



L'U'U T'U' H'Â N

LỤC HƯƠNG dịch



KHƯ RỪNG ĐẸP TỐI



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI



TBOOKS PRO 2022

- HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ
- Kho data ebook lớn nhất Việt Nam
- Hơn 30.000 ebook nhiều thể loại
- Giao diện đơn giản - Không quảng cáo
- Nhiều định dạng file AZW3/EPUB/PDF/MOBI
- Đa dạng thiết bị hỗ trợ:



DOWNLOAD:

[HTTPS://WWW.NHUTTRUONG.COM/TBOOKS](https://www.nhuttruong.com/tbooks)



Download: [link](#)

Tam Thế - Khu Rừng Đen Tối

Địa Cầu Văng Sự #2

Lưu Từ Hân



Lục Hương dịch

Nhà Xuất Bản Hà Nội

Nhã Nam phát hành



LIU TỬ HÂN

Sinh năm 1963, người Dương Tuyền, Sơn Tây, là công trình sư cao cấp, một trong những tác giả đại biểu cho dòng tiểu thuyết khoa học viễn tưởng Trung Quốc.

Tác phẩm tiêu biểu:

- *Kỷ nguyên sao băng*
- *Sét hòn*
- *Tam thể*

MỞ ĐẦU

Kiến Nâu đã quên nơi này từng là nhà nó. Khoảng thời gian đó, đối với mặt đất trong ánh chiều tà và những ngôi sao vừa mọc kia ngắn đến mức có thể bỏ qua không tính, nhưng với nó, lại dài đằng đẵng.

Vào cái ngày đã bị lãng quên ấy, thế giới của nó hoàn toàn đảo lộn. Bùn đất bay đi, một cái khe vừa sâu vừa rộng xuất hiện, sau đó bùn đất lại âm âm bay ngược trở về, khe sâu biến mất, ở tận cùng cái khe ban đầu ấy xuất hiện một ngọn núi lẻ loi màu đen. Kỳ thực, trên vùng đất mênh mông này, đây là chuyện thường xuyên xảy ra, bùn đất bay đi rồi bay về, khe sâu xuất hiện rồi biến mất, sau đó là một ngọn núi mọc lên, dường như để đánh dấu mỗi lần biến cố xảy ra. Kiến Nâu và mấy trăm đồng loại đưa theo Kiến Chúa may mắn sống sót đi một quãng đường về phía Mặt trời lặn, xây dựng nên đế quốc mới.

Lần này, Kiến Nâu về vùng đất cũ chỉ là tình cờ đi ngang qua trên đường kiếm thức ăn mà thôi. Nó đi tới dưới chân ngọn núi, dùng sợi râu xúc giác chạm vào thứ cao chọc trời ấy, phát hiện ra bề mặt ngọn núi tuy cứng và trơn tuột nhưng có thể bò lên được, nó bèn bò lên phía trên. Nó chẳng có mục đích gì cả, chỉ là một lần nhiễu động ngẫu nhiên của mạng lưới thần kinh thô sơ nhỏ bé kia gây ra. Nhiễu động có thể hiện ra ở bất cứ đâu, ở mỗi nhánh cỏ trên mặt đất và mỗi giọt sương trên lá cỏ, mỗi áng mây trên bầu trời và mỗi ngôi sao

phía sau áng mây ấy... Mọi nhiễu động đều không có mục đích, song khi một lượng lớn những nhiễu động vô mục đích tập trung lại, mục đích liền xuất hiện.

Kiến Nâu cảm nhận được chấn động của mặt đất, dựa trên độ rung chuyển từ yếu chuyển sang mạnh dần, nó biết trên mặt đất có một thực thể khổng lồ khác đang chuyển động về phía này, tuy nhiên nó không để ý mà vẫn tiếp tục bò lên ngọn núi lẻ loi kia. Trong không gian góc vuông giữa chân núi và mặt đất có một mạng nhện, Kiến Nâu biết đó là thứ gì, nó cẩn thận vòng tránh đám tơ nhện dính trên vách núi dựng đứng, đi qua bên cạnh con nhện đang co hết chân lại lạng lẽ chờ đợi chấn động trên màng tơ ấy. Cả hai đều cảm nhận được sự tồn tại của đối phương, nhưng cũng giống như một trăm triệu năm đã trôi qua trước đó, hai bên không có bất cứ sự trao đổi nào.

Chấn động đạt đến đỉnh điểm liền ngừng lại, thực thể khổng lồ kia đã đến phía trước ngọn núi, Kiến Nâu thấy thực thể này còn cao hơn ngọn núi rất nhiều, che lấp cả một khoảng trời thật lớn. Kiến Nâu chẳng hề xa lạ với loài này, nó biết thứ đó là vật sống, thường xuyên lộ diện ở vùng lãnh thổ này, những khe sâu xuất hiện rồi nhanh chóng biến mất cùng với những ngọn núi mọc lên càng lúc càng nhiều kia đều có liên quan mật thiết đến thực thể đó.

Kiến Nâu tiếp tục bò lên trên, nó biết loài kia thông thường sẽ không đe dọa đến mình - dĩ nhiên là cũng có ngoại lệ. Ngoại lệ này đã xảy ra với con nhện ở phía bên dưới, thực thể kia hiển nhiên đã phát hiện ra mạng nhện vắt giữa mặt đất và ngọn núi, bèn dùng cuống bó hoa đang cầm trên một chi hắt đi, con nhện cùng với đám

tơ đứt lìa rơi vào bãi cỏ. Sau đó, thực thể kia nhẹ nhàng đặt bó hoa xuống trước ngọn núi.

Lúc này, một chấn động khác xuất hiện, rất yếu ớt, nhưng cũng đang mạnh dần lên. Kiến Nâu biết, một đồng loại khác của thực thể kia đang di chuyển về phía ngọn núi. Cùng lúc ấy, trên vách núi dựng đứng, nó gặp một cái rãnh dài trước mặt, so với bề mặt vách núi thì đáy rãnh này thô ráp hơn một chút, màu sắc cũng khác, có màu trắng xám, nó bò men theo cái rãnh, bề mặt gồ ghề khiến nó leo dễ hơn nhiều. Hai đầu rãnh đều có thêm một rãnh nhỏ và ngắn. Rãnh nhỏ ở đầu bên dưới vuông góc với rãnh chính, rãnh nhỏ ở đầu bên trên thì giao nhau với rãnh chính tạo thành một góc nhọn. Khi Kiến Nâu leo lên trở lại bề mặt màu đen trơn trượt của vách đá dựng đứng, ấn tượng của nó về hình dạng chính thể của cái rãnh này là: “1”.

Bấy giờ, thực thể sống ở trước mặt ngọn núi kia bỗng nhiên thấp đi một nửa, thành ra tương đương với độ cao của ngọn núi, hiển nhiên là “kẻ đó” đã ngồi xuống, trên khoảng trời màu lam sẫm vừa lộ ra ấy, các ngôi sao đã lơ thơ ló dạng. Cặp mắt kẻ đó đang nhìn thẳng vào phần trên ngọn núi, Kiến Nâu hơi do dự, quyết định tốt nhất là không nên tiến vào tầm nhìn của đối phương, bèn chuyển hướng bò song song với mặt đất. Rất nhanh, nó gặp một cái rãnh khác. Nó rất yêu mến bề mặt thô ráp dưới đáy rãnh, vì cảm giác bò trên đó rất dễ chịu, đồng thời màu sắc dưới đáy rãnh cũng làm nó liên tưởng đến những quả trứng kiến xung quanh Kiến Chúa. Bởi vậy nó không ngại quay đầu bò xuống dưới, men theo cái rãnh bò khắp một lượt. Hình dạng cái rãnh này phức tạp hơn, quanh tròn một vòng xong lại vươn xuống dưới một đoạn, khiến nó nghĩ đến

quá trình sau khi tìm kiếm thông tin về mùi vị rốt cuộc cũng tìm ra được đường về nhà, Kiến Nâu dựng lên hình dạng cái rãnh trong mạng lưới thần kinh của mình: “9”.

Hiện tại, vật sống ngồi xổm trước ngọn núi đang phát ra âm thanh, những lời hoàn toàn vượt xa khỏi năng lực lý giải của Kiến Nâu đó là:

“Bản thân sự sống đã rất kỳ diệu, ngay cả đạo lý này mà cũng không hiểu nổi thì làm sao có thể tìm tòi những thứ sâu sắc hơn nữa chứ?”

Kẻ đó phát ra âm thanh như thể không khí lưu động khi có cơn gió thổi xuyên qua bụi cỏ, đó là tiếng thở dài, sau đó đứng dậy.

Kiến Nâu tiếp tục bò theo phương song song với mặt đất, tiến vào cái rãnh thứ ba, là một đường gấp khúc gần như vuông góc: “7”. Kiến Nâu không thích hình dạng này, theo lẽ thường, chuyển hướng đột ngột kiểu này lúc nào cũng đồng nghĩa với nguy hiểm và chiến đấu.

Tiếng nói át cả chấn động, đến giờ Kiến Nâu mới cảm giác được thực thể sống thứ hai kia đã đến phía trước ngọn núi, vật sống đầu tiên đứng dậy chính là để đón tiếp vật thể này. Vật sống thứ hai này thấp nhỏ, gầy gò hơn vật sống đầu tiên rất nhiều, mái tóc bạc trắng trông nổi bật trên nền trời chiều màu lam sẫm, mớ tóc màu bạc phát phơ trong làn gió nhẹ ấy dường như có mối liên hệ nào đó với những ngôi sao mỗi lúc một nhiều trên bầu không.

“Cô giáo Diệp, cô... Cô đến ạ?”

“Cậu là... Tiểu La phải không?”

“Em là La Tập, bạn học cấp ba của Dương Đông, cô...”

“Hôm ấy biết được chỗ này, cảm thấy rất được, ngồi xe tới cũng tiện, nên dạo này tôi thường hay đến đây tản bộ.”

“Cô giáo Diệp, cô chớ nên đau buồn.”

“Ừm, đều đã qua rồi...”

Kiến Nâu ở trên ngọn núi vốn định chuyển hướng bò lên phía trên, nhưng nó phát hiện phía trước vẫn còn một cái rãnh nữa, giống hệt như cái rãnh hình “9” mà nó đã bò qua trước rãnh hình “7”, nó cũng rất thích hình dạng này. Kiến Nâu bèn bò tiếp theo phương ngang, men theo rãnh “9” mới bò một lượt. Nó cảm thấy hình dạng này tốt hơn “7” và “1”, nhưng tốt ở đâu thì tất nhiên không thể diễn đạt ra được, đây là năng lực cảm thụ cái đẹp ở trạng thái đơn bào nguyên thủy; niềm vui thích mơ hồ khi bò qua rãnh “9” vừa nãy lại được tăng cường, đây là hạnh phúc ở trạng thái đơn bào nguyên thủy. Song hai hình thức tinh thần đơn bào này không có cơ hội tiến hóa, hiện tại vẫn giống như một trăm triệu năm trước, cũng giống như một trăm triệu năm sau.

“Tiểu La à, Đông Đông thường nhắc đến cậu, nó nói cậu... nghiên cứu thiên văn học phải không?”

“Hồi trước thôi ạ, giờ em đang dạy ngành xã hội học ở trường đại học, chính là trường của cô đấy ạ, nhưng lúc em về trường thì cô đã nghỉ hưu rồi.”

“Xã hội học, khác như vậy cơ à?”

“Vâng, Dương Đông lúc nào cũng bảo tính em rất thiếu tập trung.”

“Ô, chẳng trách mà nó khen cậu rất thông minh.”

“Thông minh vật thôi ạ, không cùng một cấp độ với con gái cô đầu. Chỉ là em cảm giác ngành thiên văn giống như một tấm sắt vậy, muốn khoan một lỗ ở chỗ nào cũng khó khăn; trong khi xã hội học thì như tấm ván gỗ, dẫu sao cũng tìm được những chỗ mỏng hơn một chút mà đâm vào, nói chung là dễ sống tạm bợ qua ngày hơn.”

Ôm theo hy vọng gặp thêm một rãnh “9” nữa, Kiến Nâu tiếp tục đi ngang, nhưng nó lại gặp một đường rãnh thẳng tắp song song với mặt đất, giống như cái rãnh đầu tiên đặt nằm ngang, nhưng cái rãnh này dài hơn “1”, hai đầu không có rãnh nhỏ, hình dạng tổng thể là “—”.

“Đừng nên nói vậy, cuộc sống của người bình thường chính là vậy mà, ai cũng giống như Đông Đông thì làm sao được.”

“Con người em quả thực là không có chí lớn gì, bộp chộp lắm.”

“Tôi có một đề nghị thế này: tại sao cậu không nghiên cứu xã hội học vũ trụ nhỉ?”

“Xã hội học vũ trụ?”

“Một danh từ mà tôi thuận miệng nói ra thôi, tức là giả định rằng có vô số nền văn minh khác nhau phân bố trong vũ trụ, số lượng

cũng ngang ngửa với số hành tinh mà chúng ta có thể quan sát được, nhiều vô cùng tận, tổng thể những nền văn minh này tạo thành một xã hội vũ trụ, xã hội học vũ trụ chính là ngành nghiên cứu hình thái của cái siêu xã hội này.”

Trên ngọn núi, Kiến Nâu tiếp tục bò ngang một quãng không xa, mong đợi khi bò qua cái rãnh hình “—” này sẽ lại tìm thấy một cái rãnh hình “9” mà nó thích, tuy nhiên nó lại gặp rãnh hình “2”. Nửa đầu tuyến đường này rất dễ chịu, hiềm nỗi góc ngoặt gấp phía sau lại đáng sợ như rãnh “7” ở phía trước, gần như là một điềm báo chẳng lành. Kiến Nâu tiếp tục bò ngang, cái rãnh tiếp theo có hình dạng khép kín “0”. Lộ trình này là một phần của “9”, nhưng lại là một cái bẫy: cuộc sống cần phẳng lặng trơn tru, song cũng cần có phương hướng, không thể nào cứ mãi trở về khởi điểm, Kiến Nâu hiểu được điều này. Tuy rằng phía trước vẫn còn hai đường rãnh nữa, nhưng nó đã không còn hứng thú tìm hiểu, bèn xoay người bò lên phía trên.

“Nhưng... hiện tại mới chỉ biết có một nền văn minh của chúng ta thôi mà.”

“Chính vì vậy nên mới không ai làm việc này, để cho cậu một cơ hội đó.”

“Cô giáo Diệp, có vẻ thú vị lắm! Cô nói tiếp đi ạ.”

“Tôi nghĩ thế là vì có thể kết hợp hai chuyên ngành của cậu với nhau, so với xã hội học nhân loại, xã hội học vũ trụ có cấu trúc toán học rất rõ ràng.”

“Sao lại nói như vậy ạ?”

Diệp Văn Khiết chỉ lên trời, ánh hoàng hôn phía Tây vẫn rất sáng, số lượng sao trên bầu không ít đến mức có thể dễ dàng đếm được. Điều này dễ khiến người ta hỏi tưởng đến bầu trời lúc chưa có vì sao nào xuất hiện, cõi hư không màu lam ấy là cả một cõi mênh mang mơ hồ, giống như đôi mắt không có con ngươi của bức tượng bằng đá cẩm thạch. Giờ đây, mặc dù tinh tú thưa thớt, nhưng đôi mắt khổng lồ ấy đã có con ngươi. Hư không đã có nội dung, vũ trụ đã có thị giác. Thế nhưng, so với cả không gian, các ngôi sao đều thật nhỏ bé, chỉ là những chấm nhỏ màu bạc lúc ẩn lúc hiện, tựa hồ như ngằm chỉ ra một nỗi bất an nào đó của nhà điều khắc vũ trụ: ông ta (hoặc cái đó) không thể kiềm chế nỗi ham muốn điếm mắt cho vũ trụ, song đồng thời cũng ôm trong lòng nỗi sợ hãi khủng khiếp nào đó đối với hành vi ấy, cuối cùng, sự vĩ đại của không gian và sự nhỏ bé của tinh tú chính là kết quả cân bằng giữa ham muốn và nỗi sợ hãi này, thể hiện một sự cân trọng vượt trên tất thảy.

“Cậu hãy nhìn xem, mỗi ngôi sao như một điểm trong hình học, cấu trúc phức tạp của các nền văn minh trong vũ trụ, rồi những nhân tố hỗn loạn và ngẫu nhiên trong đó đều bị khoảng cách lớn lao nhường ấy lọc đi hết, những nền văn minh ấy trong mắt chúng ta chính là những điểm có tham số, vậy thì tương đối dễ xử lý bằng toán học rồi.”

“Nhưng mà, cô giáo Diệp à, ngành xã hội học vũ trụ mà cô nói vốn chẳng có dữ liệu thực tế nào khả dĩ cung cấp cho nghiên cứu cả, cũng không thể tiến hành khảo sát và thực nghiệm được.”

“Vì vậy thành quả cuối cùng của cậu sẽ là thuần lý thuyết, cũng như hình học Euclid vậy, trước tiên đặt ra mấy tiên đề đơn giản không cần chứng minh, kể đó dựa trên cơ sở những tiên đề này để suy luận ra toàn bộ hệ thống lý thuyết.”

“Cô giáo Diệp, chuyện này... thật sự quá lý thú, nhưng tiên đề của xã hội học vũ trụ là gì?”

“Thứ nhất, sinh tồn là nhu cầu trên hết của một nền văn minh; thứ hai, thế giới văn minh không ngừng phát triển và mở rộng, nhưng tổng lượng vật chất trong vũ trụ là không đổi.”

Kiến Nâu bò lên một quãng không xa, mới biết hóa ra phía trên cũng có rãnh, vả lại còn là tổ hợp nhiều rãnh sâu, kết cấu phức tạp như mê cung. Kiến Nâu rất nhạy cảm với hình dạng, nó tự tin có thể làm rõ hình dạng này, nhưng muốn thế trước tiên phải quên hết những hình mà nó đã bò qua trước đó, vì dung lượng lưu trữ trong mạng lưới thần kinh nhỏ bé của nó chỉ có hạn. Lúc quên mất “9”, nó không cảm thấy tiếc nuối gì, bởi không ngừng quên đi chính là một phần cuộc sống của nó, những thứ nó cần nhớ suốt đời không nhiều, tất cả đều đã được gen ghi khắc lên khu vực lưu trữ được gọi là bản năng kia rồi.

Sau khi làm sạch ký ức, nó đi vào mê cung, sau một hồi bò ngoằn ngoèo qua lại, nó dựng lên trong ý thức đơn sơ của mình hình dạng tổ hợp rãnh ấy: “墓” (mộ). Tiếp tục bò lên, lại là một tổ hợp của nhiều rãnh, so với cái trước thì đơn giản hơn nhiều, tuy nhiên Kiến Nâu vẫn buộc phải làm sạch ký ức, quên đi “mộ” để thăm dò nó. Thoạt tiên, nó bò vào một cái rãnh cong lả lướt, khiến nó nhớ đến cái bụng của con dế vừa mới chết mà nó phát hiện ra ban nãy.

Nó nhanh chóng làm rõ được kết cấu của cái rãnh này: “之” (chi). Trên đường leo lên đỉnh sau đó, Kiến Nâu lại gặp hai tổ hợp đường rãnh. Cái đầu tiên gồm hai rãnh hình dạng như giọt nước và một rãnh hình dạng như bụng đế - “冬”(Đông); cái trên cùng chia thành hai phần, tổ hợp lại là: “扬” (Dương)^[1]. Đây là hình dạng cuối cùng mà Kiến Nâu ghi nhớ, cũng là hình dạng duy nhất mà nó nhớ được sau hành trình leo đỉnh núi này, nó đã quên sạch những hình dạng thú vị bò qua trước đó rồi.

“Cô giáo Diệp, từ góc độ xã hội học, hai tiên đề này đều vững chắc... Cô nói ra nhanh như vậy, dường như trong lòng đã chắc chắn từ lâu rồi thì phải.” La Tập hơi ngạc nhiên thốt lên.

“Tôi đã nghĩ về nó hơn nửa đời người, nhưng quả thực đây là lần đầu tiên nhắc đến với người khác, thật tình, tôi cũng không biết tại sao nữa... À, muốn từ hai tiên đề này suy luận ra bức tranh cơ bản của ngành xã hội học vũ trụ, còn cần đến hai khái niệm quan trọng: *chuỗi ngò vực* và *bùng nổ công nghệ*”.

“Hai từ rất thú vị, cô có thể giải thích một chút được không ạ?”

Diệp Văn Khiết xem đồng hồ: “Không còn thời gian nữa, thực ra, cậu thông minh như vậy, tự mình cũng có thể nghĩ ra. Trước tiên có thể dựa vào hai tiên đề vừa rồi mà bắt tay sáng lập ra ngành khoa học mới này, vậy là cậu có khả năng trở thành Euclid của ngành xã hội học vũ trụ rồi đó.”

“Cô giáo Diệp, em không trở thành Euclid được đâu, nhưng em sẽ nhớ kỹ lời cô, làm thử xem sao, sau này có lẽ em sẽ còn đến xin cô chỉ dạy.”

“Sợ là không còn cơ hội ấy nữa... hoặc là, cậu cứ coi như tôi nói linh tinh cũng được, dù thế nào chẳng nữa, tôi cũng đã làm hết trách nhiệm rồi. Thôi, Tiểu La này, tôi đi đây.”

“... Cô giáo Diệp, cô giữ gìn sức khỏe.”

Diệp Văn Khiết rời khỏi đó trong ánh tà dương, đi tới cuộc họp cuối cùng của bà ta.

Kiến Nâu leo lên tiếp, tiến vào một hố tròn trên vách đá dựng đứng, trên bề mặt trơn nhẵn bên trong hố tròn có một hình ảnh cực kỳ phức tạp, nó biết mạng lưới thần kinh bé nhỏ của mình tuyệt đối không thể nào lưu trữ được thứ đó, nhưng sau khi tìm hiểu đại thể hình ảnh ấy, nó lại có cảm giác giống như với “9”, năng lực cảm thụ cái đẹp ở trạng thái đơn bào nguyên thủy lại được đánh thức. Hơn thế, nó dường như còn nhận ra được một phần hình ảnh ấy, đó là một đôi mắt, ít nhiều nó cũng có đôi chút nhạy cảm với hình ảnh con mắt, vì bị con mắt nhìn chằm chằm đồng nghĩa với nguy hiểm. Tuy vậy, lúc này nó chẳng lo lắng gì, bởi nó biết đôi mắt này không hề có sự sống. Nó đã quên mất tình cảnh lúc thực thể khổng lồ tên là La Tập kia ngồi xổm xuống nhìn đăm đăm vào phía trên ngọn núi trước khi phát ra âm thanh đầu tiên, lúc đó, thứ anh ta đang nhìn chính là đôi mắt này. Tiếp theo, nó bò ra khỏi hố tròn, leo lên đỉnh núi. Ở nơi này, nó không hề có cảm giác “đăng cao viễn vọng”, vì nó vốn chẳng sợ bị rơi từ trên cao xuống đất. Nó từng nhiều lần bị gió thổi rơi xuống từ những chỗ cao hơn ngọn núi này nhiều, nhưng hoàn toàn không hề tổn thương, không có nỗi sợ độ cao thì không thể thám thía được vẻ đẹp từ trên đỉnh cao nhìn xuống.

Dưới chân ngọn núi, con nhện bị La Tập dùng cành hoa hắt đi bắt đầu dệt một tấm mạng mới, nó kéo từ trên vách đá xuống một sợi tơ óng ánh, thả mình xuống mặt đất tựa như con lắc đồng hồ, lập đi lập lại như thế ba lần, cái khung của tấm mạng đã hoàn thành. Mạng nhện bị phá hoại mười nghìn lần, nó sẽ đan lại cả mười nghìn lần. Với quá trình này, nó hoàn toàn không có cảm giác chán ghét hay tuyệt vọng, song cũng không hề có lạc thú, từ một trăm triệu năm trước đã luôn như thế rồi.

La Tập lặng lẽ đứng một lúc, rồi cũng đi. Khi chấn động trên mặt đất tan biến, Kiến Nâu bò xuống phía bên kia ngọn núi, nó cần trở về tổ báo cáo vị trí của con đế đã chết kia. Tinh tú trên trời bắt đầu dày hơn, dưới chân ngọn núi, Kiến Nâu lại đi lướt qua con nhện, bọn chúng một lần nữa cảm giác được sự tồn tại của kẻ kia, nhưng vẫn không có giao lưu nào.

Kiến Nâu và nhện không hay biết, tại thời điểm tiên đề về văn minh vũ trụ được sinh ra, ngoài cái thế giới xa xăm đang nín thở lắng nghe kia, trong số sự sống trên Trái đất, bọn chúng chính là những nhân chứng duy nhất.

Trước đó một thời gian, đêm khuya, Mike Evans đứng ở mũi con tàu Ngày Phán Xét, dưới bầu trời sao, Thái Bình Dương tựa như một tấm lụa đen khổng lồ trượt qua bên dưới. Evans thích đối thoại với thế giới xa xôi kia vào thời điểm này, vì trên nền trời sao và biển đêm, những con chữ mà Hạt trí tuệ in ra trên võng mạc hiển thị rất nổi bật.

Đây là cuộc đối thoại thời gian thực thứ hai mươi hai của chúng ta, chúng ta đang gặp phải một vài khó khăn trong việc trao đổi thông tin.

Evans: “Vâng thưa Chúa, tôi phát hiện ra, thực tế là ngài không hiểu một phần không nhỏ trong các tài liệu về văn hiến của loài người mà chúng tôi gửi đi.”

Đúng vậy, các người đã giải thích rất rõ ràng mọi yếu tố trong đó, nhưng về mặt tổng thể vẫn không thể hiểu được, dường như nguyên nhân là bởi thế giới của các người có thừa thứ gì đó so với thế giới của chúng ta, nhưng có lúc lại giống như thiếu đi thứ gì đó.

Evans: “Thứ thừa và thiếu này, có phải là một hay không?”

Đúng vậy, chúng ta không biết là thừa hay là thiếu.

Evans: “Đó có thể là thứ gì chứ?”

Chúng ta đã nghiên cứu văn hiến của các người một cách tỉ mỉ, phát hiện mâu chốt gây khó hiểu nằm ở một cặp từ đồng nghĩa.

Evans: “Từ đồng nghĩa?”

Trong ngôn ngữ của các người có rất nhiều từ đồng nghĩa và từ gần nghĩa, ví dụ như trong tiếng Trung mà chúng ta nhận

được lúc ban đầu đã có "rét" và "lạnh", "lớn" và "to", "dài" và "lâu"... , chúng biểu đạt ý nghĩa giống nhau.

Evans: "Vậy cặp từ đồng nghĩa gây ra trở ngại trong cách hiểu mà Chúa vừa nói là gì?"

"Nghĩ" và "nói", chúng ta vừa kinh ngạc phát hiện, hóa ra chúng không phải là từ đồng nghĩa.

Evans: "Hai từ này vốn dĩ không đồng nghĩa mà."

Theo cách hiểu của chúng ta, hai từ này phải là từ đồng nghĩa: Nghĩ, tức là dùng cơ quan tư duy để tiến hành hoạt động tư duy; nói, tức là truyền đạt cho đồng loại nội dung mình tư duy. Ở thế giới của các người, hành động thứ hai được thực hiện bằng một cơ quan gọi là dây thanh đới, cơ quan này điều chỉnh sự rung động của không khí để phát ra âm thanh. Người thấy định nghĩa như vậy có chính xác hay không?

Evans: "Chính xác, nhưng chẳng phải như thế đã thể hiện rõ, 'nói' và 'nghĩ' không phải là từ đồng nghĩa hay sao?"

Theo cách hiểu của chúng ta, điều này chứng tỏ rằng chúng là từ đồng nghĩa.

Evans: "Chúa có thể cho tôi suy nghĩ một chút được không?"

Được, chúng ta đều cần phải suy nghĩ.

Evans nhìn mặt biển cuộn sóng dưới ánh sáng của các vì sao, ngẫm nghĩ chừng hai phút.

Evans: “Chúa của tôi, cơ quan dùng để trao đổi thông tin của các ngài là gì?”

Chúng ta không có cơ quan trao đổi thông tin, bộ não của chúng ta có thể hiển thị tư duy ra với thế giới bên ngoài, vậy là đã hoàn thành việc trao đổi thông tin.

Evans: “Hiển thị tư duy. Điều này thực hiện bằng cách nào?”

Sóng điện từ mà bộ não phát ra khi tư duy, bao gồm cả các bước sóng ánh sáng nhìn thấy được đối với giác quan của chúng ta, có thể hiển thị ở khoảng cách tương đối xa.

Evans: “Có nghĩa là, đối với các ngài, nghĩ tức là nói.”

Nên mới nói rằng chúng là từ đồng nghĩa.

Evans: “Ồ... nhưng dù là thế, hẳn cũng sẽ không gây ra trở ngại với việc đọc hiểu tài liệu về văn hiến.”

Đúng thế, sự khác nhau giữa chúng ta và các người trên phương diện tư duy và trao đổi thông tin không lớn lắm, chúng ta đều có bộ não. Và lại, bộ não đều sinh ra trí năng bằng cách kết nối vô số neuron lại với nhau, điểm khác nhau duy nhất là sóng điện não của chúng ta mạnh hơn, có thể được

đồng loại thu nhận trực tiếp, vì vậy mà lược bỏ đi cơ quan trao đổi thông tin, chỉ khác có một điểm đó mà thôi.

Evans: “Không, trong đây có thể còn ẩn giấu một sự khác nhau lớn hơn nữa. Chúa của tôi, xin hãy để tôi nghĩ thêm một lúc nữa.”

Được.

Evans rời khỏi mũi tàu, thả bước tản bộ trên boong, ngoài mạn tàu, Thái Bình Dương vẫn lặng lẽ nhấp nhô trong màn đêm, y tưởng tượng biển cả biến thành một bộ não đang tư duy.

Evans: “Chúa của tôi, tôi muốn kể cho ngài nghe một câu chuyện nhỏ, để chuẩn bị, ngài có hiểu những yếu tố dưới đây hay không: sói, trẻ con, bà ngoại, ngôi nhà nhỏ trong rừng?”

Đây đều là những yếu tố rất dễ hiểu, chỉ có chút vấn đề ở “bà ngoại”, ta biết đây là một quan hệ huyết thống của loài người, thông thường tuổi của “bà ngoại” tương đối lớn. Ta vẫn cần người giải thích thêm về vị trí của bà ta trong hệ thống quan hệ huyết thống.

Evans: “Thưa Chúa, vấn đề này không quan trọng. Ngài chỉ cần biết rằng mối quan hệ giữa bà ta và bọn trẻ con rất gắn bó, bà ta là một trong những người mà lũ trẻ con tin cậy nhất.”

Đã hiểu.

Evans: “Tôi đã giản lược câu chuyện đi một chút: Bà ngoại có việc phải ra ngoài, để lũ trẻ con lại trong căn nhà nhỏ, dặn dò bọn chúng nhất định phải đóng chặt cửa, ngoài bà ra thì không được mở cửa cho người khác. Trên đường, bà ngoại gặp phải chó sói, con sói ăn thịt bà ngoại, rồi mặc quần áo của bà, giả mạo làm bà ngoại đi đến căn nhà nhỏ gõ cửa. Con sói bảo lũ trẻ con trong nhà rằng, bà là bà ngoại của các cháu đây, bà về rồi, mở cửa cho bà đi. Lũ trẻ con nhìn qua khe cửa thấy nó giống bà ngoại, liền mở cửa ra, con sói vào nhà ăn thịt luôn cả lũ trẻ con. Thưa Chúa, ngài có thể hiểu được câu chuyện này không?”

Hoàn toàn không thể hiểu nổi.

Evans: “Vậy có lẽ tôi đã đoán đúng rồi.”

Trước tiên, con sói từ đầu đã muốn vào căn nhà nhỏ ăn thịt lũ trẻ con, phải không?

Evans: “Vâng.”

Nó và lũ trẻ con đã tiến hành trao đổi thông tin, đúng không?

Evans: “Đúng vậy.”

Đến đây thì không thể hiểu được nữa, để đạt được mục đích của mình, nó không nên tiến hành trao đổi thông tin với lũ trẻ con.

Evans: “Tại sao?”

Rất rõ ràng rồi còn gì? Nếu hai bên thực hiện trao đổi thông tin, lũ trẻ con lập tức sẽ biết con sói muốn vào nhà ăn thịt chúng nó, tất nhiên sẽ không mở cửa cho con sói.

Evans (trầm ngâm hồi lâu): “Tôi hiểu rồi, thưa Chúa, tôi đã hiểu rồi.”

Người hiểu được gì? Chẳng phải tất cả những thứ này đều rất rõ ràng hay sao?

Evans: “Tư duy của các ngài hoàn toàn bộc lộ ra với thế giới bên ngoài, không thể che giấu được.”

Tư duy làm sao có thể che giấu được? Cách nghĩ này của người thật là không thể tưởng tượng nổi.

Evans: “Có nghĩa là, đối với thế giới bên ngoài, tư duy và ký ức của các ngài hoàn toàn trong suốt, giống như một cuốn sách đặt ở nơi công cộng, hoặc như một bộ phim đang chiếu giữa quảng trường, hay một con cá ở trong bể cá thủy tinh vậy, bộc lộ hết ra ngoài, có thể nhìn rõ mọi góc ngách từ bên ngoài. À, một số yếu tố mà tôi vừa nói đến, có thể là ngài...”

Ta đều hiểu được, nhưng tất cả chuyện này rất tự nhiên mà?

Evans (trầm ngâm hồi lâu): “Thì ra là thế... Chúa của tôi, khi các ngài đối diện với nhau để trao đổi thông tin, mọi thông tin được trao đổi ấy đều chân thực, không thể nào lừa gạt, không thể nào dối trá, vậy thì các ngài sẽ không thể nào có tư duy chiến lược phức tạp được.”

Không chỉ là đối diện, chúng ta có thể trao đổi thông tin ở khoảng cách tương đối xa. Ngoài ra, bấy lâu nay chúng ta vẫn không thể hiểu nổi hai từ “lừa gạt” và “dối trá” này.

Evans: “Một xã hội mà tư tưởng hoàn toàn phơi bày thì sẽ như thế nào? Sẽ sản sinh ra nền văn hóa, chính trị như thế nào? Các ngài không có mưu kế, không thể nào nguy trang được.”

Mưu kế là gì, nguy trang là gì?

Evans: ...

Cơ quan trao đổi thông tin của loài người chẳng qua là một thiếu sót trong quá trình tiến hóa mà thôi, đó là công cụ bất đắc dĩ để bù đắp lại việc bộ não của các người không thể sinh ra sóng điện từ duy mạnh, một bất lợi về mặt sinh học của giống người. Trực tiếp hiển thị tư duy ra ngoài, hiển nhiên là phương thức trao đổi thông tin cao cấp hơn, có hiệu suất cao hơn gấp bội.

Evans: “Thiếu sót? Bất lợi? Không, Chúa của tôi, ngài nhầm rồi, lần này thì ngài đã hoàn toàn nhầm lẫn rồi.”

Vậy sao? Để ta nghĩ một chút, thật đáng tiếc, người lại không thể nhìn thấy tư tưởng của ta.

Lần này, cuộc đối thoại bị gián đoạn tương đối lâu, phải đến hai mươi phút hàng chữ không hiện lên, Evans đã đi từ mũi tàu đến đuôi tàu. Y thấy một đàn cá không ngừng nhảy lên khỏi mặt nước, vạch vào khoảng không trên mặt biển một đường cong lấp lánh sắc bạc dưới ánh sao. Mấy năm trước, để khảo sát ảnh hưởng của việc đánh bắt quá độ đối với các sinh vật ven biển, y từng sống một thời gian trên thuyền cá ở phía Nam, các ngư dân gọi cảnh tượng này là: “Quân lính Long vương đi tuần”, hiện giờ, Evans cảm thấy cảnh tượng đó rất giống một hàng chữ chạy trên con mắt biển khổng lồ. Đúng lúc này, hàng chữ trong mắt y cũng xuất hiện.

Người nói đúng, glò nghĩ lại những tài liệu văn hiến kia, ta đã hơi hiểu một chút rồi.

Evans: “Chúa của tôi, ngài muốn thực sự hiểu được những thứ ấy của loài người thì còn phải đi một chặng đường rất dài, tôi thậm chí còn nghi ngờ, rốt cuộc ngài có thể hiểu được hay không nữa.”

Đúng thế, thật sự là quá phức tạp, giờ ta chỉ hiểu ra tạt sao trước đây mình không hiểu nổi... Người nói đúng.

Evans: “Chúa của tôi, ngài cần đến chúng tôi.”

Ta sợ các người.

Cuộc đối thoại bị ngắt, đây là lần cuối cùng Evans nhận được thông tin từ thế giới Tam Thể. Lúc này, y đứng ở đuôi tàu, nhìn vệt sóng trắng xóa sau đuôi con tàu Ngày Phán Xét vờn dần vào màn đêm mông lung, tựa như dòng thời gian đang trôi đi.

PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI DIỆN BÍCH

Kỹ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội Tam Thể cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng

Sao trông cũ kỹ như vậy nhỉ...

Đứng trước cỗ hàng không mẫu hạm khổng lồ mang tên “Đường” đang lắp ráp thân tàu, ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong tâm trí Ngô Nhạc chính là như vậy. Thực ra, tất nhiên gã biết rằng người ta sử dụng công nghệ hàn nối cân bằng khí lỏng mới nhất để hàn vỏ tàu thì sẽ để lại trên bề mặt tấm hợp kim thép-mangan những vết bần, số lượng tuy nhiều nhưng không gây trở ngại gì lớn. Thêm vào những tia lửa hàn chớp lóa, mới khiến con tàu sắp sửa hoàn công này thành ra như vậy trong mắt gã. Gã cố gắng buộc mình tưởng tượng ra hình dáng sừng sững, mới tinh tươm của tàu Đường sau khi được quét lên lớp sơn màu xám, song không thành công.

Cuộc tập trận gần bờ biển lần thứ tư để lập đội hình cho tàu Đường vừa mới hoàn thành, trong hải trình kéo dài hai tháng đó, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải đang đứng bên cạnh gã trở thành hai nhân vật bỏ thì thương, vương thì tội. Đội hình bao gồm tàu khu trục, tàu

ngầm và tàu tiếp tế thì do tư lệnh Cụm tác chiến tàu sân bay chỉ huy, còn hàng không mẫu hạm Đường mà họ rời sẽ chỉ huy vẫn đang nằm trong ụ đóng tàu. Vị trí của tàu Đường do tàu huấn luyện Trịnh Hòa bù lấp vào, song có lúc để trống luôn. Khoảng thời gian này, Ngô Nhạc thường đứng trên tàu chỉ huy nhìn chằm chằm vào vùng biển trống không kia mà thần người ra, trên khu vực mặt nước ấy, chỉ có vệt nước từ những con tàu đi trước đan vào nhau, cuộn lên một cách bất an, vừa khéo cũng hợp với tâm trạng gã. Khoảng trống này rốt cuộc có thể lấp đầy không? Gã đã không chỉ một lần tự hỏi câu đó.

Giờ nhìn lại con tàu Đường đang được chế tạo, gã không chỉ thấy cũ kỹ, mà thậm chí còn thấy nó toát lên một vẻ tang thương xa xưa. Tàu Đường trước mặt gã dường như là một quan ải cỡ lớn thời cổ đại bị bỏ phế, thân tàu lồm đóm chính là bức tường đá cao lớn của cửa ải, những tia lửa hàn tung tóe như hoa buông xuống từ giàn giáo chằng chịt tựa hồ đám cây leo phủ kín tường đá... Cảnh tượng này không giống như đóng tàu, mà giống như đang làm công tác khảo cổ... Ngô Nhạc sợ mình sẽ lan man nghĩ tiếp, bèn chuyển sự chú ý sang Chương Bắc Hải đứng bên cạnh.

“Bệnh của bố cậu thế nào rồi?” Ngô Nhạc hỏi.

Chương Bắc Hải khẽ lắc đầu: “Không ổn, cũng chỉ biết cầm cự thôi.”

“Cậu xin nghỉ phép đi.”

“Lúc ông vừa nhập viện tôi đã xin nghỉ một lần, giờ tình hình như vậy, đến lúc cần hăng hay.”

Sau đó hai người lại im lặng, mỗi lần họ nói chuyện về cuộc sống riêng đều như thế, những lần nói chuyện về công việc chắc chắn nhiều hơn một chút, nhưng lúc nào cũng có một tầng gì đó ngăn cách.

“Bác Hải, khối lượng công việc sau này hẳn là sẽ không bằng lúc trước, đằng nào hai chúng ta đã cùng đứng ở vị trí này rồi, tôi nghĩ nên trao đổi với nhau nhiều hơn nữa.” Ngô Nhạc nói.

“Dạo trước chúng ta đã trao đổi với nhau rất tốt còn gì, cấp trên cho chúng ta cùng lên con tàu Đường này, nhất định là cũng đã nghĩ đến chúng ta từng hợp tác rất thành công trên tàu Trường An.”

Chương Bắc Hải mỉm cười đáp, vẫn là nụ cười mà Ngô Nhạc không thể nhìn thấu được, nhưng gã có thể khẳng định nụ cười này phát xuất từ nội tâm. Đến cả thứ phát xuất từ nội tâm mà còn không thể thấu hiểu, vậy thì chẳng còn hy vọng gì hiểu được con người anh ta. Hợp tác thành công không đồng nghĩa với việc hiểu được đối phương. Đương nhiên, trong mắt Chương Bắc Hải, Ngô Nhạc chắc chắn là hoàn toàn trong suốt, nhìn xuyên qua được. Trên tàu, từ binh sĩ cho đến thuyền trưởng là gã, Chương Bắc Hải lúc nào cũng dễ dàng nhìn vào sâu thẳm nội tâm họ, quả thật hoàn toàn xứng đáng với vị trí chính ủy. Về mặt công việc, Chương Bắc Hải cũng rất trung thực và thẳng thắn, mỗi sự việc đều có báo cáo cụ thể chi tiết với thuyền trưởng. Tuy nhiên đối với Ngô Nhạc, thế giới nội tâm của anh ta luôn là một vùng xám sâu không thấy đáy, anh ta luôn khiến Ngô Nhạc có cảm giác: cứ làm vậy đi, làm vậy là tốt nhất hoặc chính xác nhất, nhưng đó không phải là điều tôi nghĩ. Thoạt đầu, cảm giác này chỉ thấp thoáng lơ mờ, về sau thì càng lúc càng thêm rõ rệt. Dĩ nhiên, điều Chương Bắc Hải làm luôn luôn là tốt nhất hoặc chính xác nhất,

khổ nỗi anh ta nghĩ thế nào thì Ngô Nhạc chịu không thể biết. Ngô Nhạc vẫn luôn tin rằng: ở cương vị chỉ huy chiến hạm đầy hiểm nguy này, hai sĩ quan chỉ huy cần phải hiểu rõ phương thức tư duy của người kia, bởi vậy, điều này bấy lâu nay vẫn là một nút mắc trong lòng gã. Hồi đầu, gã cho rằng Chương Bắc Hải đề phòng mình thế nào đó nên cảm thấy rất ám ức: ở cái vị trí khó nhằn cao không tới thấp không thông như thuyền trưởng tàu khu trục này, còn ai chân thành hơn gã, không có mưu tính gì hơn gã nữa? Gã thì có gì mà phải đề phòng chứ? Trong một khoảng thời gian ngắn, cha Chương Bắc Hải từng là cấp trên của bọn họ, Ngô Nhạc đã nói chuyện với ông một lần về vấn đề thông hiểu lẫn nhau giữa mình và chính ủy.

“Làm tốt công việc là được rồi, tại sao cứ nhất thiết phải biết được phương thức tư duy của cậu ta chứ?” Tướng Chương điềm đạm nói, sau đấy lại nửa như vô tình nửa như cố ý buông thêm một câu, “Thực ra, chính tôi cũng không biết được.”

“Chúng ta lại gần xem sao.” Chương Bắc Hải chỉ vào tàu Đường đang tung tóe tia lửa hàn đề nghị, đúng lúc này, điện thoại di động của họ cùng lúc đổ chuông, có tin nhắn nhắc nhở họ quay về xe. Kênh liên lạc mật chỉ có thể sử dụng trên xe, thông thường, khi nào có việc gấp mới phải dùng đến thứ này. Ngô Nhạc mở cửa xe, cảm ống nghe lên, người gọi tới là một vị tham mưu ở Bộ chỉ huy Cụm tác chiến.

“Thuyền trưởng Ngô, tư lệnh hạm đội hạ lệnh khẩn cấp cho anh và chính ủy Chương lập tức đến Bộ tổng tham mưu báo danh.”

“Đến bộ tổng tham mưu à? Thế còn đợt tập trận thứ năm? Một nửa Cụm tác chiến tàu sân bay đã ở trên biển, ngày mai các tàu bè

còn lại cũng khởi hành gia nhập rồi.”

“Chuyện này thì tôi không biết, chỉ có một mệnh lệnh rất đơn giản đó thôi, nội dung cụ thể thì các anh trở về mà xem.”

Chính ủy và thuyền trưởng con tàu sân bay vẫn chưa hạ thủy mang tên Đường đưa mắt nhìn nhau, bao nhiêu năm nay, hiếm hoi có một lần họ hiểu được suy nghĩ của nhau: xem chừng, khu vực mặt biển nho nhỏ ấy sẽ phải tiếp tục để trống rồi.

Pháo đài Greely ở Alaska. Máy con nai sừng tấm đang thơ thẩn bước đi trên cánh đồng tuyết đột nhiên trở nên cảnh giác. Chúng cảm nhận được chấn động của mặt đất bên dưới lớp tuyết. Khối bán cầu màu trắng bạc ở đằng trước vừa tách ra, thứ ấy đã ở đây từ rất lâu rồi, trông như quả trứng khổng lồ vùi một nửa dưới lòng đất, lũ nai sừng tấm bao lâu nay vẫn cảm thấy thứ đó không thuộc về cái thế giới lạnh lẽo này. Từ quả trứng mở toác ấy trước tiên phun ra những luồng khói nóng nặc và lửa ngùn ngụt, kể đó, trong tiếng nổ ầm vang, quả trứng nở ra một khối hình trụ tròn bay lên. Khối hình trụ ấy sau khi xuyên khỏi mặt đất liền nhanh chóng vút cao, kéo theo đuôi lửa hàm hấp, luồng khí nóng bỏng thổi tung tuyết đọng bay ngập trời, lúc rơi xuống đã biến thành một trận mưa. Khi khối trụ bay lên, lũ nai sừng tấm nhận ra cảnh tượng mãnh liệt khiến chúng kinh hoàng vừa nãy đã lắng xuống, khối trụ tròn kia kéo theo vệt đuôi dài màu trắng biến mất trên bầu không, tựa hồ cánh đồng tuyết bên dưới là một cuộn len trắng đồ sộ, vừa có bàn tay khổng lồ vô hình rút một sợi len ra khỏi cuộn, kéo lên không gian.

“Khôn kiếp! Chỉ thiếu mấy giây là tôi kịp xác nhận ngừng bắn rồi!”

Trong phòng điều khiển Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia (NMD) thuộc trung tâm chỉ huy Bộ tư lệnh phòng không Bắc Mỹ (NORAD) nằm sâu ba trăm mét bên dưới núi Cheyenne ở Colorado Springs cách đó hàng nghìn cây số, chuyên viên giám định mục tiêu Raeder quăng con chuột sang một bên, nói.

“Lúc hệ thống cảnh báo tôi đã đoán là không có chuyện gì rồi mà.” Chuyên viên giám trắc quỹ đạo Jones lắc đầu nói.

“Vậy hệ thống tấn công cái gì vậy?” Tướng Fitzroy hỏi, hệ thống NMD chỉ là một phần trong chức trách mới của ông, nên ông cũng không rành rẽ lắm, nhìn những màn hình phủ kín cả một bức tường, Fitzroy cố thử tìm kiếm hình ảnh trực quan như ông từng thấy ở trung tâm điều khiển của NASA: một đường màu đỏ tựa như con rắn lười nhác chuyển động trên bản đồ thế giới, tuy rằng trên bản đồ hình chiếu trên mặt phẳng hai chiều, đường màu đỏ ấy sẽ thành ra một đường sóng hình sin khiến người ngoài ngành khó mà hiểu nổi, song ít nhất cũng khiến người ta cảm nhận được có thứ gì đó đang bắn vào không gian. Nhưng ở nơi này không có hình ảnh trực quan kiểu đó, đồ thị trên mỗi màn hình đều rất trừu tượng mà hỗn loạn, đối với ông hoàn toàn không có ý nghĩa gì, càng không cần phải nói đến những màn hình đầy số nhảy nhót kia. Đọc hiểu được những thứ đó, chỉ có mấy sĩ quan trực hệ thống NMD có vẻ thiếu sự tôn kính cần thiết với ông kia.

“Tướng quân, ngài còn nhớ năm ngoái, module hậu cần của Trạm vũ trụ quốc tế (ISS) từng phải thay một tấm màng phản xạ không? Lúc bọn họ tháo tấm màng cũ ra đã để nó bay mất, dưới tác

động của gió Mặt trời, cái thứ đó lúc thì trải rộng ra, lúc thì lại cuộn vào thành một đám.”

“Thứ này... Chắc là phải có trong cơ sở dữ liệu giám định mục tiêu rồi chứ?”

“Có chứ, chính là ở đây.” Raeder di động con trỏ chuột, mở một cửa sổ, sau khi cuộn qua một đồng bảng biểu, số liệu và văn bản phức tạp, màn hình hiển thị ra một tấm ảnh không lấy gì làm nổi bật. Có lẽ là do kính viễn vọng dưới mặt đất chụp lại, trên nền đen có một vật thể hình dạng bất quy tắc màu trắng bạc, bề mặt phản quang rất mạnh nên không nhìn rõ chi tiết.

“Thiếu tá, đã có dữ liệu giám định rồi, tại sao anh không ngừng quy trình bắn lại?”

“Cơ sở dữ liệu mục tiêu vốn là do hệ thống tự động kiểm tra và xác định, thao tác bằng tay không thể theo kịp, nhưng phần dữ liệu này còn ở định dạng của hệ thống cũ, chưa được chuyển đổi, nên không kết nối vào module nhận biết của hệ thống mới.” Giọng Raeder có vẻ ám ức: Tôi làm tay thay cho cả siêu máy tính của hệ thống NMD, nhanh như vậy đã kiểm tra ra được rồi, chứng tỏ rất thành thạo nghiệp vụ, cuối cùng ngược lại còn bị kẻ ngoài ngành như ông chất vấn nữa.

“Tướng quân, sau khi NMD chuyển hướng đánh chặn lên không gian, hệ thống phần mềm đến giờ còn chưa điều chỉnh xong đã nhận lệnh chuyển sang trạng thái thực chiến rồi.” Một sĩ quan trực ban nói.

Fitzroy không nói gì nữa, những âm thanh tí tí tách tách trong phòng điều khiển khiến ông ta cảm thấy rất bức bối. Thứ ông ta đang

đối diện là hệ thống phòng thủ Trái đất đầu tiên loài người lập ra... mà thực chất chỉ là hệ thống NMD đã có sẵn từ các châu lục trên Trái đất nay chuyển hướng đánh chặn lên không gian thôi.

“Tôi thấy mọi người nên chụp một tấm ảnh kỷ niệm cái nhỉ!” Jones đột nhiên trở nên hưng phấn, “Đây có lẽ là đòn tấn công đầu tiên của loài người đối với kẻ thù chung đó!”

“Ở đây cầm mang máy ảnh.” Raeder lạnh lùng nói.

“Thượng úy, anh đang nói nhảm cái gì đấy?” Fitzroy bắt thành linh nổi giận, “Thứ mà hệ thống dò ra đó hoàn toàn không phải mục tiêu của kẻ địch, sao có thể gọi là đòn tấn công đầu tiên được?”

Sau một thoáng lặng thinh lúng túng, có người nói: “Trên tên lửa đánh chặn có đầu đạn hạt nhân.”

“Đương lượng nổ^[2] 1,5 megaton, sao vậy?”

“Giờ bên ngoài trời sắp tối rồi, dựa theo vị trí của mục tiêu, ra ngoài chắc là có thể nhìn thấy ánh sáng từ vụ nổ!”

“Trên màn hình giám trắc cũng nhìn thấy.”

“Ra bên ngoài nhìn mới hay!” Raeder nói.

Jones cũng trở nên phấn khích, mau mắn đứng dậy: “Tướng quân, tôi... tôi đã hết ca rồi.”

“Tôi cũng vậy, tướng quân.” Raeder nói, kỳ thực, xin phép chỉ là để tỏ ra lịch sự, Fitzroy là điều phối viên cao cấp của Hội đồng phòng

ngự toàn cầu, không có quyền chỉ huy với cả Bộ tư lệnh phòng không Bắc Mỹ lẫn hệ thống NMD.

Tướng Fitzroy xoa tay: “Tôi không phải sĩ quan chỉ huy của các anh, cứ thoải mái đi, có điều, tôi muốn nhắc nhở các vị ở đây: sau này có thể chúng ta còn làm việc chung lâu dài đấy.”

Raeder và Jones hồi hải từ trung tâm chỉ huy đi lên mặt đất. Họ đi qua cánh cửa chống bức xạ nặng mấy chục tấn, lên tới đỉnh núi Cheyenne. Bầu trời hoàng hôn trong vắt, nhưng không trông thấy ánh sáng của vụ nổ hạt nhân trong không gian.

“Chắc là ở chỗ kia.” Jones chỉ lên bầu trời.

“Có lẽ chúng ta bỏ lỡ mất rồi.” Raeder nói, không ngẩng đầu nhìn lên, nở một nụ cười giễu cợt, “Chẳng lẽ họ thật sự tin rằng Hạt trí tuệ sẽ triển khai xuống chiều thấp hơn một lần nữa?”

“Hẳn là không có khả năng này. Nó có trí tuệ, sẽ không cho chúng ta cơ hội thứ hai đâu.” Jones nói.

“Bắt cặp mắt của NMD hướng lên không trung, trên Trái đất này thật sự không còn thứ gì cần phải đề phòng nữa rồi à? Kể cả các nhà nước khủng bố đều hóa thành thánh hết đi nữa, thì không phải vẫn còn ETO^[3] hay sao? Hừ... đám người quân đội ở PDC^[4] rõ ràng là muốn nhanh chóng có được thành tích, Fitzroy đích thị thuộc số này, bây giờ thì họ có thể tuyên bố rằng bộ phận đầu tiên của Hệ thống phòng ngự Trái đất đã được xây dựng xong, cho dù về mặt phần cứng gần như chẳng phải làm quái gì cả. Mục tiêu duy nhất của hệ thống là ngăn ngừa Hạt trí tuệ triển khai xuống chiều thấp hơn ở không gian gần quỹ đạo Trái đất, mà kỹ thuật thực hiện mục tiêu này

thậm chí còn dễ hơn đánh chặn tên lửa tự hành của chính loài người, vì nếu mục tiêu thực sự xuất hiện, diện tích sẽ vô cùng lớn... Thượng úy này, tôi gọi anh lên đây chính là để nói chuyện vừa rồi, sao anh lại như đứa trẻ không hiểu chuyện vậy, gì mà đòn tấn công đầu tiên, rồi lại còn chụp ảnh chụp iếc nữa, anh khiến tướng Fitzroy không vui rồi đó, có biết hay không? Không nhìn ra được ông ta là kẻ lòng dạ hẹp hòi à?”

“Nhưng... tôi nói vậy là để lấy lòng ông ta còn gì?”

“Ông ta là một trong những người giỏi diễn trò với bên ngoài nhất của quân đội, tới lúc họp báo, còn lâu ông ta mới nói đây là hệ thống xác định nhằm... ông ta và bọn họ sẽ biến vụ này thành một cuộc diễn tập thành công, anh đợi đấy mà xem, chắc chắn là vậy.” Raeder ngồi phịch xuống, hai tay vươn ra phía sau chống vào nền đất, ngửa mặt lên nhìn bầu trời đã có vài ngôi sao xuất hiện, nét mặt đầy vẻ chờ mong: “Jones, anh nói thử xem, nếu Hạt trí tuệ thật sự triển khai xuống chiều thấp hơn một lần nữa, cho chúng ta một cơ hội hủy diệt cô ta thì tốt biết mấy!”

“Có tác dụng gì đâu chứ? Đã chứng thực được, bọn chúng đang ùn ùn tiến đến Hệ Mặt trời. Ai mà biết được giờ đã có bao nhiêu rồi... Tôi bảo này, sao anh cứ gọi là ‘cô ta’, mà không phải là ‘nó’ hay ‘anh ta’ vậy?”

Raeder vẫn ngửa đầu lên, nét mặt trở nên mơ mơ màng màng: “Hôm qua, một viên thượng tá người Trung Quốc vừa đến Trung tâm nói với tôi, trong ngôn ngữ của họ, tên của cô ta giống như một người phụ nữ Nhật Bản.”

Hôm qua, Trương Viện Triều đã làm xong thủ tục nghỉ hưu, rời khỏi nhà máy hóa chất mà ông ta đã làm việc hơn bốn chục năm trời. Nói như lời lão Dương nhà bên, hôm nay ông ta sẽ bắt đầu giai đoạn thiếu niên lần thứ hai của đời mình. Lão Dương bảo, sáu mươi tuổi cũng giống như mười sáu tuổi, đều là lứa tuổi đẹp đẽ nhất của đời người. Ở cái tuổi này, gánh nặng thời bốn năm mươi tuổi đã được trút bỏ, mà sự trì trệ và bệnh tật khi bảy tám mươi tuổi vẫn còn chưa đến, đây là thời điểm để hưởng thụ cuộc sống. Như lão Trương, con trai và con dâu đều có công việc ổn định, con trai lấy vợ muộn, nhưng giờ ông ta cũng sắp sửa có cháu nội để bế bồng rồi; hai vợ chồng già lẽ ra không mua nổi căn hộ này, nhưng do chính sách tái định cư nên cũng mua được, đến nay đã ở được hơn một năm... nghĩ lại thì đúng là mọi thứ đều rất viên mãn. Tuy nhiên lúc này, khi đứng bên cửa sổ căn hộ tầng 8 nhìn ra thành phố dưới bầu trời quang đãng bên ngoài, trong lòng Trương Viện Triều lại chẳng thấy sáng sủa chút nào, chứ đừng nói đến cảm giác bắt đầu tuổi thiếu niên lần thứ hai. Hiện tại, ông ta không thể không thừa nhận, về vấn đề quốc gia đại sự, lão Dương đã nói đúng.

Hàng xóm của ông ta, Dương Tấn Văn, giáo viên trung học đã nghỉ hưu, thường khuyên Trương Viện Triều, muốn tuổi già được hạnh phúc thì phải học những thứ mới, ví dụ như lên mạng chẳng hạn, bọn trẻ con còn học được, sao anh không học được chứ? Ông ta còn chỉ ra cụ thể, khuyết điểm lớn nhất của lão Trương nhà anh chính là chẳng thấy hứng thú với bất kỳ thứ gì ở thế giới bên ngoài, bà xã anh ít nhất còn biết rơi nước mắt với mấy bộ phim truyền hình dài lê thê phát ngấy kia, nhưng anh thì sao chứ, còn không chịu xem

ti vi luôn. Cần phải quan tâm đến các chuyện lớn của quốc gia và thế giới mới có cuộc sống phong phú được. Nói gì thì nói, Trương Viện Triều cũng là dân Bắc Kinh lâu năm, nhưng về điểm này thì ông ta chẳng hề giống dân Bắc Kinh chút nào. Một tay tài xế tắc xi ở cái thành phố này cũng có thể ra vẻ nhìn xa trông rộng, thao thao bất tuyệt phân tích tình hình đất nước và thế giới, còn ông ta, có lẽ cũng biết được tên chủ tịch nước đấy, nhưng thủ tướng là ai thì chịu. Trương Viện Triều lại lấy làm tự hào về điều này, bảo rằng tôi chỉ là một người dân bình thường, cứ yên ổn mà sống, việc quái gì phải quan tâm đến những chuyện đâu đâu ấy, đảng nào thì cũng chẳng liên can gì đến tôi, cuộc đời lại bớt đi được khá nhiều mối phiền phức. Cứ quan tâm chuyện quốc gia đại sự như lão Dương nhà anh, hằng ngày đều phải xem thời sự, lại còn lên mạng đổ mạt tía tai cãi nhau với người ta về mấy cái thứ như chính sách kinh tế của nhà nước, rồi xu thế mở rộng vũ khí hạt nhân trên trường quốc tế, chính phủ cũng có vì thế mà trả thêm cho anh đồng lương hưu nào đâu. Nhưng Dương Tấn Văn nói, cách nghĩ của anh rất nực cười, chuyện đâu đâu là chuyện gì? chuyện gì mà không can hệ đến anh chứ? Tôi nói cho anh biết nhé lão Trương, tất cả các chuyện lớn của đất nước và thế giới, mỗi một chính sách quan trọng của nhà nước, mỗi một nghị quyết của Liên Hiệp Quốc, đều có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với cuộc sống của anh, anh tưởng Mỹ xâm phạm Venezuela thì không liên can gì đến anh chắc? Tôi nói cho anh biết, ảnh hưởng lâu dài của chuyện này lên lương hưu của anh không chỉ là một hai đồng tiền thôi đâu. Đối với tính khí mọt sách này của lão Dương, xưa nay Trương Viện Triều vẫn chỉ cười cười cho qua, song giờ đây, ông ta đã thấy Dương Tấn Văn nói đúng.

Lúc này, chuông cửa vang lên, người đến chính là Dương Tấn Văn, hình như vừa mới từ bên ngoài trở về, bộ dạng rất thông dong. Trương Viện Triều trông thấy ông hàng xóm, liền như kẻ lữ hành trong sa mạc gặp được bạn đồng hành, kéo rịt lấy không buông.

“Chật chịt, vừa nãy tôi qua tìm anh, anh lại chạy đi đâu đấy?”

“Ra chợ sớm đảo một vòng, gặp bà nhà anh cũng đang mua rau ngoài ấy đó.”

“Tầng nhà này sao mà vắng tanh vắng ngắt, cứ như... nghĩa địa ấy.”

“Hôm nay có phải ngày nghỉ đâu, không thế này thì thế nào. Ha ha, ngày đầu tiên nghỉ hưu, có cảm giác này là rất bình thường, anh không phải lãnh đạo đấy, bọn họ mà về hưu còn khó chịu hơn cơ... anh sẽ thích ứng nhanh thôi. Đi nào, chúng ta đến nhà sinh hoạt của khu phố, xem có gì chơi không.”

“Không không, không phải vì nghỉ hưu. Là vì... nói thế nào nhỉ, cục diện của, ừm... đất nước, à không, của thế giới.”

Dương Tấn Văn chỉ vào lão Trương cười phá lên: “Cục diện thế giới, ha ha, câu này nói ra từ miệng anh...”

“Phải, phải, trước đây tôi không quan tâm đến mấy chuyện to tát đó, nhưng chuyện trước mắt này cũng lớn quá đi! Trước đây tôi chưa từng nghĩ sẽ có chuyện lớn như vậy!”

“Lão Trương à, chuyện này nói ra thì thật nực cười đấy, giờ tôi lại đang lấy anh làm gương, không buồn quan tâm đến những chuyện

đâu đâu kia nữa, anh có tin không, nửa tháng nay tôi không xem thời sự rồi. Lúc trước, tôi quan tâm đến những việc đao to búa lớn ấy là vì con người có thể gây ảnh hưởng đến những chuyện đó, có thể quyết định kết quả của chúng, nhưng chuyện này thì chẳng ai có sức vãn hồi cả, tự chuốc lấy phiền phức làm gì kia chứ.”

“Vậy cũng không thể không quan tâm, bốn trăm năm nữa loài người sẽ tiêu vong đó!”

“Hừ, bốn chục năm sau thì tôi và anh đã tiêu rồi.”

“Vậy chúng ta đều đoạn tử tuyệt tôn cả sao?”

“Quan niệm của tôi về phương diện này không nặng nề như anh, con trai lấy vợ ở Mỹ mà lại không muốn có con, tôi cũng cảm thấy chẳng sao cả. Còn nhà họ Trương của anh, chẳng phải vẫn có thể kéo dài thêm mười mấy đời nữa hay sao? Phải biết đủ chứ.”

Trương Viện Triều nhìn chăm chăm vào Dương Tấn Văn trong mấy giây, sau đó liếc nhìn đồng hồ treo tường, bật ti vi lên, kênh tin tức đang phát chương trình thời sự đầu giờ:

Theo hãng tin AP: Ngày 29 vừa qua, vào lúc 18h30 giờ miền Đông nước Mỹ, Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia Mỹ (NMD) đã tiến hành thành công một cuộc diễn tập thử nghiệm hủy diệt Hạt trí tuệ triển khai kết cấu chiều thấp hơn ở gần quỹ đạo Trái đất, đây là cuộc thử nghiệm thứ ba từ sau khi hệ thống NMD chuyển hướng đánh chặn lên không gian, bia ngắm là mảng phản xạ bị Trạm vũ trụ quốc tế (ISS) bỏ đi hồi tháng Mười năm ngoái. Người phát ngôn của Hội đồng phòng ngự toàn cầu (PDC) cho biết, tên lửa đánh chặn có đầu đạn hạt nhân đã thành công hủy diệt bia ngắm. Diện tích của bia ngắm khoảng ba nghìn mét vuông, có nghĩa là, từ rất sớm trước khi Hạt trí tuệ triển khai xuống cấu trúc ba chiều hình thành

gương phản xạ đạt được diện tích đủ để uy hiếp các mục tiêu của loài người trên mặt đất, hệ thống NMD đảm bảo có thể hủy diệt nó...

“Toàn làm những chuyện vô nghĩa, Hạt trí tuệ sẽ không triển khai đâu...” Dương Tấn Văn vừa nói vừa cầm lấy chiếc điều khiển trên tay lão Trương, “đổi sang kênh Thể thao đi, có khi đang phát lại trận bán kết Cúp châu Âu đấy, đêm qua tôi nằm trên xô pha ngủ thiếp đi mất...”

“Về nhà anh mà xem.” Trương Viện Triều giữ chặt điều khiển không đưa cho Dương Tấn Văn, xem tiếp mục tin sau:

Bác sĩ chủ nhiệm^[5] phụ trách điều trị cho viện sĩ Giả Duy Bản tại Viện 301 đã xác nhận, nguyên nhân cái chết của viện sĩ Giả là bệnh ung thư máu, hay còn gọi là bệnh máu trắng, nguyên nhân trực tiếp gây tử vong là xuất huyết quá nhiều và các cơ quan trong cơ thể bị suy kiệt do căn bệnh đã đến giai đoạn cuối, không có bất cứ điều gì bất thường. Giả Duy Bản là chuyên gia nổi tiếng về siêu dẫn, từng có đóng góp rất quan trọng trong lĩnh vực vật liệu siêu dẫn ở nhiệt độ thường, ông qua đời ngày 10 vừa qua. Thông tin xuất hiện sau đó rằng Giả Duy Bản chết do bị Hạt trí tuệ tấn công thuần túy chỉ là tin đồn nhảm. Ngoài ra, theo tin mới nhận, người phát ngôn của Bộ Y tế đã chứng thực, một số vụ chết người khác đang được đồn đãi là do Hạt trí tuệ tấn công cũng đều có nguyên nhân bệnh lý và tai nạn bình thường. Về vấn đề này, phóng viên đài chúng tôi đã phỏng vấn nhà vật lý nổi tiếng Đinh Nghi^[6].

Phóng viên: Anh có ý kiến gì về nỗi khiếp sợ Hạt trí tuệ xuất hiện trong xã hội thời gian gần đây?

Đinh Nghi: Đây đều là do thiếu thường thức về vật lý gây ra. Chính phủ và các chuyên gia trong giới khoa học từng nhiều lần giải thích và nói rõ trong các tuyên ngôn chính thức: Hạt trí tuệ chỉ là một hạt vi mô, tuy rằng nó có trí tuệ rất cao, nhưng chính bởi kích cỡ vi mô nên ảnh hưởng của nó đối

với thế giới vĩ mô cực kỳ hạn chế, mối đe dọa chủ yếu với loài người chính là tạo ra kết quả sai lầm và hỗn loạn trong các thí nghiệm vật lý cao năng lượng, đồng thời giám thị thế giới trên Trái đất thông qua mạng lưới cảm ứng lượng tử. Hạt trí tuệ ở trạng thái vi mô không thể nào giết người, cũng không thể nào thực hiện các hành động tấn công khác, nếu Hạt trí tuệ muốn gây ra ảnh hưởng lớn hơn lên thế giới vĩ mô thì chỉ có thể thực hiện ở trạng thái triển khai xuống chiều thấp hơn. Mà dù vậy chẳng nữa, ảnh hưởng này cũng rất có hạn, vì bản thân Hạt trí tuệ khi triển khai thành kích cỡ vĩ mô ở chiều thấp hơn lại vô cùng yếu ớt. Ngày nay, khi loài người đã xây dựng được hệ thống phòng thủ, làm thế sẽ chỉ càng trao cho con người cơ hội cực tốt để hủy diệt nó. Tôi cho rằng, các phương tiện truyền thông chính thống nên tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học phổ thông về phương diện này cho công chúng, để loại trừ nỗi sợ không hề có căn cứ khoa học này.

...

Trương Viện Triều nghe thấy ngoài phòng khách có người không gõ cửa đã xộc thẳng vào, gào toáng lên “Lão Trương”, “Lão Trương”. Thực ra, từ lúc nãy khi nghe thấy tiếng bước chân thành thịch như búa tạ trên cầu thang là ông ta đã biết ai rồi.

Người mới đến là Miêu Phúc Toàn, một hàng xóm khác ở cùng tầng nhà. Ông ta là trùm than đá ở Sơn Tây, có đến mấy cái mỏ khai thác ở bên đó. Miêu Phúc Toàn kém Trương Viện Triều mấy tuổi, ở Bắc Kinh, ông ta còn có nhà khác to hơn chỗ này, đây chỉ là chỗ dành cho một cô nàng người Tứ Xuyên trạc tuổi con gái ông ta được ông ta bao nuôi. Lúc mới dọn đến, hai nhà họ Trương và họ Dương đều không quan tâm đến Miêu Phúc Toàn, chẳng những vậy còn cãi nhau một trận vì ông ta để đồ đạc bừa bãi ngoài hành lang, nhưng về sau phát hiện ra lão Miêu này tuy tính tình thô lỗ song con người cũng không đến nỗi nào, rất nhiệt tình với người khác, lại còn nhờ

quan hệ với công ty quản lý giúp hai nhà bọn họ dần xếp được vài chuyện phiền phức, từ đấy, quan hệ của ba nhà dần trở nên hòa thuận. Miêu Phúc Toàn tuy đã giao hết việc làm ăn cho con trai nhưng vẫn rất bận rộn, thời gian ở cái “nhà” này không nhiều, thường ngày trong căn hộ ba buồng ấy chỉ có mỗi cô nàng gái bao người Tứ Xuyên kia.

“Lão Miêu hả, cả tháng không gặp ông rồi, dạo này phát tài ở đâu thế?” Dương Tấn Văn hỏi.

Miêu Phúc Toàn vớ bừa một cái cốc, hứng nửa cốc ở cây nước uống ừng ực, đoạn chùi mép đáp: “Có chuyện phiền phức ở mỏ khai thác, về xử lý một phen. Phát tài cái của nợ gì chứ. Giờ coi như thời kỳ chiến tranh rồi, chính phủ làm cái gì cũng rất nghiêm ngặt, mấy trò về hồi trước của tôi đều không tiện giờ ra, mấy cái mỏ này chẳng khai thác được lâu nữa đâu.”

“Những tháng ngày khổ sở sắp đến rồi.” Lão Dương nói, mắt vẫn không rời khỏi trận bóng trên ti vi.

Người đàn ông này đã nằm bất động trên giường mấy tiếng đồng hồ, tia nắng mặt trời chiếu qua ô cửa sổ nhỏ xuống căn phòng dưới tầng hầm giờ đã biến thành ánh trắng, đốm trắng trên sàn từ tia sáng âm u lạnh lẽo ấy là nguồn sáng duy nhất ở nơi này, trong bóng tối, mọi thứ trong phòng đều tựa như tạc từ những khối đá xám ẩm ướt và lạnh giá, cả căn phòng trông chẳng khác gì một ngôi mộ.

Không ai biết tên thật của người này, về sau, hắn được gọi là Người Phá Tường số 2.

Suốt mấy tiếng đó, Người Phá Tường số 2 ôn lại cả cuộc đời mình, sau khi xác định không còn gì bỏ sót, hẳn nghiêng người nhúc nhắc thân thể đã nằm đến tê dại, vươn tay rút dưới gối ra một khẩu súng lục, chậm chậm kê nòng súng lên thái dương. Lúc này, trong mắt hẳn xuất hiện hàng chữ của Hạt trí tuệ.

Đừng làm vậy, chúng ta cần người.

Người Phá Tường số 2: “Chúa đó ư? Một năm nay, đêm đêm tôi đều nằm mơ thấy ơn gọi của ngài, nhưng gần đây thì không còn nữa, tôi vốn tưởng rằng mình đã đến bước không còn giấc mơ nữa rồi, xem ra không phải vậy.”

Đây không phải là mơ, chúng ta đang giao tiếp trong thời gian thực.

Người Phá Tường số 2 (nở nụ cười thê lương): “Tôi hiểu, đều đã kết thúc cả rồi, thế giới bên kia chắc chắn là không có mơ mộng gì cả.”

Cần chúng thực không?

Người Phá Tường số 2: “Chúng thực thế giới bên kia không có mơ mộng gì cả à?”

Chúng thực đúng là ta.

Người Phá Tường số 2: “Được thôi, hãy nói cho tôi một chuyện mà tôi không biết.”

Cá vàng của người đã chết hết rồi.

Người Phá Tường số 2: “Chắc, chẳng sao cả, tôi sẽ nhanh chóng gặp lại chúng ở nơi không có bóng đêm.”

Người hãy đi xem thử thì hơn. Buổi sáng, lúc lòng dạ rồi bởi người đã vút điếu thuốc hút được một nửa đi, nó rơi vào trong bể cá, nicotine trong nửa điếu thuốc hòa tan vào nước chính là chất độc trí mạng với lũ cá.

Người Phá Tường số 2 mở bừng mắt, buông súng, trở mình xuống giường, về tri độn và hoảng hốt mới rồi đã tan biến trong chớp mắt. Hắn lần mò bật đèn bàn lên, sau đó đi xem bể cá đặt trên cái bàn nhỏ, trông thấy năm con cá vàng mắt lồi đang phơi bụng trắng hếu trên mặt nước, ở giữa còn nổi lênh phênh nửa điếu thuốc lá.

Chúng ta lại tiến hành chứng thực lần thứ hai: Evans từng gửi cha người một email được bảo mật, nhưng mật khẩu đã thay đổi, y không kịp thông báo mật khẩu mới cho người thì đã chết, từ đó đến giờ người vẫn không mở được thư này. Giờ ta cho người biết mật khẩu... CAMEL, chính là nhãn hiệu thứ thuốc lá đã đầu độc chết lũ cá vàng của người.

Người Phá Tường số 2 luống cuống lấy máy tính xách tay ra, trong lúc chờ máy tính khởi động, nước mắt hắn đã chảy giàn giụa: “Chúa, Chúa tôi ơi, thật sự là ngài đó sao? Thật sự là ngài đó sao?”

Hắn nghẹn ngào nói. Máy tính khởi động xong, hắn dùng phần mềm đọc chuyên dụng của tổ chức Tam Thẻ Địa Cầu mở tập tin đính kèm email kia, ô nhập mật khẩu xuất hiện, sau khi hắn nhập mật khẩu vào, văn bản liền hiện ra, nhưng giờ hắn đã chẳng còn tâm trí đâu mà đọc kỹ nội dung trong đó nữa, chỉ quỳ rạp xuống bưng mặt khóc lóc: “Chúa tôi, thật sự là ngài rồi, Chúa tôi ơi...” Khi đã bình tĩnh phần nào, hắn ngẩng đầu lên, nước mắt nhạt nhòa: “Chúng tôi hoàn toàn không được thông báo về cuộc tấn công vào cuộc họp có Thủ lĩnh tham dự hay trận mai phục ở kênh đào Panama, tại sao ngài lại bỏ rơi chúng tôi?”

Chúng ta sợ các ngài.

Người Phá Tường số 2: “Là bởi suy nghĩ của chúng tôi không trong suốt ư? Thật sự không cần thiết, phải biết rằng, những năng lực chúng tôi sở hữu mà các ngài không có ấy: lừa gạt, mưu kế, nguy trang, gây hiểu lầm... đều dùng để phục vụ cho các ngài mà thôi.”

Chúng ta không biết điều này có phải sự thật hay không, giả thiết là thật đi chẳng nữa, nỗi sợ này vẫn cứ tồn tại. Trong Kinh Thánh của các ngài có nhắc đến một loài động vật gọi là rắn, nếu lúc này có một con rắn bò đến trước mặt ngài, nói với ngài rằng nó phục vụ cho ngài, ngài có thể vì thế mà không sợ hãi và ghê tởm nó hay không?

Người Phá Tường số 2: “Nếu nó nói thật, tôi có thể khắc phục nỗi sợ hãi và căm ghét của mình để tiếp nhận nó.”

Điều này rất khó.

Người Phá Tường số 2: “Đương nhiên, tôi biết, các ngài đã bị rấn cắn một lần rồi... Sau khi thực hiện được truyền tin thời gian thực, các ngài đã đưa ra những câu trả lời tường tận cho các câu hỏi mà chúng tôi đặt ra, một phần lớn thông tin trong đó, ví dụ như quá trình tiếp nhận tín hiệu phát ra lần đầu tiên của loài người, rồi cả quá trình chế tạo Hạt trí tuệ nữa, đều không cần phải nói cho chúng tôi biết. Thoạt tiên, chúng tôi coi đây là sự tin tưởng của Chúa, giờ xem ra đã tự mình suy diễn quá nhiều rồi. Đối với chúng tôi, việc này bấy lâu nay vẫn rất khó hiểu: Giữa chúng ta không có sự truyền tin và trao đổi thông qua trực tiếp hiển thị tư duy, tại sao lại không thể ẩn giấu những thông tin phát ra một cách có chọn lọc chứ?”

Vẫn có chọn lọc đấy, chỉ là không che giấu nhiều như các người tưởng tượng mà thôi. Trên thực tế, ở thế giới của chúng ta cũng vẫn có sự truyền tin và trao đổi thông tin mà không dùng cách hiển thị tư duy trực tiếp, đặc biệt là vào thời đại công nghệ, nhưng tư duy trong suốt đã hình thành nên văn hóa và tập tính xã hội của chúng ta rồi. Đối với các người, điều này quả thực rất khó hiểu, cũng giống như chúng ta khó mà hiểu được các người vậy.

Người Phá Tường số 2: “Tôi nghĩ trong thế giới của các ngài, không thể nào lại không có mảy may lừa gạt và mưu kế.”

Có đấy, chỉ là so với các người thì vô cùng đơn giản. Ví dụ như trong chiến tranh ở thế giới của chúng ta, hai bên cũng sẽ nguy trang trận địa của phe mình, nhưng nếu kẻ địch nghi

ngờ khu vực được nguy trang đó mà hỏi thẳng đối phương, thông thường bọn họ đều sẽ được biết sự thực.

Người Phá Tường số 2: “Chuyện này thật không thể tin nổi.

Đối với chúng ta, các người cũng không thể tin nổi y như vậy. Trên giá sách của người có một cuốn sách, tên là Câu chuyện về ba vương quốc..

Người Phá Tường số 2: “Các ngài đọc không hiểu được nó đâu.”

Cũng hiểu được một phần nhỏ, kiểu như người bình thường đọc một tác phẩm toán học rất thâm ảo, phải suy xét rất nhiều và phát huy toàn bộ sức tưởng tượng thì hiểu được một chút.

Người Phá Tường số 2: “Cuốn sách này đích thực đã thể hiện một cách đầy đủ các cấp độ mà mưu kế chiến lược của loài người có thể đạt đến.”

Nhưng chúng ta có Hạt trí tuệ, có thể khiến mọi thứ ở thế giới của loài người đều trở nên trong suốt.

Người Phá Tường số 2: “Ngoại trừ suy nghĩ của bản thân con người.”

Đúng vậy, Hạt trí tuệ không thể nhìn thấy tư duy.

Người Phá Tường số 2: “Chắc hẳn ngài đã biết về kế hoạch Diệt Bích^[7].”

Biết nhiều hơn người, nó sắp được thực hiện rồi, đây chính là nguyên nhân ta tìm đến người.

Người Phá Tường số 2: “Ngài nghĩ thế nào về kế hoạch Diệt Bích?”

Vẫn là cảm giác đó, giống như khi các người trông thấy rắn vậy.

Người Phá Tường số 2: “Nhưng con rắn trong *Kinh Thánh* đã giúp loài người có được trí tuệ, còn kế hoạch Diệt Bích của loài người sẽ dựng nên một hoặc vài mê cung vô cùng kỳ bí và hiểm ác với các ngài, chúng tôi có thể giúp các ngài đi ra khỏi những mê cung đó.”

Chính sự khác biệt về độ trong suốt của tư duy này khiến chúng ta càng thêm kiên định quyết tâm tiêu diệt loài người. Nhờ các người giúp chúng ta tiêu diệt loài người, cuối cùng, chúng ta sẽ tiêu diệt nốt các người.

Người Phá Tường số 2: “Chúa tôi, phương thức diễn đạt của ngài có vấn đề, hiển nhiên đây là sản phẩm của phương thức trao đổi thông tin bằng cách trực tiếp hiển thị tư duy. Ở thế giới của chúng tôi, cho dù bày tỏ suy nghĩ chân thực ví dụ như những lời ngài vừa nói, cũng phải dùng một phương thức thích đáng và uyển chuyển. Tuy

rằng lý tưởng của tổ chức Tam Thế Địa Cầu là thống nhất, nhưng bày tỏ trực tiếp quá có thể sẽ khiến một nhóm đồng chí của chúng tôi nảy sinh bất mãn, dẫn đến những hậu quả không thể lường trước được. Tất nhiên, có lẽ ngài sẽ không bao giờ học được lời diễn đạt sao cho thích đáng ấy.”

Chính vì lời diễn đạt làm biến dạng tư tưởng này, khiến cho sự trao đổi thông tin của loài người, đặc biệt là các tác phẩm văn học của các người đều giống như những mê cung vòng vèo... theo ta biết, tổ chức Tam Thế Địa Cầu đã đến bờ vực sụp đổ rồi.

Người Phá Tường số 2: “Đến nông nỗi này đều là do các ngài vứt bỏ chúng tôi, hai lần tấn công đó đều là những đòn trí mạng. Hiện giờ, phe cứu thế của tổ chức đã tan rã, chỉ còn phe đồ bộ duy trì sự tồn tại của tổ chức. Hiển nhiên, ngài đã biết tất cả những điều này, nhưng đòn trí mạng nhất là đánh vào tinh thần, bị các ngài bỏ rơi trong hai lần tấn công đó, lòng trung thành của các đồng chí với Chúa đang bị thử thách, để gìn giữ lòng trung thành này, tổ chức Tam Thế Địa Cầu rất cần được Chúa ủng hộ.”

Chúng ta không thể chuyển giao công nghệ cho các người được.

Người Phá Tường số 2: “Không cần thiết, các ngài chỉ cần làm như trước đây, truyền đạt cho chúng tôi những thông tin mà Hạt trí tuệ lấy được là đủ.”

Đương nhiên là được, nhưng hiện tại, việc tổ chức Tam Thế Địa Cầu cần làm trước tiên chính là thực hiện sứ mệnh quan trọng

mà người vừa đọc lúc này, chúng ta đã giao cho Evans trước khi y chết, y hạ lệnh cho người thi hành, nhưng vì vấn đề mật khẩu mà người vẫn chưa thể hoàn thành.

Lúc này Người Phá Tường số 2 mới nhớ đến bức thư vừa mở trong máy tính, hấn cần thận đọc một lượt.

Một sứ mệnh rất dễ hoàn thành, phải không?

Người Phá Tường số 2: “Không quá khó, nhưng điều này thật sự rất quan trọng ư?”

Lúc trước thì rất quan trọng, hiện giờ, bởi có kế hoạch Diện Bích của loài người, nó trở nên vô cùng quan trọng.

Người Phá Tường số 2: “Tại sao?”

Evans biết tại sao, nhưng rõ ràng y không nói với bất cứ người nào khác. Thật may mắn, y làm vậy là đúng, bây giờ, chúng ta không thể nói cho người biết tại sao.

Người Phá Tường số 2 (hân hoan ra mặt): “Chúa tôi, ngài đã học được cách che giấu rồi! Đây là một tiến bộ!”

Evans dạy chúng ta rất nhiều. Nhưng về phương diện này, chúng ta vẫn chỉ ở những bước khởi đầu, nói như y thì chỉ tương đương với trình độ đứa trẻ năm tuổi của loài người. Xét riêng trong mệnh lệnh mà Evans phát cho các người ấy, chúng ta đã không thể học được một mưu kế trong đó rồi.

Người Phá Tường số 2: “Ngài nói đến yêu cầu mà Evans nhắc đến ở đây đúng không... không được để lộ ra là tổ chức Tam Thể Địa Cầu làm, tránh thu hút chú ý. Chắc, nếu như mục tiêu rất quan trọng, yêu cầu này là lẽ tự nhiên thôi.”

Đối với chúng ta, đây là mưu kế rất phức tạp.

Người Phá Tường số 2: “Được, tôi sẽ hoàn thành, làm đúng theo yêu cầu của Evans mà hoàn thành sứ mệnh này. Thừa Chúa, chúng tôi sẽ chứng minh lòng trung thành với ngài.”

Trong đại dương thông tin mênh mông của mạng Internet, có một góc hẻm lánh, trong cái góc khuất nẻo ấy, cũng có một góc hẻm lánh, trong góc khuất của góc khuất này, lại có một góc khuất của góc khuất của góc khuất nữa, trong góc khuất ở tầng sâu nhất đó, thế giới ảo kia lại được hồi sinh.

Một buổi bình minh lạnh lẽo mà kỳ dị, không có Kim tự tháp, cũng không có tòa nhà Liên Hiệp Quốc và con lắc đơn, chỉ có đồng hoang khô cứng mênh mông trải dài, tựa như một phiến kim loại lạnh băng.

Từ phía chân trời, Chu Văn Vương đi tới, ông ta khoác chiếc áo dài rách rưới, bên ngoài còn quấn thêm tấm da thú bản thủ, đeo thanh kiếm bằng đồng thau, gương mặt nhăn nheo và bản thủ không khác gì tấm da thú, song đôi mắt thì rất có thần, con ngươi lấp lánh ánh ban mai.

“Có ai không?” Ông ta hét lên, “Có ai không? Có ai không...”

Tiếng nói của Chu Văn Vương tức khắc bị nuốt chửng trong hoang mạc không biên giới ấy, ông ta hét một hồi, đoạn mệt mỗi ngời thụp xuống đất, điều chỉnh tốc độ thời gian trôi nhanh hơn, ngược nhìn Mặt trời biến thành sao bay, sao bay lại biến thành Mặt trời, nhìn Mặt trời của kỷ nguyên Hằng định vạch qua tầng không hết lượt này đến lượt khác như con lắc đồng hồ, nhìn ngày và đêm của kỷ nguyên Hỗn loạn biến thế giới thành một sân khấu không diễn viên bị hồng bộ điều khiển giàn đèn. Trong dòng chảy của thời gian, chẳng thấy bãi bể hóa nương dâu, chỉ có hoang mạc tựa như phiến kim loại vĩnh hằng. Lúc ba ngôi sao bay nhảy múa ở nơi sâu thẳm trong không gian, Chu Văn Vương bị đông lại thành cột băng trong giá lạnh, rất nhanh sau đó, một ngôi sao bay biến thành Mặt trời, khi cái đĩa khổng lồ bằng lửa ấy lướt qua không trung, băng trên người Chu Văn Vương tan chảy ra trong nháy mắt, thân thể ông ta bùng lên thành cột lửa, vào khoảnh khắc trước khi hóa tro tàn, ông ta thở dài một tiếng, rồi đăng xuất.

Ba mươi sĩ quan thuộc các quân chủng hải, lục, không quân dán ánh mắt nặng nề vào quân hiệu gắn trên tám màn màu đỏ thẫm, một ngôi sao bạc tỏa ra bốn tia sáng, bốn tia sáng ấy có hình bốn thanh kiếm sắc bén, hai bên ngôi sao có hai chữ “Tám-Một”^[8], đây chính là quân hiệu của Không gian quân Trung Quốc.

Tướng Thường Vĩ Tư ra hiệu cho mọi người ngồi xuống, sau khi đặt mũ ngay ngắn lên bàn họp trước mặt, ông nói: “Buổi lễ chính thức thành lập Không gian quân sẽ được cử hành sáng ngày mai, cũng phải đến lúc đó mới phát quân trang, cầu vai, cài cổ đến tay các

vị được, có điều, thưa các đồng chí, hiện giờ chúng ta đã thuộc cùng một quân chủng rồi.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, nhắm ra trong ba mươi người không ngờ lại có đến mười lăm người mặc quân phục hải quân, không quân chín người, lục quân sáu người. Khi dồn ánh mắt trở lại chỗ Thường Vĩnh Tư, tất cả đều gắng sức không lộ ra nỗi thắc mắc trong lòng.

Thường Vĩnh Tư mỉm cười: “Tỷ lệ này rất kỳ quặc, phải không? Xin mọi người chớ lấy quy mô ngành hàng không vũ trụ hiện nay để dự đoán về hạm đội không gian trong tương lai. Thể tích của tàu chiến không gian trong tương lai có thể còn lớn hơn cả tàu sân bay trên biển hiện giờ, binh lực trên tàu cũng vậy. Chiến tranh không gian sau này sẽ dựa trên cơ sở là các thiết bị tải trọng lớn có thể tác chiến liên tục trong thời gian dài, phương thức giống hải chiến hơn là không chiến, chẳng qua chiến trường chuyển từ hai chiều trên mặt biển thành ba chiều ngoài không gian vũ trụ mà thôi, vì vậy, việc xây dựng quân chủng không gian sẽ lấy hải quân làm nền tảng chính. Tôi biết, trước thời điểm này, mọi người thông thường đều cho rằng quân chủng không gian phải đặt trên nền tảng không quân, có thể các đồng chí đến từ hải quân vẫn chưa chuẩn bị tư tưởng đầy đủ, cần phải nhanh chóng thích ứng.”

“Thủ trưởng, chúng tôi thật sự không nghĩ đến vấn đề này.” Chương Bắc Hải nói, Ngô Nhạc ở bên cạnh anh ta im lìm bất động, ngòai thẳng tắp. Chương Bắc Hải nhay bén phát hiện ra, trong đôi mắt nhìn thẳng về phía trước của thuyền trưởng, có gì đó vừa tắt lụi.

Thường Vĩ Tư gật đầu, “Thực ra, hải quân và không gian vũ trụ không phải là không có liên quan gì đâu. Tại sao gọi là tàu vũ trụ mà không phải là máy bay vũ trụ? Tại sao gọi là hạm đội không gian chứ không phải là phi đội không gian, trong cách tư duy thông thường, không gian vũ trụ và biển cả từ lâu đã có mối liên hệ rồi.”

Bầu không khí trong hội trường nhẹ nhõm đi phần nào, Thường Vĩ Tư nói tiếp: “Các đồng chí, cho đến thời điểm hiện tại, quân chủng mới này chỉ có ba mươi một thành viên chúng ta. Về hạm đội vũ trụ trong tương lai, hiện giờ mới chỉ tiến hành công tác nghiên cứu cơ sở, các nghiên cứu khoa học đã triển khai toàn diện, chủ yếu tập trung vào thang máy vũ trụ và động cơ nhiệt hạch cho phi thuyền cỡ lớn... nhưng đây đều không phải việc của không gian quân, nhiệm vụ của chúng ta là thiết lập hệ thống lý thuyết cho chiến tranh không gian. Đối với loại hình chiến tranh này, những điều chúng ta biết chỉ là con số không, vì vậy, đây là một nhiệm vụ vô cùng gian nan, đồng thời cũng là công tác cơ sở nhất, bởi lẽ công cuộc xây dựng hạm đội không gian về sau phải dựa trên hệ thống lý thuyết này. Cho nên, ở giai đoạn đầu, không gian quân sẽ giống như một viện khoa học quân sự, công việc đầu tiên của các đồng chí ngồi đây chính là xây dựng nên cái viện khoa học ấy, bước tiếp theo sẽ có một lượng lớn các học giả và nhà nghiên cứu gia nhập vào quân chủng không gian.”

Thường Vĩ Tư đứng dậy, đi tới trước quân hiệu, xoay người lại mặt đối mặt với toàn thể chỉ huy và chiến sĩ của không gian quân, nói ra những lời mà cả đời này họ cũng khó thể nào quên: “Các đồng chí, chặng đường của không gian quân sẽ dài đằng đẵng, theo dự kiến sơ bộ, nghiên cứu cơ sở liên ngành cần ít nhất năm mươi năm,

còn các công nghệ chủ chốt để có thể phi hành trong không gian trên quy mô lớn thì cần đến một thế kỷ mới nắm vững được, mới bước vào giai đoạn ứng dụng trong thực tế; hạm đội không gian từ lúc bắt đầu xây dựng cho đến khi đạt tới quy mô dự kiến, tính toán lạc quan cũng phải mất một thế kỷ rưỡi. Cũng có nghĩa là, từ lúc thành lập đến khi đạt được sức chiến đấu hoàn chỉnh, không gian quân cần thời gian ba thế kỷ. Các đồng chí, tôi nghĩ các đồng chí đã hiểu điều này có nghĩa là gì rồi, tất cả những người ở đây ngày hôm nay đều không có cơ hội đi lên vũ trụ, càng không có khả năng trông thấy hạm đội không gian của chúng ta lúc sinh thời, thậm chí còn chẳng thấy được một cái mô hình chiến hạm không gian đáng tin cậy nữa. Thế hệ chỉ huy và chiến sĩ đầu tiên của hạm đội không gian phải hai thế kỷ nữa mới sinh ra, mà hai thế kỷ rưỡi sau đó nữa, hạm đội Trái đất mới phải đối mặt với những kẻ xâm lược ngoài hành tinh. Khi ấy, người ở trên tàu chiến, sẽ là con cháu mười mấy đời của chúng ta.”

Các quân nhân im lặng một hồi lâu, con đường thời gian xám xịt từ từ trải ra trước mắt họ, vươn dài tít tắp sâu hút vào màn sương mù mênh mang của tương lai. Họ không thấy rõ tận cùng con đường dài đằng đẵng ấy, nhưng có thể trông thấy ánh lửa và máu tươi sáng lên lấp lóa. Cái hiện thực “đời người ngắn tựa gang tay” chưa bao giờ giày vò họ như lúc này, trái tim họ đã vượt qua khoảng cách thời gian, cùng với con cháu mười mấy đời sau nhảy vào máu và lửa trong không gian tàn khốc, là nơi tập kết cuối cùng của linh hồn tất cả quân nhân.

Miêu Phúc Toàn vừa trở về, theo lệ thường mời Trương Viện Triều và Dương Tấn Văn sang nhà uống rượu tán dóc, cô gái người Tứ

Xuyên kia làm cả một bàn thức ăn thịnh soạn. Trên bàn rượu, Trương Viện Triều kể chuyện buổi sáng đi Ngân hàng Xây dựng rút tiền.

“Ông không nghe người ta nói à, mấy ngân hàng đều có người bị đâm chết rồi đấy, người bu trước quầy chông chát lên đến ba bốn tầng!” Miêu Phúc Toàn nói.

“Vậy tiền của ông thì sao?” Trương Viện Triều hỏi.

“Rút ra được một phần, còn lại vẫn đóng băng, làm gì còn cách nào nữa.”

“Ông nhỏ một cọng lông cũng còn nhiều hơn chúng tôi ấy chứ.” Lão Trương nói.

Dương Tấn Văn lên tiếng: “Trên thời sự có nói rồi, sau này khi khủng hoảng trong xã hội lắng xuống, chính phủ sẽ từ từ xả băng, trước tiên có thể chỉ xả băng một tỷ lệ nhất định, nhưng tình hình rồi sẽ trở lại bình thường thôi.”

Lão Trương nói: “Mong là thế... Chính phủ tuyên bố bước vào thời kỳ chiến tranh sớm như vậy thực sự là sai lầm, khiến cho lòng người hoảng loạn hết cả lên, người thời nay toàn là nghĩ cho mình trước tiên, liệu có mấy người nghĩ đến cuộc kháng chiến của Trái đất hơn bốn trăm năm sau đây?”

“Đây không phải là vấn đề chủ yếu!” Dương Tấn Văn nói, “Tôi đã nói từ trước rồi, tỷ lệ tích lũy cao của Trung Quốc là một quả bom lớn, sao hả, nói đúng rồi chứ? Tích lũy cao, bảo hiểm xã hội thấp, tiền gửi ngân hàng của dân chúng là cội nguồn sự sống của họ, chỉ

cần có chút gió thổi lá lay, đương nhiên sẽ gây ra khủng hoảng tập thể.”

Lão Trương hỏi Dương Tấn Văn: “Ông nói xem, cái món kinh tế thời chiến này sẽ là trò gì vậy?”

“Chuyện này xảy ra quá đột ngột, tôi thấy bây giờ chưa ai hình dung được hoàn chỉnh cả, chính sách kinh tế mới vẫn còn đang được lập ra, nhưng có điểm này là có thể khẳng định được: ngày tháng khổ sở sắp đến rồi.”

“Ngày tháng khổ sở cái rắm ấy, chúng ta từng này tuổi rồi, có phải chưa từng khổ sở đâu, cùng lắm là quay lại như hồi năm 60 chứ gì.” Miêu Phúc Toàn nói.

“Chỉ thương lũ trẻ con.” Trương Viện Triều một mình dốc cạn chén rượu.

Lúc này, tiếng nhạc hiệu vang lên khiến ba người cùng lúc quay mặt về phía ti vi, bây giờ mọi người đều đã quen thuộc với âm thanh này, nó có thể khiến mọi người đều dừng việc đang làm lại, bởi đó là nhạc hiệu của chương trình Tin tức quan trọng. Những tin tức kiểu này có thể bất chấp thứ tự phát sóng của các chương trình thông thường mà chen ngang vào bất cứ thời điểm nào. Ba ông già vẫn còn nhớ rõ, trước những năm 80 của thế kỷ trước, trên đài phát thanh và ti vi cũng thường xuyên xuất hiện những tin tức thuộc loại này, nhưng trong suốt khoảng thời gian thái bình kéo dài sau đó, những tin tức kiểu này đã biến mất.

Chương trình Tin tức quan trọng bắt đầu:

Theo phóng viên thường trú của đài chúng tôi ở Ban thư ký Liên Hiệp Quốc, trong cuộc họp báo vừa kết thúc, người phát ngôn của Liên Hiệp Quốc đã tuyên bố, sẽ triệu tập Đại hội đặc biệt của Liên Hiệp Quốc trong thời gian tới đây để thảo luận về vấn đề Chủ nghĩa đào vong. Đại hội đặc biệt lần này do các quốc gia thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu cùng nhau tổ chức, mục đích là để cộng đồng quốc tế đạt đến đồng thuận về thái độ đứng đắn trước chủ nghĩa đào vong, đồng thời đặt ra luật pháp quốc tế về vấn đề này. Tiếp theo, chúng ta sẽ nhìn lại sơ qua quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa đào vong.

Sau khi nguy cơ Tam Thể xuất hiện, chủ nghĩa đào vong cũng theo đó được sinh ra, luận điểm chính của nó là: bởi khoa học mũi nhọn của loài người đã bị khóa cứng, lên kế hoạch phòng vệ Trái đất và Hệ Mặt trời ở thời điểm bốn thế kỷ rưỡi sau là điều vô nghĩa, xét trình độ công nghệ mà loài người có thể đạt được sau hơn bốn trăm năm nữa, mục tiêu tương đối thực tế có lẽ là chế tạo ra tàu vũ trụ liên sao^[9], để cho một bộ phận nhỏ loài người có thể chạy trốn ra ngoài không gian, tránh cho nền văn minh nhân loại bị tiêu diệt hoàn toàn.

Về địa điểm chạy trốn, có ba lựa chọn như sau, thứ nhất: thế giới mới, tìm trong không gian liên sao một thế giới mới mà loài người có thể sinh tồn. Đây rõ ràng là mục tiêu lý tưởng nhất, nhưng cần có tốc độ bay cực cao và hành trình sẽ dài đằng đẵng, với trình độ công nghệ loài người có thể đạt tới trong giai đoạn khủng hoảng này, khả năng thực hiện không cao lắm. Thứ hai: nền văn minh tàu vũ trụ, tức là những người bỏ trốn sẽ biến tàu vũ trụ thành nơi cư trú vĩnh cửu, để văn minh nhân loại được duy trì trong một hành trình vô tận. Lựa chọn này cũng gặp phải những khó khăn giống như lựa chọn đầu tiên, chỉ là nghiêng nhiều hơn về công nghệ tạo ra hệ thống sinh thái tuần hoàn quy mô nhỏ, kiểu hệ sinh thái khép kín hoàn toàn vận hành đa thế hệ này vượt rất xa năng lực công nghệ của loài người trong thời điểm hiện tại. Thứ ba, tạm lánh, sau khi văn minh Tam Thể đã hoàn thành định cư ở Hệ Mặt trời, bộ phận nhân loại đã bỏ trốn ra ngoài không gian sẽ tích cực giao lưu với xã hội Tam Thể, chờ đợi và thúc đẩy họ nói lỏng chính sách đối với phần nhân loại còn sót lại ngoài vũ trụ, cuối cùng trở lại Hệ Mặt trời, chung sống với văn minh Tam Thể ở quy mô

tương đối nhỏ. Phương án tạm lánh được coi là phương án khả thi nhất, nhưng lại phụ thuộc vào quá nhiều biến số.

Sau khi chủ nghĩa đào vong xuất hiện không lâu, toàn cầu đã có nhiều cơ quan truyền thông đưa tin: hai cường quốc về công nghệ hàng không vũ trụ là Mỹ và Nga đã bí mật khởi động kế hoạch chạy trốn ra ngoài vũ trụ riêng. Tuy rằng chính phủ hai nước lập tức kiên quyết phủ nhận, nhưng vẫn gây nên làn sóng phản đối mạnh mẽ trong cộng đồng quốc tế, đồng thời dấy lên phong trào đòi “công hữu hóa công nghệ”. Trong kỳ họp đặc biệt thứ ba của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, rất nhiều quốc gia đang phát triển đã yêu cầu Mỹ, Nga, Nhật, Trung Quốc và Liên minh châu Âu công khai công nghệ, cung cấp miễn phí cho cộng đồng quốc tế tất cả những công nghệ tiên tiến kể cả công nghệ hàng không vũ trụ, để tất cả mọi quốc gia và dân tộc của loài người đều có cơ hội bình đẳng trước nguy cơ Tam Thế. Người đề xướng “công hữu hóa công nghệ” còn nhắc lại một tiền lệ: đầu thế kỷ này, một số công ty dược phẩm lớn của châu Âu từng đòi các quốc gia châu Phi trả khoản tiền phí bản quyền kỹ thuật kénch xù để sản xuất các loại thuốc chữa bệnh AIDS tiên tiến nhất, dẫn đến một vụ tố tụng được cả thế giới quan tâm. Đứng trước tình thế cam go, bệnh AIDS đang nhanh chóng lan tràn khắp châu Phi, dưới áp lực mạnh mẽ của dư luận, mấy hãng dược phẩm lớn đã tuyên bố từ bỏ quyền sáng chế trước khi phiên tòa được mở ra. Hiện nay, trước nguy cơ tối hậu mà thế giới đang phải đối mặt, công khai công nghệ là trách nhiệm không thể chối từ của các nước tiên tiến đối với toàn thể nhân Loại. Phong trào “công hữu hóa công nghệ” này được các quốc gia đang phát triển nhất trí hưởng ứng, thậm chí còn nhận được sự ủng hộ từ một số quốc gia thành viên Liên minh châu Âu, nhưng trong hội nghị của Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc, kiến nghị trên đã bị phủ quyết. Sau đó, trong kỳ họp đặc biệt thứ năm của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, hai nước Trung Quốc và Nga đã đề xuất một phương án “công hữu hóa công nghệ có giới hạn”, kiến nghị tiến hành công hữu hóa công nghệ giữa các nước thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu, cũng Lập tức bị hai nước Anh và Mỹ phủ quyết. Chính phủ Mỹ phát biểu, bất cứ hình thức công hữu hóa công nghệ nào cũng đều không thực tế, đó Là suy nghĩ ấu trĩ, kể cả trong tình hình trước mắt. Sự an toàn của nước Mỹ vẫn có vị trí quan trọng “chỉ sau phòng vệ Trái đất”. Sự thất bại của đề xuất “công hữu hóa công nghệ có giới hạn”

đã gây chia rẽ giữa các cường quốc công nghệ, kéo theo sự phá sản của phương án xây dựng Hạm đội Liên hiệp Trái đất.

Ảnh hưởng từ sự thất bại của phong trào “công hữu hóa công nghệ” rất sâu rộng, khiến mọi người nhận thức được, kể cả trước nguy cơ mang tính hủy diệt như Tam Thế, thế giới đại đồng vẫn chỉ là một giấc mơ xa vời.

Phong trào “công hữu hóa công nghệ” là do chủ nghĩa đào vong khơi ra, chỉ khi cộng đồng quốc tế đạt được đồng thuận về vấn đề chủ nghĩa đào vong, mới có thể phần nào hàn gắn được rạn nứt đã hình thành giữa các nước phát triển và đang phát triển, cũng như giữa các nước phát triển với nhau. Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc lần này sắp sửa được triệu tập trong bối cảnh như vậy.

..

“Phải rồi, nhắc đến chuyện này,” Miêu Phúc Toàn nói, “chuyện mấy hôm trước tôi nói với các ông qua điện thoại ấy, thật sự cũng đáng tin ra phết đấy.”

“Chuyện gì?”

“Thì là quý Sinh tồn ấy.”

“Ồ, lão Miêu à, sao mà ông lại tin chuyện đó chứ, ông có giống người dễ bị gạt đâu.” Dương Tấn Văn không đồng tình nói.

“Không, không,” lão Miêu nhìn hai người, hạ thấp giọng, “cậu trai trẻ đó tên là Sử Hiểu Minh, tôi đã thông qua nhiều con đường khác nhau để điều tra nhân thân của cậu ta, bố cậu ta làm việc ở Bộ Phòng ngự Trái đất! Người này vốn là đội trưởng đại đội chống khủng bố của Sở cảnh sát thành phố, giờ ít nhiều cũng là một nhân vật có tiếng nói trên bộ, phụ trách đối phó với ETO! Ở đây tôi có số

điện thoại, chính là chỗ ông ta công tác, các ông có thể tự đi mà nghe ngóng.”

Trương Viện Triều và Dương Tấn Văn nhìn nhau, lão Dương mỉm cười, cầm chai rượu lên rót vào chén mình, “Nếu thật thì sao chứ? Có chuyện quý Sinh tồn ấy thật thì đã sao? Tôi có khả năng tham gia hay không?”

“Thì thế, thứ đó là dành cho những người có tiền như các ông thôi.” Lão Trương đã ngà ngà say nói.

Dương Tấn Văn đột nhiên trở nên kích động: “Nếu thật sự có chuyện như vậy, thế thì cái nhà nước này đúng là khốn nạn! Muốn chạy trốn, thì cũng phải để những tinh hoa đời sau đi chứ, kẻ nào có tiền kẻ ấy đi thì thành ra cái mả mẹ gì? Như vậy thì việc đào vong có còn ý nghĩa nữa không?”

Miêu Phúc Toàn chỉ vào Dương Tấn Văn cười phá lên: “Được, được, lão Dương này, ông vòng vo tam quốc cái gì chứ, cứ nói thẳng là để con cháu nhà ông đi cho xong? Cứ nom con trai với con dâu nhà ông ấy, toàn là tiến sĩ, nhà khoa học, tinh hoa cả đấy, thế thì cháu chất nhà ông quá nửa cũng là tinh hoa rồi.” Ông ta nâng chén rượu lên, gật gù. “Nhưng mà nói đi cũng phải nói lại, mọi người đều bình đẳng đúng không. Các người tinh hoa thì tinh hoa chứ, có phải thần tiên đâu, dựa vào cái thá gì mà đòi hỏi chứ?”

“Ý ông là sao?”

“Bỏ tiền ra mua đồ là lẽ tất nhiên ở đời, tôi bỏ tiền ra mua một lối thoát sau này cho nhà họ Miêu, lại càng là lẽ tất nhiên!”

“Thứ ấy tiền mua được chắc? Sứ mệnh của những người chạy trốn là kéo dài nền văn minh của loài người, bọn họ đương nhiên phải là tinh hoa của nền văn minh ấy, kéo một lũ lấm tiền vào trong vũ trụ, hừ, còn thành ra thể thống gì nữa?”

Nụ cười vốn đã rất miễn cưỡng trên gương mặt Miêu Phúc Toàn biến mất, ông ta xĩa ngón tay mập mạp thẳng vào mặt Dương Tấn Văn: “Từ lâu tôi đã biết ông coi thường tôi rồi, tôi có nhiều tiền đến mấy thì trong mắt ông cũng chỉ là một lão trọc phú thôi, đúng không hả?”

“Ông nghĩ mình là cái gì chứ?” Dương Tấn Văn mượn hơi rượu hỏi.

Miêu Phúc Toàn đập bàn đứng bật dậy: “Dương Tấn Văn, bố mày chẳng thèm chấp cái loại kiết xác như mày đâu nhé, bố mày...”

Trương Viện Triều cũng đập mạnh xuống mặt bàn, còn vang gấp đôi Miêu Phúc Toàn, hai trong ba chén rượu đổ lã ra, làm cô gái người Tứ Xuyên đang bưng đồ ăn tới kinh hoàng ré lên. Lão Trương lần lượt chỉ vào hai người kia: “Được lắm, được lắm, ông là tinh hoa của loài người, còn ông là kẻ nứt đố đổ vách, thế thì chỉ còn lại có tôi thôi, tôi là cái đéo gì hả? Thằng công nhân nghèo như tôi bị đoạn tử tuyệt tôn là đáng đời phải không?” Ông ta có cảm giác kích động muốn lật tung cái bàn lên, nhưng rốt cuộc vẫn kiềm chế được, xoay người bỏ đi, Dương Tấn Văn cũng đi theo.

Người Phá Tường số 2 thận trọng thả con cá vàng mới vào bể, giống như Evans, hắn cũng thích ở một mình, nhưng cần có sinh vật khác

không phải con người bầu bạn. Hắn thường nói chuyện với cá vàng, như là nói chuyện với người Tam Thể vậy, cả hai đều là những thể sống mà hắn hy vọng có thể sinh tồn lâu dài trên Trái đất này. Lúc này, trên võng mạc của hắn xuất hiện dòng chữ của Hạt trí tuệ.

Gần đây ta vẫn luôn nghiên cứu cuốn sách Câu chuyện về ba vương quốc kia, đúng như những gì người nói, lừa gạt và mưu kế là một môn nghệ thuật, giống như hoa văn trên thân rắn vậy.

Người Phá Tường số 2: “Chúa tôi, ngài lại nhắc đến rắn.”

Hoa văn trên thân rắn càng đẹp đẽ, thì trông nó lại càng thêm đáng sợ. Lúc trước, chúng ta không ngại chuyện loài người trốn chạy, chỉ cần bọn họ không ở trong Hệ Mặt trời là được, nhưng giờ chúng ta đã điều chỉnh kế hoạch, Quyết định ngăn cản loài người đào vong, để cho kẻ thù có tư duy hoàn toàn không trong suốt chạy trốn vào vũ trụ là điều rất nguy hiểm.

Người Phá Tường số 2: “Các ngài có phương án cụ thể gì không?”

Hạm đội đã điều chỉnh lại các bước tiến hành khi tới Hệ Mặt trời, sẽ đi vòng từ bốn hướng tại vành đai Kuiper^[10], hình thành vòng vây bủa lưới Hệ Mặt trời.

Người Phá Tường số 2: “Nếu loài người thật sự muốn bỏ trốn, lúc đó đã quá muộn rồi.”

Đúng thế, vì vậy chúng ta cần các người giúp đỡ, sứ mệnh tiếp theo của tổ chức Tam Thể Địa Cầu chính là ngăn cản hoặc trì hoãn kế hoạch đào vong của loài người.

Người Phá Tường số 2 (mỉm cười): “Chúa tôi, thực ra các ngài hoàn toàn không cần lo lắng về vấn đề này, việc bỏ trốn quy mô lớn của loài người sẽ không xảy ra.”

Nhưng cho dù trong giới hạn của công nghệ hiện nay, loài người cũng có khả năng tạo ra các con tàu vũ trụ vận hành đa thể hệ.

Người Phá Tường số 2: “Trở ngại lớn nhất của kế hoạch đào vong không phải là công nghệ.”

Là tranh chấp giữa các quốc gia phải không? Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc lần này có lẽ sẽ giải quyết được vấn đề này, nếu không thế, các nước phát triển hoàn toàn có đủ thực lực để bắt chấp sự phản đối của các nước đang phát triển, thúc đẩy mạnh mẽ kế hoạch này.

Người Phá Tường số 2: “Tranh chấp giữa các quốc gia cũng không phải trở ngại lớn nhất của kế hoạch đào vong.”

Thế thì là gì?

Người Phá Tường số 2: “Là sự tranh chấp giữa người với người, cũng chính là vấn đề ai đi, ai ở.”

Theo chúng ta thấy, chuyện này không phải là vấn đề.

Người Phá Tường số 2: “Ban đầu chúng tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng xem tình hình hiện tại, đây là một trở ngại không thể nào khắc phục được.”

Người có thể giải thích không?

Người Phá Tường số 2: “Tuy rằng các ngài đã nắm rõ lịch sử nhân loại, nhưng có lẽ vẫn rất khó có thể hiểu được rằng: Vấn đề ai đi ai ở đã chạm đến giá trị quan cơ bản của nhân loại, trong quá khứ, giá trị quan này đã thúc đẩy sự tiến bộ của xã hội loài người, nhưng khi đối mặt với thảm họa tối cao này, nó chính là một cạm bẫy, đến thời điểm này, thậm chí đại đa số người Trái đất vẫn chưa ý thức được cái cạm bẫy này sâu đến mức nào. Thưa Chúa, xin ngài hãy tin lời tôi, cuối cùng sẽ không có ai thoát được cạm bẫy này đâu.”

“Chú Trương, chú không cần quyết định vội làm gì, những gì cần hỏi cứ hỏi hết đi, dẫu sao đây cũng không phải là số tiền nhỏ.” Sử Hiểu Minh thành khẩn nói với Trương Viện Triều.

“Cũng vẫn chỉ là hỏi chuyện này chân thực đến đâu thôi, trên ti vi có nói...”

“Trên ti vi họ nói gì kệ họ, hai tuần trước, người phát ngôn của chính phủ còn nói không thể nào có chuyện đóng băng tiền tiết kiệm mà... Thử dùng lý trí mà suy nghĩ xem, một người dân bình thường

như chú đây còn nghĩ đến bảo tồn dòng dõi của mình, vậy chủ tịch nước với thủ tướng có thể nào không nghĩ cho sự bảo tồn nòi giống dân tộc Trung Hoa hay không? Liên Hiệp Quốc có thể nào không nghĩ cho sự bảo tồn nòi giống loài người hay không? Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc này, chính là để xác định một phương án hợp tác quốc tế, đồng thời chính thức khởi động kế hoạch trốn chạy của nhân loại, đây là chuyện không thể chậm trễ thêm một giây một phút nào nữa rồi.”

Lão Trương chậm chậm gật đầu, “Nghĩ cũng phải, nhưng tôi vẫn cảm thấy đây là chuyện rất xa xôi, có phải là không đến lượt tôi lo lắng hay không?”

“Chú Trương này, đây là một sự hiểu nhầm, trăm phần trăm là hiểu nhầm. Xa xôi lắm à? Không thể nào đâu, chú nghĩ là ba bốn trăm năm sau tàu vũ trụ mới khởi hành hả? Nếu mà thế, hạm đội Tam Thế chẳng mấy mà đuổi kịp được họ.”

“Vậy lúc nào thì tàu vũ trụ có thể lên đường?” “Chú sắp có cháu nội rồi đúng không?” “Đúng thế.”

“Cháu nội chú có thể trông thấy tàu vũ trụ khởi hành rồi.

“Nó có thể lên tàu không?!”

“Không, không, chuyện đó thì không thể, nhưng cháu nội của nó thì có thể lên tàu.”

Trương Viện Triều thâm tính toán, “Thế tức là... bảy tám chục năm nữa.”

“Còn lâu hơn, thời kỳ chiến tranh chính phủ sẽ siết chặt lại việc khống chế dân số, ngoài hạn chế số lượng sinh đẻ, khoảng cách giữa mỗi lần sinh đẻ cũng sẽ kéo dài, một đời phải tính khoảng bốn mươi năm ấy. Đại khái là khoảng một trăm hai mươi năm sau, tàu vũ trụ có thể khởi hành.”

“Thế cũng là nhanh rồi, lúc đó liệu đã chế tạo ra được tàu vũ trụ chưa vậy?”

“Chú Trương, chú thử nghĩ xem một trăm hai mươi năm trước là như thế nào? Lúc ấy vẫn còn triều đình nhà Thanh đó, thời bấy giờ đi từ Hàng Châu đến Bắc Kinh phải mất cả tháng trời, hoàng đế đến sơn trang nghỉ mát còn phải ngồi lác qua lác lại trong kiệu mấy ngày liền! Bây giờ, từ Trái đất bay lên Mặt trăng cũng chưa đến ba ngày. Công nghệ đang không ngừng & tăng tốc phát triển, tức là càng phát triển sẽ càng nhanh, thêm Vào đó cả thế giới đều dồn toàn lực vào nghiên cứu công nghệ hàng không vũ trụ, khoảng một trăm hai mươi năm sau là tàu vũ trụ có thể được chế tạo ra rồi.”

“Phi hành trong vũ trụ, chuyện này rất nguy hiểm đúng không?”

“Nguy hiểm thì nguy hiểm thật, nhưng lúc đó trên Trái đất thì không nguy hiểm chắc? Chú nhìn cục thế đang thay đổi mà xem, nhà nước tập trung các nguồn lực kinh tế chủ yếu vào việc xây dựng hạm đội không gian, đây lại không phải là sản phẩm thương mại, không có đồng xu lợi nhuận nào cả, đời sống của nhân dân chỉ có thể càng lúc càng sa sút mà thôi, rồi dân chúng ta đông như vậy, được ăn no hay không cũng là vấn đề nữa đấy. Còn nữa, chú nhìn tình hình quốc tế hiện nay đi, các nước đang phát triển không có khả năng thực hiện kế hoạch bỏ trốn, mà các nước phát triển thì lại từ chối công hữu hóa

công nghệ, những nước nhỏ và nước nghèo sẽ nhất quyết không để yên đâu. Giờ họ đã nhao nhao dọa rút ra khỏi ‘Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân’ rồi, sau này có khả năng còn có hành động cực đoan hơn nữa, nói không chừng một trăm hai mươi năm sau, hạm đội ngoài hành tinh còn chưa đến nơi, Trái đất đã rục rủa chiến tranh mất rồi! Đến thời đại của cháu chắt nhà chú, chẳng biết cuộc sống sẽ ra làm sao nữa đâu! Vớ lại, tàu vũ trụ dùng để chạy trốn không như chú tưởng tượng đâu, chú đem tàu Thần Châu với Trạm vũ trụ quốc tế hiện nay ra so sánh với chúng thì có khác nào trò cười. Những con tàu vũ trụ ấy sẽ rất lớn, mỗi tàu đều là một thành phố nhỏ, hơn nữa còn là một hệ sinh thái hoàn chỉnh, giống như một Trái đất thu nhỏ ấy, con người ở trên đấy không cần thế giới bên ngoài cung cấp gì cũng có thể sinh sôi nảy nở. Quan trọng nhất, chính là ngủ đông, chuyện này thì hiện giờ đã có thể làm được rồi, hầu hết thời gian trên tàu vũ trụ, hành khách đều chìm trong giấc ngủ đông, một trăm năm cảm giác cũng như một ngày thôi. Cho đến khi nào tìm được thế giới mới, hoặc là đạt được hiệp ước với người Tam Thể và trở lại Hệ Mặt trời, họ mới tỉnh lại lâu dài, thế chẳng hơn là sống khổ sở trên Trái đất à?”

Trương Viện Triều trầm tư, không nói năng gì.

Sử Hiểu Minh lại tiếp lời: “Tất nhiên, cháu nói thật với chú. Vừa rồi chú nói đúng đấy, bay trong vũ trụ quả thực là rất gian nan nguy hiểm, không ai biết được trong không gian vũ trụ sẽ gặp phải những nguy nan gì, chuyện này, phần nhiều là để kéo dài dòng máu nhà họ Trương của chú, kể cả nếu như chú không quan tâm cho lắm...”

Như thể vừa bị đâm cho một kim, Trương Viện Triều trừng mắt lên nhìn Sử Hiểu Minh: “Cái cậu này nói năng kiểu gì vậy, sao tôi lại

không quan tâm chứ?”

“Không, không, chú Trương, chú nghe cháu nói hết đã, ý cháu không phải như thế. Cháu muốn nói, kể cả chú không có ý định cho con cháu đời sau lên tàu vũ trụ trốn ra ngoài không gian thì quỹ này cũng đáng tham gia lắm, giá trị được bảo đảm mà! Một khi thứ này được bán công khai ra xã hội, giá cả sẽ tăng phi mã cho mà xem. Người có tiền nhiều lắm, mà bây giờ cũng chẳng còn kênh đầu tư nào khác cả đâu, trừ lương thực còn phạm pháp nữa là, hưởng hồ, người càng có tiền thì càng bận tâm bảo tồn dòng giống gia tộc mình, chú nói xem có đúng không?”

“Phải, phải, chuyện này thì tôi cũng biết.”

“Chú Trương à, cháu thật sự rất thành tâm đấy, bây giờ quỹ Sinh tồn này còn đang trong giai đoạn khởi động, chỉ có một ít suất nội bộ dành cho nhân viên đặc biệt thôi, cháu kiếm được chỉ tiêu cũng không phải chuyện dễ gì đâu... nói chung là chú cứ nghĩ ngợi cho kỹ vào, nghĩ xong thì gọi điện cho cháu, cháu với chú cùng đi làm thủ tục.”

Sau khi Sử Hiểu Minh đi khỏi, lão Trương ra ban công, ngược nhìn bầu trời sao nhập nhòa trong quảng sáng của thành phố, lòng thầm nhủ: các cháu các chất của ông ơi, ông thật sự muốn các cháu đi tới nơi vĩnh viễn là đêm đen đó sao?

Chu Văn Vương lại một lần nữa bước đi trên hoang mạc của thế giới Tam Thể, lúc này có một Mặt trời rất nhỏ đang treo giữa trời, ánh nắng không hề có chút ấm áp, nhưng chiếu rọi cho cảnh vật hoang

mặt trở nên rõ rệt, trên hoang mạc vẫn không thấy bóng người bóng vật.

“Có ai không? Có ai không? Có ai không...”

Cặp mắt Chu Văn vương đột nhiên sáng bừng lên, ông ta trông thấy một người cưỡi ngựa chạy như bay lại từ phía chân trời, hơn nữa từ xa đã nhận ra đó chính là Newton, bèn ra sức vẫy tay. Newton nhanh chóng tới trước mặt Chu Văn Vương, ghìm ngựa dừng lại, vừa nhảy xuống đã vội vàng chỉnh lại bộ tóc giả cho ngay ngắn.

“Hết cái gì mà hết chứ, ai dựng lại cái chỗ quái quỷ này vậy?” Newton vung tay chỉ trở khắp trời đất, hỏi.

Chu Văn Vương không trả lời, mà túm lấy cánh tay ông ta, khẩn thiết nói: “Đồng chí, đồng chí của tôi ơi, tôi nói cho anh biết, Chúa không bỏ rơi chúng ta đâu, hay có thể nói ngài bỏ rơi chúng ta là có lý do, giờ ngài lại cần đến chúng ta rồi, ngài...”

“Tôi biết cả rồi, Hạt trí tuệ cũng phát thông tin cho tôi.” Newton hất tay Chu Văn Vương ra, bực bội nói.

“Nói như vậy, Chúa đã đồng thời phát đi thông tin đến rất nhiều đồng chí của chúng ta rồi, tốt lắm, liên hệ giữa tổ chức và Chúa sẽ không còn bị lũng đoạn nữa.”

“Tổ chức còn tồn tại không?” Newton lấy một chiếc khăn mùi soa màu trắng ra lau mồ hôi, hỏi.

“Đương nhiên là còn, sau đợt tấn công quy mô toàn cầu này, phe cứu thế đã hoàn toàn tan vỡ, phe sinh tồn thì tách ra, phát triển thành

lượng độc lập. Hiện nay, trong tổ chức chỉ còn lại phe đồ bộ thôi.”

“Cuộc tấn công đã thanh lọc tổ chức, đây là chuyện tốt.”

“Nếu đã đến được đây, chắc chắn anh là người thuộc phe đồ bộ, nhưng hình như anh không biết gì cả thì phải. Anh hoạt động đơn lẻ à?”

“Tôi chỉ có liên hệ một chiều với một đồng chí khác, ngoài trang web này ra thì anh ta không nói cho tôi bất cứ điều gì. Trong cuộc tấn công khủng khiếp trên toàn thế giới lần trước, phải khó khăn lắm tôi mới chạy thoát được đây.”

“Kỹ năng chạy trốn của anh đã thể hiện ra từ thời đại Tần Thủy Hoàng rồi.”

Newton đưa mắt nhìn xung quanh: “Ở đây có an toàn không?”

“Dĩ nhiên, đây là đáy của một mê cung nhiều tầng, gần như không thể bị phát hiện, kể cả bọn chúng có xông vào tận đây thì cũng không thể lũng ra vị trí của người dùng được. Sau đợt tấn công đó, vì lý do an ninh, các chi nhánh của tổ chức đều tách ra độc lập và rất ít liên hệ với nhau. Chúng ta cần một địa điểm để tụ tập, mà các thành viên mới của tổ chức cũng cần một khu vực giảm xóc, nơi này dẫu sao cũng còn an toàn hơn là thế giới hiện thực.”

“Anh có phát hiện ra không, ở bên ngoài, sự tấn công nhắm vào tổ chức hình như đã lơ lửng đi nhiều.”

“Bọn chúng rất thông minh, biết rằng tổ chức là nguồn duy nhất để có được thông tin tình báo về Chúa, cũng chính là cơ hội duy nhất

để có được công nghệ mà Chúa có thể đã chuyển giao cho tổ chức, dù khả năng rất nhỏ. Vì nguyên nhân này, bọn chúng sẽ để cho tổ chức tiếp tục tồn tại ở quy mô nhất định, nhưng tôi cho rằng bọn chúng rồi sẽ phải hối hận.”

“Chúa không tinh minh như vậy đâu, thậm chí còn không có khả năng hiểu được cái trò khôn vặt này.”

“Vì vậy ngài mới cần đến chúng ta, tổ chức đã có giá trị, có lý do tồn tại, cần phải cho tất cả đồng chí của chúng ta đều nhanh chóng biết điều này.”

Newton tung mình nhảy lên ngựa: “Được rồi, tôi phải đi đây, khi nào tôi xác nhận nơi này thực sự an toàn thì mới ở lâu được.”

“Tôi đã đảm bảo với anh, nơi này tuyệt đối an toàn.”

“Nếu thật sự như vậy, lần sau sẽ có nhiều đồng chí đến đây tụ tập hơn, hẹn gặp lại.” Newton nói, thúc ngựa đi xa. Khi tiếng vó ngựa dần dần biến mất, vầng Mặt trời nhỏ trên bầu trời bỗng nhiên biến thành ngôi sao bay, bóng đêm bao trùm lên cả thế giới.

La Tập uể oải nằm trên giường, nhìn cô gái vừa mới tắm xong đang mặc quần áo với ánh mắt ngái ngủ. Lúc này, Mặt trời đã mọc, chiếu vào rèm cửa sổ sáng bừng lên, khiến cô trông như thể một hình cắt bóng mềm mại hắt lên trên tấm rèm. Cảnh này thật giống như trong một bộ phim đen trắng thời xưa, phim nào thì anh đã quên mất, điều lúc này cần nhớ ra nhất là tên cô. Thật tình, tên cô nàng là gì ấy nhỉ? Đừng cuống, cần nhớ ra họ trước: nếu cô ấy họ Trương, thế thì tên

là San rồi; họ Trần? Vậy thì chắc là Tinh Tinh... Không, đó toàn là những người hồi trước rồi, anh muốn xem điện thoại di động vẫn bỏ trong túi áo, nhưng quần áo lại vớt trên thảm, với cả trong điện thoại cũng không có tên cô, thời gian họ quen nhau quá ngắn, vẫn còn chưa kịp lưu số. Giờ điều quan trọng nhất là đừng giống như lần nọ, bất cẩn buột miệng hỏi, hậu quả trăm phần trăm sẽ là thảm họa. Vì vậy, anh liền hướng ánh mắt về phía ti vi, cô đã bật lên, nhưng không có tiếng, hình ảnh trên màn hình là hội trường của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc, bàn tròn lớn... à, đã không còn gọi là Hội đồng bảo an nữa, tên mới là cái gì nhất thời anh cũng chẳng nhớ ra nổi, dạo này đúng là anh đã sa sút quá rồi.

“Cho to tiếng lên chút.” Anh nói. Không gọi tên có vẻ không được thân tình lắm, nhưng đành kệ thôi.

“Làm như anh quan tâm thật ấy.” Cô gái không làm theo lời La Tập, ngồi xuống chải đầu.

La Tập với tay lên tủ đầu giường lấy bật lửa và một điều thuốc, châm lửa rồi hút, đồng thời thò hai bàn chân trần ra khỏi chăn bông, ngón chân cái cựa quậy thoải mái.

“Nhìn bộ dạng anh đi, thế mà cũng gọi là học giả à?” Cô nhìn hai bàn chân với đầu ngón chân không ngừng ngo nguậy trong gương, nói.

“Học giả trẻ.” Anh bổ sung, “Đến giờ vẫn chưa có thành tích gì, đó là vì anh chẳng thèm cố gắng thôi. Thực ra, con người anh đây lúc nào cũng tràn đầy cảm hứng, có lúc anh chỉ cần nghĩ bừa một chút

đã hơn cả đồng người vùi đầu nghiên cứu cả đời... em tin không, có độn suýt chút nữa là anh nổi tiếng rồi đấy.”

“Vì cái tiêu văn hóa gì đấy của anh hả?”

“Không, không, đấy là một đề tài khác mà anh làm cùng thời điểm đó, là vì anh đã sáng lập ra ngành xã hội học vũ trụ.”

“Cái gì?”

“Tức là nghiên cứu xã hội của người ngoài hành tinh ấy.”

“Ồ...” Cô bông lợc xuống, bắt đầu trang điểm.

“Em không biết các học giả đang trở thành ngôi sao à? Anh đây suýt chút nữa cũng thành học giả ngôi sao đó.”

“Học giả nghiên cứu người ngoài hành tinh bây giờ đã nhiều như nấm rồi.”

“Đấy là từ sau khi xảy ra thứ nhằm nhí kia,” La Tập chỉ vào màn hình ti vi không có tiếng, trên hình vẫn là chiếc bàn tròn lớn ngồi kín người, đoạn tin này cũng dài thật, có lẽ đang truyền hình trực tiếp. “Trước đó, các học giả đâu có nghiên cứu người ngoài hành tinh, bọn họ chẳng qua cứ bới đống sách cổ ra thôi, thế mà người người đều thành ngôi sao. Nhưng về sau, công chúng đã chán ngấy đăm người mắc chứng mê tử thi văn hóa này rồi, lúc đó, anh xuất hiện!” La Tập giơ hai cánh tay trần lên trần nhà, “Xã hội học vũ trụ, người ngoài hành tinh, vả lại còn có rất nhiều loại người ngoài hành tinh, chủng loại bọn họ còn nhiều hơn dân số Trái đất, đến cả mười tỷ loại! Người sản xuất *Bách gia giảng đàn*^[11] đã bàn chuyện làm chương

trình với anh, nhưng sau đó thì xảy ra chuyện này. Thế rồi...” La Tập giơ một tay lên, điệu bộ như muốn nói “tất cả những thứ này đây”, đoạn thở dài.

Cô gái không tập trung nghe anh nói, mà nhìn dòng phụ đề chạy trên màn hình ti vi: “ ‘Đối với chủ nghĩa đào vong, chúng ta sẽ bảo lưu mọi lựa chọn có thể xảy ra...’ thế này là ý gì?”

“Ai nói câu này thế?”

“Hình như là Karnoff.”

“Ông ta nói là đối phó với những người muốn bỏ chạy phải tàn nhẫn như với ETO vậy, kẻ nào chế tạo thuyền Noah thì dùng tên lửa bắn hạ luôn.”

“Thế cũng hơi ác nhỉ.”

“No, đây mới là quyết sách sáng suốt thực sự, anh đã nghĩ đến từ lâu rồi, nói chung thì kể cả không thế, cuối cùng cũng chẳng ai bay đi được đâu... em đã đọc tiểu thuyết *Thành phố trôi dạt*^[12] chưa?”

“Chưa, từ lâu lắm rồi đúng không?”

“Ừ, anh đọc hồi nhỏ. Anh vẫn còn nhớ mãi một cảnh: khi cả thành phố sắp chìm xuống đáy biển, có một đám người đi tới từng nhà một lục soát tịch thu phao cứu sinh, tập trung lại một chỗ để thiêu hủy, nguyên nhân chỉ là nếu không thể tất cả cùng sống thì đừng hòng có ai sống sót. Ấn tượng sâu sắc nhất là có một cô bé dẫn đám người đó đến trước cửa một nhà nọ, phấn khích kêu lên, nhà họ vẫn còn!”

“Anh chính là cái loại rác rưởi quen thói coi xã hội như rác rưởi vậy.”

“Phí lời, em nhìn đi, tiên đề cơ bản của kinh tế học chính là con người làm mọi việc vì lợi ích của mình, không có cái tiên đề này, toàn bộ lý thuyết kinh tế học sẽ sụp đổ; đâu mới là giả thiết cơ bản của xã hội học thì vẫn chưa có kết luận cuối cùng, nhưng có thể còn tầm tối hơn kinh tế học nhiều, chân lý bao giờ cũng nhuốm đầy bụi bặm... một số ít người chạy trốn thì được thôi, nhưng sớm biết như vậy, hỏi đó còn làm làm gì nữa?”

“Hỏi đó làm gì cơ?”

“Hỏi đó sao phải có phong trào Phục hưng? Hỏi đó sao phải soạn ra Magna Carta? Sao phải làm Cách mạng Pháp?”

Nếu con người cứ mãi chia ra làm dăm bảy đẳng cấp, cố định ở đây bằng bàn tay sắt của pháp luật, lúc ấy người nào nên đi thì cứ đi, nên ở thì cứ ở, đảm bảo không ai nói hai lời. Ví dụ, chuyện này mà xảy ra vào thời Minh thời Thanh, chắc chắn là anh đi em ở rồi, nhưng giờ thì đâu thể được.”

“Anh bay đi quách luôn cho rồi!”

Đây hóa ra lại là lời thực lòng, họ thật sự đã đến ngã ba anh đi đường anh tôi đường tôi rồi. Trước nay, lần nào La Tập cũng có thể khiến các cô gái đi đến ngã ba này với anh rất đúng lúc, không sớm cũng không muộn. Anh rất đặc ý vì có khả năng nắm bắt tiết tấu này, đặc biệt là lần này, anh mới quen cô gái này một tuần, thao tác chia tay thật là thuận lợi, đẹp như tàu vũ trụ tách bỏ tên lửa đẩy vậy.

“Này, lập ra ngành xã hội học vũ trụ thực ra không phải ý của anh đâu, em có biết đấy là đề nghị của ai không? Anh chỉ nói với một mình em thôi đấy, nghe xong đừng hoảng sợ nhé.” La Tập quay lại chủ đề lúc nãy.

“Thôi bỏ đi, lời anh nói chẳng có câu nào em tin được cả, ngoại trừ một câu.”

“Thế... thôi bỏ đi vậy, câu nào thế nhỉ?”

“Anh dậy nhanh lên, em đói rồi.” Cô nhặt quần áo dưới đất của anh ném lên giường.

Họ ăn sáng trong phòng ăn lớn của khách sạn, người ngồi ở các bàn xung quanh đa phần đều có vẻ rất nghiêm túc, thỉnh thoảng lại nghe thấy dăm ba câu rầm rì, La Tập không muốn nghe, nhưng anh giống như một cây nến đốt giữa đêm hè, còn những câu từ kia thì như lũ côn trùng nhỏ bu quanh ngọn lửa cứ không ngừng vo ve chui vào trong óc anh: chủ nghĩa đào vong, công hữu hóa công nghệ, ETO, đại chuyển đổi sang kinh tế thời chiên, bệ đỡ thang máy ở xích đạo, sửa đổi Hiến chương Liên Hiệp Quốc, PDC, vành đai cảnh giới phòng vệ sơ cấp gần Trái đất^[13], phương thức tập hợp độc lập^[14]...

“Thời đại này sao lại trở nên nhạt nhẽo vô vị như thế chứ?” La Tập buông dao đĩa cắt trứng rán xuống, ủ rũ nói.

Cô gái gật đầu, “Đồng ý. Tối qua em xem trên chương trình *Từ điển vui vẻ*^[15] một câu hỏi dở hơi thế này, ‘Hãy trả lời thật nhanh nhé...’” Cô cầm đĩa chỉ vào La Tập, bắt chước bộ dạng người dẫn chương trình, “một trăm hai mươi năm trước ngày tận thế, là thời cháu mười ba đời của anh, đúng hay sai?!”

La Tập cầm dao dĩa lên, lắc đầu. “Đời thứ mấy cũng đều sai toét.” Anh chấp tay lại làm tư thế cầu nguyện, “gia tộc vĩ đại nhà anh, đến đời anh đây là tuyệt diệt rồi.”

Cô bắt mắt hằm hừ, cánh mũi phập phồng nhưng không phát ra âm thanh: “Anh hỏi em chỉ tin câu nói nào của anh thôi phải không? Chính là câu này đây, lúc trước anh nói rồi, anh đúng là cái loại người ấy.”

Chính vì vậy mà em muốn rời khỏi anh à? Câu hỏi này, La Tập không nói ra miệng, sợ rằng xảy ra chuyện ngoài ý muốn mà hỏng cả việc. Nhưng hình như cũng ít nhiều đoán được anh đang nghĩ gì, cô nói:

“Em cũng là loại người ấy đây. Có một số thứ của mình khi thấy ở kẻ khác bao giờ cũng rất bực mình.”

“Đặc biệt là ở người khác giới.” La Tập gật đầu.

“Có điều, nếu nhất thiết phải tìm một lý do, đây có thể nói là một chọn lựa rất có trách nhiệm.”

“Chọn lựa gì? Không có con ấy hả? Tất nhiên rồi!” La Tập cầm dĩa chỉ vào những người đang bàn về chuyển đổi nền kinh tế ở bàn ăn bên cạnh, “Em biết đời con cháu họ sẽ phải sống như thế nào không? Trong nhà máy đóng tàu - nhà máy đóng tàu vũ trụ - làm việc chết mệt cả ngày, sau đó tập trung đến nhà ăn tập thể xếp hàng, bưng hộp cơm trong tiếng bụng sôi réo ùng ục, chờ đợi muôi cháo phân phối rớt xuống... lớn thêm chút nữa thì... Chú Sam, à không, Trái đất cần bạn, hãy về vang nhập ngũ đi.”

“Đến thời đại ngày tận thế chắc là sẽ đỡ hơn.”

“Đây là nói ngày tận thế như kiểu các ông bà già chờ chết trong viện dưỡng lão thôi, nhưng em thử nghĩ xem, tình cảnh đó thì thâm thế nào chứ... Vả lại, các ông các bà đời cuối cùng ấy cũng chưa chắc được ăn no đâu. Nhưng viễn cảnh này cũng không thể thành hiện thực, cứ nhìn thái độ hừng hực của nhân dân Trái đất mà xem, chắc là sẽ ngoan cường kháng cự đến cùng, lúc ấy thì chẳng biết sẽ chết kiểu như nào nữa.”

Sau bữa ăn, họ ra khỏi khách sạn, bước vào vòng tay của ánh dương buổi sớm, bầu không khí trong lành có vị ngọt thoang thoảng, khiến lòng người mê say.

“Phải nhanh chóng học cách sống, giờ mà không học được thì thật là quá bất hạnh rồi.” La Tập nhìn dòng xe chạy qua, nói.

“Chúng ta đều đã học được rồi còn gì.” Cô nói, mắt đã bắt đầu tìm kiếm tắc xi.

“VẬY...” La Tập nhìn cô với ánh mắt dò hỏi, trông tình hình này, đã không cần phải nhớ lại tên cô nữa.

“Hẹn gặp lại.” Cô gật đầu với anh, hai người bắt tay, rồi hôn phớt nhau một cái.

“Có lẽ vẫn còn cơ hội gặp lại nhau.” La Tập nói, rồi lập tức hối hận, đến lúc này, diễn biến đều rất êm xuôi, đừng nảy nòi ra chuyện gì nữa, nhưng anh đã lo hã.

“Em nghĩ là không có đâu.” Cô nói, quay vọt đi làm cái túi xách nhỏ trên vai bay lên. Sau sự việc ấy, La Tập từng nhiều lần nhớ lại chi tiết này, xác định rằng cô không phải cố ý làm thế. Kiểu đeo chiếc túi LV ấy của cô rất đặc biệt, lúc trước anh cũng nhiều lần trông thấy cô xoay người làm cái túi nhỏ đó tung lên, nhưng lần này, cái túi bay thẳng vào mặt anh, anh muốn lùi một bước né đi, liền vấp phải trụ nước cứu hỏa ở sát sau cẳng chân ngã ngựa.

Cú ngã này đã cứu mạng anh.

Cùng lúc đó, trên con đường trước mặt diễn ra cảnh tượng này: hai chiếc xe lao đầu vào nhau, tiếng ầm còn chưa dứt, một chiếc Polo ở phía sau ngoặt gấp để tránh, vèo cái đã xông thẳng tới chỗ hai người đang đứng! Lúc này, La Tập vấp ngã bỗng dừng lại thành vệt vằn né đi, anh chỉ bị cản trước chiếc Polo quẹt vào bên chân đang giơ cao, cả cơ thể xoay một góc chín mươi độ trên mặt đất, đối diện với đuôi xe, cả quá trình ấy anh không nghe thấy âm thanh trầm đục của vụ va chạm kia, mà chỉ trông thấy thân thể cô bay qua nóc xe rơi xuống bên đường phía sau, tựa như một con búp bê vải không xương. Mặt đất nơi cô lăn qua có một vệt máu, hình dạng như một ký hiệu mang ý nghĩa nào đó, nhìn thấy ký hiệu bằng máu này, La Tập trong nháy mắt liền nhớ ra tên cô.

Con dâu Trương Viện Triều sắp trở dạ, đã vào phòng sinh. Cả nhà họ Trương căng thẳng chờ trong phòng đợi, một chiếc ti vi đang chiếu băng giới thiệu cách chăm sóc sức khỏe bà mẹ và em bé sơ sinh. Trương Viện Triều cảm thấy tất cả mọi thứ ở đây toát lên tình người ấm áp mà trước đây chưa từng cảm nhận được. Sự ấm áp

còn vương lại từ thời đại vàng vừa trôi qua ấy đang bị cái thời đại khủng hoảng ngày càng khốc liệt này ăn mòn, xâm thực.

Dương Tấn Văn đi vào, lúc vừa nhìn thấy ông ta, Trương Viện Triều còn tưởng lão Dương mượn cơ hội này làm lành với mình, nhưng từ thần sắc đối phương, ông ta nhanh chóng biết mình đã nhầm. Dương Tấn Văn không chào hỏi gì đã lôi Trương Viện Triều khỏi phòng chờ sinh, ra đến hành lang bệnh viện.

“Ông tham gia quỹ Sinh tồn thật đấy hả?” Dương Tấn Văn hỏi.

Trương Viện Triều quay đầu, không thèm đáp, ý tứ đã rất rõ ràng: việc này liên quan quái gì đến ông?

“Đọc đi, báo hôm nay đây.” Dương Tấn Văn nói, đưa tờ báo đang cầm trên tay cho Trương Viện Triều, lão Trương vừa trông thấy dòng tiêu đề lớn trên trang nhất, mắt đã tối sầm cả lại...

ĐẠI HỘI ĐẶC BIỆT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HIỆP QUỐC THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT SỐ 117, TUYÊN BỐ CHỦ NGHĨA ĐÀO VONG LÀ PHI PHÁP

Trương Viện Triều lại đọc tiếp thật kỹ phần nội dung bên dưới:

Đại hội đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc kỳ này đã thông qua nghị quyết với số phiếu áp đảo, tuyên bố chủ nghĩa đào vong là vi phạm luật pháp quốc tế, nghị quyết đã dùng những lời lẽ nghiêm khắc lên án sự chia rẽ và rối loạn mà chủ nghĩa đào vong gây ra trong xã hội loài người, đồng thời cho rằng chủ nghĩa đào vong được xếp ngang tội ác phản nhân loại trong luật pháp quốc tế. Nghị quyết kêu gọi các quốc gia thành viên cần nhanh chóng đưa ra luật định, kiên quyết ngăn chặn chủ nghĩa đào vong.

Trong bài phát biểu của mình, đại biểu Trung Quốc đã xác nhận lại lập trường của chính phủ Trung Quốc đối với chủ nghĩa đào vong, đồng thời bày tỏ chính phủ Trung Quốc kiên quyết ủng hộ nghị quyết số 117 của Liên Hiệp Quốc. Ông đã truyền đạt lại lời hứa của chính phủ Trung Quốc: sẽ nhanh chóng xây dựng và hoàn thiện bộ luật liên quan, áp dụng các biện pháp mạnh mẽ hòng ngăn chặn sự lan tràn của chủ nghĩa đào vong. Cuối cùng, ông nói: Chúng ta phải quý trọng sự thống nhất và đoàn kết của cộng đồng quốc tế trong thời khủng hoảng này, kiên quyết giữ vững nguyên tắc đã được cộng đồng quốc tế công nhận, đó là toàn nhân loại đều có quyền sinh tồn bình đẳng, Trái đất là ngôi nhà chung của nhân loại, chúng ta tuyệt đối không thể từ bỏ ngôi nhà của mình.

...

“Đây... tại sao lại thế?” Lão Trương nhìn Dương Tấn Văn, hoang mang nói.

“Vẫn còn chưa rõ sao, chỉ cần nghĩ kỹ một chút là ông sẽ hiểu ngay, việc chạy trốn vào vũ trụ hoàn toàn không thể thực hiện được, quan trọng là ai đi ai ở đây? Vấn đề này không còn là sự bất bình đẳng thông thường nữa, mà là vấn đề quyền sinh tồn, dù là ai đi, giới tinh hoa cũng thế, người giàu cũng thế, dân chúng bình thường cũng thế, chỉ cần có người đi kẻ ở, vậy cũng đồng nghĩa với sự sụp đổ về giá trị quan và ngưỡng đạo đức cơ bản nhất của loài người! Quan niệm nhân quyền và bình đẳng đã ăn sâu bén rễ vào tâm trí con người, sự bất bình đẳng về quyền sinh tồn là sự bất bình đẳng lớn nhất, những người và những quốc gia phải ở lại tuyệt đối không thể nào trơ mắt ra nhìn người khác bước lên con đường sống sót trong lúc mình chờ chết, sự đối kháng giữa hai bên sẽ càng ngày càng trở nên quyết liệt, cuối cùng dẫn tới thế giới đại loạn, không ai thoát

được nữa! Nghị quyết này của Liên Hiệp Quốc rất sáng suốt... Lão Trương này, tôi hỏi ông, ông bỏ ra bao nhiêu tiền rồi?”

Trương Viện Triều vội vàng lấy điện thoại di động, bấm số Sử Hiểu Minh, nhưng đối phương đã tắt máy. Hai chân ông ta mềm nhũn ra, dựa vào tường trượt xuống ngòai phịch dưới đất, ông ta đã đóng bốn trăm nghìn tệ vào cái quỹ đó.

“Mau mau báo cảnh sát đi! Còn đỡ, thằng lỏi con họ Sử ấy vẫn chưa biết lão Miêu đã dò hỏi được đơn vị công tác của bố nó, thằng lừa đảo ấy chắc chắn không thoát được đâu.”

Trương Viện Triều chỉ ngòai thù ra đó lắc đầu thờ dài: “Người thì tìm được, nhưng tiền chưa chắc đã lấy về nổi, tôi biết ăn nói với cả nhà thế nào đây!”

Một tiếng khóc vắng tới, y tá kêu to: “Số 19, con trai!” Trương Viện Triều nhảy bật dậy, chạy về phía phòng chờ sinh, khoảnh khắc này, tất cả mọi thứ khác đều trở nên nhỏ nhặt, không đáng nhắc đến.

Cũng trong ba mươi phút lão Trương chờ đợi, trên Trái đất còn khoảng mười nghìn đứa trẻ khác ra đời, nếu tiếng khóc của chúng tập trung lại một chỗ, chắc hẳn sẽ là một khúc hợp xướng vô cùng hoành tráng. Phía sau lưng chúng, Thời Đại vàng vừa mới kết thúc; trước mặt chúng, những năm tháng gian nan của loài người đang từ từ trải ra.

La Tập chỉ biết căn phòng nhỏ mà mình đang bị nhốt nằm ở dưới lòng đất, rất sâu dưới lòng đất. Trong thang máy dẫn tới nơi này (một

chiếc thang máy kiểu cũ giờ đã cực kỳ hiếm thấy, có người gạt qua gạt lại cái cần điều khiển), anh cảm thấy mình cứ đi xuống thun thút, mà con số tầng hiển thị trên cỗ máy lỗi thời ấy cũng chứng thực phán đoán của anh, thang máy dừng lại ở tầng -10, tầng hầm thứ 10?! Anh quan sát lại căn phòng này lần nữa, có một chiếc giường đơn và vài món đồ dùng hằng ngày đơn giản, còn có một bàn làm việc nhỏ bằng gỗ đã rất cũ kỹ, trông như thể nơi trực ban chứ không giống như chỗ giam phạm nhân. Nơi này hiển nhiên đã rất lâu không có người đến, tuy rằng chăn nệm trên giường là đồ mới, nhưng những thứ khác đều phủ một lớp bụi, tỏa ra thứ mùi mốc meo ảm thấp.

Cửa căn phòng nhỏ mở ra, một người trung niên cao to đi vào, gạt đầu với La Tập, gương mặt toát ra vẻ mệt mỏi không che giấu. “Thầy giáo La, tôi đến tiếp anh đây, nhưng anh cũng vừa mới vào đây, hẳn không đến nỗi bức bối khó chịu nhỉ.”

Đối với La Tập, cụm từ “vào đây” nghe thật khó chịu, sao không phải là “xuống đây” chứ? Lòng anh chùng xuống. Suy đoán của mình quả nhiên đã được chứng thực, tuy rằng những người đưa anh đến đây đều rất lễ độ, nhưng thực chất, anh vẫn là người bị bắt về.

“Anh là cảnh sát à?”

“Ngày xưa thôi. Tôi tên là Sử Cường.” Người vừa đi vào khẽ gạt đầu, ngồi xuống mép giường, móc ra một bao thuốc lá. La Tập cảm thấy ở nơi kín mít thế này khói thuốc sẽ không thể tan đi được, nhưng lại không dám nói. Sử Cường hình như đọc được suy nghĩ của anh, đưa mắt nhìn quanh quất, “Chắc là có quạt thông gió đấy.” Gã vừa nói vừa giật một sợi dây bên cửa, cái quạt gió không biết lắp ở chỗ nào liền phát ra âm thanh phành phạch. Thời nay, kiểu công

tắc kéo dây này đã trở nên hiếm gặp, La Tập còn để ý thấy ở góc giường vút lẩn lóc cỡ điện thoại màu đỏ rõ ràng đã không dùng được từ rất lâu, bụi bặm bám đầy, thuộc kiểu điện thoại quay số. Sử Cường đưa cho La Tập một điều thuốc, anh thoáng do dự giây lát rồi nhận lấy.

Sau khi cả hai đã châm thuốc, Sử Cường nói: “Vẫn còn sớm, chúng ta nói chuyện nhé?”

“Anh hỏi đi.” La Tập cúi đầu phun ra một hơi khói.

“Hỏi cái gì?” Sử Cường ngạc nhiên nhìn La Tập.

La Tập đang ngồi trên giường nhảy bật dậy, vút điều thuốc mới chỉ hút có một hơi đi, “Sao các anh có thể nghi ngờ tôi được? Đó rõ ràng chỉ là một tai nạn giao thông ngoài ý muốn thôi mà! Đầu tiên là hai xe tông nhau, xe đằng sau tránh nên mới đâm vào cô ấy! Đây là chuyện rất rõ ràng.” La Tập dang hai tay ra, mặt hiện rõ vẻ bất đắc dĩ.

Sử Cường ngẩng đầu lên nhìn anh, đôi mắt vốn đờm vẻ mệt mỏi đột nhiên sáng rực lên, trong ánh mắt tựa hồ lúc nào cũng toát lên nét cười cợt đó ẩn giấu một luồng sát khí vô hình, lão luyện mà sắc bén, khiến La Tập hoảng sợ. “Tôi đã nhắc đến chuyện này đâu, tự anh nói trước đấy nhé, tốt quá rồi, cấp trên không cho tôi nói nhiều, tôi cũng chẳng biết gì nhiều mà nói, lúc này còn đang lo chúng ta chẳng có chuyện gì để nói nữa đây, nào, lại đây, ngồi xuống.”

La Tập không ngồi, anh đứng trước mặt Sử Cường, nói tiếp: “Tôi mới quen cô ấy có một tuần, chính là quen trong quán rượu cạnh trường ấy, trước khi xảy ra tai nạn, thậm chí tôi còn không nhớ nổi

tên cô ấy nữa cơ, anh nói đi, giữa chúng tôi có thể có gì mà lại khiến các anh nghĩ theo hướng đó?”

“Tên cũng không nhớ nổi cơ hả? chẳng trách cô ấy chết rồi mà anh chẳng để tâm gì mấy, cũng chẳng kém một gã thiên tài khác mà tôi từng gặp. Chậc chậc, cuộc sống của thầy giáo La thật phong phú, cứ ít lâu lại quen một cô gái mới, mà đều không phải hạng xoàng chứ lại.”

“Vậy thì phạm pháp hả?”

“Tất nhiên là không, tôi chỉ hâm mộ thôi. Trong công việc, tôi có một nguyên tắc: không bao giờ phán xét đạo đức của người khác. Cái đám mà tôi vẫn phải đối phó ấy, toàn là loại đơn giản nhất thôi, tôi mà đi lải nhải nhải với chúng: anh xem anh đã làm những chuyện gì rồi? Anh có xứng đáng với xã hội, với cha mẹ không... Chẳng bằng cho chúng một bạt tai còn hơn.”

“Còn tôi thì anh nghĩ hoàn toàn có khả năng giết cô ấy hả?”

“Anh nhìn lại mình đi, vừa nãy anh chủ động nhắc đến chuyện này, giờ lại nói mình có thể đã giết cô gái kia, chúng ta chỉ tiện miệng tán dóc với nhau chút thôi, anh cuống lên dốc tuồn tuột ra thế làm gì? Vừa nhìn đã biết là tay non rồi.”

La Tập nhìn chăm chăm vào Sử Cường một lúc, nhất thời trong phòng chỉ nghe tiếng ù ù của quạt thông gió, đột nhiên anh bật cười khàn khàn, rồi móc một điếu thuốc ra. Sử Cường nói: “Thầy giáo La, chậc, có lẽ phải nói là chú em thì đúng hơn, chúng ta đúng là có duyên đấy: trong những vụ án tôi phụ trách, có mười sáu tên phạm tội tử hình, trong đó chín tên đều yêu cầu tôi đi tiễn đó.”

La Tập đưa cho Sử Cường một điều thuốc: “Tôi sẽ không để anh đi tiễn đâu. Được rồi, phiền anh thông báo cho luật sư của tôi.”

“Được! Chú em!” Sử Cường hưng phấn vỗ vai La Tập, “Cầm lên được thì cũng buông xuống được, đây là loại người mà tôi coi trọng đấy!” Sau đó gã vịn vai La Tập, xích lại gần anh, phả khói thuốc, nói: “Con người ta ấy mà, chuyện gì mà chẳng có khả năng gặp phải, nhưng chuyện cậu gặp phải thực tình cũng quá... tôi thực ra là muốn giúp cậu đấy, có biết câu chuyện cười này không: trên đường đi tới pháp trường, tên tử tù cần nhân trời mưa, gã đao phủ mới nói, mày cần nhân cái gì chứ, bọn tao còn phải quay về nữa đây này! Đây chính là tâm thái mà cả cậu và tôi cần phải có từ giờ trở về sau. Được rồi, vẫn còn sớm mới đến giờ lên đường, ở đây mà chợp mắt tạm một lúc đi.”

“Lên đường?” La Tập lại trở mắt nhìn Sử Cường.

Đúng lúc này, tiếng gõ cửa vang lên, một người trẻ tuổi có ánh mắt tinh anh đi vào, đặt chiếc túi lớn trong tay xuống đất, nói: “Đội trưởng Sử, đổi giờ sớm hơn rồi, bây giờ đi luôn.”

Chương Bắc Hải nhẹ nhàng đẩy cửa phòng bệnh của cha, ông già nằm trên giường trông khỏe hơn anh tưởng tượng, ông dựa lưng vào gối, nửa nằm nửa ngồi, ánh vàng rực rỡ của vàng tịch dương ngoài cửa sổ chiếu vào làm gương mặt ông hồng hào thêm đôi chút, không giống như người đã đi đến tận cùng cuộc đời. Chương Bắc Hải treo mũ lên mắc quần áo cạnh cửa, đi tới cạnh giường cha ngồi xuống, anh không hỏi thăm bệnh tình, vì cha anh sẽ trả lời với sự thành thực

của một quân nhân, mà anh thì không muốn nghe câu trả lời chân thực đó.

“Bố, con gia nhập quân chủng không gian rồi.”

Cha anh gật đầu, không nói gì. Sự trầm mặc giữa hai cha con họ truyền đạt nhiều thông tin hơn cả lời nói, từ nhỏ tới lớn, cha Chương Bắc Hải đã dùng im lặng chứ không phải lời nói để giáo dục anh, ngôn ngữ chỉ là dấu câu ngắt đoạn cho im lặng mà thôi, chính sự trầm mặc của cha đã tạo nên con người Chương Bắc Hải ngày hôm nay.

“Đúng như bố nghĩ, họ muốn lấy hải quân làm cơ sở xây dựng hạm đội không gian. Họ cho rằng phương thức và lý thuyết tác chiến của hải quân là gần với chiến tranh không gian nhất.”

“Họ nghĩ vậy là đúng.” Cha anh lại gật đầu.

“Vậy con nên làm thế nào?”

Bố, rốt cuộc con đã hỏi bố câu này rồi, cả đêm con không ngủ, cuối cùng mới hạ quyết tâm hỏi bố câu này, vừa nãy khi nhìn thấy bố con đã lại do dự, con biết đây là câu nói khiến bố thất vọng nhất. Còn nhớ hồi xong nghiên cứu sinh, con gia nhập hạm đội với tư cách sĩ quan kiến tập, hàm thượng úy, bố nói: “Bắc Hải này, con vẫn kém lắm, nói vậy là vì giờ bố vẫn có thể dễ dàng hiểu được con. Bố hiểu được, chúng tỏ tư tưởng của con vẫn còn đơn giản, chưa đủ sâu sắc, đến khi nào bố không nhìn thấu được con, không hiểu nổi con, mà con lại dễ dàng hiểu được bố, con mới gọi là thực sự trưởng thành.” Về sau, con đã trưởng thành như lời bố nói, bố không thể dễ dàng hiểu được con trai chính mình nữa, con không tin bố lại hoàn

toàn không cảm thấy bi thương, nhưng con trai bố quả thực đã trở thành mẫu người mà bố có thể gửi gắm hy vọng, tuy không đáng yêu, nhưng có khả năng thành công trong cái lĩnh vực hải quân phức tạp mà gian khó này. Bây giờ, con hỏi một câu này, rõ ràng chứng tỏ rằng sự giáo dục của bố hơn ba chục năm nay đã thất bại ở thời điểm máu chốt nhất. Nhưng bố ơi, bố vẫn trả lời con đi, con không mạnh mẽ như bố nghĩ đâu, chỉ một lần này thôi, xin bố hãy trả lời con đi.

“Phải nghĩ kỹ.” Cha anh nói.

Vâng. Bố, bố đã trả lời con, đã nói rất nhiều, rất nhiều, thật sự rất nhiều, nội dung bao hàm trong ba chữ này có dùng ba mươi nghìn chữ cũng không nói hết được, xin hãy tin con, con đã dùng trái tim mình để nghe câu trả lời của bố, nhưng xin bố hãy nói rõ thêm một chút nữa, bởi chuyện này quá sức quan trọng.

“Nghĩ xong rồi thì sao?” Chương Bắc Hải hỏi, hai bàn tay anh nắm chặt ga trải giường, lòng bàn tay và trán đều đã ẩm ướt.

Bố, thứ lỗi cho con, nếu như câu hỏi trước khiến bố thất vọng, thì lần này con đã biến trở lại thành một đứa trẻ con rồi.

“Bắc Hải, bố chỉ có thể nói với con rằng, trước tiên phải nghĩ kỹ.” Cha anh trả lời.

Bố, cảm ơn bố. Bố đã nói rất rõ rồi, trái tim con đã hiểu rồi.

Chương Bắc Hải buông lỏng bàn tay đang nắm ga trải giường, siết lấy một bàn tay gầy guộc của cha: “Bố, sau này không ra biển nữa, con sẽ thường xuyên đến thăm bố.”

Cha anh mỉm cười lắc đầu, “Bố ở đây không có gì cả đâu, con cứ đi làm đi.”

Họ lại nói chuyện thêm một lúc nữa, trước tiên là chuyện nhà, rồi lại nói đến chuyện xây dựng không gian quân, cha anh nói ra rất nhiều suy nghĩ của mình, và cả khuyến nghị cho công việc sau này của Chương Bắc Hải. Hai cha con cùng tưởng tượng ra hình dáng và thể tích của chiến hạm không gian trong tương lai, hưng phấn thảo luận về vũ khí trong chiến tranh không gian, thậm chí còn nói cả chuyện lý thuyết quyền lực biển của Mahan^[16] có thể ứng dụng trong chiến tranh không gian được hay không...

Nhưng những câu chuyện của hai cha con họ đã không còn nhiều ý nghĩa, chẳng qua chỉ là Chương Bắc Hải cùng cha đi dạo bộ bằng ngôn ngữ mà thôi, điều thực sự có ý nghĩa, là ba câu mà hai cha con đã truyền từ trái tim đến trái tim kia:

“Phải nghĩ kỹ.”

“Nghĩ xong rồi thì sao?”

“Bắc Hải, bố chỉ có thể nói với con rằng, trước tiên phải nghĩ kỹ.”

Chương Bắc Hải từ biệt cha, đi ra khỏi phòng bệnh, lại chăm chú nhìn ông thêm một lúc qua ô kính nhỏ trên cánh cửa. Lúc này, ánh sáng của vầng tịch dương đã rời khỏi cha anh, bỏ ông lại trong khoảng tối lờ mờ, nhưng ánh mắt ông lại nhìn xuyên qua khoảng tối ấy, nhìn vào vệt nắng chiều cuối cùng còn sót lại trên bức tường trước mặt. Tuy rằng nó sắp biến mất, nhưng tịch dương vào thời điểm này là đẹp nhất. Vệt nắng cuối cùng của vầng dương sắp lặn này cũng từng chiếu trên con sóng cao ngất giữa biển cả đang điên

cuồng nổi giận, mấy cột ánh sáng xuyên qua mây đen mờ mịt phía trời Tây, chiếu lên mặt biển dưới làn mây đen những quãng sáng vàng khổng lồ rực rỡ, trông như những cánh hoa rơi xuống từ thiên đường, bên ngoài cánh hoa là thế giới bóng đêm bao trùm trong mây đen. Mưa lớn như thể tấm màn của chư thần giăng giữa trời và biển, chỉ có những tia chớp thi thoảng lóe lên rọi sáng hàng nghìn bọt nước trắng xóa như tuyết phun ra từ cơn sóng khổng lồ kia. Con tàu khu trục nằm trong đóm sáng vàng ấy khó nhọc hướng mũi tàu ghéch lên khỏi khe sâu hẹp giữa hai con sóng. Trong tiếng ầm ầm, mũi tàu đâm xuyên một bức tường sóng, bọt sóng cuộn lên tham lam hóp lấy ánh vàng của vàng tịch dương, trông như một con đại bàng dang rộng sải cánh khổng lồ, ánh vàng chói lọi tỏa khắp bốn phương tám hướng...

Chương Bắc Hải đội mũ lên, trên vành mũ có quân hiệu của quân chủng không gian quân đội Trung Quốc. Anh thầm nhủ: bố ơi, chúng ta có cùng suy nghĩ, đây là niềm may mắn của con, con sẽ không mang về cho bố vinh quang, nhưng sẽ khiến bố được yên nghĩ.

“Thầy giáo La, xin hãy thay trang phục.” Người thanh niên vừa đi vào nói, cúi xuống mở cái túi vừa xách vào, mặc dù đối phương tỏ ra rất lễ độ và lịch thiệp, La Tập vẫn cảm thấy khó chịu như thể vừa nuốt phải con nhặng. Nhưng khi người thanh niên kia lấy quần áo trong túi ra, La Tập mới biết đó không phải thứ dành cho nghi phạm mặc, mà là một chiếc áo khoác màu nâu trông rất bình thường, anh nhận lấy áo lật qua lật lại xem xét, thấy chất liệu rất dày dặn, kể đó lại phát hiện ra Sử Cường và người thanh niên kia cũng mặc loại áo khoác này, chỉ có màu sắc khác.

“Mặc vào đi, cũng thoáng khí dễ chịu lắm, nếu mặc cái loại hàng lờm của chúng tôi hồi trước, cậu mà không chết nóng tôi mới lấy làm lạ đấy.” Sử Cường nói.

“Áo chống đạn.” Người thanh niên giải thích.

Ai lại đi giết mình chứ? La Tập vừa thay áo vừa trầm nghĩ.

Ba người ra khỏi gian phòng ấy, men theo hành lang đã đi qua lúc đến đây, ra chỗ thang máy. Phía trên hành lang có ống thông gió bằng sắt tây hình vuông, mấy cánh cửa mà họ đi qua đều thuộc loại nặng nề, kín đặc. La Tập còn để ý thấy, trên một vách tường loang lổ có dòng khẩu hiệu mờ mờ, chỉ nhìn rõ được một phần, nhưng La Tập đã biết toàn bộ nội dung của nó: “Đào hang sâu, trữ lương nhiều, không xưng bá.”^[17]

“Đây là công sự dân phòng hả?” La Tập hỏi Sử Cường.

“Không phải loại bình thường đâu, chống bom nguyên tử đấy, giờ bỏ hoang, thời ấy người bình thường không vào đây được đâu.”

“Vậy chúng ta đang ở... Tây Sơn^[18]?” La Tập đã nghe đồn đại về chốn này, Sử Cường và người thanh niên đều không trả lời. Họ bước vào trong thang máy kiểu cũ, cái thang lập tức chạy lên trên, phát ra những tiếng ken két rất lớn, người điều khiển thang là một cảnh sát vũ trang đeo súng tiểu liên sau lưng, hiển nhiên cũng là lần đầu tiên làm việc này, lập cập điều chỉnh hai ba lần mới đưa được thang máy lên tầng -1.

Ra khỏi thang máy, La Tập thấy mình đi vào một gian sảnh rộng rãi nhưng trần rất thấp, giống như một hầm đậu xe. Ở đây đậu kín

các loại xe, một số đã khởi động sẵn, khiến không khí ngập tràn một thứ mùi cay mũi. Giữa các hàng xe có rất nhiều người đang đứng hoặc di chuyển, ở trong đây rất tối, chỉ có một góc títt đằng xa là có đèn chiếu sáng. Người đều là những bóng đen lù lù, chỉ khi mấy người trong số họ đi qua luồng đèn ô tô ở phía xa, La Tập mới trông ra là những binh sĩ vũ trang đến tận răng, còn có cả mấy sĩ quan đang hét vào máy bộ đàm, cổ át tiếng động cơ, giọng nghe có vẻ rất căng thẳng.

Sử Cường dẫn theo La Tập đi xuyên qua hai hàng xe, người trẻ tuổi đi theo đằng sau, La Tập nhìn ánh đèn đỏ sau xe và ánh đèn pha chiếu qua khoảng cách giữa những chiếc xe hắt lên người Sử Cường, khiến thân hình gã lúc ẩn lúc hiện với những màu sắc khác nhau, không ngờ lại nhớ đến quán rượu tối tăm nơi anh đã quen cô gái đó.

Sử Cường dẫn La Tập đến trước một chiếc xe, mở cửa ra để anh ngồi vào trong. La Tập ngồi xuống, liền phát hiện ra chiếc xe này bên trong rất rộng rãi, nhưng cửa sổ xe lại nhỏ đến mức bất thường, nhìn mép cửa có thể thấy vỏ xe rất dày. Đây là một chiếc xe đã được gia cố, tấm kính cửa sổ xe nhỏ xíu khá đục khó nhìn xuyên qua, có lẽ cũng là loại chống đạn. Cửa xe để mở một nửa, La Tập nghe thấy cuộc đối thoại giữa Sử Cường và người thanh niên kia.

“Đội trưởng Sử, vừa nãy bọn họ gọi điện, bảo là dọc đường lại thăm dò một lượt nữa, tất cả vị trí canh gác cũng đã bố trí xong xuôi rồi.”

“Tình hình dọc đường phức tạp lắm, chuyện đó vốn dĩ cũng chỉ có thể làm qua loa vài lượt thôi, khó mà khiến người ta yên tâm cho

được. Việc bố trí vị trí cảnh giới cứ làm theo lời tôi ấy, phải đặt mình ở địa vị đối phương mà suy nghĩ, nếu cậu thuộc phía bên kia, cậu sẽ nấp ở đâu? Các chuyên gia về phương diện này bên cảnh sát vũ trang phải tư vấn thêm một chút... ờ, những việc tiếp sau thì sắp xếp thế nào?”

“Họ không nói.”

Sử Cường cao giọng gắt lên: “Cậu làm cái mẹ gì thế hả, chuyện quan trọng như vậy mà không hỏi cho rõ nữa!”

“Đội trưởng, theo ý cấp trên, hình như là chúng ta phải luôn đi theo.”

“Đi theo cả đời cũng được, nhưng sang bên đó thì nhất định phải có bàn giao, phân công trách nhiệm cần phải rõ ràng! Phải có ranh giới chứ lại, chắc! Trước đó mà xảy ra chuyện thì trách nhiệm thuộc về chúng ta, sau đó xảy ra chuyện thì là do bọn họ chứ.”

“Họ không nói...” Người thanh niên dường như rất khó xử.

“Trịnh à, tôi biết cậu có cảm giác tự ti mà, con bà nhà nó chứ, Thường Vĩ Tư thăng quan rồi, bọn cấp dưới của ông ta giờ nhìn chúng ta lại càng mắt vác lên trời, nhưng mà bản thân chúng ta phải coi trọng chính mình chứ. Bọn đấy là cái thá gì? Có ai chĩa súng vào bọn chúng bắn phát nào chưa, bọn chúng đã bắn ai phát nào chưa? Trong chiến dịch lớn lần trước, nhìn cái đám ấy mà xem, bao nhiêu hàng ngon, hàng cao cấp đều đem ra dùng cả, cứ như diễn trò ấy. Đến cả máy bay có hệ thống kiểm soát và cảnh báo sớm cũng đem ra rồi, thế mà chọn địa điểm tập kết cuối cùng chẳng phải vẫn nhờ đến chúng ta đấy còn gì? Cái này là để dành cho chúng ta một chỗ

đứng... Trịnh à, tôi phải nói bã bọt mép mới điều được mấy tên các cậu qua đây đây, cũng không biết có phải là hại các cậu nữa hay không.”

“Đội trưởng, anh đừng nói thế.”

“Đây là thời loạn, thời loạn đấy, hiểu không? Lòng người thực sự không còn như xưa nữa rồi, mọi người đều muốn đùn chuyện xúi quẩy cho người khác, vì vậy không thể không phòng bị người khác được đâu... nói mấy cái này với cậu là vì tôi không yên tâm, tôi còn cầm cự được bao lâu nữa đây? về sau, cái mớ bòng bong này sợ là đều trút cả lên cậu đấy.”

“Đội trưởng, bệnh tình của anh cũng phải tính toán cho sớm, cấp trên không phải đã đặt lịch cho anh ngủ đông rồi sao?”

“Phải sắp xếp xong xuôi mọi chuyện đã, nào nhà cửa, nào công việc, các cậu cứ thế này tôi liệu có yên tâm được không?”

“Anh cứ yên tâm về chúng tôi đi, bệnh này của anh thực sự không thể kéo dài được nữa đâu, sáng nay răng anh chảy máu lại không cầm được nữa rồi.”

“Không sao đâu, mạng tôi lớn mà, chuyện này thì cậu biết còn gì, trong số những lần tôi bị người ta bắn, đã có đến ba lần đạn xịt rồi.”

Lúc này, các xe ở một bên mé hàm đã bắt đầu lần lượt đi ra, Sử Cường chui vào trong xe đóng cửa lại, khi xe bên cạnh chạy đi, xe họ cũng khởi động. Sử Cường kéo rèm cửa sổ ở hai bên, trong xe lại còn có một tấm chắn trong mờ ngăn cách ghế sau xe với phần ghế lái, thành thử La Tập hoàn toàn không thể quan sát được tình hình

bên ngoài. Dọc đường, bộ đàm của Sử Cường cứ réo không ngừng, nhưng La Tập không nghe rõ nói những gì, thỉnh thoảng, Sử Cường lại đáp lại một câu ngắn ngủn.

Xe chạy được không lâu, La Tập nói với Sử Cường: “Sự việc còn phức tạp hơn những gì anh nói.”

“Đúng thế. Bây giờ cái gì cũng trở nên phức tạp hết cả rồi.” Sử Cường đáp lấy lệ, vẫn dồn sự chú ý vào máy bộ đàm, dọc đường, hai người không nói thêm với nhau câu nào nữa.

Đường đi dường như rất thuận lợi, chiếc xe không giảm tốc dù chỉ một lần, chạy chừng khoảng một tiếng đồng hồ thì dừng lại.

Sử Cường xuống xe, ra hiệu cho La Tập đợi bên trong, sau đó đóng cửa xe lại. Lúc này, La Tập nghe thấy có tiếng ầm ầm, xem ra là từ phía trên nóc xe vắng xuống. Mấy phút sau, Sử Cường mở cửa xe để La Tập đi ra. Vừa ra ngoài, La Tập lập tức biết họ đang ở sân bay nào đó, tiếng ầm ầm lúc này giờ đã trở nên đinh tai nhức óc, anh ngẩng đầu ngược nhìn, phát hiện hai chiếc trực thăng lơ lửng phía trên, mỗi chiếc quay về một hướng, như đang giám sát khu vực trống trải này. Trước mặt La Tập có một máy bay lớn, trông như máy bay chở khách, nhưng ở phần thân anh nhìn thấy được lại không thể tìm ra logo của hãng hàng không. Cửa xe mở ra ngay trước thang lên máy bay, Sử Cường và La Tập bước lên đó. Trước khi vào khoang máy bay, La Tập ngoảnh đầu lại liếc nhìn một lượt, thứ đầu tiên anh trông thấy là một dãy máy bay chiến đấu xếp thẳng hàng ở bãi đậu máy bay phía đằng xa, nhờ vậy anh biết nơi này không phải là sân bay dân dụng. Nhìn xung quanh, anh phát hiện ra có mười mấy chiếc xe cùng đi tới đây, các binh sĩ trên xe bước xuống đã quây thành một

vòng lớn xung quanh máy bay này. Dưới ánh chiều tà, máy bay hắt bóng dài thượt xuống đường băng phía trước, trông như một dấu chấm than khổng lồ.

La Tập và Sử Cường đi vào khoang máy bay, có ba người mặc âu phục màu đen ra đón bọn họ, dẫn họ đi qua khoang trước. Trong khoang không một bóng người, nhìn cũng giống như máy bay chờ khách, có bốn hàng ghế trống. Nhưng khi vào khoang giữa, La Tập thấy trong khoang là một gian phòng làm việc tương đối rộng rãi, còn có cả một buồng con, qua cánh cửa khép hờ, La Tập nhận ra đó là buồng ngủ. Đồ đạc ở đây đều hết sức bình thường, sạch sẽ gọn gàng, nếu không nhìn dây an toàn màu xanh trên xô pha và ghế, thì không có cảm giác đang ở trên máy bay. La Tập biết, cả nước cũng chẳng có mấy chuyên cơ thế này.

Hai trong ba người vừa dẫn họ vào đi thẳng qua một cánh cửa khác phía đuôi máy bay, người trẻ nhất ở lại với họ, nói: “Mời hai anh cứ ngồi tự nhiên, nhưng nhất thiết phải thắt dây an toàn, tuyệt đối chú ý, không chỉ là lúc cất cánh hạ cánh, toàn bộ hành trình đều phải thắt dây an toàn, lúc ngủ cũng phải móc túi ngủ an toàn trên giường vào; chớ để những đồ vật nhỏ không cố định ở bên ngoài; cố gắng hết sức không rời khỏi chỗ ngồi hoặc giường, nếu cần đứng dậy hoạt động, nhất định phải thông báo trước cho cơ trưởng. Ấn nút thế này là có thể bật thiết bị đàm thoại lên, bên cạnh chỗ ngồi và giường đều có cả, ấn xong có thể nói chuyện luôn, nếu còn nhu cầu gì khác, các anh cũng có thể ấn nút để gọi chúng tôi.”

La Tập nghi hoặc nhìn Sử Cường, anh ta giải thích: “Máy bay này có thể sẽ bay theo kiểu đặc biệt.”

Người kia gật đầu, “Đúng vậy, có việc gì cứ nhắn tôi, gọi tôi là Tiểu Trương được rồi, sau khi cất cánh tôi sẽ mang cơm tối cho hai anh.”

Sau khi Tiểu Trương đi khỏi, La Tập và Sử Cường ngồi lên xô pha, tự thắt chặt dây an toàn. La Tập đưa mắt nhìn xung quanh, ngoài ô cửa sổ hình tròn và mặt tường có cửa sổ hơi cong cong, tất cả đều rất bình thường và quen thuộc, đến nỗi hai người họ thắt dây an toàn ngồi trong gian phòng làm việc bình thường này cứ có cảm giác là lạ. Nhưng rất nhanh sau đó, tiếng âm âm của động cơ và những chấn động nhẹ nhàng nhắc nhở hai người rằng họ đang ở trên một chiếc máy bay, máy bay đang chạy về phía đường băng, mấy phút sau, cùng với sự thay đổi của âm thanh động cơ, trọng lượng thay đổi khiến hai người lún sâu vào ghế xô pha. Khi chấn động từ mặt đất đã lắng xuống, sàn phòng làm việc nghiêng đi trước mặt họ. Máy bay lên cao dần, vàng tịch dương đã lặn giở lại chiếu một chùm sáng vào ô cửa khoang máy bay. Đúng mười phút trước, vàng Mặt trời này cũng chiếu tia nắng cuối cùng của ngày hôm nay vào phòng bệnh của cha Chương Bắc Hải.

Khi chiếc máy bay chở La Tập bay qua bờ biển, ở mười nghìn mét phía dưới, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải chăm chú nhìn tàu sân bay Đường vẫn đang đóng dỡ. So với trước đó cũng như sau này, đây là thời điểm La Tập ở gần hai vị sĩ quan này nhất.

Giống như lần trước, thân tàu đồ sộ chìm trong ánh chiều tà vừa buông xuống, những tia lửa hàn trên vỏ tàu hình như không dày đặc như lần trước nữa, ánh đèn chiếu lên đó cũng tối đi nhiều. Mà lúc

này, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải đã không còn thuộc hải quân nữa.

“Nghe nói, Tổng cục trang bị quốc phòng đã quyết định ngừng công trình đóng tàu Đường rồi.” Chương Bắc Hải nói.

“Chuyện này còn liên quan đến chúng ta nữa sao?” Ngô Nhạc hồ hững trả lời, dờn ánh mắt khỏi con tàu, dõi nhìn ráng mây chiều còn sót lại phía trời Tây.

“Từ khi gia nhập quân chủng không gian, tâm trạng của anh vẫn rất tệ.”

“Hắn cậu phải biết nguyên nhân chứ, lúc nào cậu cũng dễ dàng nhìn thấu được suy nghĩ của tôi, có lúc còn nhìn rõ hơn cả chính bản thân tôi nữa, được cậu nhắc nhở, tôi mới biết mình đang thực sự nghĩ gì.”

Chương Bắc Hải xoay người lại, nhìn thẳng vào Ngô Nhạc: “Anh cảm thấy bi thương vì phải lao mình vào một cuộc chiến tranh định sẵn sẽ thất bại. Anh rất ngưỡng mộ thể hệ cuối cùng của không gian quân, đang tuổi thanh niên mà đã có thể chiến đấu đến hơi thở cuối, rồi mai táng cùng hạm đội trong không gian. Nhưng dốc hết tâm huyết cả đời mình vào một sự nghiệp hoàn toàn không có hy vọng gì như vậy, đối với anh quả thực là rất khó khăn.”

“Có muốn khuyên giải tôi điều gì không?”

“Không, sự tôn sùng công nghệ và lý thuyết dùng công nghệ giành chiến thắng đã ăn sâu bén rễ trong tư tưởng của anh, từ lâu tôi đã biết sẽ không thể thay đổi được anh rồi, chỉ có thể gắng hết sức

giảm bớt thiệt hại mà tư tưởng này gây ra trong công tác mà thôi. Ngoài ra, về cuộc chiến này, tôi không cho rằng thắng lợi của nhân loại là điều bất khả.”

Lúc này, Ngô Nhạc đã gỡ tấm mặt nạ hồ hững, đón lấy ánh mắt Chương Bắc Hải: “Bắc Hải, trước đây cậu từng là một người rất thực tế, cậu phản đối việc đóng tàu sân bay Đường, trong các cuộc họp chính thức cũng từng nhiều lần chất vấn dự án thành lập hải quân viễn dương, cho rằng không phù hợp với thực lực của nước ta, cậu cho rằng lực lượng biển của chúng ta nên ở gần bờ, lúc nào cũng nằm trong vòng bảo hộ và chi viện của hỏa lực bờ biển, suy nghĩ này bị phe trẻ tuổi hăng hái trong quân đội mắng là chiến lược rùa đen rụt cổ, nhưng cậu vẫn khẳng định như vậy... Vậy thì lúc này, niềm tin tất thắng trong cuộc chiến tranh liên sao này của cậu từ đâu mà ra? Cậu thật sự cho rằng thuyền gỗ nhỏ có thể đánh chìm được tàu sân bay hay sao?”

“Thời mới lập quốc, hải quân vừa mới thành lập đã dùng thuyền gỗ đánh chìm tàu khu trục của quân Quốc dân đảng; trước đó nữa, quân ta cũng từng có những trận điển hình dùng kỵ binh đánh bại xe tăng.”

“Cậu không đến nỗi coi những truyền kỳ đó là lý thuyết quân sự bình thường và phổ quát đấy chứ?”

“Trong trận chiến này, văn minh Trái đất không cần đến lý thuyết quân sự phổ quát bình thường, chỉ cần một ngoại lệ là đủ rồi.” Chương Bắc Hải giơ một ngón tay lên trước mặt Ngô Nhạc.

Ngô Nhạc nở nụ cười mỉa mai: “Tôi muốn nghe xem cậu biến cái ngoại lệ này thành sự thực bằng cách nào?”

“Tôi tất nhiên không hiểu gì về chiến tranh không gian, nhưng nếu anh so sánh nó giống như dùng thuyền gỗ nhỏ đánh với tàu sân bay, vậy thì tôi cho rằng chỉ cần có can đảm và sách lược hành động cùng niềm tin tất thắng, thuyền gỗ thực sự có khả năng đánh chìm tàu sân bay đấy. Thuyền gỗ chở một tiểu đội thợ lặn, mai phục trên tuyến đường tàu sân bay sẽ đi qua, khi tàu địch đến khoảng cách nhất định, thợ lặn xuống nước, thuyền gỗ rời đi, khi tàu sân bay đi qua phía trên, tiểu đội thợ lặn sẽ gắn bom vào đáy tàu... tất nhiên làm vậy là cực kỳ khó khăn, nhưng cũng không phải là không thể.”

Ngô Nhạc gật đầu, “Đúng thế, có người đã từng thử làm vậy, thời Thế chiến II, người Anh đã dùng cách này để đánh chìm chiến hạm thiết giáp Tirpitz của quân Đức, chỉ cần dùng một tàu ngầm cỡ nhỏ thôi; những năm 80 của thế kỷ trước, thời kỳ chiến tranh Falkland, có vài binh sĩ thuộc lực lượng đặc biệt của Argentina đã mang theo thủy lôi từ tính xâm nhập nước Ý, hòng lặn xuống nước đánh chìm tàu quân sự của Anh đậu trong cảng. Có điều, kết quả thế nào cậu cũng biết rồi đó.

“Nhưng chúng ta không chỉ có thuyền gỗ nhỏ, một đầu đạn hạt nhân có đương lượng 1 đến 2 kiloton hoàn toàn có thể chế tạo đủ nhỏ cho một thợ lặn mang theo được, nếu gắn vào đáy tàu sân bay thì không chỉ đánh chìm nó, mà tàu sân bay lớn mấy cũng bị nổ thành mảnh vụn.”

“Có nhiều lúc, trí tưởng tượng của cậu rất phong phú.” Ngô Nhạc cười cười nói.

“Thứ tôi có là lòng tin thắng lợi.” Chương Bắc Hải hướng ánh mắt về phía tàu Đường, những tia lửa hàn phía xa ánh lên trong đôi mắt anh hai ngọn lửa nho nhỏ.

Ngô Nhạc cũng nhìn tàu Đường, lần này gã lại có một ảo tưởng mới: con tàu không còn giống như tòa quan ải cổ xưa bị bỏ hoang nữa, mà tựa như một vách đá dựng đứng từ thời viễn cổ, trên vách đá có rất nhiều hang núi sâu thẳm âm u, những đốm lửa hàn thừa thớt chính là ánh đuốc bập bùng hắt ra từ trong lòng hang.

Từ sau khi máy bay cất cánh đến lúc ăn xong bữa tối, La Tập vẫn không hề hỏi Sử Cường những câu kiểu như đang đi đâu, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Nếu anh ta biết, và có thể nói cho mình thì anh ta đã nói từ lâu rồi. Có một lần, La Tập cởi dây an toàn đi tới trước cửa khoang máy bay, định bụng nhìn ra ngoài xem, dù anh biết rõ sau khi trời tối thì chẳng thấy gì, nhưng Sử Cường vẫn đi theo, kéo tấm che cửa sổ lại, bảo rằng chẳng có gì mà xem cả.

“Chúng ta nói chuyện một lúc nữa rồi đi ngủ, được không?” Sử Cường nói, đồng thời rút bao thuốc lá, nhưng gã nhanh chóng nhớ ra đang ở trên máy bay, bèn cất đi.

“Ngủ? Xem chừng chúng ta phải bay rất lâu nhỉ?”

“Nghĩ làm gì, máy bay có giường, sao chúng ta không hưởng thụ cho sướng đời đi chứ.”

“Các anh chỉ phụ trách đưa tôi đến địa điểm chỉ định thôi, phải không?”

“Cậu cần nhân cái gì chứ, bọn tôi còn phải quay về nữa đây này!” Sử Cường nhe răng ra cười, lấy làm đắc ý với câu nói của mình, có vẻ như niềm vui của gã là dùng lối bông đùa tàn khốc ấy giày vò người khác. Song, sau đó gã lại trở nên hơi nghiêm túc, “Về chuyện đi này của cậu, tôi cũng chẳng biết nhiều hơn cậu là mấy, với lại cũng không đến lượt tôi nói gì với cậu đâu. Yên tâm đi, sẽ có người giải thích rõ tất cả mọi chuyện cho cậu hiểu.”

“Tôi suy đoán từ nãy đến giờ, chỉ nghĩ ra một đáp án khả dĩ.”

“Nói thử xem nào, xem có giống suy đoán của tôi không.”

“Cô ấy chắc là một người bình thường thôi, vậy thì chỉ có khả năng quan hệ xã hội hoặc gia đình của cô ấy không phải tầm thường.” La Tập không biết gia đình cô, cũng như mấy người tình trước, kể cả họ có nói thì anh cũng chẳng tài nào nhớ nổi vì không hứng thú.

“Ai cơ, à, cái cô người tình một tuần của cậu ấy hả? Đừng nghĩ về cô ta nữa thì hơn, đằng nào cậu cũng có để ý đâu. Mà thôi, nghĩ cũng được, cứ như cậu nói đi, thử lần lượt đối chiếu họ tên và gương mặt với các nhân vật lớn xem nào?”

La Tập trầm đối chiếu trong đầu một lúc, không nghĩ ra ai cả.

“Thầy giáo La này, anh có biết gạt người khác không?” Sử Cường hỏi, đến lúc này, La Tập đã phát hiện ra một quy luật: lúc nói đùa Sử Cường gọi mình là chú em, còn khi hơi nghiêm túc một chút, sẽ gọi là thầy giáo La.

“Tôi cần phải gạt ai chứ?”

“Tất nhiên là cần rồi... Vậy để tôi dạy cậu cách gạt người nhé, tất nhiên tôi cũng không phải có nghề lắm đâu, công việc của tôi nặng về chống lừa đảo và vạch trần các trò bịp bợm hơn. Thế này vậy, tôi sẽ giảng giải cho cậu vài kỹ xảo cơ bản trong thẩm vấn, sau này có thể cậu sẽ dùng đến, lúc ấy biết người biết ta cũng dễ đối phó hơn một chút. Tất nhiên, chỉ là những thứ cơ bản nhất, thường dùng nhất thôi, những thứ phức tạp thì nhất thời cũng không thể nói hết được. Đầu tiên là cách lịch sự nhất, cũng là cách đơn giản nhất: lập danh sách, tức là lập một danh sách các câu hỏi có liên quan đến vụ án, càng nhiều câu hỏi càng tốt, những câu xa tít mù tắp cũng cứ liệt kê vào, sau đó trộn những câu hỏi quan trọng lẫn trong đấy, rồi lần lượt hỏi, ghi lại câu trả lời của đối tượng thẩm vấn, sau đó lại hỏi lại từ đầu một lần nữa, cũng ghi lại câu trả lời, nếu cần có thể hỏi đi hỏi lại rất nhiều lần, cuối cùng đối chiếu biên bản những lần này với nhau. Nếu đối tượng nói dối, thì mỗi lần đáp án cho những câu hỏi giống nhau sẽ có điểm khác nhau. Đừng khinh biện pháp này đơn giản, về cơ bản, những người chưa được huấn luyện phản gián sẽ không vượt qua được đâu. Để đối phó với chiêu lập danh sách này, biện pháp đáng tin cậy nhất chính là giữ im lặng.” Sử Cường mãi nói, bất giác lại móc bao thuốc ra, nhưng nhớ ra trên máy bay không được hút thuốc, bèn cất đi.

“Anh hỏi thử xem, đây là chuyên cơ, chắc có thể hút thuốc đấy.”
La Tập nói.

Sử Cường đang nói hăng say, hơi bực mình khi La Tập ngắt lời mình, La Tập kinh ngạc nhận ra, dường như gã thực sự rất nghiêm túc, hoặc không thì đùa cũng dai quá rồi. Sử Cường nhấn cái nút màu đỏ của thiết bị đàm thoại bên cạnh ghế xô pha, hỏi xem được

hút thuốc không, quả nhiên Tiểu Trương trả lời cứ thoải mái. Vậy là hai người liền lấy thuốc ra phì phèo hút.

“Chiêu tiếp theo là vừa đấm vừa xoa. Cậu vớ được gạt tàn không, cố định đấy, phải giật lên, được rồi. Chiêu này gọi là mặt đen mặt trắng. Kỹ xảo thâm vấn này cần có nhiều người phối hợp, hơi phức tạp một chút. Đầu tiên là mặt đen ra trước, thông thường có hai người trở lên. Bọn họ sẽ rất hung hăng với cậu, có thể dùng lời lẽ, mà cũng có thể là động cả tay chân, nói tóm lại là rất dữ tợn. Đây cũng là sách lược cả đấy, không chỉ khiến cậu nảy sinh sợ hãi, mà quan trọng hơn là kích thích cảm giác cô độc bên trong cậu, khiến cậu cảm thấy cả thế giới ngoài lũ sói đang muốn ăn tươi nuốt sống cậu ra thì chẳng còn gì nữa. Bảy giờ, mặt trắng sẽ ra tay, chắc chắn chỉ có một người, và lại một trăm phần trăm là phải mặt mũi hiền từ đôn hậu, hấn sẽ ngăn bọn mặt đen lại, nói rằng cậu ấy cũng là một con người, cũng có quyền con người, sao các anh có thể đối xử với cậu ấy như thế? Lũ mặt đen vặc lại, bảo anh đi đi, đừng ảnh hưởng đến công việc của tụi tôi. Mặt trắng vẫn kiên trì, nói các anh không được làm như vậy! Lũ mặt đen lại bảo, đã biết là anh không làm được chuyện này rồi, không làm được thì phấn đi cho xong! Mặt trắng bèn đưa cả thân mình che chắn cho cậu: tôi phải bảo vệ quyền lợi của cậu ấy, bảo vệ sự công chính của pháp luật! Lũ mặt đen sẽ bảo, cứ đợi đấy, ngày mai anh sẽ khốn nạn thôi! Sau đó, bọn chúng tức tối hậm hực bỏ đi. Khi chỉ còn lại hai người, mặt trắng sẽ lau mồ hôi, lau máu cho cậu, bảo cậu đừng sợ, có tôi ở đây, bọn họ không dám làm gì đâu, dù tôi gặp phải hậu quả gì, nhất định cũng sẽ bảo vệ quyền lợi của cậu! Cậu không muốn nói thì đừng nói, cậu có quyền im lặng! Tiếp sau đấy thế nào thì cậu cũng có thể nghĩ được rồi đấy, khi đó hấn liền trở thành người thân duy nhất của cậu trên thế giới

này rồi, trước sự dụ dỗ của hắn, cậu sẽ không im lặng đâu... Chiêu này đối phó với phần tử trí thức là có tác dụng nhất, nhưng không giống với chiêu lập danh sách lúc trước, chỉ cần cậu biết rồi thì nó thất bại ngay. Tất nhiên, những chiêu trò tôi vừa nói thông thường đều không dùng đơn lẻ, một cuộc thăm vấn thực sự là cả một công trình lớn, là sự tổng hợp của nhiều loại kỹ xảo...”

Sử Cường càng nói càng hào hứng, cơ hồ muốn giằng khỏi dây an toàn đứng bật dậy, nhưng La Tập nghe mà như rơi vào trong hố băng, nỗi tuyệt vọng và sợ hãi một lần nữa tóm chặt lấy anh, Sử Cường để ý thấy điều này, bèn ngừng câu chuyện lại.

“Được rồi, được rồi, không nói chuyện thăm vấn nữa, tuy rằng những kiến thức này về sau có thể cậu sẽ dùng đến, nhưng nhất thời cũng không thể tiếp nhận hết được. Với lại, tôi vốn định dạy cho cậu cách gạt người như thế nào thôi, chú ý một điểm: nếu lòng dạ cậu thật sự sâu xa, thì nhất thiết không được thể hiện điều đó ra ngoài. Không giống như trong phim đâu, những người mưu kế sâu xa thực sự chẳng bao giờ mặt mũi sầm sì làm bộ làm tịch sâu xa cả, họ hoàn toàn không thể hiện ra là mình đang dùng đầu óc, trông bề ngoài đều rất hòa nhã, rất trong sáng, có người thì lại tỏ ra thô tục, suốt ngày lải nhải, có người thì hì hì hà hà chẳng bao giờ nghiêm túc... máu chốt trong máu chốt là để người khác đừng coi cậu ra gì, khiến đối phương coi thường cậu, khinh rẻ cậu, cảm thấy cậu không phải là trở ngại, chỉ như cái chổi ở góc tường, có cũng được mà không cũng được, cảnh giới cao nhất là khiến bọn chúng hoàn toàn không chú ý đến cậu, coi như cậu không tồn tại, cho đến khoảnh khắc chết trong tay cậu thì mới sực tỉnh ra.”

“Tôi có cần thiết, hay có thể nói là có cơ hội trở thành người như thế không?” La Tập rút cuộc cũng chen vào một câu.

“Vẫn là câu nói kia: chuyện này tôi biết cũng chẳng nhiều hơn cậu, nhưng tôi có dự cảm. Cậu nhất định phải trở thành một người như thế, thầy giáo La à, nhất định!” Sử Cường đột nhiên trở nên kích động, một tay gã chụp lấy vai La Tập, chụp rất mạnh, khiến La Tập đau nhói.

Hai người im lặng, nhìn mấy làn khói xanh vẫn vút bay lên, cuối cùng bị hút vào một tấm lưới ô vuông trên trần.

“Thôi, đi ngủ đi.” Sử Cường dụi tắt điếu thuốc vào gạt tàn, cười cười lắc đầu: “Không ngờ lại đem mấy chuyện này ra nói với cậu, sau này nghĩ lại đừng có cười tôi đấy nhé.”

Vào phòng ngủ, La Tập cởi áo chống đạn ra chui vào trong túi ngủ an toàn, Sử Cường giúp anh buộc túi ngủ vào móc an toàn cố định trên giường, đồng thời đặt lên tủ đầu giường một cái lọ nhỏ.

“Thuốc an thần, không ngủ được thì uống một viên, tôi định lấy rượu nhưng mà họ bảo không có.”

Kế đó, gã dặn dò La Tập trước khi xuống giường hoạt động lâu thì nhất thiết phải báo cho cơ trưởng, đoạn đi ra ngoài.

“Cảnh sát Sử.” La Tập gọi.

Sử Cường đứng ở cửa ngoảnh đầu lại: “Giờ tôi đã không còn là cảnh sát nữa rồi, chuyện này không có cảnh sát tham gia đâu, họ đều gọi tôi là Đại Sử.”

“Được rồi, Đại Sử, lúc này khi chúng ta nói chuyện, tôi để ý đến một câu nói của anh, hoặc có thể nói là cách anh phản ứng với một câu nói của tôi cũng được: khi tôi nói ‘cô ấy’, anh nhất thời không nhớ ra người tôi nói đến là ai, điều này chứng tỏ, trong sự kiện này, cô ấy không đóng vai trò quan trọng gì cả.

“Cậu là một trong những người bình tĩnh nhất mà tôi từng gặp đấy.”

“Sự bình tĩnh này là do cái tính yếm thế của tôi mà ra đấy, trên đời này hiếm có thứ gì khiến tôi để ý lắm.”

“Nói gì thì nói, tôi chưa gặp người nào có thể bình tĩnh như vậy trong hoàn cảnh này đâu. Đừng để ý những thứ tôi nói lúc trước, con người tôi ấy mà, cũng chỉ biết lấy người khác ra tìm trò vui như thế thôi.”

“Anh muốn tìm một sự việc nào đấy để khóa chặt sự chú ý của tôi vào đó, hòng thuận lợi hoàn thành sứ mệnh của mình.”

“Nếu đã khiến cậu nghĩ ngợi lung tung thì cho tôi xin lỗi.”

“Vậy anh nói xem, giờ tôi nên nghĩ theo chiều hướng nào?”

“Theo kinh nghiệm của tôi, theo hướng nào cũng lệch lạc cả, giờ chỉ nên ngủ thôi.”

Sử Cường đã đi khỏi, sau khi cánh cửa đóng lại, chỉ một ngọn đèn nhỏ màu đỏ trên đầu giường là còn sáng, căn phòng trở nên tối om. Âm thanh nền là tiếng động cơ ù ù bây giờ mới nổi rõ, tràn lan

khắp mọi nơi, tựa hồ bầu trời đêm vô tận chỉ cách gian phòng này có một bức vách đang ngâm nga vậy.

Sau đó, La Tập cảm thấy đây không phải là ảo giác, hình như thực sự có một phần trong âm thanh này đến từ nơi nào đó rất xa xôi bên ngoài. Anh tháo móc túi ngủ ra, bò dậy, đẩy mở tấm che ô cửa phía trên đầu giường. Phía ngoài, biển mây thắm đẫm ánh trăng, trắng bạc một mảng. La Tập nhanh chóng nhận ra, bên trên biển mây, vẫn còn thứ gì đó cũng đang tỏa ra ánh bạc, đó là bốn đường thẳng tắp, trông cực kỳ nổi bật trên nền trời đêm. Chúng đang vươn dài với tốc độ ngang bằng vận tốc máy bay chở anh, phần đuôi nhạt dần đến khi tan vào màn đêm, trông như bốn thanh kiếm bạc đang bay phía trên biển mây. La Tập lại nhìn phần đầu bốn tia sáng bạc ấy, phát hiện bốn vật thể lấp lánh ánh kim loại, vệt màu bạc chính là do chúng tuôn ra... đó là bốn chiếc máy bay tiêm kích, có thể tưởng tượng, phía bên kia máy bay này cũng có bốn chiếc nữa.

La Tập đóng tấm che lại, chui vào túi ngủ, nhắm chặt hai mắt, cố gắng thả lỏng tinh thần, không phải muốn ngủ, mà là tìm cách tỉnh lại khỏi cơn mộng này.

Đêm khuya, buổi họp công tác của không gian quân vẫn đang tiếp diễn. Chương Bác Hải đẩy cuốn sổ công tác và tập hồ sơ trên mặt bàn ra, nhóm người đứng dậy, đảo mắt quan sát một lượt các sĩ quan đã lộ vẻ mệt mỏi trong hội trường, đoạn quay sang phía Thường Vĩ Tư.

“Thủ trưởng, trước khi báo cáo công tác, tôi muốn trình bày ý kiến của mình một chút. Tôi cho rằng lãnh đạo quân chủng vẫn chưa coi trọng đúng mức công tác chính trị tư tưởng đối với quân nhân, ví dụ như trong buổi họp này, trong sáu cơ quan đã thành lập, cơ quan chính trị được xếp báo cáo công tác sau cùng.”

“Ý kiến này tôi tiếp thu.” Thường Vĩ Tư gật đầu, “Chính ủy quân chủng vẫn chưa nhậm chức, tôi phải kiêm nhiệm quản lý cả hai mặt chính trị và công tác, hiện giờ, các công việc đều vừa mới triển khai, về phương diện này quả thực khó mà chú ý nhiều, công việc chủ yếu vẫn phải nhờ các đồng chí - những người trực tiếp phụ trách.”

“Thủ trưởng, tôi cho rằng tình trạng này rất nguy hiểm.” Câu nói này thu hút sự chú ý của mấy vị sĩ quan khác, Chương Bắc Hải nói tiếp, “Tôi nói hơi thẳng, mong thủ trưởng bỏ quá cho, một là vì đã họp cả ngày trời, giờ mọi người đều đã mệt, không nói vậy thì chẳng ai nghe cả.” Có mấy người bật cười lên, những người dự họp khác vẫn chìm trong cảm giác mệt mỏi. “Quan trọng hơn là, giờ trong lòng tôi quả thực rất sốt ruột. Trận chiến mà chúng ta đang phải đối mặt đây, sự chênh lệch về lực lượng giữa ta và địch là lớn chưa từng có trong lịch sử chiến tranh của loài người, bởi vậy, tôi cho rằng, trong một khoảng thời gian tương đối dài, nguy cơ lớn nhất đe dọa không gian quân chính là chủ nghĩa thất bại. Nguy cơ này có nhấn mạnh đến đâu cũng chưa đủ, hậu quả gây ra nếu chủ nghĩa thất bại lan tràn, tuyệt đối không chỉ dừng ở lòng quân không ổn định, mà có thể sẽ dẫn đến sụp đổ toàn diện lực lượng vũ trang không gian của chúng ta đó.”

“Đồng ý.” Thường Vĩ Tư lại gật đầu, “Chủ nghĩa thất bại là kẻ địch lớn nhất hiện nay, quân ủy cũng đã có nhận thức sâu sắc về điểm

này, vì vậy công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng phải gánh vác một sứ mệnh lớn lao, mà một khi đội ngũ cơ sở của không gian quân được hình thành, công tác sẽ càng thêm phức tạp, độ khó cũng lớn hơn bội phần.”

Chương Bắc Hải mở sổ công tác ra. “Tiếp theo tôi xin báo cáo công tác. Quân chủng không gian mới được thành lập, về phương diện công tác chính trị tư tưởng trong quân, công việc chủ yếu mà chúng ta đã làm là điều tra tìm hiểu tình trạng tư tưởng chung của các chỉ huy và chiến sĩ. Do trước mắt, số lượng cán bộ nhân viên của quân chủng mới còn tương đối ít, các cấp hành chính ít, cơ cấu đơn giản, nên việc điều tra chủ yếu thông qua tọa đàm và giao lưu cá nhân, đồng thời xây dựng diễn đàn tương ứng trên mạng nội bộ. Kết quả điều tra rất đáng lo ngại, tư tưởng thất bại chủ nghĩa đang tồn tại khá phổ biến trong quân nhân, vả lại còn có xu thế lan rộng nhanh chóng. Sợ địch như sợ hổ, thiếu lòng tin đối với tương lai cuộc chiến, đó là tâm thái của một số không ít các đồng chí.

“Nguồn gốc tư tưởng của chủ nghĩa thất bại, chủ yếu là sự sùng bái công nghệ một cách mù quáng, coi nhẹ hoặc bỏ qua tác dụng của tinh thần và tính tích cực chủ động của con người trong chiến tranh, đây cũng là do trào lưu tư tưởng dùng công nghệ để chiến thắng và lý thuyết suy tôn vũ khí mới xuất hiện mấy năm gần đây trong quân đội, hiện đang lan rộng và phát triển trong nội bộ không gian quân, trào lưu tư tưởng này thể hiện đặc biệt nổi bật ở các sĩ quan có học thức cao. Chủ nghĩa thất bại trong quân chủ yếu được biểu hiện dưới các hình thức sau đây:

“Một, coi sứ mệnh của mình trong không gian quân như một nghề nghiệp bình thường, trong công việc tuy có tận tâm tận sức, nghiêm

túc chịu trách nhiệm, nhưng thiếu lòng nhiệt tình và cảm giác sứ mệnh, nghi ngờ ý nghĩa tối hậu của công việc mình đang làm.

“Hai, tiêu cực chờ đợi, cho rằng thắng bại của cuộc chiến tranh này là do các kỹ sư và nhà khoa học quyết định, rằng trước khi các nghiên cứu cơ sở và nghiên cứu công nghệ máu chốt có được đột phá quan trọng, quân chủng không gian chỉ là lâu đài trên cát, vì vậy không nắm rõ được trọng điểm công việc trước mắt, thỏa mãn với các công tác mang tính sự vụ trong việc xây dựng quân chủng, thiếu sự sáng tạo.

“Ba, có ảo tưởng không thực tế, yêu cầu được áp dụng công nghệ ngủ đông cho mình để vượt qua bốn thế kỷ, trực tiếp tham gia vào trận quyết chiến cuối cùng. Trước mắt, đã có mấy đồng chí trẻ bày tỏ nguyện vọng này, có người đã chính thức đệ đơn. Nhìn bề ngoài, đây là tâm thái tích cực khao khát lao lên tuyến đầu cuộc chiến, nhưng thực chất lại là một biểu hiện khác của chủ nghĩa thất bại, thiếu lòng tin vào thắng lợi, ngờ vực ý nghĩa của các công tác trong hiện tại, bởi vậy mà danh dự quân nhân liền trở thành cột trụ duy nhất cho công việc và cuộc đời họ.

“Bốn, trái ngược với biểu hiện trên, là nảy sinh ngờ vực cả với danh dự người lính, cho rằng chuẩn mực đạo đức truyền thống của quân đội đã không còn thích hợp với cuộc chiến này nữa, chiến đấu đến cùng là vô nghĩa, cho rằng tiền đề để có danh dự người lính là phải có người chứng kiến, mà một khi trận chiến này thất bại, trong vũ trụ sẽ không còn nhân loại nữa, vậy thì bản thân danh dự ấy cũng mất đi ý nghĩa rồi. Tuy rằng chỉ một số ít người có suy nghĩ này, nhưng tư tưởng phủ nhận sạch trơn giá trị tối hậu của lực lượng vũ trang không gian này là vô cùng có hại.”

Nói tới đây, Chương Bắc Hải đưa mắt nhìn quanh hội trường, nhận ra những lời này đã thu hút được chú ý của một vài người, nhưng vẫn không quét sạch được bầu không khí mệt mỏi bao trùm cả gian phòng. Tuy vậy, anh có lòng tin những lời tiếp theo sẽ thay đổi tình trạng này.

“Sau đây, tôi muốn lấy một ví dụ cụ thể, ở đồng chí này, chủ nghĩa thất bại có biểu hiện rất điển hình, tôi muốn nói đến thượng tá Ngô Nhạc.” Chương Bắc Hải đưa tay chỉ về phía Ngô Nhạc ở phía đối diện bàn họp.

Sự mệt mỏi trong hội trường lập tức bị quét bay, tất cả những người có mặt đều kích động, họ căng thẳng nhìn Chương Bắc Hải, rồi lại nhìn Ngô Nhạc, Ngô Nhạc tỏ ra rất bình tĩnh, nhìn Chương Bắc Hải với ánh mắt tĩnh lặng.

“Tôi và đồng chí Ngô Nhạc là cộng sự với nhau một thời gian dài trong hải quân, hiểu nhau rất rõ. Anh ấy rất say mê công nghệ, là một thuyền trưởng kiểu công nghệ, hoặc có thể nói là một thuyền trưởng kỹ sư cũng không ngoa. Đây vốn không phải là chuyện xấu, nhưng thật đáng tiếc, trong tư tưởng quân sự, anh ấy lại quá ỷ lại vào công nghệ. Tuy không nói rõ, nhưng trong tiềm thức anh ấy vẫn luôn cho rằng công nghệ tiên tiến là yếu tố chủ yếu, thậm chí duy nhất quyết định sức chiến đấu của quân đội, đồng thời coi nhẹ vai trò của yếu tố con người trong chiến tranh, đặc biệt là chưa nhận thức đầy đủ được ưu thế riêng có mà quân đội ta đã hình thành trong điều kiện lịch sử gian khổ. Khi biết được nguy cơ Tam Thế, anh ấy đã mất đi niềm tin với tương lai, sau khi gia nhập không gian quân, nỗi tuyệt vọng này lại càng lộ rõ hơn. Tư tưởng thất bại chủ nghĩa của đồng chí Ngô Nhạc đã nặng như vậy, thâm căn cố đế như vậy, chúng ta không còn

hy vọng khiến anh ấy phần chẵn trở lại được nữa. Cần phải sớm thực hiện các biện pháp mạnh mẽ, có hiệu quả để kiềm chế sự phát triển của chủ nghĩa thất bại trong quân, vì vậy, tôi cho rằng đồng chí Ngô Nhạc đã không còn thích hợp để công tác trong quân chủng không gian nữa.”

Mọi người đều dồn ánh mắt về phía Ngô Nhạc, lúc này, gã đang nhìn quân hiệu không gian quân trên chiếc mũ đặt trên bàn họp, vẻ mặt vẫn rất bình tĩnh.

Trong quá trình phát biểu, Chương Bắc Hải từ đầu chí cuối đều không nhìn về phía Ngô Nhạc một lần nào. Anh nói tiếp: “Mong thủ trưởng, đồng chí Ngô Nhạc và mọi người hiểu cho, những lời này của tôi chỉ xuất phát từ nỗi lo lắng đối với tình trạng tư tưởng hiện tại của các chỉ huy và chiến sĩ, đương nhiên, cũng là muốn cùng đồng chí Ngô Nhạc trao đổi mặt đối mặt một cách công khai và thẳng thắn.”

Ngô Nhạc giơ tay xin được lên tiếng, sau khi Thường Vĩ Tư gật đầu, gã nói: “Những gì đồng chí Chương Bắc Hải nói về tình trạng tư tưởng của tôi đều chính xác, tôi thừa nhận kết luận của anh ấy: mình không còn thích hợp phục vụ trong không gian quân nữa, tôi xin được nghe theo sự sắp xếp của tổ chức.”

Bầu không khí trong hội trường bỗng trở nên căng thẳng, có mấy sĩ quan nhìn vào cuốn sổ công tác trước mặt Chương Bắc Hải, bắt đầu suy đoán xem trong đó còn có thông tin gì về người nào nữa không.

Một đại tá không quân đứng dậy nói: “Đồng chí Chương Bắc Hải, đây là buổi họp công tác bình thường, những vấn đề liên quan đến cá nhân như vậy, anh nên thông qua các kênh thông thường để phản ánh với tổ chức, công khai nói ở đây thế này có thích hợp không?”

Lời này của ông ta lập tức nhận được sự phụ họa của đa số sĩ quan.

Chương Bắc Hải nói: “Tôi biết, những phát ngôn vừa rồi của tôi trái với nguyên tắc của tổ chức, bản thân tôi sẵn sàng chịu mọi trách nhiệm, nhưng tôi cho rằng, dù dùng phương thức nào, cũng phải khiến chúng ta ý thức được tính nghiêm trọng của tình hình trước mắt.”

Thường Vĩ Tư giơ tay lên ngăn không cho nhiều người khác lên tiếng: “Trước tiên, cần phải tán dương tinh thần trách nhiệm và ý thức cảnh giác trước nguy cơ mà đồng chí Chương Bắc Hải thể hiện trong công tác. Sự tồn tại của chủ nghĩa thất bại trong quân đội của chúng ta là sự thực, chúng ta cần phải đối diện với nó một cách lý trí, chỉ cần sự chênh lệch một trời một vực về công nghệ giữa quân ta và quân địch vẫn còn tồn tại, thì chủ nghĩa thất bại sẽ không biến mất, chỉ dựa vào phương pháp làm việc đơn giản thì không thể giải quyết vấn đề được. Đây là công việc dài hơi và tỉ mỉ, cần phải trao đổi và giao lưu nhiều hơn nữa. Ngoài ra, tôi cũng đồng ý với ý kiến của một đồng chí vừa đưa ra: các vấn đề liên quan đến tư tưởng cá nhân, chủ yếu nên giải quyết qua trao đổi và giao lưu. Nếu nhất thiết phải phản ánh, thì vẫn nên thông qua các kênh thông thường của tổ chức.”

Rất nhiều sĩ quan trong phòng họp đều thở phào nhẹ nhõm, ít nhất là trong cuộc họp này, Chương Bắc Hải sẽ không nhắc đến họ nữa.

La Tập tưởng tượng ra đêm tối vô tận phía trên tầng mây bên ngoài, khó nhọc sắp xếp lại các dòng suy nghĩ trong đầu. Bất giác, suy nghĩ của anh tập trung vào cô, tiếng nói nụ cười của cô xuất hiện trong bóng tối mịt mù, một nỗi bi thương trước nay chưa từng có ào ạt tấn công vào tâm trí La Tập, tiếp theo cảm giác khinh bỉ chính mình ập đến, kiêu khinh ghét bản thân này trước đây đã nhiều lần xuất hiện, nhưng chưa bao giờ mãnh liệt như lần này. Tại sao đến giờ này mới nghĩ đến cô ấy? Từ đầu, trước cái chết của cô ấy, ngoài kinh ngạc và sợ hãi ra, mà chỉ nghĩ đến cách thoát thân cho mình, cho tới giờ khi phát hiện toàn bộ sự việc này không liên can nhiều đến cô ấy, mà mới sẽ chút lòng thương hại còn quý hơn cả vàng kia cho cô ấy, mà là cái thứ gì vậy?

Nhưng chẳng còn cách nào khác, mình chính là loại người như vậy đấy.

Máy bay khẽ trôi lên hụp xuống trong dòng khí lưu, La Tập nằm trên giường mà có cảm giác như đang nằm trong nôi. Anh biết, hồi mới lọt lòng mình đã từng nằm nôi, hôm ấy, ở trong căn phòng dưới tầng hầm nhà bố mẹ, anh trông thấy một chiếc giường trẻ con phủ đầy bụi, bên dưới giường là khung gỗ cong có lắp chiếc nôi sơ sinh. Lúc này, anh nhắm nghiền mắt lại tưởng tượng ra hai con người đang khẽ khàng đưa nôi cho mình, đồng thời tự vấn: từ lúc mà ra khỏi cái nôi ấy đến bây giờ, ngoại trừ hai con người đó, mà đã thực

sự quan tâm đến ai chưa? Trong tâm hồn mày đã bao giờ thực sự dành ra một vị trí nhỏ bé, nhưng vĩnh hằng cho một ai đó hay chưa?

Có rồi, đã từng có. Một lần, cõi lòng La Tập đã bị tình yêu hoàn toàn chiếm cứ, nhưng đó lại là một trải nghiệm không thể nào tưởng tượng nổi.

Mọi thứ đều do Bạch Dung khơi ra, cô là một tác giả viết tiểu thuyết dành cho giới trẻ, tuy chỉ nghiệp dư nhưng đã có một chút danh tiếng, ít nhất thì tiền nhuận bút cũng nhiều hơn tiền lương. Trong tất cả những người khác giới mà anh quen biết, thời gian qua lại với Bạch Dung là dài nhất, cuối cùng thậm chí đã suy tính đến hôn nhân. Tình cảm giữa hai người họ thuộc loại tương đối bình thường và hay gặp, không đến mức khắc cốt ghi tâm, nhưng họ cho rằng người kia thích hợp với mình, ở bên nhau rất thoải mái vui vẻ, mặc dù cả hai đều có cảm giác sợ hãi hôn nhân, nhưng họ cũng cho rằng, phải thử một lần mới gọi là có trách nhiệm.

Theo yêu cầu của Bạch Dung, La Tập đã đọc hết tất cả tác phẩm của cô. Tuy rằng không thể nói là thưởng thức, nhưng anh thấy cũng không đến nỗi hành hạ người đọc như các tiểu thuyết cùng loại mà anh từng liếc qua mấy lần. Văn phong của Bạch Dung rất hay, trong nét thanh lệ lại có một sự giản dị và chín chắn mà những tác giả nữ giống như cô không có được. Nhưng nội dung những tiểu thuyết đó không tương xứng với giọng văn, đọc chúng, La Tập cảm tưởng như đang nhìn những giọt sương trong lùm cỏ, đơn thuần và trong veo, chỉ nhờ phản xạ và khúc xạ ánh sáng rục rờ xung quanh mới thể hiện được cá tính của mình, chúng lăn qua lăn lại trên lá cỏ, khi đụng phải nhau thì hòa làm một, rồi lại tách ra khi không may rơi xuống, Mặt trời lên, chỉ nháy mắt những hạt sương ấy sẽ biến mất. Mỗi lần

đọc hết một cuốn sách của Bạch Dung, ngoài ấn tượng đối với giọng văn đẹp đẽ của cô, trong đầu La Tập chỉ còn lại một câu hỏi: đám người mỗi ngày hai mươi bốn tiếng đồng hồ yêu đương này sống bằng cái gì nhỉ?

“Em thật sự tin trong đời thực có kiểu tình yêu mà em viết ra đây hả?” Có một lần, La Tập hỏi.

“Có chứ.”

“Em từng trông thấy, hay là đã từng gặp?”

Bạch Dung ôm cổ La Tập, ra vẻ thần bí nói vào tai anh: “Dù sao cũng là có, em nói cho anh biết, có đấy!”

Có lần, La Tập đưa ra ý kiến với tiểu thuyết mà Bạch Dung đang viết, thậm chí còn tự mình giúp cô sửa lại.

“Hình như anh còn có tài viết văn hơn cả em ấy, anh không sửa giúp em tình tiết, mà sửa nhân vật, sửa nhân vật là khó nhất đấy, hơn nữa mỗi lần chỉnh sửa, anh đều như ‘vẽ rồng điểm mắt’ cho những hình tượng đó vậy, khả năng sáng tạo hình tượng văn học của anh thuộc loại hàng đầu đó.”

“Đùa cái gì chứ, anh xuất thân ngành thiên văn học đó.”

“Vương Tiểu Ba^[19] cũng học toán vậy.”

Sinh nhật Bạch Dung năm ngoái, cô yêu cầu La Tập một món quà sinh nhật.

“Anh có thể viết cho em một cuốn tiểu thuyết được không?”

“Một cuốn?”

“Ừ... Ít nhất năm mươi nghìn chữ nhé.”

“Lấy em làm nhân vật chính hả?”

“Không, em từng xem một triển lãm tranh rất thú vị, toàn là tác phẩm của họa sĩ nam, vẽ người phụ nữ đẹp nhất trong tưởng tượng của họ. Nhân vật chính cuốn tiểu thuyết này của anh chính là cô gái đẹp nhất trong lòng anh, anh cần phải hoàn toàn thoát ly hiện thực để sáng tạo ra một thiên sứ như thế, điểm duy nhất có thể dựa vào chính là tưởng tượng hoàn mỹ nhất của anh về phái nữ.”

Cho đến tận bây giờ, La Tập cũng không biết yêu cầu này của Bạch Dung rốt cuộc có ý đồ gì, có lẽ chính bản thân cô cũng không biết, giờ nhớ lại, vẻ mặt cô lúc ấy trông hơi ranh mãnh, lại có nét gì đó giống như do dự.

Vậy là, La Tập bắt đầu cấu tứ ra nhân vật ấy. Trước tiên, anh tưởng tượng ra dung mạo của cô, sau đó thiết kế trang phục cho cô, kể đó tưởng tượng ra môi trường nơi cô sống và những người ở xung quanh cô, cuối cùng thì đặt cô vào trong môi trường ấy, để cô hoạt động và nói năng. Để cô sống trong đó. Rất nhanh, việc này trở nên nhợt nhạt vô vị, anh kể với Bạch Dung về khó khăn mình gặp phải.

“Cô ấy giống như một con rối, mỗi động tác, mỗi câu nói đều là tưởng tượng của anh, thiếu sức sống.”

Bạch Dung nói: “Phương pháp của anh không đúng, đó là anh đang làm văn chứ không phải sáng tạo ra hình tượng văn học. Phải

biết là, hành vi của một nhân vật văn học trong mười phút, có thể là phản ánh những gì cô ấy trải qua trong mười năm. Anh đừng chỉ giới hạn trong tình tiết tiểu thuyết, phải tưởng tượng ra toàn bộ cuộc đời cô ấy, còn thứ viết thành câu chữ, chẳng qua chỉ là phần ngọn tảng băng chìm mà thôi.” Vậy là La Tập bắt tay làm theo lời Bạch Dung nói, vớt sạch những nội dung mình đã viết, tưởng tượng ra trọn vẹn cuộc đời nhân vật chính, tưởng tượng từng chi tiết trong cuộc đời cô. Anh tưởng tượng ra cô nằm trong vòng tay mẹ uống sữa, cái miệng mút mạnh, phát ra những tiếng chùn chụt thỏa mãn; tưởng tượng ra cô đang chậm rãi bước đi trong mưa, đột nhiên thu ô lại, nhám nháp cảm giác tiếp xúc với từng sợi mưa mong manh; tưởng tượng cô đuổi theo một quả bóng màu đỏ lăn tròn trên mặt đất, mới chạy được một bước đã ngã nhào, nhìn theo quả bóng lăn xa dần mà khóc òa lên, hoàn toàn không ý thức được rằng vừa rồi mình đã sai chân bước bước đầu tiên trong đời; tưởng tượng ngày đầu tiên cô vào tiểu học, lẻ loi ngồi ở hàng thứ ba trong lớp học xa lạ, nhìn ra cửa ra vào và cửa sổ đều không thấy bố mẹ đâu nữa, đúng lúc sắp sửa khóc òa thì chợt nhận ra bàn bên cạnh là bạn học cùng trường mẫu giáo, liền vui sướng reo lên; tưởng tượng đêm đầu tiên ở trường đại học, cô nằm giường tầng trên trong ký túc xá, nhìn bóng cây mà ánh đèn đường hắt lên trần nhà... La Tập tưởng tượng ra từng món ăn mà cô ưa thích, tưởng tượng ra màu sắc và kiểu dáng từng bộ đồ trong tủ quần áo của cô, tưởng tượng ra món đồ trang trí nhỏ đeo vào điện thoại di động của cô, tưởng tượng cuốn sách cô đọc, những ca khúc trong máy MP4 của cô, những trang web cô hay vào, những bộ phim cô thích xem, nhưng chưa bao giờ tưởng tượng cô dùng đồ trang điểm gì, cô không cần đến đồ trang điểm... La Tập tựa như một người sáng tạo nằm bên ngoài thời gian, cùng lúc dệt nên cuộc đời

cô ở những không gian thời gian khác nhau, dần dần, anh bắt đầu hứng thú với sự sáng tạo này, càng làm càng không biết mệt mỏi.

Một hôm trong thư viện, La Tập tưởng tượng cô đang đứng trước dãy giá sách đằng xa đọc sách, anh đã chọn cho cô bộ đồ mà anh thích nhất, chỉ để thân hình mảnh mai của cô thêm rõ nét trong ấn tượng của mình. Đột nhiên, cô ngẩng đầu lên khỏi cuốn sách, từ xa xa nhìn về phía anh, mỉm cười với anh.

La Tập lấy làm ngạc nhiên, mình đâu để cho cô ấy cười? Nhưng nụ cười ấy đã lưu lại trong ký ức, tựa như nước đọng ngấm trên băng, mãi mãi không thể xóa nhòa đi được.

Biến chuyển thật sự xảy ra vào đêm hôm sau. Tối hôm đó, gió tuyết mịt mù, nhiệt độ giảm xuống đột ngột, trong ký túc xá ấm áp, La Tập nghe tiếng gió gầm thét cuồng nộ bên ngoài át hết mọi âm thanh khác của thành phố, những bông tuyết đập vào ô cửa kính nghe lạo xạo như cát, nhìn ra ngoài cũng chỉ thấy một vùng bụi tuyết mờ mịt. Lúc này, thành phố dường như không còn tồn tại nữa, nhà ký túc của giáo viên tựa như bị cô lập giữa cánh đồng tuyết mênh mông vô tận. La Tập nằm lại xuống giường, trước khi chìm vào mộng mị, đột nhiên một ý nghĩ thoáng qua trong đầu: thời tiết quỷ quái này, nếu cô ấy đang đi bên ngoài thì lạnh chừng nào nỡ. Kể đó, anh lại tự an ủi: không sao, mà không để cô ấy ở bên ngoài thì cô ấy sẽ không ở bên ngoài. Nhưng lần này, anh lại tưởng tượng thất bại, cô vẫn bước đi trong gió tuyết ngoài kia, tựa như một khóm cỏ nhỏ có thể bị gió lạnh thổi bay bất cứ lúc nào. Cô mặc chiếc áo khoác màu trắng ấy, quần khăn quàng cổ màu đỏ ấy, trong bụi tuyết tung bay chỉ loáng thoáng trông thấy chiếc khăn đỏ, tựa như ngọn lửa nhỏ đang bập bùng giữa giã trong gió tuyết.

La Tập không sao ngủ được nữa, anh nhồm dậy, sau đó lại khoác áo ra chỗ xô pha ngồi, vốn định hút thuốc, nhưng chợt nhớ ra cô ghét mùi thuốc lá, anh bèn pha một cốc cà phê chậm chậm nhâm nhi. Anh phải đợi cô, đêm lạnh và gió tuyết bên ngoài làm tim anh còn cao, đây là lần đầu tiên anh lo lắng cho một người như thế, nhớ nhưng một người như thế.

Đúng vào khoảnh khắc nỗi nhớ trong anh bùng cháy lên như ngọn lửa, cô nhẹ nhàng bước vào, thân hình nhỏ nhắn bao bọc trong lớp khí lạnh bên ngoài, trong lạnh lẽo lại có một luồng hơi thở của mùa xuân; hoa tuyết bám trên tóc mái cô nhanh chóng tan thành những hạt nước long lanh. Cô cởi khăn quàng màu đỏ, đưa hai tay lên miệng thổi phù phù. Anh nắm chặt lấy đôi bàn tay mảnh khảnh đó, sưởi ấm bàn tay mềm mại lạnh băng, cô xúc động nhìn anh, nói ra lời hỏi han mà anh vốn định hỏi cô trước:

“Anh vẫn khỏe chứ?”

Anh chỉ biết vụng về gạt đầu, giúp cô cởi áo khoác. “Nhanh vào sưởi ấm đi.” Anh đỡ đôi vai mềm mại của cô, dẫn cô đến trước lò sưởi.

“Ấm thật đấy, tốt quá...” Cô ngồi trên tấm thảm trước lò sưởi ấm tường, ngắm nhìn ngọn lửa, mỉm cười hạnh phúc.

...

Mẹ nó chứ, mình bị làm sao vậy? La Tập đứng giữa phòng ký túc xá trống không, tự nói với chính mình. Thực ra, tùy tiện viết bừa năm mươi nghìn chữ, in ra giấy chất lượng cao, dùng photoshop thiết kế một cái bìa ngoài và bìa trong thật hoa lệ, rồi đóng lại bằng máy đóng

sách chuyên dụng, cuối cùng mang đến chỗ gói quà ở siêu thị gói lại, đến hôm sinh nhật tặng cho Bạch Dung chẳng phải là xong xuôi rồi sao? Cần gì phải đắm chìm vào sâu đến mức ấy? Lúc này, anh kinh ngạc nhận ra, hai mắt mình đã ướt rướt. Ngay sau đó, anh lại thêm một phen kinh ngạc: lò sưởi âm tường? Mình có lò sưởi âm tường ở chỗ quái quỷ nào vậy? Sao mình lại nghĩ đến lò sưởi âm tường? Nhưng rồi La Tập nhanh chóng hiểu ra, thứ anh muốn không phải là lò sưởi âm tường, mà là ánh lửa trong lò sưởi, người con gái trong ánh lửa ấy là đẹp nhất. Anh hồi tưởng lại cảnh cô ngồi trước lò sưởi lúc nãy...

À không! Đừng nghĩ đến cô ấy nữa, thế này sẽ dẫn đến tai họa mất! Ngủ đi thôi!

Ngoài dự đoán của La Tập, đêm đó anh không mơ thấy cô, anh ngủ rất ngon, cảm giác chiếc giường đơn như một con thuyền nhỏ bồng bênh trên mặt biển màu hoa hồng. Sáng sớm hôm sau tỉnh dậy, anh thấy như mình vừa có một cuộc sống mới, cảm thấy mình tựa như ngọn nến phủ bụi nhiều năm, tối qua đã được đóm lửa nhỏ trong gió tuyết kia thổi lên. Anh hưng phấn đi trên con đường dẫn tới khu lớp học, bầu trời xám xịt sau trận tuyết, nhưng anh lại thấy còn trong xanh hơn cả lúc trời quang không một gợn mây; hai hàng bạch dương bên đường không có chút tuyết đọng nào, trụ lông lốc chỉ thẳng lên bầu không giá lạnh, nhưng trong cảm giác của anh, chúng còn tràn trề sức sống hơn cả giữa tiết xuân.

La Tập bước lên bục giảng, đúng như anh mong muốn, cô lại xuất hiện, ngồi ở hàng cuối giảng đường bậc thang, cả khu vực ấy trống trơn chỉ có mình cô, cách những sinh viên ngồi trước một khoảng khá xa. Chiếc áo khoác màu trắng tinh khiết và khăn quàng

cổ màu đỏ đặt trên chỗ ngồi bên cạnh, cô chỉ mặc áo len cổ lọ màu vàng nhạt. Cô không cúi đầu lật giở giáo trình giống các sinh viên khác, mà lại hướng về phía anh nở nụ cười tựa như vàng dương mới mọc sau trận tuyết.

La Tập trở nên căng thẳng, nhịp tim đập nhanh, buộc phải đi ra ngoài qua cửa ngách của giảng đường, đứng giữa bầu không khí lạnh ngoài ban công để trấn tĩnh lại. Anh chỉ mới gặp phải trạng thái này đúng hai lần bảo vệ luận án tiến sĩ. Kể đó, La Tập gắng hết sức thể hiện mình lúc giảng bài, viện dẫn kinh sử, lời giảng hùng hồn, khiến cho giảng đường rộ lên tiếng vỗ tay hiếm có. Cô không vỗ tay hòa theo, mà chỉ mỉm cười nhìn anh gật đầu.

Hết giờ học, La Tập và cô sánh vai đi trên con đường phủ bóng cây mà chẳng có bóng cây kia, anh có thể nghe thấy tiếng lạo xạo khi đôi giày màu xanh của cô giẫm lên nền tuyết. Hai hàng bạch dương mùa đông lặng lẽ lắng nghe cuộc chuyện trò trong lòng của họ.

“Anh giảng bài hay quá, nhưng em chẳng hiểu mấy.”

“Em không học ngành này đúng không?”

“Ừm, không.”

“Em hay đi nghe bài giảng của ngành khác thế này à?”

“Chỉ mấy hôm nay thôi, thường tùy ý vào một giảng đường nào đấy ngồi một lúc. Em vừa tốt nghiệp, sắp phải rời khỏi nơi này rồi, đột nhiên cảm thấy nơi này thật tốt, em rất sợ bên ngoài...”

Ba bốn ngày sau đó, La Tập ngày nào cũng dành hầu hết thời gian ở bên cô. Trong mắt người khác, thời gian anh ở một mình lại nhiều hơn, thích đi bộ một mình, chuyện này cũng dễ giải thích với Bạch Dung: anh đang cầu tứ món quà sinh nhật cho cô, mà thực sự, đấy cũng hoàn toàn là sự thật.

Đêm giao thừa, La Tập mua một chai rượu vang mà trước nay anh chưa từng uống, sau khi về ký túc xá, anh tắt đèn điện đi, châm lên mấy ngọn nến trên bàn uống trà trước ghế xô pha, khi ba ngọn nến đều sáng lên, cô liền lặng lẽ xuất hiện, ngồi bên cạnh anh.

“Ồ, anh xem...” Cô chỉ vào chai rượu vang, vui như trẻ con.

“Sao hả?”

“Anh sang bên này nhìn đi, ngọn nến chiếu từ phía đối diện lại, trông rượu này đẹp thật.”

Rượu vang thấm đẫm ánh nến, hiện lên một thứ sắc đỏ sậm long lanh chỉ có ở trong cảnh mộng.

“Trông như vàng Mặt trời đã chết.” La Tập nói.

“Đừng nghĩ thế mà,” cô lại lộ ra vẻ chân thành, tha thiết khiến La Tập phải rung động, “em cảm thấy nó giống như là... như là đôi mắt của ráng chiều vậy.”

“Sao em không nói là đôi mắt của ban mai?”

“Em thích ráng chiều hơn.”

“Tại sao?”

“Khi ráng chiều biến mất có thể ngắm sao, sau khi bình minh tan biến, chỉ còn lại...”

“Chỉ còn lại hiện thực trần trụi dưới ánh mặt trời.”

“Đúng, đúng vậy.”

...

Họ nói rất nhiều chuyện, chuyện gì cũng nói, những chủ đề vụn vặt nhất họ cũng có tiếng nói chung, cho đến khi La Tập uống hết cả chai “đôi mắt của ráng chiều” kia mới thôi.

La Tập vâng vát nằm trên giường, nhìn mấy ngọn nến sắp cháy hết trên bàn trà, cô gái trong ánh nến đã biến mất, nhưng La Tập không lo lắng, chỉ cần anh muốn, cô sẽ xuất hiện bất cứ lúc nào.

Đúng lúc này, tiếng gõ cửa vang lên, La Tập biết đó là tiếng gõ cửa trong hiện thực, không liên can gì đến cô, bèn mặc kệ. Cánh cửa bị đẩy bật ra, người đi vào là Bạch Dung. Cô bật đèn điện lên, như thể vừa mở tung thế giới hiện thực xám xịt. Cô nhìn cái bàn trà cắm nến, rồi ngồi xuống đầu giường La Tập, khẽ thở dài: “Vẫn còn đỡ.”

“Đỡ cái gì?” La Tập giơ tay lên chắn ánh đèn điện chói mắt.

“Anh vẫn chưa nhập tâm đến mức chuẩn bị cho cô ấy một ly rượu nữa.”

La Tập che mắt, không nói gì, Bạch Dung gạt tay anh ra, nhìn anh chăm chú, hỏi: “Cô ấy sống rồi, đúng không?”

La Tập gật đầu, trở mình ngồi dậy: “Dung, lúc trước anh luôn cho rằng, nhân vật trong tiểu thuyết bị tác giả điều khiển, tác giả khiến cô ấy như thế nào thì cô ấy sẽ như thế đó, tác giả bảo cô ấy làm gì thì cô ấy sẽ làm điều đó, giống như Thượng Đế với chúng ta vậy.”

“Sai rồi!” Bạch Dung cũng đứng dậy, đi qua đi lại trong phòng. “Giờ anh đã biết mình sai rồi, đây chính là sự khác nhau giữa một tay viết bình thường và một nhà văn. Quá trình tạo ra hình tượng văn học khi lên đến trạng thái tối cao, trong tâm tưởng của nhà văn, nhân vật trong tiểu thuyết đã có sự sống, nhà văn không thể nào không chế được nhân vật ấy, thậm chí còn không thể dự đoán được hành vi tiếp theo của họ, mà chỉ biết tò mò đi theo, quan sát những phần nhỏ nhất nhất trong cuộc sống của họ, giống như kẻ cuồng nhìn trộm, rồi ghi chép lại, vậy là trở thành kinh điển.”

“Thì ra sáng tác văn học là một công việc biến thái như thế.”

“Ít nhất thì từ Shakespeare đến Balzac đến Tolstoy đều là như vậy, những hình tượng kinh điển mà họ sáng tạo cũng được sinh ra từ tử cung tư tưởng của họ như thế đấy. Nhưng ngày nay nhà văn đã mất đi khả năng sáng tạo này, thứ sinh ra trong tâm tưởng họ toàn là những mảnh vỡ tàn khuyết và quái thai, sinh mệnh ngắn ngủi của chúng chỉ biểu hiện qua những cơn co giật tối nghĩa khó hiểu, bọn họ đem những mảnh vỡ đó gom lại, bỏ vào trong túi, dán lên những cái nhãn kiểu như hậu hiện đại này, giải cấu trúc này, tượng trưng này, phi lý này... rồi bán ra ngoài.”

“Ý em là, anh đã trở thành nhà văn kinh điển?”

“Cái đó thì không phải, tâm trí anh chỉ hoài thai ra một hình tượng, mà còn là loại dễ nhất; còn những nhà văn kinh điển kia, trong tâm trí họ có thể sinh ra hàng trăm hàng nghìn hình tượng như vậy, để hình thành nên một bức tranh thời đại, nhưng đó là việc chỉ có siêu nhân mới làm được thôi. Có điều, anh làm được đến mức này cũng không dễ dàng gì rồi, em vốn tưởng là anh không làm được cơ.”

“Em đã làm được chưa?”

“Cũng chỉ có một lần.” Bạch Dung trả lời ngắn gọn, sau đó mau chóng chuyển chủ đề câu chuyện, ôm lấy cổ La Tập nói: “Thôi bỏ đi, em không cần món quà sinh nhật đó nữa, anh cũng quay lại với cuộc sống bình thường đi, được không?”

“Nếu tất cả những thứ này cứ tiếp diễn thì sẽ như thế nào?”

Bạch Dung nhìn chằm chằm vào La Tập sẫm soi mấy giây, đoạn buông anh ra, mỉm cười lắc đầu: “Em biết là muộn rồi mà.” Nói xong, cô liền cầm túi xách để trên giường bỏ đi.

Lúc này, anh nghe thấy bên ngoài có người đang đếm ngược “bốn, ba, hai, một”, kể đó, bên phía khu giảng đường bảy giờ vẫn vắng vắng tiếng nhạc chọt bùng lên một trận cười vui vẻ, trên sân vận động có người đang đốt pháo hoa, liếc nhìn đồng hồ, La Tập biết giây cuối cùng của năm ấy vừa mới trôi qua.

“Ngày mai được nghỉ, chúng mình đi chơi không?” La Tập nằm ngửa trên giường hỏi, anh biết cô đã xuất hiện bên cái lò sưởi âm tường không hề tồn tại kia.

“Không dẫn chị ấy đi cùng à?” Cô chỉ vào cánh cửa vẫn đang mở hé, ngây thơ hỏi.

“Không, chỉ hai chúng ta thôi. Em muốn đi đâu?”

Cô thần thờ nhìn ngọn lửa nhảy nhót trong lò sưởi, nói: “Đi đâu cũng chẳng quan trọng, em thấy lúc đi ở trên đường, cảm giác rất thích.”

“Vậy thì chúng ta cứ đi loăng quăng, đi tới đâu thì tới đó nhé?”

“Hay lắm.”

Sáng sớm hôm sau, La Tập lái chiếc Accord của anh ra khỏi sân trường, đi về phía Tây, anh chọn hướng này đơn giản chỉ vì không muốn phiền phức đi xuyên qua cả thành phố. Lần đầu tiên trong đời, anh cảm nhận được sự tự do tuyệt diệu của chuyến đi không có điểm đích. Khi nhà cửa ngoài cửa xe dần thưa thớt, đồng ruộng bắt đầu xuất hiện, La Tập mở hé cửa sổ xe, để gió lạnh mùa đông len vào một chút, anh cảm thấy mái tóc dài của cô bị gió thổi bay lên, từng sợi từng sợi cọ vào má bên phải mình, thấy ngứa ngứa.

“Nhìn kia, bên kia có núi...” Cô chỉ tay về phía xa xa.

“Hôm nay tầm nhìn xa rất tốt, đấy là núi Thái Hàng, chạy song song với đường quốc lộ này, sau đó vòng ra mé này, chặn ở hướng Tây, lúc đó đường chạy thẳng vào trong núi, anh nghĩ bây giờ chúng ta đang ở...”

“Không, đừng nói là ở đâu! Một khi biết mình đang ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ như một tấm bản đồ mất rồi; không biết mình ở đâu,

cảm giác thế giới này mới thật rộng lớn ấy.”

“Được thôi, vậy chúng ta sẽ cố gắng lạc đường nhé.” La Tập nói, rẽ vào một đường nhánh vắng xe hơn, đi chưa được bao xa thì lại rẽ bừa vào một con đường khác. Lúc này, hai bên đường chỉ còn cánh đồng mênh mông trải dài ngút tầm mắt, có những mảng tuyết đọng lớn, diện tích khu vực có tuyết và không có tuyết gần như tương đương nhau, chẳng thấy chút màu xanh nào, nhưng ánh mặt trời rất rực rỡ.

“Cảnh sắc miền Bắc chính cống đấy.” La Tập nói.

“Lần đầu tiên em cảm thấy, mặt đất không có màu xanh cũng có thể rất đẹp.”

“Màu xanh đang vùi trong đồng ruộng kia kìa, đến lúc đầu xuân, trời vẫn còn rất lạnh, tiểu mạch sẽ nảy mầm, khi ấy ở đây sẽ thành một vùng xanh mướt, em thử tưởng tượng mà xem, cả một vùng rộng lớn thế này...”

“Không cần màu xanh nữa, giờ đã đẹp lắm rồi, thật đấy, anh nhìn xem, mặt đất có giống một con bò sữa lớn đang nằm ngủ dưới ánh mặt trời không?”

“Gì hả?” La Tập ngạc nhiên nhìn cô, rồi lại nhìn mặt đất lốm đốm những khoang tuyết đọng ở hai bên xe, “Ồ, đúng là hơi giống... anh bảo này, em thích nhất là mùa nào?”

“Mùa thu.” “Sao không phải là mùa xuân?”

“Mùa xuân... quá nhiều cảm giác chen chúc dồn dập, mệt mỏi lắm, mùa thu thích biết bao nhiêu.”

La Tập dừng xe, cùng cô bước tới mép ruộng, ngắm nhìn mấy con chim sẻ đang kiếm ăn dưới đất, đến khi họ bước lại thật gần chúng mới bay lên ngọn cây ở phía xa xa. Kế đó, họ đi xuống một lòng sông gần như đã cạn khô, chỉ còn một dòng chảy nhỏ ở chính giữa lòng sông, nhưng xét cho cùng vẫn là một con sông phương Bắc, họ nhặt những hòn sỏi lạnh như băng trong lòng sông ném vào dòng nước, nhìn thấy nước màu vàng đục bắn từ những hố bị ném tung hiện ra trên lớp băng mỏng. Họ ghé qua một thị trấn nhỏ, loanh quanh một lúc lâu trong chợ phiên, cô ngồi xỏm trước một sạp bán cá vàng không đi nữa, dưới ánh mặt trời, những con cá vàng trong bể cá thủy tinh hình tròn trông như đốm lửa đang chuyển động, La Tập mua cho cô hai con, đựng trong túi nylon đầy nước đặt ở ghế sau xe. Họ đi vào một ngôi làng, nhưng không có cảm giác tìm về làng quê lắm, nhà cửa đều rất mới, có mấy nhà trước cửa còn có ô tô đậu, đường chính trải xi măng rộng rãi, quần áo mọi người cũng không khác gì trên thành phố, có mấy cô gái còn ăn mặc rất thời thượng, đến cả lũ chó trên đường cũng đều là loại ký sinh trùng lông dài chân ngắn, hết như trong thành phố. Nhưng sân khấu kịch lớn ở đầu làng lại rất thú vị, họ lấy làm ngạc nhiên sao một ngôi làng nhỏ thế này lại dựng sân khấu kịch cao như thế. Sân khấu trống không, La Tập tốn khá nhiều công sức mới leo lên được, đứng đối diện với khán giả duy nhất ở bên dưới là cô, hát bài “Cây thùy dương”. Buổi trưa, họ ăn cơm ở một thị trấn nhỏ khác, mùi vị thức ăn ở đây cũng không khác trong thành phố cho lắm, chỉ là phần ăn nhiều gần gấp đôi. Sau bữa cơm, trên một chiếc ghế băng phía trước tòa nhà ủy

ban nhân dân thị trấn, họ ngồi gật gà gật gù trong ánh nắng ấm áp một lát, rồi lái xe đi lang thang.

Bất giác, họ phát hiện con đường đang chạy vào trong núi, hình dạng núi ở đây chẳng có gì đặc biệt, không có khe sâu vực thẳm, thậm chí thực vật cũng cằn cỗi, chỉ có cỏ khô xác mọc ra trong những kẽ đá màu xám và những bụi cây gai. Mấy trăm triệu năm trước, những ngọn núi đứng đến một nhòai này đã nằm xuống, lặng lẽ đắm chìm vào trong ánh mặt trời và thời gian, đồng thời khiến cho ai đi bên trong cũng cảm thấy mình trở nên lờ đờ uể oải hết như ngọn núi này vậy. “Núi ở đây giống như mấy ông bà già ngồi ở đầu làng phơi nắng ấy.” Cô nói, nhưng họ đi qua mấy ngôi làng rồi mà không gặp ông bà già nào, chẳng có ai thông dong và nhàn nhã hơn ngọn núi này cả. Không chỉ một lần, chiếc xe bị chặn lại khi có đàn cừu đi ngang qua đường cái, bên đường cũng đã xuất hiện ngôi làng giống như họ tưởng tượng... Có nhà hầm, và cây hồng, cây hạch đào, trên nóc những ngôi nhà bằng đá chất đống lõi ngô đã tách hạt, cả lũ chó cũng vừa to vừa hung dữ.

Ở trong vùng núi đó, họ đi rồi lại dừng, dừng rồi lại đi, bất giác đã mất cả buổi chiều, mặt trời ngả về Tây, con đường cái sớm đã ẩn vào bóng tối. La Tập lái xe theo con đường đất gập ghềnh leo lên một triền núi cao vẫn còn ánh tịch dương rọi chiếu, họ quyết định coi đây là điểm cuối chuyến du hành, sau khi ngắm Mặt trời lặn xong sẽ trở về. Mái tóc dài của cô khẽ tung bay trong gió chiều, tựa hồ đang ra sức tóm lấy tia sáng rực rỡ cuối cùng của vàng dương.

Xe vừa trở lại đường quốc lộ thì phải dừng, trục sau hỏng, anh đành phải gọi cho dịch vụ cứu hộ. La Tập đợi một lúc lâu, mới hỏi thăm được tài xế một chiếc xe tải nhỏ ngang qua xem đây là nơi nào,

may là chỗ này còn có sóng điện thoại di động, người ở trạm cứu hộ nghe anh nói địa danh xong, bảo rằng xe cứu hộ ít nhất phải bốn năm tiếng đồng hồ nữa mới đến được.

Mặt trời lặn, nhiệt độ vùng núi nhanh chóng giảm xuống, khi xung quanh bắt đầu mờ nhạt trong sắc trời nhá nhem, La Tập gom một ôm thân cây ngô ở ruộng gần đó lại, đốt lên đồng lửa.

“Ấm thật đấy, thích quá!” Cô nhìn đồng lửa, vui vẻ như lúc ở trước lò sưởi âm tường đêm hôm nọ. La Tập lại một lần nữa ngây ngẩn trước dáng vẻ của cô trong ánh lửa, anh bị nhấn chìm trong một thứ cảm xúc dịu dàng bao lâu nay chưa từng có, cảm giác mình cũng giống như đồng lửa kia, sống chỉ với một mục đích duy nhất là đem lại hơi ấm cho cô.

“Ở đây có sói không nhỉ?” Cô nhìn bóng tối càng lúc càng dày đặc xung quanh, hỏi.

“Không có đâu, đây là vùng Hoa Bắc, trong nội địa, nhìn hoang lương thế này thôi chứ thực ra là một trong những khu vực mật độ dân số cao nhất đấy, em nhìn con đường này mà xem, cứ bình quân hai phút lại có một chiếc xe chạy qua.”

“Em hy vọng anh sẽ nói là có sói đấy.” Cô nhướn miệng cười ngọt ngào, nhìn những tia lửa bắn lên phía các vì sao trên bầu trời đêm.

“Được thôi, có sói đấy, nhưng có anh ở đây rồi.”

Sau đó, họ không nói chuyện gì thêm nữa, chỉ lặng lẽ ngồi bên đồng lửa, thỉnh thoảng lại bỏ thêm một ôm thân ngô vào để giữ cho lửa cháy tiếp.

Không biết bao lâu sau, điện thoại La Tập đổ chuông, là Bạch Dung gọi tới.

“Ở bên cạnh cô ấy à?” Bạch Dung khẽ hỏi.

“Không, có một mình anh thôi.” La Tập vừa nói vừa ngẩng đầu lên, anh không nói dối. Đúng là anh đang ở một mình, bên một đống lửa ven đường quốc lộ trong núi Thái Hàng, xung quanh chỉ có đá núi lúc ẩn lúc hiện trong ánh lửa, trên đầu chỉ có bầu trời chi chít sao.

“Em biết anh chỉ có một mình, nhưng anh đang ở bên cô ấy.”

“... Ừ.” La Tập thấp giọng nói, nhìn sang bên cạnh. Cô đang cầm thân cây ngô bỏ vào đống lửa, nụ cười của cô cùng ngọn lửa vừa bốc lên soi sáng bừng không gian xung quanh.

“Giờ hẳn là anh đã tin, thứ tình yêu mà em viết trong tiểu thuyết có tồn tại đúng không?”

“Đúng, anh tin rồi.”

La Tập nói dứt bốn chữ đó, lập tức ý thức được khoảng cách giữa mình và Bạch Dung cũng xa xôi như hiện thực này vậy, họ trầm mặc một lúc lâu, trong lúc đó, những làn sóng điện mỏng mảnh vẫn xuyên qua rặng núi trập trùng trong đêm, duy trì mối liên hệ cuối cùng giữa hai người.

“Em cũng có một anh ấy như thế, phải không?” La Tập hỏi.

“Vâng, từ lâu lắm rồi.”

“Giờ anh ấy ở đâu?”

La Tập nghe thấy Bạch Dung cười khẽ một tiếng: “Còn có thể ở đâu được nữa?”

La Tập cũng bật cười: “Đúng vậy, còn có thể ở đâu được nữa...”

“Được rồi, ngủ sớm nhé, tạm biệt.” Bạch Dung nói dứt lời bèn dập máy, sợi dây mong manh vượt qua đêm đen thăm thẳm kia đã đứt lìa, hai người ở hai đầu sợi dây đều thoáng chút ngậm ngùi, song cũng chỉ có vậy mà thôi.

“Bên ngoài lạnh quá, vào xe ngủ một lúc được không?”

La Tập nói với cô.

Cô lắc đầu nhẹ nhẹ, “Em muốn ở đây với anh, anh thích nhìn em dưới ánh lửa, phải không?”

Nửa đêm, xe cứu hộ từ Thạch Gia Trang mới đến nơi, hai người thợ trông thấy La Tập ngồi bên đống lửa đều hết sức ngạc nhiên: “Anh à, anh giỏi chịu lạnh thật đấy, động cơ không bị hỏng, ngồi trong xe bật máy sưởi lên không phải ấm hơn hay sao?”

Sửa xe xong, La Tập lập tức chạy hết tốc lực trở về, lao ra khỏi vùng núi trong màn đêm, trở lại với đồng bằng mênh mông. Anh đến Thạch Gia Trang vào tờ mờ sáng, lúc về Bắc Kinh đã là mười giờ sáng rồi.

La Tập không về trường, mà lái xe đi thẳng đến khám bác sĩ tâm lý.

“Có lẽ anh cần điều chỉnh lại một chút, nhưng không phải chuyện to tát gì.” Nghe hết câu chuyện dài của La Tập, bác sĩ bảo.

“Không phải chuyện to tát?” La Tập trợn đôi mắt vằn đầy tia máu lên, “Tôi yêu điên cuồng một nhân vật hư cấu trong cuốn tiểu thuyết mà mình đang cấu tứ ra, sống cùng cô ấy, đi du lịch cùng cô ấy, thậm chí còn vì cô ấy mà chia tay với bạn gái thực sự của mình, anh còn bảo là không có chuyện gì to tát?”

Bác sĩ mỉm cười độ lượng.

“Anh biết không? Tôi đã trao tình yêu sâu đậm nhất của mình cho một ảo ảnh.”

“Có phải anh cho rằng, đối tượng mà người khác yêu đều thực sự tồn tại hay không?”

“Chuyện này còn phải nghi vấn sao?”

“Không, đối tượng yêu của hầu hết mọi người cũng chỉ tồn tại trong tưởng tượng của chính họ thôi. Người mà họ yêu không phải là anh ấy (cô ấy) trong hiện thực, mà chỉ là một anh ấy (cô ấy) nào đó trong tâm tưởng, anh ấy (cô ấy) trong hiện thực chỉ là một phiên bản mô phỏng của người tình trong mộng, sớm muộn họ cũng sẽ phát hiện ra người tình trong mộng ấy và phiên bản mô phỏng kia có sự khác biệt, nếu thích ứng được với sự khác biệt này, họ sẽ đến được với nhau, trường hợp không thể thích ứng thì sẽ chia tay, đơn giản vậy đó. Anh khác với hầu hết những người còn lại ở chỗ: anh không cần phiên bản mô phỏng.”

“Lẽ nào đây không phải là một loại bệnh?”

“Chỉ giống như bạn gái anh đã chỉ ra đó thôi, anh có năng khiếu văn chương rất cao, nếu anh coi năng khiếu này như là một dạng

bệnh thì cũng được.”

“Nhưng sức tưởng tượng đạt đến mức độ này cũng hơi quá rồi nhỉ?”

“Sức tưởng tượng thì chẳng bao giờ gọi là quá cả, đặc biệt là tưởng tượng về tình yêu.”

“Vậy sau này tôi phải làm thế nào? Phải làm sao mới quên được cô ấy?”

“Không thể nào, anh không thể nào quên được cô ấy, đừng cố làm gì, sẽ gây ra rất nhiều tác dụng phụ, thậm chí dẫn đến rối loạn tâm thần, cứ thuận theo tự nhiên là được. Tôi nhấn mạnh thêm một lần nữa: đừng cố quên cô ấy đi, không có tác dụng gì đâu, nhưng cùng với thời gian, ảnh hưởng của cô ấy lên cuộc sống của anh sẽ càng lúc càng nhỏ. Thực ra, anh rất may mắn đấy, dù cô ấy có tồn tại trong hiện thực hay không, có thể yêu đã là rất may mắn rồi.”

Đây là trải nghiệm tình yêu sâu đậm nhất của La Tập, mà tình yêu này, mỗi người đàn ông chỉ có được một lần trong đời. Sau này, La Tập lại bắt đầu cuộc sống hững hờ chẳng để tâm vào chuyện gì như trước, giống như chiếc Accord mà anh lái lúc họ đi chơi với nhau, đi tới đâu hay tới đó. Đúng như lời bác sĩ tâm lý kia đã nói, ảnh hưởng của cô lên cuộc sống của anh càng ngày càng nhỏ, khi anh ở bên một người phụ nữ trong hiện thực, cô sẽ không xuất hiện, về sau này, dù anh ở một mình, cô cũng rất hiếm khi xuất hiện. Nhưng La Tập biết, mảnh đất tĩnh lặng nhất trong tâm tưởng mình đã thuộc về cô mất rồi, cô sẽ ở đó, bầu bạn với anh suốt đời. Thậm chí, anh còn có thể nhìn được rõ ràng thế giới mà cô đang ở, đó là một cánh đồng

tuyết vắng lặng, bầu trời ở đó lúc nào cũng có trăng và sao bàng bạc, nhưng tuyết vẫn không ngừng rơi, cánh đồng tuyết trắng muốt như đường cát trắng, yên tĩnh đến độ dường như nghe được cả tiếng những bông hoa tuyết rơi trên đó. Cô ở trong một căn nhà gỗ nhỏ xinh đẹp giữa cánh đồng tuyết ấy. Nàng Eva mà La Tập đã dùng khúc xương sườn tượng trưng của mình để tạo ra ngòi trước lò sưởi cổ kính, lặng lẽ nhìn ngọn lửa đang nhảy múa.

Lúc này đây, trên chuyến bay hung hiểm khó lường này, La Tập cảm thấy cô độc, anh muốn cô đến bầu bạn với mình, muốn cùng cô suy đoán xem ở cuối hành trình này sẽ có gì, song cô lại chẳng hề xuất hiện. Ở nơi xa xăm trong thế giới nội tâm kia, La Tập trông thấy cô vẫn yên lặng ngồi trước lò sưởi, cô sẽ không cảm thấy tịch mịch, vì cô biết thế giới của mình ở nơi nào.

La Tập vươn tay lấy lọ thuốc ở đầu giường, định uống một viên an thần ép mình vào giấc ngủ, đúng vào khoảnh khắc trước khi ngón tay anh chạm vào, lọ thuốc đã từ trên tủ đầu giường bay vọt lên, theo đó là cả quần áo La Tập vút trên ghế, chúng bay thẳng lên trần nhà, ở đó chừng hai giây rồi lại rơi xuống. La Tập cảm thấy cơ thể mình cũng rời khỏi giường, nhưng vì túi ngủ đã buộc cố định nên anh không bay vọt lên. Sau khi lọ thuốc và quần áo rơi xuống, La Tập cũng cảm thấy cơ thể mình rơi mạnh xuống mặt giường, có mấy giây người anh cảm giác như bị vật nặng đè lên, không sao nhúc nhích nổi. Trọng lực hết mất đi lại tăng lên đột ngột khiến anh choáng váng mặt mày, nhưng hiện tượng này chỉ kéo dài chưa đến mười giây, rồi tất cả lại nhanh chóng trở lại bình thường.

La Tập nghe thấy ngoài cửa có tiếng bước chân giẫm lên thảm lạo xạo, mấy người đang đi đi lại lại, cánh cửa mở ra, Sử Cường thò

đầu vào:

“La Tập, không sao chứ?” Nghe La Tập trả lời không sao, gã cũng không đi vào mà đóng cửa lại luôn, La Tập nghe thấy ngoài cửa vọng vào tiếng nói chuyện rì rầm.

“Hình như là việc đổi phiên đội bay hộ tống có chút hiểu lầm thôi, không có gì cả đâu.”

“Lúc nãy cấp trên gọi điện lại nói cái gì đấy?” Đây là giọng Sử Cường.

“Bảo là một tiếng rưỡi nữa, đội bay hộ tống cần tiếp xăng trên không, bảo chúng ta đừng hoảng loạn.”

“Trong kế hoạch không có chuyện này à?”

“Chậc, đừng nhắc nữa, vừa nãy mới rối loạn một chút, đã có bảy máy bay hộ tống cắt thùng xăng phụ đi rồi^[20].”

“Việc quái gì mà phải cuống hết cả lên thế? Thôi bỏ đi, các cậu đi ngủ một lúc đi, đừng căng thẳng quá như thế.”

“Tình trạng này, ai mà ngủ được chứ!”

“Để một người canh chừng là được rồi, tiêu hao sức lực như vậy có làm được gì đâu? Mặc kệ cấp trên có nhấn mạnh nó quan trọng thế nào, tôi cũng có cách nhìn riêng đối với công tác bảo vệ an toàn: chỉ cần những điều phải nghĩ đến đã nghĩ rồi, những điều phải làm đều đã làm được, trong cả quá trình nếu thật sự có xảy ra chuyện gì thì cũng mặc xác nó, chẳng ai làm được gì đâu, có đúng không? Đừng làm khó mình mái như thế.”

Nghe thấy cụm từ “đổi phiên đội bay hộ tống”, La Tập bèn nhóm người dậy mở tám chấn cửa sổ máy bay nhìn ra ngoài, vẫn là biển mây mờ mịt, Mặt trăng đã ngả về phía chân bầu trời đêm. Anh trông thấy vệt khói đuôi đội máy bay tiêm kích, lúc này đã tăng lên đến sáu chiếc. La Tập nhìn thật kỹ sáu chiếc máy bay nhỏ ở đầu những vệt khói kia, phát hiện hình dạng chúng không giống bốn chiếc máy bay anh nhìn thấy trước đó.

Cửa phòng ngủ lại mở ra, Sử Cường thò nửa người vào nói: “Thầy giáo La, vấn đề nhỏ thôi, đừng lo lắng, từ giờ sẽ không có gì nữa đâu, ngủ tiếp đi.”

“Vẫn còn thời gian ngủ à? Bay mấy tiếng đồng hồ rồi.”

“Còn phải bay mấy tiếng nữa cơ, cậu cứ ngủ đi.” Sử Cường dứt lời liền đóng cửa lại quay đi.

La Tập trở mình, xuống giường, nhặt lọ thuốc lên, phát hiện tay Đại Sử này cũng thật tinh tế, bên trong chỉ có đúng một viên thuốc. Anh uống thuốc, nhìn ngọn đèn nhỏ màu đỏ bên dưới cửa sổ khoang máy bay, tưởng tượng nó thành ngọn lửa trong lò sưởi âm tường, dần dần ngủ thiếp đi.

Lúc Sử Cường đánh thức La Tập, anh đã ngủ được hơn sáu tiếng không mộng mị, cảm giác thật dễ chịu.

“Sắp đến nơi rồi, dậy chuẩn bị thôi.”

La Tập vào phòng vệ sinh đánh răng rửa mặt, sau đó quay lại phòng làm việc ăn qua loa bữa sáng, rồi cảm giác máy bay bắt đầu giảm độ cao. Chừng hơn chục phút sau, chiếc chuyên cơ đã bay liền mười lăm giờ êm ái hạ cánh.

Sử Cường bảo La Tập đợi trong phòng làm việc, còn mình thì ra ngoài trước. Rất nhanh sau đó, gã dẫn theo một người đi vào, gương mặt phương Tây, vóc người cao lớn, quần áo chỉnh tề, trông như một quan chức cao cấp.

“Tiến sĩ La Tập phải không?” Vị quan chức đó nhìn La Tập, cẩn thận hỏi. Sau khi nhận ra Sử Cường gặp khó khăn với tiếng Anh, ông ta bèn dùng thứ tiếng Trung lơ lơ hỏi lại lần nữa.

“Anh ta là La Tập.” Sử Cường trả lời, sau đó giới thiệu vắn tắt với La Tập, “Đây là ông Kent, ông ấy đến đón cậu.”

“Hân hạnh.” Kent hơi khom người nói.

Lúc bắt tay, La Tập có cảm giác người này rất lão luyện, che giấu mọi thứ đằng sau điệu bộ lịch thiệp lễ độ, nhưng thứ ẩn giấu đó vẫn bị ánh mắt ông ta để lộ ra ngoài. La Tập láy làm nghi hoặc, ánh mắt đó như thể đang nhìn vào ma quỷ, cũng như thể đang ngấm nhìn thiên sứ, vừa giống ánh mắt nhìn đầu đạn hạt nhân, lại cũng giống ánh mắt nhìn một viên đá quý to ngang đầu đạn ấy... Trong những thông điệp phức tạp truyền đạt qua ánh mắt đó, La Tập chỉ nhận biết được một điều: thời khắc này, cực kỳ quan trọng đối với cuộc đời con người này.

Kent nói với Sử Cường: “Các anh làm tốt lắm, phần việc của các anh là gọn ghẽ nhất đấy, những người khác ít nhiều đều có phiền

phức trong quá trình đến đây.”

“Chúng tôi làm theo chỉ thị của cấp trên, luôn tuân theo nguyên tắc giảm bớt các khâu hết mức có thể.” Sử Cường nói.

“Tuyệt đối chính xác, trong hoàn cảnh hiện tại, cắt giảm bớt các khâu là an toàn nhất, sau này chúng tôi cũng sẽ tuân theo nguyên tắc này, chúng ta đi thẳng đến hội trường nhé.”

“Hội nghị lúc nào thì bắt đầu?”

“Một tiếng nữa.”

“Lịch sát thế cơ à?”

“Thời gian hội nghị xếp lịch dựa theo thời gian người được chọn cuối cùng đến nơi.”

“Làm vậy được đấy. Thế, chúng tôi có thể bàn giao được chưa?”

“Chưa, an toàn của vị này vẫn do các anh phụ trách, tôi đã nói rồi, các anh là nhóm làm tốt nhất mà.”

Sử Cường lặng im khoảng hai giây, đưa mắt nhìn La Tập, khẽ gật đầu: “Hai hôm trước, khi đến đây tìm hiểu tình hình, nhân viên của chúng tôi gặp phải rất nhiều phiền phức khi hành động.”

“Tôi đảm bảo chuyện này từ giờ sẽ không xảy ra nữa, cảnh sát và quân đội địa phương sẽ hết sức phối hợp với các anh.”

“Được rồi,” Kent liếc nhìn hai người họ, nói. “Chúng ta có thể đi được rồi.”

Lúc ra khỏi cửa khoang máy bay, La Tập thấy ngoài trời vẫn tối đen, nhớ lại thời điểm cất cánh, anh đại khái đã biết được mình đang ở vị trí nào trên Trái đất. Sương mù rất dày, ánh đèn chiếu vào màn sương tạo thành một mảng vàng ảm đạm, mọi thứ trước mắt tựa hồ đang lặp lại tình cảnh lúc máy bay sắp cất cánh: trên không có trực thăng tuần tra, trong màn sương chỉ lờ mờ trông thấy những cái bóng có đèn sáng; xung quanh máy bay nhanh chóng quây kín một vòng xe quân sự và binh lính, bọn họ đều quay mặt ra ngoài, mấy sĩ quan tay cầm máy bộ đàm đang tụ lại một chỗ bàn bạc gì đó, thỉnh thoảng lại ngẩng đầu nhìn về phía cầu thang bên này. La Tập nghe thấy phía trên đầu vang lên những âm thanh rít gào đủ rợn hết gai ốc, thậm chí cả Kent trầm ổn như thế cũng phải bịt chặt tai lại, ngẩng đầu lên nhìn, vừa khéo trông thấy một hàng những điểm sáng mờ hồ bay vụt qua trên tầng trời thấp, đó là đội máy bay tiêm kích hộ tống, vẫn đang đảo lượn bên trên, vệt đuôi vạch ra trong không trung một vòng tròn lớn lờ mờ giữa màn sương mù vẫn nhìn thấy được, tựa hồ như một người khổng lồ vũ trụ đang cầm viên phấn đánh dấu chọn mảnh này của thế giới vậy.

Bốn người bọn La Tập lên một chiếc xe con đợi sẵn ở chân cầu thang, chiếc xe này hiển nhiên cũng đã được gia cố chống đạn, xe nhanh chóng chuyển bánh. Màn che cửa sổ trên xe đều đóng, nhưng dựa trên ánh đèn bên ngoài, La Tập biết họ đang kẹp giữa một đội xe. Dọc đường, ai nấy đều trầm mặc, La Tập biết, anh đang đi về đích đến cuối cùng chẳng biết là ở đâu kia. Trong cảm giác, đoạn đường này rất dài, nhưng thực ra họ chỉ đi có hơn bốn mươi phút.

Khi Kent nói đã đến nơi, La Tập để ý nhìn qua màn che cửa sổ xe, trông thấy một hình thù, vì có ánh đèn đều đặn của tòa kiến trúc

đằng sau thứ đó, anh mới thấy đường nét của nó in trên màn cửa sổ. La Tập không nhận làm được, vì hình dạng của nó quá rõ ràng, đồng thời cũng quá đặc biệt: đó là một khẩu súng lục ổ quay khổng lồ, nhưng nòng súng đã bị thắt lại thành cái nút. Trừ phi trên thế giới này còn bức điêu khắc thứ hai nào giống như thế, La Tập giờ đã biết mình đang ở nơi nào.

Vừa xuống xe, La Tập đã bị một đám người vây kín, trông bộ dạng giống như nhân viên bảo vệ, người nào người nấy đều cao lớn vạm vỡ, phần lớn đeo kính đen dù đang giữa đêm tối. La Tập chưa kịp nhìn rõ xung quanh, đã bị đám người này hộ tống đi về phía trước. Trong vòng vây chặt như nêm của họ, hai chân anh cơ hồ không chạm tới mặt đất, xung quanh tĩnh lặng như tờ, chỉ có tiếng bước chân lạo xạo của mọi người. Đúng lúc bầu không khí căng thẳng kỳ dị này khiến thần kinh La Tập sắp rã đến nơi, mấy gã cốt đột đứng trước mặt anh bỗng tránh ra, phía trước sáng bừng lên, kể đó, những người còn lại cũng dừng bước, chỉ để anh và Sử Cường cùng Kent đi tiếp. Họ đi vào trong một đại sảnh lớn, yên tĩnh, ở đây rất trống trải, những người duy nhất có mặt là mấy tay vệ sĩ mặc đồ đen cầm bộ đàm, hễ họ đi qua ai, người đó lại thấp giọng nói một câu vào bộ đàm. Ba người đi qua một ban công lơ lửng trên không, đập vào mắt là một tấm kính sắc màu rực rỡ, bên trên phủ kín những đường nét phức tạp, lẫn giữa những đường vân ấy là hình ảnh người và động vật biến hình. Họ rẽ phải, đi vào một gian phòng không lớn lắm. Kent đóng cửa lại, rồi cùng Sử Cường nhìn nhau cười, bộ dạng hai người như thể vừa trút được gánh nặng.

La Tập đưa mắt quan sát xung quanh, thấy đây là một căn phòng có phần nào kỳ dị. Choán trọn bức tường bên kia phòng là một bức

tranh trừu tượng gồm toàn các hình hình học bốn màu vàng đen trắng xanh, những hình này đặt chồng lên nhau một cách tùy tiện không theo quy luật nào, tất cả lại nằm trên một mảng màu xanh lam tựa như biển cả mênh mông. Kỳ lạ nhất là một tảng đá lớn hình hộp chữ nhật ở chính giữa phòng, hứng ánh sáng từ mấy chiếc đèn tụ quang không sáng lắm. Quan sát kỹ, La Tập thấy trên tảng đá có những đường vân màu gỉ sét. Bức tranh trừu tượng và tảng đá hình hộp là hai món đồ duy nhất ở đây, ngoài ra, trong phòng không còn thứ gì khác.

“Tiến sĩ La Tập, anh có cần thay trang phục không?” Kent hỏi La Tập bằng tiếng Anh.

“Ông ta bảo gì đấy?” Sử Cường hỏi, sau khi nghe La Tập dịch lại, Sử Cường kiên quyết lắc đầu, “Không được, cứ mặc bộ này thôi.”

“Ừm, dù sao cũng là hội nghị cấp cao.” Kent lấy làm khó xử, nói bằng tiếng Trung.

“Không được.” Sử Cường lại lắc đầu lần nữa.

“Các cơ quan truyền thông không được tham dự, chỉ có đại biểu các nước, hẳn là tương đối an toàn.”

“Tôi bảo là không được, nếu tôi không hiểu sai, hiện giờ, sự an toàn của anh ta đang do tôi phụ trách.”

“Được rồi, đây chỉ là chuyện nhỏ.” Kent thỏa hiệp.

“Ông cũng phải giải thích qua một chút với anh ta đi chứ.” Sử Cường nghiêng nghiêng đầu về phía La Tập.

“Tôi không được ủy quyền giải thích bất cứ chuyện gì.”

“Tùy tiện nói vài câu cũng được mà.” Sử Cường cười cười.

Kent quay sang nhìn La Tập, sắc mặt bỗng trở nên căng thẳng nặng nề, thậm chí ông ta còn vô thức chỉnh lại cà vạt. Đến giờ, La Tập mới nhận ra, trước đó Kent luôn tránh nhìn thẳng vào mắt mình. Anh còn phát hiện, lúc này Sử Cường cũng dường như biến thành một con người khác, nụ cười ngây ngây giễu nhại lúc nào cũng thường trực trên mặt gã giờ đã biến mất, thay vào đó là vẻ trang nghiêm, đồng thời còn đứng thẳng nghiêm ngắc, nhìn Kent chằm chằm. Đến giờ, La Tập đã biết lúc trước Sử Cường nói thật: gã thật sự không biết mình đưa La Tập đến đây để làm gì.

Kent nói: “Tiến sĩ La Tập, tôi chỉ có thể nói thế này: anh sắp tham gia một hội nghị quan trọng, trong hội nghị sẽ công bố một chuyện rất quan trọng. Ngoài ra, trong hội nghị này, anh không cần phải làm gì hết.”

Sau đó, ba người đều im lặng, căn phòng tĩnh mịch như tờ, La Tập nghe thấy rõ mồn một tiếng tim mình đang đập. Về sau này, anh mới biết, phòng này gọi là phòng Trầm tư, tảng đá nặng sáu tấn đó là quặng sắt có độ tinh khiết cao, tượng trưng cho sự vĩnh hằng và sức mạnh. Đây là món quà của Thụy Điển trao tặng. Nhưng lúc này đây, La Tập không muốn trầm tư, mà đang cố gắng không nghĩ đến bất cứ chuyện gì, bởi hiện giờ, anh đã thật sự tin lời Sử Cường nói: nghĩ thế nào cũng đều chệch choạc cả mà thôi. Để khỏi phải nghĩ, anh bắt đầu đếm các hình trên bức tranh trừu tượng kia.

Cửa mở ra, một người thò đầu vào ra hiệu với Kent, ông ta quay sang nói với La Tập và Sử Cường: “Phải vào trong đó rồi, không ai biết tiến sĩ La Tập cả, tôi đi vào với anh ấy là được rồi, như vậy sẽ không gây ra náo động.”

Sử Cường gật đầu, vẫy tay cười cười với La Tập: “Tôi đợi cậu bên ngoài.” La Tập chợt thấy âm lòng, thời khắc này, Sử Cường đã trở thành chỗ dựa tinh thần duy nhất của anh.

Tiếp sau đó, La Tập đi theo Kent ra khỏi phòng Trăm tư, tiến vào hội trường lớn của Liên Hiệp Quốc.

Bên trong hội trường đã ngồi kín người, tiếng trò chuyện vang lên râm ran khắp nơi, Kent dẫn La Tập men theo lối đi giữa các hàng ghế, thoạt đầu không ai chú ý đến họ, tới khi họ đến sát phía trước, mới khiến cho mấy người ngoảnh đầu lại liếc nhìn. Kent sắp xếp cho La Tập ngồi ở ghế sát lối đi hàng ghế thứ năm, còn mình lại tiếp tục đi tới, ngồi ở rìa hàng ghế thứ hai.

La Tập ngẩng đầu lên quan sát cái nơi anh từng trông thấy vô số lần trên ti vi này, cảm giác mình hoàn toàn không hiểu nổi ý tưởng của người thiết kế. Chính diện phía trước là bức tường lớn màu vàng có gắn huy hiệu của Liên Hiệp Quốc, làm nền cho bục chủ tịch, nếu nhìn lên từ góc nhọn, trông nó giống như một vách đá cheo leo có thể sụp đổ bất cứ lúc nào; vòm trần của hội trường được thiết kế trông như bầu trời sao, nhưng lại tách rời bức tường lớn màu vàng bên dưới, hoàn toàn không giúp bức tường kia có cảm giác vững chãi hơn, ngược lại còn sản sinh ra áp lực nặng nề từ trên cao đè xuống, tăng thêm sự bất ổn định của bức tường. Toàn bộ khung cảnh này đem đến cảm giác bức bách, tựa hồ có thể đổ sập bất cứ lúc

nào. Giờ nghĩ lại, dường như mười một vị kiến trúc sư thiết kế nên nơi này từ giữa thế kỷ trước đã đưa ra lời tiên tri chuẩn xác cho hoàn cảnh của nhân loại ngày nay.

La Tập thu ánh mắt lại, nghe cuộc đối thoại của hai người ngồi bên cạnh, tiếng Anh của họ đều rất chuẩn, không biết là người nước nào.

“... Anh thật sự tin vào ảnh hưởng của cá nhân đối với lịch sử à?”

“Chuyện này ấy hả, tôi thấy đây là vấn đề chẳng thể chứng minh được là đúng mà cũng chẳng thể chứng minh được là sai. Trừ phi thời gian lặp lại lần nữa, để chúng ta giết chết vài vị vĩ nhân, rồi xem lịch sử sẽ đi theo chiều hướng nào. Tất nhiên, cũng không thể loại trừ khả năng những con đê mà những nhân vật lớn ấy đắp nên, cùng những con sông mà họ đào ra ấy, thực sự quyết định hướng đi của lịch sử.”

“Nhưng cũng có khả năng những nhân vật lớn mà anh nói ấy chẳng qua chỉ là các vận động viên bơi lội trên con sông dài lịch sử, họ đã lập nên kỷ lục thế giới, giành được sự ngợi ca và danh tiếng, đồng thời vì vậy mà lưu tên mình vào sử sách, nhưng thực ra chẳng liên quan gì đến dòng chảy của con sông dài kia cả... Chậc, sự việc đã đến nông nỗi này rồi, nghĩ mấy chuyện như vậy có ý nghĩa gì không chứ?”

“Vấn đề là trong toàn bộ quá trình quyết định sách lược, từ đầu chí cuối không ai đứng ở góc độ này mà suy nghĩ cả, các nước đều xoắn xuýt vào những chuyện kiểu như cân đối những người được chọn, quyền sử dụng tài nguyên...”

...

Hội trường trở nên yên tĩnh, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc Say đang đi lên bục chủ tịch, bà là nữ chính trị gia xinh đẹp thứ ba mà Philippines đóng góp cho thế giới, sau các bà Aquino^[21], Arroyo^[22], cũng là vị Tổng thư ký đương chức trong cả hai giai đoạn trước và sau khủng hoảng. Chỉ có điều, nếu bỏ phiếu muộn một chút, chắc chắn bà sẽ không trúng cử, khi loài người phải đối mặt với mối nguy Tam Thể, hình ảnh người phụ nữ châu Á rõ ràng không có được cảm giác mạnh mẽ mà thế giới này đang chờ đợi. Lúc này, thân hình nhỏ nhắn của bà đang ở ngay dưới bức vách dựng đứng như thể sắp sập kia, toát lên vẻ nhỏ bé yếu ớt và bất lực. Giữa đoạn đường bà Say bước lên bục chủ tịch, Kent đứng dậy chặn bà lại, thì thầm nói mấy câu gì đó bên tai, bà Tổng thư ký liếc mắt xuống phía dưới, gạt đầu, đoạn tiếp tục bước lên.

La Tập có thể khẳng định, bà Say nhìn về phía mình đang ngồi.

Trên bục chủ tịch, bà Tổng thư ký đưa mắt nhìn quanh hội trường một vòng, rồi nói: “Kỳ họp thứ 19 của Hội đồng phòng ngự toàn cầu giờ đi vào nội dung cuối cùng của chương trình nghị sự: công bố danh sách người được chọn cuối cùng cho vai trò Người Diện Bích, đồng thời tuyên bố bắt đầu kế hoạch Diện Bích.

“Trước khi đi vào chương trình chính thức, tôi thấy cần phải tóm lược lại kế hoạch Diện Bích một lần.

“Thời điểm nguy cơ Tam Thể xuất hiện, các nước ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc trước đây đã tiến hành họp bàn

khẩn cấp, đồng thời đưa ra những suy nghĩ ban đầu về kế hoạch Điện Bích.

“Các nước đều chú ý đến một sự thực rằng: sau khi hai Hạt trí tuệ đầu tiên xuất hiện, càng lúc càng có thêm chứng cứ cho thấy rằng, có nhiều Hạt trí tuệ hơn nữa đang không ngừng đến Hệ Mặt trời, xâm nhập Trái đất, quá trình này đến nay vẫn đang tiếp diễn. Vì vậy, đối với kẻ địch, Trái đất hiện nay đã là một thế giới hoàn toàn trong suốt, trước mắt bọn chúng, tất cả mọi thứ trên thế giới này đều như một cuốn sách mở toang, bất cứ lúc nào cũng có thể đọc được, loài người đã chẳng còn một bí mật nào nữa.

“Hiện nay, cộng đồng quốc tế đã khởi động kế hoạch phòng ngự chính, nhưng bất kể là chiến lược tổng thể hay những chi tiết nhỏ nhặt nhất về công nghệ hay quân sự, đều hoàn toàn lộ lộ trong tầm mắt kẻ thù, con mắt của Hạt trí tuệ có ở tất cả các phòng họp, các tủ hồ sơ, trong ổ cứng và bộ nhớ của tất cả các máy tính. Một kế hoạch, một phương án, một sắp xếp, dù lớn dù nhỏ, chỉ cần xuất hiện trên Trái đất này, là sẽ đồng thời hiển thị ra ở bộ chỉ huy của kẻ thù cách chúng ta bốn năm ánh sáng, bất cứ hình thức trao đổi nội bộ nào của loài người cũng sẽ dẫn đến tiết lộ bí mật.

“Chúng ta cần chú ý đến một sự thực nữa: trình độ chiến lược và mưu kế chiến thuật không hề tỷ lệ thuận với tiến bộ công nghệ. Đã có thông tin tình báo chuẩn xác cho thấy, người Tam Thể trao đổi thông tin trực tiếp bằng tư duy trong suốt, điều này khiến cho họ cực kỳ kém phát triển về phương diện mưu kế, ngụy trang và lừa gạt, cũng khiến cho nền văn minh nhân loại có một ưu thế to lớn đối với kẻ thù này, chúng ta tuyệt đối không thể đánh mất ưu thế đó. Bởi vậy, những người lập ra kế hoạch Điện Bích cho rằng, ngoài kế hoạch

phòng thủ chính, cần phải song song tiến hành một vài kế hoạch chiến lược khác, hoàn toàn bí mật với kẻ thù. Ban đầu đã từng nghĩ đến nhiều phương án khác nhau, song đến cuối cùng, họ xác định chỉ có kế hoạch Điện Bích là khả thi.

“Cần phải đính chính lại một điểm mà tôi mới nói khi nãy: cho đến thời điểm hiện tại, loài người vẫn có bí mật, bí mật của chúng ta nằm ở thế giới nội tâm của mỗi người. Hạt trí tuệ có thể hiểu được ngôn ngữ của loài người, có thể đọc với tốc độ cao các văn bản in và các thông tin lưu trữ trong các loại phương tiện máy tính, nhưng chúng không thể nào đọc được suy nghĩ của con người, vì vậy, chỉ cần không trao đổi với thế giới bên ngoài, mỗi người chúng ta đều là bí mật vĩnh hằng đối với Hạt trí tuệ, đây chính là cơ sở của kế hoạch Điện Bích.

“Trung tâm của kế hoạch Điện Bích, là chọn ra một nhóm người lãnh đạo và quyết định các kế hoạch chiến lược, họ hoàn toàn chỉ dựa vào suy nghĩ của mình để quyết định kế hoạch chiến lược, không tiến hành trao đổi dưới bất cứ hình thức nào với thế giới bên ngoài, tư tưởng chiến lược thực sự, các bước hoàn thành và mục đích cuối cùng của kế hoạch... tất cả đều cất giấu trong bộ não của họ, chúng tôi gọi họ là Người Điện Bích, tên gọi dành cho những nhà trầm tư mặc tưởng phương Đông cổ đại này rất thích hợp phản ánh đặc điểm công việc của họ. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện những kế hoạch chiến lược này, những tư tưởng và hành vi mà Người Điện Bích thể hiện với thế giới bên ngoài có thể là giả tạo hoàn toàn, là nguy trang, nhằm gây hiểu nhầm và lừa gạt, được tính toán tinh vi. Đối tượng mà Người Điện Bích cần gây hiểu nhầm và lừa gạt là toàn bộ thế giới, bao gồm cả kẻ thù lẫn người phe mình,

cuối cùng sẽ xây dựng nên một mê cung khổng lồ phức tạp đầy những ảo tưởng, khiến cho kẻ thù đánh mất khả năng phán đoán chính xác trong mê cung ấy, gắng sức đẩy lùi thời điểm chúng xác định được ý đồ chiến lược thực của phe ta.

“Người Diện Bích sẽ được trao rất nhiều quyền lực, có thể điều động và sử dụng một phần tài nguyên chiến tranh đã có của Trái đất. Trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược, Người Diện Bích không cần phải đưa ra bất kỳ lời giải thích nào cho hành vi và mệnh lệnh của mình, cho dù hành vi ấy có khó hiểu đến mức nào đi chăng nữa. Hành vi của Người Diện Bích sẽ do Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc giám sát và kiểm soát, đây cũng là cơ quan duy nhất có quyền phủ quyết cuối cùng đối với các mệnh lệnh của Người Diện Bích dựa theo Đạo luật Người Diện Bích của Liên Hiệp Quốc.

“Để đảm bảo duy trì kế hoạch Diện Bích, tất cả Người Diện Bích sẽ sử dụng công nghệ ngủ đông để vượt thời gian, cho đến thời đại của trận quyết chiến cuối cùng, trong khoảng thời gian này, thức dậy vào lúc nào và trong tình huống nào, mỗi lần thức dậy kéo dài bao lâu, thay đều do Người Diện Bích tự quyết định. Trong thời gian bốn thế kỷ từ đây về sau, Đạo luật Người Diện Bích của Liên Hiệp Quốc sẽ là luật quốc tế có giá trị ngang với Hiến chương Liên Hiệp Quốc, đạo luật này cùng với các đạo luật tương ứng do các quốc gia định ra, sẽ đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch chiến lược của Người Diện Bích.

“Sứ mệnh mà Người Diện Bích phải gánh vác sẽ là sứ mệnh khó khăn nhất trong lịch sử loài người, họ là những kẻ độc hành thực sự, sẽ phải hoàn toàn đóng kín tâm tư trước toàn bộ thế giới, thậm chí là

toàn bộ vũ trụ này, đối tượng duy nhất mà họ có thể giải bày và trao đổi, chỗ dựa duy nhất về mặt tinh thần của họ, chỉ có bản thân họ mà thôi. Họ sẽ gánh trên vai sứ mệnh vĩ đại này, cô độc đi qua những tháng năm dài đằng đẵng, tới đây, tôi xin được thay mặt xã hội loài người bày tỏ lòng kính trọng sâu sắc dành cho những con người đó.

“Tiếp theo đây, được sự ủy quyền của Liên Hiệp Quốc, tôi sẽ công bố tên bốn Người Diện Bích mà Hội đồng phòng ngự toàn cầu cuối cùng đã chọn ra...”

La Tập bị bài phát biểu của bà Tổng thư ký thu hút, giống như tất cả những người tham gia hội nghị này, anh nín thở chờ đợi danh sách ấy được công bố, muốn biết người nào sẽ gánh vác lấy sứ mệnh không thể tin nổi ấy, nhất thời, anh đã quên hết thảm vận mệnh của mình, bởi lẽ, so với thời khắc mang tính lịch sử này, dù có xảy ra chuyện gì với anh thì cũng nhỏ bé vô cùng, chẳng đáng được nhắc đến.

“Người Diện Bích thứ nhất: Frederick Tyler.”

Bà Tổng thư ký vừa dứt lời, Tyler liền đứng lên từ hàng ghế đầu, ung dung bước lên bục chủ tịch, đứng đối diện với toàn thể hội trường, nét mặt không biểu lộ cảm xúc, không có tiếng vỗ tay, tất cả mọi người đều chỉ im lặng tập trung ánh mắt vào Người Diện Bích đầu tiên. Tyler có thân hình cao gầy, đeo kính gọng to, hình ảnh ấy từ lâu đã quen thuộc với cả thế giới. Ông ta vừa mới rời khỏi chức vụ Bộ trưởng quốc phòng Mỹ, đây là một nhân vật có ảnh hưởng sâu sắc đối với chiến lược quốc gia của nước Mỹ. Tư tưởng của ông ta được thể hiện tập trung trong một tác phẩm tên là *Sự thật về công nghệ*, Tyler cho rằng, người rốt cuộc được hưởng lợi từ công nghệ

sẽ là các quốc gia nhỏ. Các nước lớn không tiếc sức phát triển công nghệ, trên thực tế chính là đã đặt nền móng cho các nước nhỏ đi tới nắm bá quyền thế giới. Vì lẽ, cùng với sự phát triển của công nghệ, ưu thế về dân số và tài nguyên mà các nước lớn sở hữu sẽ không còn quan trọng nữa, mà công nghệ đối với các nước nhỏ chính là một đòn bẩy có thể dịch chuyển cả Trái đất. Một trong những hệ quả của công nghệ hạt nhân chính là khiến một quốc gia nhỏ dân số chỉ mấy triệu người có thể trở thành mối đe dọa thực chất đối với nước lớn dân số hơn trăm triệu người, một điều gần như không thể xảy ra trước khi công nghệ hạt nhân xuất hiện. Một luận điểm quan trọng của Tyler là: Ưu thế của nước lớn, kỳ thực, chỉ là ưu thế thực sự trong thời đại công nghệ kém phát triển, sự phát triển nhanh như tên bắn của công nghệ sẽ làm yếu đi ưu thế của các nước lớn, đồng thời nâng cao sức mạnh chiến lược của những nước nhỏ, có khả năng còn khiến cho một số quốc gia nhỏ đột nhiên trỗi dậy, giành lấy quyền bá chủ thế giới giống như Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha năm nào. Tư tưởng của Tyler, không nghi ngờ gì nữa, đã đặt ra cơ sở lý thuyết cho chiến lược chống khủng bố toàn cầu của nước Mỹ. Tyler không chỉ là một nhà lý luận chiến lược, mà còn là một con người của hành động, sự quả cảm và nhìn xa trông rộng của ông ta thể hiện trong nhiều lần xử lý các khủng hoảng lớn đã giành được sự tán dương rộng khắp. Vì vậy, dù xét về chiều sâu tư tưởng hay năng lực lãnh đạo, Tyler đều hoàn toàn xứng đáng trở thành một Người Diện Bích.

“Người Diện Bích thứ hai: Manuel Rey Díaz.”

Khi người đàn ông Nam Mỹ với làn da nâu, vóc người cường tráng, ánh mắt quật cường ấy bước lên bục chủ tịch, La Tập hết sức

ngạc nhiên, bản thân việc người này có thể xuất hiện ở Liên Hiệp Quốc vào thời điểm này đã là một chuyện rất không bình thường rồi. Nhưng nghĩ lại, La Tập cảm thấy cũng hợp lý hợp tình, thậm chí anh còn lấy làm ngạc nhiên tại sao vừa nãy mình không nghĩ đến ông ta. Rey Díaz là tổng thống đương nhiệm của Venezuela, ông ta đã lãnh đạo đất nước mình chứng thực một cách hoàn mỹ lý thuyết về nước nhỏ trở dậy của Tyler. Kế thừa Hugo Chavez, Rey Díaz tiếp tục cuộc Cách mạng Bolivar mà người tiền nhiệm bắt đầu vào năm 1999. Trong thế giới ngày nay, khi chủ nghĩa tư bản và nền kinh tế thị trường đã trở thành xu thế chính, ông ta vẫn tiếp tục thúc đẩy thứ mà Chavez gọi là “chủ nghĩa xã hội thế kỷ 21” ở Venezuela trên cơ sở bài học kinh nghiệm từ các phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế hồi thế kỷ trước, không ngờ đã giành được thành công to lớn, khiến thực lực của nước ông trong các lĩnh vực nhanh chóng được nâng cao. Trong một thời gian ngắn, Venezuela đã trở thành vùng đất tượng trưng cho sự bình đẳng công chính và phồn vinh được cả thế giới để mắt, các nước Nam Mỹ đều đua nhau học theo. Cứ vậy, chủ nghĩa xã hội đã trở thành ngọn lửa lan khắp thảo nguyên ở Nam Mỹ. Rey Díaz không chỉ kế thừa tư tưởng xã hội chủ nghĩa của Chavez, mà còn kế thừa cả khuynh hướng chống Mỹ mạnh mẽ của ông này, khiến cho nước Mỹ ý thức được rằng, nếu để mặc cho ông ta phát triển, châu Mỹ La Tinh vốn là sân sau của mình rất có thể sẽ trở thành Liên Xô thứ hai. Khi một vụ việc bất ngờ do hiểu lầm xảy ra, tạo cho một cái cớ nghìn năm khó gặp, Mỹ đã lập tức phát động tấn công toàn diện Venezuela, với ý đồ dựa theo mô hình Iraq mà triệt để lật đổ chính quyền của Rey Díaz. Nhưng cuộc chiến này đã chấm dứt đả bách chiến bách thắng của các nước lớn phương Tây đối với nước nhỏ thuộc Thế giới thứ ba kéo dài từ thời chiến tranh lạnh đến giờ. Khi quân Mỹ tiến vào Venezuela, chỉ thấy binh lính chính quy của

nước này đã biến mất, toàn bộ lực quân được chia ra thành các nhóm du kích theo đơn vị tiểu đội, ẩn nấp lẫn trong dân chúng, với mục tiêu tác chiến duy nhất là tiêu hao lực lượng của kẻ địch. Tư tưởng tác chiến cơ bản của Rey Díaz được xây dựng trên một quan niệm rõ ràng: vũ khí công nghệ cao hiện nay chủ yếu dùng để đối phó với các mục tiêu dạng điểm, có tính tập trung cao, còn với mục tiêu dàn trải trên diện rộng, hiệu năng của chúng không cao bằng vũ khí truyền thống, cộng với hạn chế về giá thành và số lượng, về cơ bản, chúng rất khó phát huy tác dụng. Rey Díaz còn là một thiên tài trong việc chi tiền ít cho công nghệ phát triển. Đầu thế kỷ này, để công chúng cảnh giác hơn với khủng bố, từng có một kỹ sư người Úc chế tạo ra một quả tên lửa hành trình chỉ mất năm nghìn đô la Mỹ. Đến tay Rey Díaz, ông ta cho sản xuất số lượng lớn khiến giá thành giảm xuống chỉ còn ba nghìn đô la Mỹ, tổng cộng đã sản xuất hơn hai trăm nghìn quả tên lửa hành trình như vậy để trang bị cho mấy nghìn tiểu đội du kích. Những quả tên lửa này tuy đều dùng linh kiện rẻ tiền trên thị trường nhưng cũng đầy đủ tính năng, có cả radar có độ chính xác cao và tính năng định vị toàn cầu, trong phạm vi năm ki lô mét, độ sai lệch mục tiêu không quá năm mét. Cả cuộc chiến, tuy rằng chỉ có chưa đến 10% số tên lửa bắn trúng mục tiêu, nhưng cũng gây ra cho kẻ địch thương vong khổng lồ. Trong chiến tranh, Rey Díaz còn J sử dụng rộng rãi nhiều loại thiết bị công nghệ cao nhưng lại a có thể sản xuất số lượng lớn khác nữa, ví dụ như đạn bắn tỉa có kíp kích nổ ở cự ly gần, vân vân, cũng giành được rất nhiều chiến tích huy hoàng, chỉ một thời gian ngắn, thương vong 116

của quân Mỹ trong chiến tranh Venezuela đã đạt đến con số ngang với chiến tranh Việt Nam, khiến họ buộc phải rút lui trong thất

bại. Rey Díaz cũng vì thế mà trở thành một anh hùng lấy yếu thắng mạnh trong thế kỷ 21.

“Người Diện Bích thứ ba: Bill Hines.”

Một người Anh lịch thiệp bước lên bục chủ tịch, so với Tyler lạnh lùng và Rey Díaz quật cường, ông ta toát ra vẻ nhã nhặn lễ độ, hướng về toàn thể hội trường gật đầu chào rất phong độ. Đây cũng là một gương mặt quen thuộc trên thế giới, nhưng không có hào quang như hai người trước. Cuộc đời của Hines chia ra làm hai giai đoạn rõ rệt. Giai đoạn làm khoa học, ông ta là nhà khoa học duy nhất trong lịch sử được đề cử hai giải Nobel hai ngành khác nhau cho cùng một phát minh. Khi cùng nghiên cứu với nhà thần kinh học Yamasuki Keiko, ông ta đã phát hiện, hoạt động tư duy và ghi nhớ của não bộ được tiến hành ở cấp độ lượng tử, chứ không phải cấp độ phân tử như trước đây vẫn nhận định. Phát hiện này đã đẩy cơ chế của não bộ xuống một nấc trong thang cấp độ vi mô, cũng khiến cho tất cả các nghiên cứu về não bộ trước đó trở thành những thứ văn chương bề mặt hời hợt. Phát hiện này cũng chứng minh khả năng xử lý thông tin của não động vật còn cao hơn vài bậc độ lớn so với những gì người ta tưởng tượng trước đó, từ đó làm cho cấu trúc toàn ký của bộ não^[23] được nhiều người nêu giả thuyết bấy lâu nay trở thành khả thể. Nhờ phát hiện này, Hines đã được đề cử giải Nobel hai ngành Vật lý và Sinh lý học, nhưng vì phát hiện này quá cấp tiến, nên cả hai giải Nobel đều không thuộc về ông ta, ngược lại Yamasuki Keiko, nay đã trở thành vợ ông ta lại được giải Nobel Sinh lý học và Y học năm đó vì ứng dụng lý thuyết này vào điều trị chứng mất trí nhớ và các bệnh tâm thần. Giai đoạn thứ hai trong cuộc đời Hines là chính trị gia, từng đảm nhiệm chức vụ chủ tịch Liên minh

châu Âu một nhiệm kỳ hai năm rưỡi. Hines được công nhận là một nhà chính trị lão luyện, thận trọng, nhưng trong nhiệm kỳ của mình, ông ta không gặp phải nhiều thách thức cần thể hiện tài năng chính trị, đồng thời công việc của Liên minh châu Âu chủ yếu cũng là các công việc điều phối mang tính sự vụ, nên nếu nói về kinh nghiệm đối mặt với khủng hoảng và nguy cơ siêu cấp, ông ta kém hơn rất nhiều so với hai người trước. Nhưng việc lựa chọn Hines rõ ràng là có tính đến tố chất tổng hợp của ông ta trên cả hai phương diện khoa học và chính trị, người có thể kết hợp hai thứ này một cách hoàn mỹ như vậy quả thực không nhiều.

Lúc này, ở hàng ghế cuối cùng trong hội trường, nhà thần kinh học nổi tiếng thế giới Yamasuki Keiko đang đăm đăm nhìn chòng đứng trên bục chủ tịch.

Cả hội trường tĩnh lặng như tờ, mọi người đều đang chờ đợi công bố Người Diện Bích cuối cùng. Ba người đầu tiên: Tyler, Rey Díaz, Hines, là kết quả của sự cân bằng và thỏa hiệp giữa các lực lượng chính trị của Mỹ, châu Âu và Thế giới thứ ba, người cuối cùng mới là người đặc biệt thu hút sự chú ý. Nhìn bà Say lại hướng ánh mắt vào tờ giấy kẹp trong tập hồ sơ, La Tập nhanh chóng điếm qua trong đầu những cái tên nổi bật trên thế giới, Người Diện Bích cuối cùng hẳn là một trong những cái tên này. Ánh mắt anh lướt qua bốn hàng ghế, đảo qua những cái lưng ngồi ở hàng ghế đầu tiên, ba người trước đều đi từ đó lên bục chủ tịch, chỉ nhìn phía sau lưng, anh không chắc trong những người mình đã nghĩ đến kia có ai hay không, nhưng Người Diện Bích thứ tư chắc chắn là đang ngồi ở đó.

Bà Say chậm chậm giơ tay phải lên, ánh mắt La Tập chuyển động theo cánh tay ấy. Anh nhận ra, nó không hề chỉ về phía hàng ghế đầu

tiên.

Ngón tay bà Say chỉ thẳng vào anh...

“Người Diện Bích thứ tư: La Tập.”

“A, Hubble của tôi!”

Albert Ringier chấp hai tay vào nhau hét lên. Nước mắt rưng rưng trong mắt ông ta phản chiếu ngọn lửa khổng lồ chói mắt đột nhiên xuất hiện phía xa xa, tiếng động âm âm phải mấy giây sau mới truyền đến. Vốn dĩ, ông ta và các đồng nghiệp thuộc khoa Thiên văn và Vật lý đang đứng phía sau cát tiếng hoan hô lẽ ra phải được đứng trên đài quan sát dành cho khách quý gần hơn nữa để xem quá trình phóng, nhưng cái tên quan chức NASA chết tiệt kia nói họ không có tư cách ra đó, vì thứ sắp sửa được đưa lên vũ trụ kia đã không còn thuộc về họ nữa. Sau đó, hấn ta lại quay qua mấy vị tướng mặc quân phục chỉnh tề, xun xoe như một con cún, dẫn họ đi qua các trạm gác tới đài quan sát. Ringier và các đồng nghiệp đành phải đến chỗ xa hơn rất nhiều này, cách điểm phóng cả một cái hồ, ở đây có một đồng hồ đếm ngược rất lớn đã được dựng lên từ thế kỷ trước. Khu vực này mở cửa cho công chúng, nhưng giờ là nửa đêm, ngoài các nhà khoa học ra thì cũng chẳng có mấy người đến xem.

Nhìn từ khoảng cách này, cảnh tượng phóng rất giống như cảnh Mặt trời mọc tua nhanh, sau khi tên lửa bắn lên, đèn pha cực sáng không chiếu lên theo, vì vậy không nhìn rõ được thân quả tên lửa khổng lồ, chỉ thấy ngọn lửa rùng rục kia, thế giới đang ẩn mình trong bóng đêm đột nhiên hiển hiện dưới ánh sáng trắng lệt của nó, mặt hồ

vốn dĩ đen ngòm như mực gợn lên một lớp sóng vàng rực rỡ, dường như cả nước hồ cũng bị ngọn lửa hùng hực kia đốt cháy. Họ nhìn tên lửa bay lên, khi nó xuyên qua tầng mây mỏng mảnh, cả nửa bầu trời chuyển sang thứ sắc đỏ chỉ thấy trong cơn mộng ảo, sau đó, nó biến mất trong màn đêm Florida, ánh bình minh ngấn ngủi cũng bị đêm đen dằng dặc nuốt chửng.

Kính viễn vọng không gian Hubble 2 là đời thứ hai của kính viễn vọng Hubble, đường kính của nó từ 4,27 m đã tăng lên 21 m, khả năng quan trắc tăng lên năm mươi lần. Hubble 2 áp dụng công nghệ tổ hợp phiến kính, các tấm kính cấu thành chế tạo trên mặt đất được đưa lên lắp ráp hoàn chỉnh trên quỹ đạo không gian. Muốn đưa toàn bộ các tấm kính vào không gian, cần phải tiến hành mười một lần phóng, đây là lần cuối cùng. Tới thời điểm này, việc lắp ráp kính viễn vọng Hubble 2 ở gần Trạm vũ trụ quốc tế đã sắp hoàn thành. Hai tháng sau, nó sẽ có thể hướng con mắt về cõi thăm sâu trong vũ trụ.

“Các người là lũ kẻ cướp, lại cướp đi một thứ đẹp đẽ nữa rồi!” Ringier nói với người đàn ông cao lớn đứng bên cạnh mình, ông ta là người duy nhất ở đây không bị cảnh tượng này làm cho xúc động, ông ta đã quan sát quá nhiều lần phóng như vậy rồi, suốt toàn bộ quá trình, ông ta chỉ dựa vào bộ đồng hồ đếm ngược mà hút thuốc. George Fitzroy là đại biểu của phía quân đội sau khi kính viễn vọng Hubble 2 bị trưng dụng, vì hầu hết thời gian ông ta đều mặc thường phục, Ringier không biết quân hàm của ông ta là gì, cũng không bao giờ gọi ông ta là ngài, đối với bọn kẻ cướp, cứ gọi thẳng tên là được rồi.

“Tiên sĩ, trong thời chiến quân đội có quyền trưng dụng tất cả các thiết bị dân dụng. Vả lại, đám người các ông đâu có mài mảnh kính

nào của Hubble 2, cũng có thiết kế ra cái đỉnh ốc nào đâu, toàn là một đám ngòi chơi xơi nước rồi hưởng thành quả, có muốn cần nhân cũng chẳng đến lượt các ông đâu.” Fitzroy ngáp dài, đối phó với cái đám mọt sách này quả thực là một chuyện khổ sai.

“Nhưng không có chúng tôi, nó tồn tại cũng chẳng có ý nghĩa gì cả! Thiết bị dân dụng ư? Nó có thể nhìn đến tận rìa vũ trụ, thế mà đám mọt chuột các người lại chỉ muốn nhìn chăm chăm vào cái ngòi sao gần nhất!”

“Tôi đã nói rồi, giờ là thời chiến, đây là cuộc chiến tranh bảo vệ toàn bộ loài người, dù ông có quên mất mình là người Mỹ, ít nhất cũng vẫn còn nhớ mình là con người đấy chứ.”

Ringier hậm hực gật đầu, sau đó lại thở dài lắc đầu: “Nhưng các người mong muốn dùng Hubble 2 quan sát cái gì chứ? Chắc chắn ông cũng biết nó hoàn toàn không có khả năng quan sát được hành tinh Tam Thế.”

Fitzroy thở dài: “Giờ tệ hơn nữa là, công chúng thậm chí còn cho rằng Hubble 2 có thể quan sát được cả hạm đội Tam Thế.”

“Hừm, hay thật đấy.” Ringier nói, gương mặt ông ta mờ mờ trong bóng tối, nhưng Fitzroy có thể cảm nhận được vẻ thích thú của ông ta khi người khác phải vậy, nó khiến Fitzroy thấy khó chịu, cũng giống như cái mùi cay cay mũi đang ngập tràn trong không khí, bị gió lùa từ phía bệ phóng ra phía này.

“Tiên sĩ, ông hẳn cũng biết hậu quả của chuyện này.”

“Nếu công chúng có kỳ vọng như vậy với Hubble 2, có thể họ sẽ đợi đến lúc tận mắt trông thấy ảnh chụp hạm đội Tam Thê thì mới thực sự tin rằng có kẻ thù tồn tại!”

“Ông cho rằng như vậy là hay à?”

“Các ông không giải thích với họ sao?”

“Đương nhiên là đã giải thích rồi! Vì chuyện này mà chúng tôi đã tổ chức bốn buổi họp báo, tôi đã nói đi nói lại: tuy rằng khả năng quan sát của kính viễn vọng không gian Hubble 2 cao gấp mấy chục lần kính viễn vọng lớn nhất hiện đang sử dụng, nhưng nó tuyệt đối không thể thấy được hạm đội Tam Thê. Bọn chúng quá nhỏ! Muốn quan sát mặt trăng của một ngôi sao khác từ Hệ Mặt trời, cũng giống như đứng ở bờ biển phía Tây nước Mỹ quan sát con muỗi ở trên một cái đèn bên bờ Đông vậy, mà hạm đội Tam Thê lại còn chỉ như con vi khuẩn ở trên chân con muỗi đó thôi. Tôi nói như vậy đủ rõ ràng chưa?”

“Rõ ràng lắm rồi.”

“Nhưng công chúng lại muốn nghĩ như vậy, chúng tôi có cách gì đây chứ? Tôi ở vị trí này khá lâu rồi, nhưng chưa từng thấy dự án vũ trụ lớn nào mà không bị bọn họ hiểu lầm cả.”

“Tôi đã nói từ sớm rồi mà, về phương diện dự án vũ trụ, quân đội đã mất đi cả danh dự cơ bản rồi.”

“Nhưng họ lại sẵn sàng tin ông, chẳng phải họ gọi ông là Carl Sagan tái sinh hay sao? Máy cuốn sách phổ biến kiến thức về khoa học vũ trụ của ông đã kiếm được vô khối tiền, xin hãy đứng ra giúp

chúng tôi một tay, đây là mong muốn của quân đội, tôi chính thức đề đạt với ông.”

“Có phải chúng ta đang bàn riêng các điều kiện hay không?”

“Không có điều kiện gì cả! Ông đang thực hiện bổn phận của một công dân Mỹ, à không, của một công dân Trái đất.”

“Tăng thêm thời gian quan sát của tôi lên, không yêu cầu nhiều nhận gì, nâng lên 20% được không?”

“12,5% như hiện giờ đã là tốt lắm rồi, ai mà biết được sau này có thể đảm bảo được tỷ lệ đó hay không.” Fitzroy chỉ tay về phía bệ phóng, khói mù khi phóng tên lửa đang tản ra, làm bầu trời đêm nhuốm một mảng bần bần, ánh đèn trên bệ phóng dưới mặt đất chiếu vào trông như vết sữa dính trên quần bò, thứ mùi khó ngửi kia lại càng nồng nặc hơn. Dầu tên lửa dùng nhiên liệu hydro và oxy lỏng, hẳn là không có mùi gì, có lẽ luồng nhiệt đã đốt cháy thứ gì đó ở gần rãnh dẫn lưu bên dưới bệ phóng, Fitzroy nói tiếp, “Tôi nói cho ông biết, mọi chuyện chắc chắn sẽ càng lúc càng tệ hơn thôi.”

La Tập cảm giác bức vách nghiêng nghiêng bên trên bực chủ tịch đang đè xuống người mình, nhất thời dờ ra tại chỗ, cả hội trường im phăng phắc, đến khi sau lưng anh vang lên một giọng thấp trầm: “Tiến sĩ La Tập, xin mời”, anh mới dờ dẫn đứng dậy, máy móc bước lên phía bực chủ tịch. Trên quãng đường ngắn ngủi đó, La Tập như thể trở lại thuở ấu thơ, trong anh trào dâng lên thứ cảm giác bơ vơ như đứa trẻ chỉ khát khao được nắm tay ai đó mà đi tới, nhưng không một ai đưa tay ra với nó. Anh đi lên bực chủ tịch, đứng bên

cạnh Hines, quay người hướng mặt về phía hội trường, đối diện với mấy trăm cặp mắt đang nhìn chăm chăm vào mình, những người ấy là đại diện cho hơn sáu tỷ con người thuộc hơn hai trăm quốc gia trên Trái đất này.

La Tập hoàn toàn không biết phần sau hội nghị có những nội dung gì, anh chỉ biết mình đã đứng ở đó một lúc, rồi được người dẫn đi khỏi bục chủ tịch, cùng với ba Người Diện Bích còn lại ngồi ở chính giữa hàng ghế đầu tiên. Cứ vậy, trong cơn mê man anh đã bỏ lỡ thời khắc lịch sử tuyên bố khởi động kế hoạch Diện Bích.

Không biết bao nhiêu lâu sau, hội nghị dường như đã kết thúc, mọi người bắt đầu đứng dậy tản đi, ba Người Diện Bích ngồi bên tay trái La Tập đã rời khỏi, một người, hình như là Kent, khẽ nói mấy câu gì đó vào tai anh, sau đó cũng đi nốt. Hội trường trống không, chỉ còn bà Tổng thư ký vẫn đứng trên bục chủ tịch, thân hình nhỏ nhắn bên dưới bức vách nghiêng đối mặt với anh từ một khoảng cách khá xa.

“Tiến sĩ La Tập, tôi nghĩ anh có điều muốn hỏi.” Giọng nữ dịu dàng vang vọng trong hội trường trống trải, nghe kỳ ảo như thể vọng xuống từ bầu trời.

“Có nhầm lẫn gì hay không?” La Tập nói, giọng anh nghe cũng kỳ ảo như thế, cảm giác không phải do anh phát ra vậy.

Bà Say đứng trên bục chủ tịch phía xa cất tiếng cười, ý tứ đã rất rõ ràng: *Anh nghĩ có thể nhầm lẫn được hay sao?*

“Tại sao lại là tôi?” La Tập lại hỏi.

“Anh cần phải tự mình tìm ra câu trả lời.” Bà Say đáp.

“Tôi chỉ là một người bình thường.”

“Trước mỗi nguy này, tất cả chúng ta đều là người bình thường, nhưng ai cũng có trách nhiệm của riêng mình.”

“Không ai hỏi ý kiến tôi trước cả, tôi hoàn toàn không biết gì về chuyện này.”

Bà Say lại cười cười: “Tên anh đọc âm tiếng Trung có nghĩa là ‘logic’ phải không?”

“Đúng thế.”

“Vậy thì anh hẳn cũng phải hiểu, trước khi sứ mệnh này được giao phó, chúng tôi không thể nào trưng cầu ý kiến những người sắp phải gánh vác được.”

“Tôi từ chối.” La Tập quả quyết nói, không hề nghĩ kỹ về câu nói vừa xong của bà Say.

“Được.”

Câu trả lời bật ra quá nhanh, cơ hồ như nối liền với câu nói của La Tập, còn khiến La Tập nhất thời luống cuống. Anh ngẩn người ra mấy giây, rồi mới nói: “Tôi từ bỏ thân phận Người Điện Bích, từ bỏ tất cả quyền hạn được trao cho, cũng không chấp nhận bất cứ trách nhiệm nào mà các người ép uổng trao cho tôi cả.”

“Được.”

Câu trả lời ngắn gọn vẫn bật ra ngay sau câu nói của La Tập, nhẹ nhàng và lạnh lẽo như chuồn chuồn điểm nước, khiến bộ não La Tập

vừa mới suy nghĩ được lại rơi vào một khoảng trống rỗng.

“Vậy tôi có thể đi được chưa?” La Tập chỉ còn biết rặn ra mấy chữ như vậy.

“Được, tiến sĩ La Tập, anh có thể làm bất cứ điều gì.”

La Tập quay người bước đi, xuyên qua những hàng ghế trống. Việc chối bỏ thân phận và trách nhiệm của Người Diện Bích dễ dàng một cách bất bình thường mới rồi không hề khiến anh cảm thấy được giải thoát hay an ủi chút nào, giờ đây, thứ đang ngập đầy ý thức anh chỉ là cảm giác hoang đường, không chân thực, tất cả mọi thứ này giống như một vở kịch hậu hiện đại, chẳng có chút logic nào cả.

Lúc đi tới cửa hội trường, La Tập ngoảnh đầu lại nhìn, bà Say vẫn đứng trên bục chủ tịch quan sát anh, ở bên dưới bức vách lớn ấy, thân hình bà trông rất nhỏ bé, rất chơ vơ. Thấy anh ngoảnh lại, bà khẽ gật đầu với anh, mỉm cười.

La Tập xoay người đi tiếp, bên cạnh con lắc Foucault thể hiện chuyển động tự quay của Trái đất treo ở lối ra hội trường, anh gặp Sử Cường và Kent, ngoài ra còn một đám nhân viên an ninh mặc vest đen. Họ nhìn anh với ánh mắt dò hỏi, nhưng trong những ánh mắt đó, có thêm cả sự kính sợ và sùng bái mà trước nay La Tập chưa từng cảm nhận được, kể cả Sử Cường và Kent trước đó vẫn giữ thái độ tương đối tự nhiên với anh, lúc này cũng không hề che giấu mà thể hiện xúc cảm này ra mặt. La Tập không nói không rằng, đi xuyên qua giữa bọn họ. Anh đi qua tiền sảnh rộng thênh thang, nơi này giống như lúc anh tới, chỉ có các nhân viên an ninh mặc đồ đen. Giống như lúc này, mỗi khi anh đi qua ai trong số họ, người đó liền

thấp giọng nói một câu vào bộ đàm. Khi La Tập ra tới cửa lớn của Trung tâm hội nghị, Sử Cường và Kent chặn anh lại.

“Bên ngoài có thể nguy hiểm, có cần vệ sĩ không?” Sử Cường hỏi.

“Không cần, tránh ra.” La Tập trợn mắt nhìn về phía trước trả lời.

“Được rồi, chúng tôi chỉ biết làm theo cậu nói thôi.” Sử Cường nói, cùng Kent nhường đường, La Tập đi ra cửa.

Không khí mát lạnh ùa vào mặt, trời vẫn tối nhưng đèn rất sáng, chiếu rọi mọi thứ xung quanh rõ mồn một. Các đại biểu dự Hội nghị đặc biệt của Liên Hiệp Quốc đã lên xe rời đi, lúc này hầu hết những người đứng lác đác trên quảng trường là du khách và dân chúng bình thường, thông tin về hội nghị lịch sử này vẫn chưa được truyền ra, vì vậy họ đều không nhận ra La Tập, sự xuất hiện của anh không gây ra bất kỳ sự chú ý nào.

Người Diện Bích La Tập cứ thế bước đi như kẻ mộng du giữa hiện thực hoang đường, trong thoáng ngơ ngẩn ấy, anh mất hết khả năng tư duy bằng lý trí, không biết mình từ đâu đến mà cũng chẳng rõ mình sẽ đi tới đâu. Bất giác, anh đi đến bãi cỏ, tới trước một bức tượng, trong lúc vô ý lướt mắt, anh trông thấy đó là tượng một người đàn ông đang dùng búa sắt đập xuống một thanh kiếm. Đây là món quà mà chính phủ Liên Xô cũ tặng cho Liên Hiệp Quốc, tên là “Đúc kiếm thành lưỡi cày”. Nhưng trong ấn tượng của La Tập lúc này, búa sắt, người đàn ông cường tráng và thanh kiếm bị đè oằn bên dưới trở thành một chình thể đầy sức mạnh, khiến cho tác phẩm này đầy tràn một thứ ám chỉ bạo lực.

Quả nhiên, ngực La Tập dường như bị người đàn ông kia đập cho một búa, lực giáng mạnh mẽ khiến anh ngã ngửa, thậm chí trước cả khi cơ thể chạm xuống mặt cỏ, anh đã mất tri giác. Có điều, cơn sốc ấy không dài, ý thức anh mau chóng hồi phục lại trong cảm giác đau đớn dữ dội và choáng váng. La Tập chỉ thấy toàn là ánh đèn pin chói mắt, đành phải nhắm mắt lại. Sau đó, quầng sáng dịch chuyển khỏi chỗ anh. Anh mơ hồ trông thấy phía trên mình có một vòng toàn mặt người, giữa màn sương mù mờ mịt sinh ra do choáng váng và cơn đau, anh nhận ra trong số đó có gương mặt Sử Cường, đồng thời cũng nghe thấy giọng gã.

“Cậu có cần vệ sĩ không? Chúng tôi chỉ dám hành động theo lời cậu thôi!”

La Tập yếu ớt gật đầu. Sau đó, mọi thứ đều nhanh như điện chớp, anh cảm thấy mình được nâng lên, hình như đặt trên cồng, sau đó cái cồng được nhắc lên. Xung quanh anh luôn quây chặt một vòng người kín mít, cảm tưởng như đang ở trong một cái rãnh hẹp bốn vách xung quanh làm từ thân người vậy, vì từ miệng “cái rãnh” này chỉ nhìn thấy bầu trời đêm đen kịt, anh chỉ có thể dựa vào động tác chân của những người quây quanh mà đoán mình đang được khiêng đi. Thoáng sau, “cái rãnh” biến mất, bầu trời đêm bên trên cũng biến mất, thay vào đó là trần xe cấp cứu sáng đèn. La Tập cảm thấy trong miệng mình có mùi máu tanh, bèn trở mình ọe ra, người bên cạnh rất chuyên nghiệp đưa túi nhựa đón lấy bãi nôn của anh, ngoài máu còn có cả những thứ ăn vào lúc ở trên máy bay. Nôn xong, có người chụp mặt nạ ô xy lên mặt La Tập, sau khi hô hấp bình thường, anh mới thấy dễ chịu phần nào, nhưng ngực vẫn còn đau. Anh có cảm giác áo trước ngực đã bị xé toang, hoảng sợ tưởng

tượng vết thương ở chỗ đó đang phun trào máu tươi, nhưng hình như không phải thế, họ không tiến hành xử lý bằng bó gì cả, chỉ đắp lên người anh một tấm chăn. Không lâu sau, xe dừng lại, La Tập được khiêng xuống, nhìn lên thấy bầu trời đêm và trần hành lang bệnh viện lần lượt trôi qua, sau đó anh thấy trần phòng cấp cứu, cái khe phát ra ánh sáng màu đỏ của máy quét CT chậm chậm dịch chuyển phía trên anh. Trong khoảng thời gian này, gương mặt bác sĩ và y tá thỉnh thoảng lại xuất hiện phía trên, lúc kiểm tra và xử lý phần ngực, họ làm anh rất đau. Cuối cùng, khi phía trên tầm nhìn của anh là trần phòng bệnh, mọi thứ đều trở nên yên ổn.

“Gãy một xương sườn, xuất huyết nội nhẹ, nhưng không nghiêm trọng, tóm lại là bị thương không nặng, nhưng vì xuất huyết nội, giờ anh cần phải nghỉ ngơi.” Một bác sĩ đeo kính cúi đầu nhìn anh, nói.

Lần này, La Tập không từ chối thuốc an thần, sau khi được y tá giúp uống thuốc, anh mau chóng ngủ thiếp đi. Trong mơ, bức vách nghiêng phía trên bực chủ tịch trong hội trường Liên Hiệp Quốc hết lần này đến lần khác đổ ập xuống người anh, người đàn ông trong bức “Đúc kiếm thành lưỡi cày” cũng vung búa đập vào anh hết lần này đến lần khác, hai cảnh tượng ấy đan xen vào nhau. Rồi sau đó, anh đi tới cánh đồng tuyết yên bình, tĩnh lặng ở nơi sâu thẳm nhất trong tâm tưởng mình, bước vào căn nhà gỗ xinh xắn mà cổ kính mộc mạc ấy, nàng Eva anh sáng tạo ra đứng dậy trước lò sưởi âm tường, đôi mắt đẹp rưng rưng ngấn lệ nhìn anh... Lúc này, La Tập tỉnh lại một lần, cảm thấy nước mắt mình cũng đang trào ra, thấm ướt cả một mảng nhỏ trên gối, ánh sáng trong phòng bệnh đã được chỉnh xuống rất yếu, cô không xuất hiện khi anh đang tỉnh, vậy là anh

lại ngủ tiếp, muốn trở lại căn nhà gỗ nhỏ kia, nhưng từ đó về sau giấc ngủ không còn mộng mị gì nữa.

Lần tiếp theo tỉnh lại, La Tập biết mình đã ngủ rất lâu, cảm giác tinh lực đã hồi phục phần nào, tuy vẫn còn âm ỉ đau ở ngực, nhưng từ cảm giác anh đã có thể chắc chắn mình bị thương không nặng. Anh gắng sức ngồi dậy, cô y tá tóc vàng mắt xanh không ngăn anh lại, mà kê cao gối lên giúp anh nửa nằm nửa ngồi. Một lúc sau, Sử Cường đi vào phòng bệnh, ngồi xuống trước giường anh.

“Cảm giác thế nào, tôi đã ba lần bị bắn lúc đang mặc áo chống đạn, chắc là không có vấn đề gì lớn đâu.” Sử Cường nói.

“Đại Sử, anh đã cứu mạng tôi.” La Tập yếu ớt nói.

Sử Cường xua tay: “Xảy ra chuyện này, đáng ra phải coi là do chúng tôi thất trách, lúc đó đã không thực hiện các biện pháp an ninh hiệu quả nhất, chúng tôi chỉ có thể nghe theo cậu, giờ thì không có chuyện gì rồi.”

“Ba người bọn họ thì sao?” La Tập hỏi.

Sử Cường lập tức hiểu anh muốn nói đến ai, “Đều rất khỏe, họ đâu có khinh suất đi một mình bên ngoài như cậu.”

“Có phải ETO muốn giết chúng tôi không?”

“Chắc là vậy, hung thủ đã bị bắt rồi, cũng may chúng tôi đã bố trí Mát Rắn sau lưng cậu.”

“Cái gì?”

“Một hệ thống radar cực kỳ tinh vi và chính xác, có thể dựa theo đường đạn nhanh chóng xác định vị trí của xạ thủ. Thân phận của tên sát thủ đã được xác định, hẳn là chuyên gia chiến tranh du kích của tổ chức quân sự ETO. Chúng tôi không ngờ hẳn lại dám ra tay ở khu vực trung tâm như vậy, nên hành động lần này của hẳn gần như là mang tính tự sát.”

“Tôi muốn gặp hẳn.”

“Ai, hung thủ hả?”

La Tập gật đầu.

“Được, có điều, việc này không nằm trong quyền hạn của tôi, tôi chỉ phụ trách bảo vệ an toàn, tôi sẽ đi xin ý kiến một chút.” Dứt lời Sử Cường đứng dậy đi ra ngoài, giờ gã tỏ ra hết sức cẩn trọng và nghiêm túc, khác hẳn với con người bô lô ba la lúc trước, nhất thời La Tập cảm thấy không quen cho lắm.

Sử Cường mau chóng quay lại, nói với La Tập: “Được rồi, gặp ở đây luôn, hay là đổi chỗ khác, bác sĩ bảo cậu đứng dậy đi lại không có vấn đề gì đâu.”

La Tập vốn định bảo đổi chỗ khác, đồng thời toan nhóm dậy xuống giường, nhưng lại chợt đổi ý, bộ dạng bệnh tật hợp với ý anh hơn, bèn nằm lại xuống giường: “Gặp ở đây luôn đi.” “Họ đang tới, phải đợi một lúc nữa, cậu ăn gì đó trước đi, đã trọn một ngày sau bữa ăn trên máy bay rồi. Tôi đi sắp xếp một chút.” Sử Cường nói xong, lại đứng dậy đi ra ngoài.

La Tập vừa ăn xong bữa cơm, hung thủ liền được dẫn vào, đó là một người trẻ tuổi, mang gương mặt châu Âu anh tuấn, nhưng nét đặc trưng lớn nhất là nụ cười mỉm nhàn nhạt, nụ cười ấy như thể mọc ra trên gương mặt y vậy, chưa từng thấy nó biến mất. Y không phải đeo còng tay, nhưng vừa vào phòng đã bị hai người áp giải trông có vẻ rất chuyên nghiệp ấn ngồi xuống ghế, đồng thời ngoài cửa phòng bệnh cũng có hai người đứng gác, La Tập thấy trên thẻ đeo trước ngực có ba chữ cái viết tắt tên của cơ quan họ làm việc, nhưng không phải FBI mà cũng chẳng phải CIA.

La Tập gắng làm ra vẻ chỉ còn thoi thóp thở, nhưng tên hung thủ đã lập tức bóc mẽ anh: “Tiến sĩ, hình như không bị thương nặng đến vậy thì phải.” Lúc nói câu này, y khẽ cười một tiếng, nhưng đó là một kiểu cười khác, đẽ lên nụ cười mỉm thường trực kia, giống như vệt dầu loang nổi trên mặt nước, hiện lên rồi lập tức biến đi ngay: “Tôi rất xin lỗi.”

“Xin lỗi vì phải giết tôi à?” La Tập nhòm đầu khỏi gối nhìn y.

“Xin lỗi vì đã không giết anh, tôi vốn tưởng rằng trong hội nghị kiểu này anh sẽ không mặc áo chống đạn, không ngờ anh lại là người vì giữ mạng mà không câu nệ tiểu tiết, bằng không, tôi sẽ dùng đạn xuyên giáp, hoặc nhằm thẳng vào đầu anh mà bắn, nếu như vậy, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ, mà anh cũng được giải thoát khỏi cái sứ mệnh biến thái, người bình thường không thể nào gánh vác được này.”

“Tôi đã được giải thoát rồi, tôi đã từ chối sứ mệnh Người Diện Bích với bà Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, từ bỏ mọi quyền lợi và trách nhiệm, bà ấy cũng đại diện cho Liên Hiệp Quốc chấp nhận rồi. Tất

nhiên, lúc bắn tôi, anh chắc chắn vẫn chưa biết điều này, ETO coi như đã lãng phí mất một sát thủ xuất sắc.”

Nụ cười mỉm của tên hung thủ trở nên rạng rỡ hơn, kiểu vừa điều chỉnh tăng độ sáng của màn hình lên vậy: “Anh thật hài hước.”

“Thế là ý gì? Những gì tôi nói tuyệt đối là sự thực, không tin...”

“Tôi tin, có điều, anh thật sự rất hài hước đấy.” Tên hung thủ nói, vẫn giữ nguyên nụ cười mỉm rạng rỡ đó, lúc này đây, nụ cười ấy chỉ được La Tập ghi nhớ thoáng qua một cách vô thức, nhưng rồi chỉ ít lâu sau đó, nó sẽ trở thành thứ nước thép nóng chảy để lại vết hằn sâu trong ý thức anh, khiến anh đau đớn cả một đời.

La Tập lắc đầu, thở dài một hơi, nằm ngửa ra, không nói gì nữa.

Tên hung thủ lại tiếp lời: “Tiến sĩ, thời gian của chúng ta hình như không có nhiều, tôi nghĩ anh gọi tôi đến không chỉ để chơi mỗi trò đùa ấu trĩ này thôi chứ.”

“Tôi vẫn không hiểu ý anh.”

“Nếu thật vậy, chỉ số IQ của anh thực không đủ tiêu chuẩn để làm Người Diện Bích. Tiến sĩ La Tập, anh thật thiếu logic đó, xem ra cái mạng này của tôi đúng là đã lãng phí rồi.” Tên hung thủ nói xong, ngẩng đầu lên nhìn hai người đang hết sức cảnh giác đứng sau lưng y, “Các anh, tôi nghĩ chúng ta có thể đi được rồi.”

Hai người đó nhìn La Tập với ánh mắt dò hỏi, La Tập xua tay với họ, tên hung thủ liền được dẫn đi.

La Tập ngồi dậy trên giường, nhớ lại những gì y nói, trong lòng chợt dâng lên một cảm giác kỳ dị, chắc chắn là có gì đó không đúng ở đây, nhưng anh lại không biết là gì. Anh xuống giường, đi lại vài bước, ngoài chỗ đau âm ỉ trên ngực ra thì không có gì đáng ngại. Anh bước đến cửa phòng bệnh, mở cửa nhìn ra ngoài, hai người đang ngồi trước cửa lập tức đứng thẳng dậy. Họ đều là nhân viên an ninh, có đeo súng tiểu liên, một trong hai người lại nói gì đó vào bộ đàm đeo trên vai. La Tập thấy cả hành lang sạch sẽ trống vắng, nhưng ở phía cuối cũng có hai nhân viên an ninh đeo súng. Anh đóng cửa lại, quay lại khung cửa sổ, kéo rèm lên, từ trên cao nhìn xuống thấy ở cổng bệnh viện cũng toàn là nhân viên an ninh vũ trang đến tận răng, còn có hai chiếc xe quân sự màu xanh đang đậu, ngoài một hai nhân viên bệnh viện mặc đồ trắng thi thoảng vội vội vàng vàng đi qua, thì không thấy ai khác nữa. Quan sát kỹ, La Tập còn phát hiện trên nóc tòa nhà đối diện cũng có hai người đang dùng ống nhòm quan sát bốn phía xung quanh, bên cạnh có giá súng bắn tỉa. Bằng trực giác, anh đoán trên nóc tòa nhà mình đang ở đây cũng có bố trí tay súng bắn tỉa cảnh giới như vậy. Những người này không phải cảnh sát, nhìn cách ăn mặc, chắc họ đều là quân nhân. La Tập gọi Sử Cường đến.

“Bệnh viện này đang được canh gác rất nghiêm ngặt, đúng không?” La Tập hỏi.

“Đúng vậy.”

“Nếu tôi yêu cầu các anh giải tán những người kia đi, thì sẽ thế nào?”

“Chúng tôi sẽ làm theo, nhưng tôi đề nghị cậu không làm như vậy, giờ đang rất nguy hiểm.”

“Anh thuộc cơ quan nào? Phụ trách gì?”

“Tôi thuộc Bộ an ninh trái đất của Trung Quốc, phụ trách bảo vệ an toàn cho anh.”

“Nhưng giờ tôi đã không còn là Người Diện Bích nữa, chỉ là một công dân bình thường, cho dù có nguy hiểm đến tính mạng thì cũng là sự vụ bình thường của phía cảnh sát, sao có thể được hưởng sự bảo vệ cấp bậc cao như vậy của Bộ an ninh trái đất? Chưa hết, tôi bảo giải tán thì giải tán, tôi bảo đến thì đến, ai cho tôi cái quyền lực này?”

Gương mặt Sử Cường không có bất cứ cảm xúc nào, như thể đeo lên một tấm mặt nạ bằng cao su, “Mệnh lệnh trao cho chúng tôi chính là như vậy.”

“Thế... Kent đâu?”

“Ở bên ngoài.”

“Gọi ông ta vào đây.”

Sau khi Sử Cường đi ra, Kent nhanh chóng bước vào, ông ta đã trở lại vẻ lịch thiệp lễ độ của một quan chức Liên Hiệp Quốc.

“Tiến sĩ La Tập, tôi vốn định đợi sức khỏe anh hồi phục rồi mới đến thăm.”

“Giờ ông đang làm gì ở đây?”

“Tôi phụ trách liên lạc thường ngày giữa anh và Hội đồng phòng ngự toàn cầu.”

“Nhưng tôi đã không còn là Người Diện Bích nữa rồi!” La Tập lớn tiếng nói, sau đó hỏi, “Tin tức về kế hoạch Diện Bích đã phát đi chưa?”

“Phát đi khắp thế giới rồi.”

“Vậy còn chuyện tôi từ chối làm Người Diện Bích?”

“Tất nhiên cũng có trong đó.”

“Nói như thế nào?”

“Rất đơn giản: Sau Hội nghị đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc kỳ này, La Tập đã tuyên bố từ chối thân phận và sứ mệnh Người Diện Bích.”

“Vậy ông còn ở đây làm gì?”

“Tôi phụ trách các việc liên lạc thường ngày của anh.”

La Tập hoang mang nhìn Kent, ông ta cũng như thể đang đeo một tấm mặt nạ cao su giống như Sử Cường, không thể nhìn ra được bất cứ điều gì.

“Nếu không có chuyện gì khác, tôi đi đây, anh cứ nghỉ ngơi cho khỏe, có thể gọi tôi đến bất cứ lúc nào.” Kent nói, đoạn quay người bước đi, vừa ra đến cửa, La Tập đã gọi giật ông ta lại.

“Tôi muốn gặp bà Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc.”

“Cơ quan chỉ huy và thi hành kế hoạch Diện Bích là Hội đồng phòng ngự toàn cầu PDC, lãnh đạo tối cao là chủ tịch luân phiên của PDC, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc không có quyền lãnh đạo trực tiếp đối với PDC.”

La Tập nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Tôi vẫn muốn gặp bà Tổng thư ký, hẳn là tôi có quyền này chứ?”

“Được, xin đợi cho một lúc.” Kent quay người đi khỏi phòng bệnh, thoáng sau đã quay lại, ông ta nói: “Bà Tổng thư ký đang đợi anh ở văn phòng, chúng ta đi luôn chứ?”

Văn phòng của Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc nằm ở tầng ba mươi tư của tòa nhà Ban thư ký, dọc đường, La Tập vẫn được bảo vệ nghiêm ngặt, gần như là bị nhốt bên trong một cái két sắt di động. Văn phòng nhỏ hơn tưởng tượng của anh, cũng rất giản dị, lá cờ Liên Hiệp Quốc dựng thẳng phía sau bàn làm việc chiếm không gian rất lớn, bà Say bước từ sau bàn ra đón tiếp La Tập.

“Tiến sĩ La Tập, tôi vốn định đến bệnh viện thăm anh từ hôm qua, nhưng anh thấy đấy...” Bà chỉ vào bàn làm việc chất đầy hồ sơ, trên đó, thứ duy nhất thể hiện cá tính của nữ chủ nhân chỉ là một ống đựng bút bằng tre rất tinh xảo.

“Bà Say, tôi đến đây để nhắc lại lời tuyên bố của mình với bà sau khi hội nghị kết thúc.” La Tập nói.

Bà Say khẽ gật đầu, không nói gì.

“Tôi muốn về nước, nếu hiện tại tôi đang gặp nguy hiểm, làm ơn thay tôi báo án với Sở cảnh sát New York, để họ phụ trách sự an

toàn của tôi, tôi chỉ là một công dân bình thường, không cần PDC bảo vệ cho tôi làm gì.”

Bà Say lại gật đầu: “Điều này tất nhiên là có thể làm được. Có điều, tôi vẫn đề nghị anh chấp nhận các biện pháp bảo vệ hiện nay, vì so với Sở cảnh sát New York, bảo vệ kiểu này chuyên nghiệp và đáng tin cậy hơn một chút.”

“Xin bà thành thực trả lời câu hỏi của tôi: Giờ tôi vẫn đang là Người Diện Bích phải không?”

Bà Say trở lại sau bàn làm việc, đứng bên dưới lá cờ Liên Hiệp Quốc, nhướn miệng cười với La Tập: “Anh nghĩ thế nào?” Đồng thời, bà đưa tay về phía xô pha, ra hiệu mời La Tập ngồi xuống.

La Tập phát hiện ra, nụ cười trên gương mặt bà Say trông rất quen mắt, anh đã từng thấy nó trên gương mặt tên hung thủ trẻ tuổi kia. Về sau, anh cũng sẽ thấy nó trên gương mặt và ánh mắt bất cứ người nào đối diện với mình. Nụ cười này về sau được gọi là “Nụ cười với Người Diện Bích”, nó sẽ nổi tiếng ngang nụ cười của nàng Mona Lisa và điệu cười nhe răng của con mèo Cheshire. Nụ cười của bà Say rất cuộc cũng khiến La Tập bình tĩnh lại, đây là lần đầu tiên anh thực sự bình tĩnh kể từ sau khi bà Say đứng trên bục chủ tịch của Hội nghị đặc biệt Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, tuyên bố với toàn thế giới rằng anh là Người Diện Bích. Anh chậm rãi ngồi xuống xô pha, vừa mới ngồi vững, anh liền hiểu ra tất cả.

Trời đất!

Trong chớp mắt, La Tập đã ngộ ra thực chất của thân phận Người Diện Bích này. Như lời bà Say đã từng nói, trước khi sứ mệnh

này được giao phó, họ không thể nào hỏi ý kiến người sẽ phải gánh vác nó được; thân phận và sứ mệnh Người Diện Bích một khi đã trao cho ai, người đó cũng không thể nào từ chối hoặc buông bỏ nó. Không phải do ai cưỡng chế, mà là một thứ logic lạnh lùng và tàn khốc sinh ra từ chính bản chất của kế hoạch Diện Bích, bởi lẽ, khi một người trở thành Người Diện Bích, sẽ lập tức hình thành một vách ngăn vô hình mà không thể xuyên thấu giữa anh ta và những người bình thường khác. Mọi hành vi của anh ta đều mang ý nghĩa thuộc về kế hoạch Diện Bích, giống như ý nghĩa mà nụ cười đối với Người Diện Bích kia thể hiện:

Chúng tôi làm sao biết được có phải anh đã bắt đầu công việc hay chưa?

Giờ La Tập rốt cuộc đã hiểu ra, Người Diện Bích là sứ mệnh kỳ dị nhất, xưa nay chưa từng có trong lịch sử, mang một thứ logic tàn khốc và biến thái, nhưng lại kiên cố vô cùng, tựa như xích sắt khóa chặt Prometheus vậy. Đây là một lời nguyền không thể nào gỡ bỏ, Người Diện Bích tuyệt nhiên không thể dựa vào sức mạnh của bản thân mà phá vỡ nó. Dù cho anh có vùng vẫy thế nào, tất cả đều được trao cho ý nghĩa của kế hoạch Diện Bích trong nụ cười đối với Người Diện Bích kia:

Chúng tôi làm sao biết được có phải anh đã bắt đầu công việc hay chưa?

Một cảm giác tức giận bùng bùng xưa nay chưa từng có trào lên trong tâm trí La Tập, anh muốn lấy hết sức mà hét lớn, muốn hỏi thăm mẹ bà Say và cả Liên Hiệp Quốc, rồi hỏi thăm đến cả mẹ của tất cả đại biểu Hội nghị đặc biệt cùng Hội đồng phòng ngự toàn cầu,

hỏi thăm mẹ của toàn nhân loại, cuối cùng là bà mẹ không hề tồn tại của đám người Tam Thê kia. Anh muốn nhảy lên đập phá đồ đạc, trước tiên là ném hết hồ sơ giấy tờ, quả địa cầu, ống đựng bút tre trên bàn bà Say đi, rồi xé nát lá cờ màu xanh lam kia... nhưng rồi cuộc, La Tập vẫn hiểu được đây là nơi nào, người đang đứng trước mặt anh là ai, cuối cùng cũng kiềm chế được bản thân, anh chỉ đứng bật dậy rồi nặng nề thả mình ngồi phịch trở lại xô pha.

“Tại sao lại chọn tôi? So với ba người họ, tôi không có tư cách gì cả. Tôi không có tài năng, không có kinh nghiệm, chưa từng gặp chiến tranh, lại càng chưa bao giờ lãnh đạo nhà nước; tôi cũng không phải nhà khoa học có thành tựu gì, chỉ là một gã giảng viên đại học kiếm bữa cơm qua ngày bằng mấy bài luận văn nát chắp vá chỗ này chỗ khác mà thôi; tôi là loại người hôm nay có rượu hôm nay say, bản thân còn chẳng muốn có con, tôi quan tâm đến bảo tồn văn minh nhân loại làm cái quái gì... tại sao lại chọn tôi?” Trong lúc nói, La Tập bắt đầu đưa hai tay ôm chặt đầu, nói tới cuối cùng, anh lại nhảy dựng lên khỏi ghế xô pha.

Nụ cười trên gương mặt bà Say đã biến mất. “Tiến sĩ La Tập, nói một câu thực lòng, chúng tôi cũng không tài nào hiểu nổi, chính vì lý do này, trong những Người Diện Bích, lượng tài nguyên mà anh có thể điều động là ít nhất. Lựa chọn anh, quả thực là một sự mạo hiểm lớn nhất trong lịch sử.”

“Nhưng việc chọn tôi dù sao cũng có nguyên nhân!”

“Đúng thế, chỉ là nguyên nhân gián tiếp, không ai biết RỪNG nguyên nhân thực sự là gì, tôi đã nói rồi, anh phải tự mình tìm ra nó.”

“Thế nguyên nhân gián tiếp đó là gì?!”

“Xin lỗi, tôi không có quyền hạn nói cho anh biết. Nhưng tôi tin rằng, đến thời điểm thích hợp anh sẽ biết thôi.”

La Tập cảm thấy họ đã nói hết những gì có thể nói với nhau rồi, bèn quay người đi ra ngoài. Lúc ra đến cửa văn phòng, anh mới nhớ ra là chưa chào tạm biệt, bèn dừng chân, xoay người lại, giống như lần trước ở trong hội trường, bà Say khẽ gật đầu mỉm cười với anh, chỉ khác ở chỗ, lần này anh đã hiểu được hàm nghĩa của nụ cười ấy.

Bà Say nói: “Rất vui được gặp lại anh hôm nay, nhưng sau này, công việc của anh sẽ tiến hành trong khuôn khổ của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, trực tiếp chịu trách nhiệm trước chủ tịch luân phiên của PDC.”

“Bà không có lòng tin với tôi, phải không?” La Tập hỏi.

“Tôi đã nói rồi, lựa chọn anh là một sự mạo hiểm rất lớn.”

“Bà đúng rồi đấy.”

“Mạo hiểm là đúng sao?”

“Không, không có lòng tin ở tôi là đúng.”

La Tập vẫn không chào tạm biệt, đi thẳng ra khỏi văn phòng. Anh lại rơi vào trạng thái như lúc vừa được tuyên bố trở thành Người Diện Bích, ngờ ngẩn đi không mục đích. Anh đi tới cuối hành lang, vào trong thang máy, xuống đại sảnh ở tầng một, sau đó ra khỏi tòa nhà của Ban thư ký, rồi tới Quảng trường Liên Hiệp Quốc. Dọc đường, lúc nào cũng có mấy nhân viên an ninh vây kín xung quanh

anh, La Tập đã mấy lần bực bội đẩy bọn họ ra xa, nhưng anh cứ như một cục nam châm, đi tới đâu là hút bọn họ bầu quanh tới đấy. Giờ đang là ban ngày, quảng trường rực rỡ ánh nắng, Sử Cường và Kent đi tới, bảo anh mau chóng trở vào trong nhà hoặc trong xe.

“Cả đời này tôi không được nhìn ánh mặt trời nữa rồi, đúng không?” La Tập nói với Sử Cường.

“Không phải, họ đã dọn dẹp xung quanh rồi, chỗ này giờ đã tương đối an toàn. Nhưng du khách rất đông, họ đều nhận ra anh, cả đám người vây lại thì không tiện lắm, anh cũng không muốn như vậy đâu nhỉ.”

La Tập đưa mắt nhìn xung quanh, ít nhất hiện giờ vẫn chưa ai chú ý đến nhóm người bọn họ. Anh cất bước đi về phía Trung tâm hội nghị nối liền với tòa nhà Ban thư ký Liên Hiệp Quốc, thoáng cái đã vào bên trong, đây là lần thứ hai anh vào đây. Mục tiêu của anh rất rõ ràng, anh đã biết mình muốn đến đâu. Sau khi đi qua ban công lơ lửng kia, La Tập trông thấy tám kính màu sắc rực rỡ ấy, rẽ phải ở trước tám kính, anh bước vào phòng Trầm tư, đóng cửa lại, chặn Sử Cường, Kent và các nhân viên an ninh đi theo ở bên ngoài.

La Tập lại trông thấy khối quặng sắt hình hộp chữ nhật kia, ý nghĩ đầu tiên trong đầu anh là đập đầu vào đó chết đi cho xong, nhưng việc tiếp theo mà anh làm lại là lên nằm trên bề mặt bằng phẳng trơn nhẵn của khối đá ấy. Bề mặt đá mát lạnh, hút đi phần nào sự nóng nảy trong tâm trí anh, cơ thể anh cảm nhận được sự cứng rắn của khối quặng, kỳ lạ thay, trong lúc này không ngờ anh lại nhớ đến một câu hỏi của thầy giáo môn Vật lý thời trung học: làm thế nào dùng đá cẩm thạch chế tạo một chiếc giường mà người nằm lên đó cảm giác

mềm mại như nằm trên giường của hãng Simmons? Đáp án là khoét trên bề mặt đá cẩm thạch một chỗ trũng có hình dáng vừa khít với phần lưng người, nằm vào chỗ trũng đó, áp suất được phân bố đều đặn, cảm giác sẽ hết sức mềm mại. La Tập nhắm nghiền cả hai mắt, tưởng tượng nhiệt độ cơ thể mình làm tan chảy khối quặng bên dưới, hình thành nên một chỗ trũng như thế... bằng cách này, anh khiến mình dần dần bình tĩnh trở lại. Một lúc sau, anh lại mở mắt, nhìn lên trần nhà mộc mạc.

Phòng Trầm tư được Dag Hammarskjöld, người Thụy Điển, Tổng thư ký thứ hai của Liên Hiệp Quốc đề nghị xây dựng, ông cho rằng ngoài hội trường lớn là nơi đưa ra những quyết định mang tính lịch sử của Liên Hiệp Quốc, cần phải có một nơi để người ta trầm tư. La Tập không biết có nguyên thủ quốc gia hay đại biểu Liên Hiệp Quốc nào từng trầm tư ở đây hay chưa, nhưng chắc chắn vị Tổng thư ký đã qua đời vì tai nạn máy bay năm 1961 kia tuyệt đối không thể ngờ được, trong phòng Trầm tư lại có một Người Diện Bích như anh đang ngờ ngẩn.

La Tập lại nghĩ về cạm bẫy logic mà mình đã sa vào, cũng một lần nữa xác định rằng tuyệt đối không thể nào tự mình thoát ra khỏi cái cạm bẫy này được.

Vì vậy, anh tập trung chú ý vào quyền lợi trong tay mình, tuy bà Say đã nói, anh là người có quyền lực ít nhất trong bốn Người Diện Bích, nhưng tài nguyên mà anh có thể sử dụng chắc chắn vẫn tương đối kinh khủng, máu chốt nhất là khi sử dụng lượng tài nguyên này, anh không cần phải giải thích với bất kỳ ai. Trên thực tế, một phần rất quan trọng trong chức trách của anh chính là khiến cho hành vi của mình không thể nào lý giải nổi, vả lại, tiến thêm một bước nữa, còn

phải cố gắng khiến người khác càng hiểu làm càng tốt. Đây là chuyện chưa từng có trong lịch sử loài người, các vị đế vương chuyên chế thời cổ họa may có thể muốn làm gì thì làm, nhưng rốt cuộc vẫn phải đưa ra một lời giải thích cho hành vi của mình.

Đằng nào thì giờ mình cũng chỉ còn có thứ quyền lực lạ lùng này thôi, vậy sao lại không dùng nó chứ?

La Tập tự nhủ, đoạn ngồi dậy, chỉ nghĩ ngợi trong chốc lát, anh đã quyết định xong việc cần phải làm tiếp theo.

Anh xuống khỏi chiếc giường đá cứng ấy, mở cửa ra, yêu cầu được gặp chủ tịch Hội đồng phòng ngự toàn cầu.

Chủ tịch luân phiên nhiệm kỳ này của PDC là một người Nga tên là Garanin, một ông già râu bạc, thân hình vạm vỡ. Văn phòng chủ tịch PDC nằm ở tầng dưới văn phòng Tổng thư ký, lúc La Tập đi vào, ông ta đang sai phái mấy người vừa mới đến trước đó, một nửa số họ mặc quân phục.

“À, chào anh, tiến sĩ La Tập, nghe nói anh gặp phải vài rắc rối nhỏ, nên tôi cũng không vội liên hệ với anh.”

“Ba Người Diện Bích còn lại đang làm gì vậy?”

“Họ đều đang bận rộn thành lập ban tham mưu cho mình, tôi khuyên anh cũng nên nhanh chóng bắt tay vào công việc này luôn đi, trong giai đoạn khởi đầu, tôi sẽ phái một nhóm cố vấn đền hỗ trợ anh.”

“Tôi không cần ban tham mưu gì cả.”

“Ừm, nếu anh cảm thấy như vậy tốt hơn thì... nếu anh cần, bất cứ lúc nào cũng có thể thành lập được.”

“Tôi có thể dùng giấy và bút được không?”

“Tất nhiên.”

La Tập nhìn tờ giấy trắng trước mặt, hỏi: “Ngài chủ tịch, ngài có ôm giấc mộng nào không?”

“Về phương diện nào?”

“Chẳng hạn, ngài có bao giờ tưởng tượng mình sống ở một nơi rất đẹp không?”

Garanin cười khở, lắc đầu, “Hôm qua tôi vừa bay từ London đến đây, trên máy bay cũng phải làm việc suốt, đến nơi vừa mới ngủ chưa được hai tiếng đồng hồ đã lại phải vội vã đi làm. Hôm nay, sau khi cuộc họp thường kỳ với PDC kết thúc, tôi sẽ phải bay cả đêm đi Tokyo... đời này tôi đã xác định là phải bôn ba khắp nơi rồi, mỗi năm thời gian ở nhà tổng cộng chưa đến ba tháng, giấc mộng kiểu đó thì có ý nghĩa gì với tôi đâu chứ?”

“Nhưng tôi lại có vùng đất mộng mơ của riêng mình, có nhiều lắm, tôi đã chọn ra một nơi đẹp nhất.” La Tập cầm bút chì lên, vẽ vào tờ giấy, “Ở đây không có màu sắc, ông cần phải tưởng tượng: nhìn này, đây là mấy ngọn núi tuyết, rất cheo leo hiểm trở, giống như thanh kiếm của các thiên thần, hay là như chiếc răng dài của Trái đất vậy, trên nền trời xanh thẳm, trắng sáng như bạc, rất chói mắt...”

“Ừm, ừm...” Garanin nhìn với vẻ hết sức nghiêm túc, “Đây là một nơi rất lạnh.”

“Sai rồi! Khu vực bên dưới núi tuyết không thể lạnh, là khí hậu á nhiệt đới, đây mới là điểm quan trọng! Phía trước núi tuyết, có một hồ nước rộng mênh mông, nước hồ màu xanh, xanh thẫm hơn cả bầu trời, giống như đôi mắt vợ ông vậy...”

“Mắt vợ tôi màu đen.”

“Chậc, vậy thì nước hồ ấy xanh thẫm đến độ ngả sang màu đen, vậy càng tốt. Xung quanh hồ, có rừng rậm và thảo nguyên mênh mông, chú ý, phải có cả rừng rậm lẫn thảo nguyên, không thể thiếu thứ nào. Đây chính là vùng đất trong mơ của tôi: núi tuyết, hồ, rừng rậm và thảo nguyên, tất cả đều phải ở trong trạng thái nguyên sinh thuần khiết, khi nhìn thấy nơi này, ông sẽ có ảo tưởng rằng trên Trái đất chưa từng có loài người xuất hiện. Ở đây, trên bãi cỏ cạnh hồ nước ấy, hãy xây một trang viên, không cần lớn lắm, nhưng các thiết bị phục vụ cho cuộc sống hiện đại cần phải có đầy đủ, kiểu dáng ngôi nhà cổ điển hay hiện đại cũng được, nhưng phải hài hòa với môi trường tự nhiên ở xung quanh. Ngoài ra, cần phải có các công trình đồng bộ, như đài phun nước, hồ bơi..., nói tóm lại, cần đảm bảo chủ nhân ở đây sống một cuộc sống quý tộc, thoải mái sung sướng.”

“Ai sẽ là chủ nhân ở đây?”

“Tôi chứ còn ai.”

“Anh đến đó làm gì?”

“Sống yên ổn cho đến hết đời.”

La Tập chờ đợi Garanin cất lời nhiếc mắng mình, nhưng ông ta lại nghiêm túc gật đầu: “Sau khi ủy ban xét duyệt xong, chúng tôi sẽ làm ngay.”

“Ông và ủy ban của ông không chất vấn gì về động cơ của tôi à?”

Garanin nhún vai, “Ủy ban chỉ chất vấn Người Diện Bích trong hai trường hợp sau: lượng tài nguyên sử dụng vượt quá phạm vi hạn định, hoặc gây tổn hại đến mạng người. Ngoài hai điều đó, bất cứ sự nghi ngờ, chất vấn nào cũng đều trái với tinh thần cơ bản của kế hoạch Diện Bích. Thực ra, Tyler, Rey Díaz và Hines đều khiến tôi rất thất vọng, cứ nhìn bộ dạng tính toán trù hoạch của bọn họ hai ngày nay mà xem, những kế hoạch chiến lược vĩ đại gì đấy người ta vừa nhìn đã biết là họ làm cái gì rồi. Nhưng anh thì khác, hành vi của anh khiến người ta khó hiểu, thế mới giống Người Diện Bích chứ.”

“Ông thực sự tin trên thế giới này có nơi nào giống như tôi vừa miêu tả hả?”

Garanin lại chớp một con mắt, mỉm cười như lúc nãy, đồng thời đưa tay ra dấu “OK”: “Trái đất rất rộng lớn, chắc là phải có nơi như thế. Vả lại, nói thật với anh, tôi đã thấy nơi đó rồi.

“Thế thì tốt quá, xin ông hãy tin rằng, đảm bảo cho tôi một cuộc sống quý tộc thoải mái ở đó, là một phần trong kế hoạch Diện Bích.”

Garanin nghiêm túc gật đầu.

“À, còn nữa. Nếu tìm được nơi thích hợp ấy, đừng bao giờ nói cho tôi biết là nó ở đâu.”

Không, đừng nói là ở đâu! Một khi biết mình đang ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ như một tấm bản đồ; không biết mình ở đâu, cảm giác thế giới này mới thật rộng lớn.

Garanin lại gạt đầu, lần này ông ta tỏ ra rất hào hứng: “Tiến sĩ La Tập, ngoài việc giống như một Người Diện Bích trong tưởng tượng của tôi, anh còn một điểm khiến chúng tôi hài lòng nhất: hạng mục đầu tư này là nhỏ nhất trong số bốn Người Diện Bích, ít nhất cho đến thời điểm hiện tại.”

“Nếu thế, vậy thì đầu tư cho tôi sẽ không bao giờ nhiều đâu.”

“Vậy thì anh sẽ là ân nhân của tất cả những người kế nhiệm tôi đây, tiền lúc nào cũng khiến người ta phải đau đầu... Sau đây, các cơ quan trực tiếp chấp hành có thể sẽ hỏi anh một số vấn đề chi tiết, tôi nghĩ chủ yếu là về căn nhà thôi.”

“Phải rồi, về căn nhà đó, tôi đúng là đã quên mất một chi tiết, cực kỳ quan trọng.”

“Anh nói đi.”

La Tập cũng bắt chước Garanin nháy một mắt, cười cười: “Cần phải có lò sưởi âm tường.”

Sau tang lễ của cha, Chương Bắc Hải lại cùng Ngô Nhạc đến ụ tàu nơi con tàu sân bay mới đang được thi công, lúc này, công trình tàu Đường đã hoàn toàn dừng lại, những đóa hoa lửa hàn trên vỏ tàu đã biến mất. Dưới ánh nắng giữa trưa, thân tàu khổng lồ đã không còn

chút sức sống nào nữa, mang đến cho họ một thứ cảm giác tang thương lại chồng chất tang thương.

“Nó cũng chết rồi.” Chương Bắc Hải nói.

“Cha cậu là vị tướng nhìn xa trông rộng nhất trong các lãnh đạo cấp cao của hải quân, nếu ông ấy vẫn còn, có lẽ tôi sẽ không bị ngập sâu thế này.” Ngô Nhạc nói.

Chương Bắc Hải nói: “Chủ nghĩa thất bại của anh được xây dựng trên cơ sở lý trí, ít nhất là lý trí của bản thân anh, tôi không nghĩ rằng có ai đó có thể khiến anh phẫn chấn lên thật sự. Ngô Nhạc, lần này tôi đến không phải là để xin lỗi anh. Tôi biết, trong chuyện này anh không hề cảm giận gì tôi cả.”

“Tôi phải cảm ơn cậu mới đúng, Bắc Hải, cậu đã giúp tôi được giải thoát.”

“Anh có thể trở lại hải quân, công việc ở đó hẳn là rất hợp với anh.”

Ngô Nhạc chậm chậm lắc đầu, “Tôi đã nộp đơn xin ra khỏi quân ngũ rồi. Trở về làm gì chứ, các công trình thi công tàu khu trục và tàu hộ tống đang thực hiện đều đã đình chỉ, trên chiến hạm đã không còn vị trí cho tôi nữa, chẳng lẽ đến Bộ tư lệnh hạm đội ngồi văn phòng? Bỏ đi. Vả lại, tôi thật sự không phải là một quân nhân đủ tư cách, một quân nhân chỉ muốn tham gia vào cuộc chiến có hy vọng thắng lợi thì không phải là quân nhân đủ tư cách.”

“Dù thất bại hay thắng lợi, chúng ta đều không thể thấy được ngày đó.”

“Nhưng cậu có niềm tin thắng lợi, Bắc Hải, tôi thật sự rất ngưỡng mộ cậu, ngưỡng mộ đến mức đổ kỵ, vào lúc này mà có niềm tin ấy, đối với một quân nhân, đó là niềm hạnh phúc lớn nhất. Xét cho cùng, cậu vẫn là con trai của tướng Chương.”

“Sau này anh định làm gì?”

“Chưa định làm gì cả, tôi cảm thấy cuộc đời mình đã kết thúc rồi.” Ngô Nhạc chỉ vào tàu Đường ở phía đằng xa, “Giống như nó vậy, chưa khởi hành thì đã kết thúc rồi.”

Tiếng âm âm trầm đục vẳng lại từ chỗ ụ tàu, tàu Đường chậm rãi chuyển động. Để lấy chỗ trống, nó buộc phải hạ thủy sớm, rồi để tàu kéo đưa đến ụ tàu khác tháo dỡ và tiêu hủy. Khi mũi tàu nhọn hoắt rẽ đôi nước biển, Chương Bắc Hải và Ngô Nhạc cảm giác thân tàu khổng lồ lại có một chút sinh khí. Nó nhanh chóng tiến vào làn nước biển, cơn sóng lớn dấy lên khiến những tàu khác trong bến cảng đều trôi lên hụp xuống, tựa hồ đang tỏ lòng tôn kính nó. Tàu Đường nổi trôi trên mặt biển, chậm chậm tiến về phía trước, lặng lẽ hưởng thụ vòng tay ôm của biển cả, trong cuộc đời ngắn ngủi và tàn khuyết ấy, con tàu khổng lồ này ít nhất cũng được tiếp xúc với nước biển một lần.

Thế giới ảo Tam Thể đang ở trong đêm đen tăm tối, ngoài ánh sao thưa thớt, tất thảy đều chìm đắm trong màn đêm đen như mực, thậm chí còn không thấy được cả đường chân trời, hoang mạc và bầu trời hòa làm một trong sắc đen mù mịt.

“Quản trị viên, điều chỉnh sang kỷ nguyên Hằng định đi. Không nhìn thấy gì làm sao mà hợp được ?” Có giọng quát gắt lên.

Giọng nói của quản trị viên dường như vẳng xuống từ bầu không: “Tôi không làm được. Kỷ nguyên là do mô hình lõi vận hành ngẫu nhiên, không có giao diện cài đặt từ ngoài.”

Một giọng khác vang lên trong bóng tối: “Đẩy nhanh tốc độ lên, tìm một khoảng thời gian ban ngày ổn định là được rồi, không tốn bao nhiêu thời gian đâu.”

Thế giới nhấp nháy một hồi, Mặt trời chốc chốc lại vọt qua không trung, thoáng sau, tốc độ chảy của dòng thời gian đã trở lại bình thường, một vầng dương ổn định tỏa chiếu xuống thế giới.

“Được rồi, tôi cũng không biết có thể duy trì bao lâu đâu.” Quản trị viên nói.

Ánh mặt trời chiếu lên một đám người trên hoang mạc, trong số họ có vài gương mặt quen thuộc: Chu Văn Vương, Newton, von Neumann, Aristoteles, Mặc Tử, Khổng Tử, Einstein... Họ đứng rất thưa thớt, đều hướng về phía Tàn Thủy Hoàng, ông ta đang đứng trên một tảng đá, thanh kiếm gác trên vai.

“Tôi không phải là một người,” Tàn Thủy Hoàng nói, “đây là bảy người trong ban lãnh đạo cấp cao đang nói.”

“Không nên bàn về ban lãnh đạo mới ở đây, việc đó vẫn chưa có quyết định cuối cùng.” Có người lên tiếng, những người khác cũng xôn xao cả lên.

“Được rồi,” Tần Thủy Hoàng chật vật giơ thanh kiếm lên, “tranh cãi về quyền lãnh đạo tạm thời gác sang một bên, chúng ta cần làm một số việc khẩn cấp hơn! Mọi người đều biết rồi đó, kế hoạch Diện Bích đã được khởi động, loài người muốn dùng tư duy chiến lược hoàn toàn bí kín của cá nhân để chống lại sự giám sát của Hạt trí tuệ, trong khi đó, Chúa của chúng ta có tư duy hoàn toàn trong suốt tuyệt đối không thể nào phá giải được mê cung này. Với kế hoạch này, loài người đã giành lại được thế chủ động, bốn Người Diện Bích đều là mối đe dọa đối với Chúa. Theo nghị quyết của hội nghị offline lần trước, chúng ta cần phải lập tức khởi động kế hoạch Phá Tường.”

Nghe thấy cụm từ cuối cùng, cả bọn đều yên lặng, không ai có ý kiến gì nữa.

Tần Thủy Hoàng nói tiếp: “Đối với mỗi Người Diện Bích, chúng ta cần chỉ định một Người Phá Tường. Giống như Người Diện Bích, Người Phá Tường sẽ có quyền sử dụng tất cả tài nguyên trong tổ chức, nhưng tài nguyên lớn nhất chính là Hạt trí tuệ, Hạt trí tuệ sẽ khiến mọi cử động của Người Diện Bích hoàn toàn phơi bày trước mắt các vị, thứ duy nhất bí mật chính là tư duy của bọn chúng. Nhiệm vụ của Người Phá Tường, chính là với sự hỗ trợ của Hạt trí tuệ, phân tích các hành vi công khai và bí mật của từng Người Diện Bích, nhanh chóng phá giải ý đồ chiến lược thật sự của chúng. Bây giờ, ban lãnh đạo sẽ chỉ định ra danh sách Người Phá Tường.”

Tần Thủy Hoàng giơ thanh kiếm ra, chạm lên vai von Neumann như thể đang phong hiệp sĩ, “Anh, Người Phá Tường số 1, anh sẽ là Người Phá Tường của Frederick Tyler.”

Von Neumann quỳ một chân xuống, tay trái đặt lên vai phải hành lễ: “Vâng, xin được nhận sứ mệnh này.”

Tần Thủy Hoàng chạm kiếm lên vai Mặc Tử, “Anh, Người Phá Tường số 2, Người Phá Tường của Manuel Rey Díaz.”

Mặc Tử không quỳ xuống, mà ưỡn người đứng thẳng hơn, cao ngạo gật đầu, “Tôi sẽ là người đầu tiên phá được bức tường đó.”

Thanh kiếm lại chạm lên vai Aristoteles, “Anh, Người Phá Tường số 3, Người Phá Tường của Bill Hines.”

Aristoteles cũng không quỳ xuống, phỉ phỉ chiếc áo dài, trầm ngâm nói: “Vâng, Người Phá Tường của hấn ta cũng chỉ có thể là tôi mà thôi.”

Tần Thủy Hoàng gác lại thanh kiếm trở về vai mình, đảo mắt nhìn quanh mọi người một lượt: “Được rồi, đã có Người Phá Tường, giống như Người Diện Bích, các anh đều là tinh hoa trong các tinh hoa, Chúa sẽ ở bên các anh! Các anh sẽ được ngủ đông, cùng với Người Diện Bích bắt đầu chuyến du hành dài đằng đẵng đến ngày tận thế.”

“Tôi cho rằng không cần thiết phải ngủ đông,” Aristoteles nói, “trước khi chúng tôi sống hết cuộc đời này một cách bình thường, đã có thể hoàn thành được sứ mệnh Phá Tường này rồi.”

Mặc Tử gật đầu tán thành, “Lúc phá đi bức tường đó, tôi sẽ đích thân đến đối mặt với Người Diện Bích của mình, tôi sẽ hân hoan thưởng thức cảnh tinh thần hấn sụp đổ trong đau đớn và tuyệt vọng,

chỉ riêng chuyện này, cũng đáng để tôi trả giá bằng phần đời còn lại của mình rồi.”

Hai Người Phá Tường còn lại cũng đều bày tỏ vào thời khắc cuối cùng khi phá vỡ bức tường sẽ đích thân đi gặp Người Diện Bích của mình, von Neumann nói: “Chúng tôi sẽ vạch trần chút bí mật cuối cùng mà nhân loại có thể giữ lại trước Hạt trí tuệ, đây là việc cuối cùng mà chúng ta làm vì Chúa, sau này, sự tồn tại của chúng ta cũng không còn cần thiết nữa.”

“Người Phá Tường của La Tập là ai?” Có người hỏi.

Câu nói này dường như đã chạm đến thứ gì đó trong lòng Tần Thủy Hoàng, ông ta chống thanh kiếm xuống đất trầm tư. Lúc này, vầng Mặt trời trên không trung đột nhiên lặn xuống nhanh hơn, cái bóng của tất cả mọi người đều bị kéo dài ra, cuối cùng vươn mãi ra phía chân trời. Khi Mặt trời lặn được chừng một nửa, nó lại đột nhiên đổi hướng, men theo đường chân trời trời lên hụp xuống mấy lần, tựa như lưng một con cá voi phát ra ánh vàng lấp lóa, chốc chốc lại nổi lên mặt biển đen ngòm, khiến cái thế giới đơn giản chỉ gồm có bình nguyên trống trải và một nhóm người này thoát ẩn thoát hiện trong ánh sáng và bóng đêm.

“Người Phá Tường của La Tập là chính bản thân anh ta, anh ta cần phải tự mình tìm ra mối đe dọa của mình với Chúa nằm ở đâu.” Tần Thủy Hoàng nói.

“Chúng ta có biết người này có mối đe dọa gì với Chúa không?” Có người hỏi.

“Không biết, nhưng Chúa biết, Evans cũng biết, Evans đã dạy Chúa che giấu bí mật này, mà ông ta lại chết rồi, vì vậy chúng ta không thể biết được.”

“Trong số các Người Diện Bích, La Tập có phải là người có mối đe dọa lớn nhất không?” Một người dè dặt đặt câu hỏi.

“Chuyện này chúng ta cũng không biết được, chỉ có điểm này là đã rõ ràng,” Tần Thủy Hoàng ngẩng mặt lên nhìn bầu không đang biến ảo giữa hai sắc màu xanh và đen, “trong bốn Người Diện Bích này, chỉ có anh ta là trực tiếp đối đầu với Chúa.”

Buổi họp công tác của phòng chính trị quân chủng không gian.

Sau khi tuyên bố khai mạc cuộc họp, Thường Vĩ Tư trầm mặc một lúc lâu, trước giờ chưa từng có chuyện này. Ánh mắt ông vượt qua hai hàng ghế nơi các sĩ quan thuộc phòng chính trị ngồi hai bên bàn họp, nhìn về phía xa xăm vô tận, cây bút chì trong tay khe khẽ gõ lên mặt bàn, âm thanh cạch cạch nhẹ nhàng tựa như tiếng bước chân của suy nghĩ trong đầu ông. Cuối cùng, ông cũng kéo mình ra khỏi dòng suy tư.

“Các đồng chí, hôm qua đã công bố mệnh lệnh của quân ủy, tôi sẽ kiêm chức chủ nhiệm phòng chính trị của quân chủng. Một tuần trước tôi đã nhận được quyết định bổ nhiệm, nhưng đến giờ khi chúng ta ngồi với nhau, mới có cảm giác phức tạp như thế này. Tôi đột nhiên nhận ra, mình đang ngồi đối diện với nhóm người chịu trách nhiệm gian nan nhất trong không gian quân, còn tôi, giờ đã là một thành viên của mọi người rồi. Trước đây, tôi không hiểu được

điều này, giờ cho tôi được xin lỗi mọi người ở đây.” Nói tới đây, Thường Vĩ Tư đẩy tập hồ sơ trước mặt mình ra. “Phần này trong buổi họp sẽ không ghi vào biên bản, các đồng chí, chúng ta hãy mở lòng ra trao đổi một chút đi, tất cả đều làm người Tam Thể một lần, để mọi người nhìn được suy nghĩ trong lòng mình, điều này rất quan trọng với công tác sau này của chúng ta đấy.”

Ánh mắt Thường Vĩ Tư dừng lại trên gương mặt từng sĩ quan khoảng chừng một hai giây, tất cả đều trầm ngâm, không ai nói năng gì. Thường Vĩ Tư đứng dậy, vòng qua bàn họp, bước đi sau lưng một dãy các sĩ quan đang ngồi nghiêm ngắc.

“Trách nhiệm của chúng ta, chính là khiến cho cán bộ chiến sĩ xây dựng được niềm tin tất thắng đối với cuộc chiến trong tương lai, vậy thì, bản thân chúng ta có niềm tin đó hay không? Ai có thì giơ tay lên, nhớ kỹ, chúng ta đang trải lòng ra với nhau nhé.”

Không ai giơ tay, hầu như ánh mắt người dự họp nào cũng đều nhìn chằm chằm xuống mặt bàn. Nhưng Thường Vĩ Tư để ý thấy, có một người vẫn kiên định nhìn thẳng về phía trước, anh ta là Chương Bắc Hải.

Thường Vĩ Tư nói tiếp: “Vậy thì, người cho rằng có khả năng thắng lợi? Chú ý, khả năng thắng lợi mà tôi đang nói không phải sự việc ngẫu nhiên chỉ có không phải mấy phần trăm, mà là khả năng thắng lợi thật sự, có ý nghĩa.”

Chương Bắc Hải giơ một cánh tay lên, cũng chỉ có mình anh ta giơ tay.

“Trước tiên, cảm ơn sự thẳng thắn của các đồng chí.” Thường Vĩ Tư nói, kể đó, ông ta quay sang nhìn Chương Bắc Hải: “Tốt lắm, đồng chí Chương Bắc Hải, hãy nói xem anh xây dựng niềm tin này như thế nào?”

Chương Bắc Hải đứng dậy, Thường Vĩ Tư ra hiệu cho anh ta ngồi xuống: “Đây không phải buổi họp chính thức, chúng ta chỉ đang tâm sự thôi.”

Chương Bắc Hải vẫn đứng nghiêm, nói: “Thủ trưởng, dăm câu ba điều không thể trả lời câu hỏi của anh cho rành mạch được, dẫu sao, việc xây dựng niềm tin là cả một quá trình dài và phức tạp. Điều đầu tiên tôi muốn chỉ ra ở đây là khuynh hướng tư tưởng sai lầm trong quân đội hiện nay. Mọi người đều biết, trước khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, chúng ta luôn chủ trương dùng nhãn quan khoa học và lý trí để xem xét những cuộc chiến tranh trong tương lai, có rất nhiều học giả và nhà khoa học tham gia vào, càng khiến cho khuynh hướng tư tưởng này thêm trầm trọng. Nếu dùng cách tư duy này để suy xét về cuộc chiến tranh liên sao bốn trăm năm sau, chúng ta sẽ không bao giờ xây dựng được niềm tin chiến thắng.”

“Đồng chí Chương Bắc Hải nói lạ thật,” một viên thượng tá nói, “chẳng lẽ niềm tin kiên định không phải được xây dựng trên cơ sở khoa học và lý trí hay sao? Niềm tin không xây dựng trên cơ sở sự thực khách quan thì không thể nào vững chãi được.”

“Vậy thì trước tiên chúng ta phải nhìn lại xem khoa học và lý trí là gì, cần phải hiểu rằng, đây chỉ là khoa học và lý trí của chúng ta thôi, trình độ phát triển của nền văn minh Tam Thế đã cho chúng ta biết rằng, khoa học của chúng ta chỉ như đứa trẻ nhặt vỏ sò trên bờ biển,

có lẽ còn chưa thấy được đại dương chân lý. Vì vậy, sự thực mà chúng ta nhìn thấy dưới ánh sáng của khoa học và lý trí nhân loại chưa chắc đã là sự thực khách quan chân chính. Đã vậy, chúng ta cần phải học cách bỏ qua nó một cách có lựa chọn, chúng ta cần phải nhìn thấy sự vật trong quá trình phát triển và biến đổi, không thể ỷ vào một thứ quyết định luận công nghệ và lý luận duy vật máy móc mà cho rằng tương lai là bất biến.”

“Tốt lắm.” Thường Vĩ Tư gật đầu, cố vũ Chương Bắc Hải nói tiếp.

“Niềm tin chiến thắng chắc chắn cần phải xây dựng, niềm tin này là cơ sở cho danh dự và bổn phận của quân đội! Quân đội nước tôi đã từng phải đối diện với kẻ địch mạnh mẽ trong điều kiện vô cùng khó khăn, chính nhờ bổn phận đối với tổ quốc và nhân dân mà xây dựng nên niềm tin kiên định vào thắng lợi; tôi tin rằng, ngày nay, bổn phận đối với loài người và nền văn minh Trái đất cũng có thể trở thành cột trụ cho niềm tin này.”

“Nhưng chúng ta làm thế nào thực hiện công tác tư tưởng cụ thể với từng cán bộ chiến sĩ?” Một sĩ quan nói, “thành phần của không gian quân rất phức tạp, khiến cho tư tưởng chiến sĩ cũng rất phức tạp, sau này, chúng ta làm việc sẽ rất khó khăn đấy.”

“Tôi cho rằng, hiện tại, ít nhất cần bắt đầu từ trạng thái tinh thần của cán bộ chiến sĩ.” Chương Bắc Hải nói, “Về tổng quan, tuần trước tôi đi điều tra tìm hiểu về các cán bộ chiến sĩ không quân và phòng không của hải quân vừa chuyển sang quân chủng chúng ta, phát hiện ra những người này hiện đã hết sức lơ là huấn luyện hằng ngày; về chi tiết, tác phong và kỷ luật quân nhân cũng càng ngày càng nhiều vấn đề, hôm qua là ngày thống nhất chuyển sang trang phục

mùa hè, nhưng ở cơ quan tổng bộ lại vẫn có rất nhiều người còn mặc quân trang mùa đông. Trạng thái tinh thần này cần phải nhanh chóng thay đổi. Hiện giờ, quân chủng không gian đang biến thành một cái viện nghiên cứu khoa học mất rồi. Tất nhiên, không thể phủ nhận rằng trước mắt chúng ta đang gánh vác nhiệm vụ của một viện khoa học quân sự, nhưng trên hết cần phải ý thức được mình là quân nhân, vả lại còn là một đội quân đang ở trong trạng thái chiến tranh!”

Cuộc trò chuyện diễn ra thêm một lúc nữa, Thường Vĩ Tư ngồi về vị trí: “Cảm ơn mọi người, hy vọng sau này chúng ta luôn có thể trò chuyện với nhau một cách thẳng thắn và chân thành như vậy. Tiếp sau đây, chúng ta sẽ đi vào nội dung chính thức của cuộc họp.” Thường Vĩ Tư nói xong, ngẩng đầu lên, lại gặp ánh mắt của Chương Bắc Hải, vẻ trầm ổn, kiên nghị trong ánh mắt ấy khiến ông cảm thấy an ủi phần nào.

Chương Bắc Hải, tôi biết là cậu có niềm tin, cậu có người cha như vậy thì không thể nào không có niềm tin được, nhưng sự việc chắc chắn không đơn giản như cậu nói, tôi không rõ niềm tin của cậu được xây đắp cách nào, thậm chí còn không biết trong niềm tin đó có hàm chứa nhiều thứ khác nữa hay không, giống như cha cậu vậy, tôi kính phục ông ấy, nhưng cũng phải thừa nhận, cho đến cuối cùng tôi vẫn không thể nhìn thấu được ông ấy.

Thường Vĩ Tư mở tập hồ sơ trước mặt ra, “Trước mắt, việc nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian đã được triển khai toàn diện, song lại nhanh chóng gặp phải vấn đề: nghiên cứu chiến tranh liên sao hiển nhiên phải dựa trên cơ sở là trình độ phát triển công nghệ, nhưng hiện nay, các hạng mục nghiên cứu cơ sở đều chỉ mới

vừa bắt đầu, đột phá công nghệ vẫn còn ở xa ngoài tầm với. Điều này khiến cho nghiên cứu của chúng ta mất đi chỗ dựa. Để thích ứng với tình trạng này, tổng bộ đã thay đổi kế hoạch nghiên cứu, chia công tác nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian ra thành ba bộ phận độc lập, để thích ứng với các mức trình độ công nghệ mà thế giới loài người có thể đạt đến trong tương lai, lần lượt là: chiến lược công nghệ thấp, chiến lược công nghệ trung và chiến lược công nghệ cao.

“Hiện nay, chúng ta đang tiến hành định nghĩa và phân biệt ba mức trình độ công nghệ, sẽ xác định rất nhiều tham số và chỉ tiêu trong các ngành khoa học chủ yếu, song tham số mấu chốt là tốc độ và phạm vi bay của tàu vũ trụ tải trọng mười nghìn tấn.

“Trình độ công nghệ thấp: tốc độ của tàu vũ trụ gấp khoảng 50 lần vận tốc vũ trụ cấp 3^[24], tức là khoảng 800 km/s, trên tàu không có hệ sinh thái tuần hoàn. Trong trường hợp này, bán kính phạm vi tác chiến của tàu vũ trụ sẽ bị hạn chế bên trong Hệ Mặt trời, tức là bên trong quỹ đạo của sao Hải Vương, cách Mặt trời chừng 30 đơn vị thiên văn.

“Trình độ công nghệ trung: tốc độ tàu vũ trụ đạt đến 300 lần vận tốc vũ trụ cấp 3, tức là khoảng 4.800 km/s, trên tàu có chức năng sinh thái tuần hoàn bán phần. Trong trường hợp này, bán kính tác chiến của tàu vũ trụ mở rộng đến bên ngoài vành đai Kuiper, trong khoảng không gian cách Mặt trời chừng 1.000 đơn vị thiên văn.

“Trình độ công nghệ cao: tốc độ tàu vũ trụ đạt đến 1.000 lần vận tốc vũ trụ cấp 3, tức là khoảng 16.000 km/s, khoảng 5% vận tốc ánh sáng; trên tàu có hệ sinh thái tuần hoàn hoàn thiện. Trong trường

hợp này, phạm vi tác chiến của tàu vũ trụ mở rộng đến đám mây Oort^[25], có năng lực di chuyển liên sao ở mức cơ bản.

“Chủ nghĩa thất bại là mối đe dọa lớn nhất đối với lực lượng vũ trang không gian, vì vậy người làm công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng không gian phải gánh trên vai sứ mệnh nặng nề, phòng chính trị của quân chủng cần phải toàn diện tham gia vào việc nghiên cứu lý thuyết quân sự trong chiến tranh không gian, gột rửa sạch vết tích chủ nghĩa thất bại trong lĩnh vực lý luận cơ sở, đảm bảo nghiên cứu tiến theo đường hướng chính xác.

“Các đồng chí có mặt trong buổi họp ngày hôm nay đều sẽ trở thành thành viên của nhóm nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian. Ba nhánh nghiên cứu tuy rằng có những nội dung trùng nhau, nhưng cơ quan nghiên cứu lại hoàn toàn độc lập với nhau, ba cơ quan này tạm thời được đặt tên là Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ thấp, Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ trung và Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cao, buổi họp hôm nay, là muốn nghe ý nguyện và lựa chọn của mỗi người để tham khảo cho bước tiếp theo khi sắp xếp vị trí cho phòng chính trị quân chủng. Sau đây, mọi người hãy nói lên lựa chọn của mình.”

Trong ba mươi hai sĩ quan phòng chính trị tham dự cuộc họp này, có hai mươi bốn người lựa chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp thấp, bảy người chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp trung, chỉ có một mình Chương Bắc Hải là chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp cao.

“Xem chừng, đồng chí Chương Bắc Hải đã quyết chí theo đuổi khoa học viễn tưởng rồi.” Có người nói, làm cho mấy người khác phá

lên cười theo.

“Lựa chọn của tôi là hy vọng duy nhất để giành chiến thắng, chỉ khi đạt đến trình độ công nghệ cao, loài người mới có khả năng xây dựng được hệ thống phòng ngự hiệu quả cho Trái đất và Hệ Mặt trời.” Chương Bắc Hải nói.

“Hiện nay, ngay cả phản ứng nhiệt hạch có điều khiển chúng ta còn chưa nắm vững, thế mà muốn đẩy tốc độ của tàu vũ trụ tải trọng mười nghìn tấn lên đến 5% tốc độ ánh sáng? Biến những con tàu khổng lồ ấy trở nên nhanh hơn một nghìn lần thứ tàu to bằng xe tải hiện nay? Điều này thậm chí còn không thể coi là khoa học viễn tưởng nữa, phải nói là kỳ ảo mới đúng.”

“Chẳng phải vẫn còn bốn thế kỷ nữa hay sao? Phải nhìn nhận vấn đề từ quan điểm phát triển.”

“Nhưng lý thuyết cơ sở của ngành vật lý đã không thể phát triển thêm nữa.”

“Chúng ta có khi còn chưa khai thác hết 1% tiềm năng ứng dụng của những lý luận hiện có,” Chương Bắc Hải nói, “Tôi cảm thấy, vấn đề lớn nhất bây giờ là chiến lược nghiên cứu của giới khoa học, họ lãng phí quá nhiều tài nguyên và thời gian vào các công nghệ cấp thấp. Lấy ví dụ như động cơ vũ trụ chẳng hạn, hoàn toàn không cần thiết phải đi làm động cơ phân hạch, vậy mà bây giờ, chẳng những đầu tư lớn để nghiên cứu phát triển động cơ phân hạch, thậm chí lại còn đầu tư nhiều không kém vào động cơ hóa học thế hệ mới! Cần phải trực tiếp tập trung tài nguyên để nghiên cứu động cơ nhiệt hạch, và lại tốt nhất là bỏ qua động cơ có môi chất công tác^[26], chuyển

thăng sang phát triển động cơ nhiệt hạch không môi chất^[27]. Trong các lĩnh vực nghiên cứu khác cũng có vấn đề tương tự như vậy, chẳng hạn như hệ thống sinh thái hoàn toàn khép kín. Đây là công nghệ cần thiết để tàu vũ trụ viễn trình di chuyển ở khoảng cách liên sao, cũng không dựa nhiều vào lý thuyết cơ sở của vật lý, nhưng hiện nay quy mô nghiên cứu cũng rất có hạn.”

Thường Vĩ Tư nói: “Đồng chí Chương Bắc Hải ít nhất đã nêu ra một vấn đề đáng coi trọng: trước mắt, quân đội và giới khoa học đều đang bận rộn khởi động toàn diện công việc của mình mà thiếu sự giao lưu, trao đổi lẫn nhau. Cũng may, hai bên đều đã ý thức được tình trạng này, đang tổ chức một hội nghị liên tịch giữa quân đội và giới khoa học, đồng thời cả quân đội và các viện khoa học đều đã thành lập cơ quan chuyên môn nhằm tăng cường sự giao lưu trao đổi giữa hai bên, để cho việc nghiên cứu chiến lược chiến tranh không gian và nghiên cứu khoa học kỹ thuật liên kết chặt chẽ và thúc đẩy lẫn nhau. Bước tiếp theo, chúng ta sẽ cử ra nhiều đại biểu của quân đội đến các cơ sở nghiên cứu thuộc các lĩnh vực khác nhau, đồng thời, cũng sẽ mời đồng đảo nhà khoa học tham gia nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian. Vẫn là câu nói ấy: chúng ta không thể thụ động chờ đợi đột phá công nghệ, mà cần phải mau chóng hình thành hệ thống tư tưởng chiến lược của riêng mình, xúc tiến nghiên cứu trên các lĩnh vực. Bây giờ, còn phải nói đến một tầng quan hệ khác nữa: mối quan hệ giữa không gian quân và Người Diện Bích.”

“Người Diện Bích à?” Có người lấy làm kinh ngạc hỏi, “Họ cũng can thiệp vào công việc của không gian quân sao?”

“Hiện tại vẫn chưa có dấu hiệu gì cho thấy như vậy, chỉ có Tyler đề nghị được tới quân chủng chúng ta khảo sát. Nhưng chúng ta cũng cần phải hiểu rõ, họ có quyền lực nhất định, nếu thực sự có can thiệp, có thể sẽ gây ra những ảnh hưởng không thể ngờ đến đối với công việc của chúng ta. Cần phải chuẩn bị tư tưởng về mặt này, khi thực sự có tình huống đó, cần phải giữ được sự cân bằng nhất định giữa kế hoạch Diện Bích và kế hoạch phòng ngự chính.”

...

Kết thúc buổi họp, Thường Vĩ Tư ngồi một mình trong phòng họp trống trải, ông châm một điếu thuốc, làn khói bay vào chùm ánh nắng chiếu qua cửa sổ, trông như thể cháy bùng lên.

Cho dù thế nào, tất cả rốt cuộc cũng bắt đầu rồi. Ông tự nhủ.

Đây là lần đầu tiên La Tập trải nghiệm cảm giác giấc mộng thành sự thực. Anh vốn tưởng rằng lời hứa của Garanin chỉ là bốc phét, tất nhiên có thể tìm được một nơi rất đẹp, thiên nhiên vẫn còn nguyên sơ, nhưng chắc chắn phải khác rất nhiều so với những gì anh tưởng tượng. Thế nhưng, khi bước xuống máy bay trực thăng, La Tập có cảm giác như đang bước vào giấc mơ của chính mình: núi tuyết phía xa xa, hồ nước ở trước mặt, đồng cỏ và rừng rậm bên bờ hồ, thậm chí cả vị trí cũng giống hệt như bức tranh anh vẽ cho Garanin. Đặc biệt, nơi này rất trong lành, lúc trước anh còn không dám tưởng tượng được đến mức ấy, tất cả đều như thể vừa mới nhảy ra từ câu chuyện cổ tích nào, bầu không khí tươi mát tỏa ra mùi hương ngọt ngào thoang thoảng, đến cả vàng dương kia hình như cũng rất dè

dặt, rải những phần ánh sáng dịu dàng nhất, đẹp đẽ nhất xuống nơi đây. Khó tin nhất là, bên hồ thực sự có một trang viên nhỏ, trung tâm của trang viên ấy là một ngôi biệt thự. Theo lời Kent đi cùng anh nói, ngôi biệt thự này được xây vào giữa thế kỷ 19, nhưng trông bề ngoài thì cổ hơn một chút, vết dấu mà năm tháng lưu lại đã khiến nó hòa nhập hẳn với môi trường xung quanh.

“Đừng kinh ngạc quá, con người ta có lúc cũng mơ thấy những nơi thực sự có tồn tại mà.” Kent nói.

“Ở đây có cư dân không?” La Tập hỏi.

“Trong bán kính năm cây số thì không, xa hơn nữa có một vài ngôi làng nhỏ.”

La Tập suy đoán, nơi này có thể ở Bắc Âu, nhưng anh không hỏi.

Kent dẫn La Tập đi vào biệt thự, trong phòng khách kiểu Âu rộng rãi, La Tập liền thấy ngay lò sưởi âm tường, bên cạnh còn có một đồng củi được xếp gọn gàng để đốt lửa, tỏa ra một mùi hương thoang thoảng.

“Chủ nhân trước của biệt thự gửi lời chào đến anh, ông ấy rất vinh hạnh vì có một Người Diện Bích sống ở đây.” Kent nói, đoạn bảo La Tập, ngoài những trang thiết bị mà anh đã yêu cầu, trong trang viên này còn có thêm vài thứ: một chuồng ngựa có mười con, vì nếu muốn đi dạo về phía núi tuyết, cưỡi ngựa là tốt nhất; ở đây còn có một sân tennis và một sân golf, một hầm rượu, trên hồ có một du thuyền nhỏ và mấy chiếc thuyền buồm. Bên trong căn biệt thự có bề ngoài cổ kính này đều đã được hiện đại hóa, phòng nào cũng có máy tính, các thứ như đường mạng tốc độ cao và ti vi vệ tinh đều đầy đủ,

lại còn có một phòng chiếu phim kỹ thuật số. Ngoài những thứ này, lúc đến đây, La Tập còn để ý thấy bãi đậu máy bay trực thăng, hiển nhiên không phải là thứ mới được xây dựng một cách tạm bợ.

“Người này rất giàu đúng không?”

“Nào chỉ có giàu thôi, ông ấy không muốn để lộ tên tuổi, nếu không tôi nói tên ra chắc anh cũng biết... ông ấy đã đem cả mảnh đất này tặng cho Liên Hiệp Quốc, so với mảnh đất của Rockefeller tặng thì còn lớn hơn nhiều. Vì vậy, bây giờ cần phải xác định rõ ràng, mảnh đất này và những bất động sản đều thuộc về Liên Hiệp Quốc, anh chỉ có quyền cư trú. Nhưng anh cũng được khá nhiều rồi đấy: lúc sắp rời đi, chủ nhân có nói, ông ấy đã mang hết đồ của mình đi rồi, những thứ còn lại trong biệt thự đều tặng hết cho anh, chưa nói đến thứ gì khác, chỉ mấy bức tranh này thôi chắc cũng là một khoản tiền lớn rồi.”

Kent dẫn La Tập xem xét các phòng trong biệt thự, La Tập nhận thấy người chủ cũ của nơi này có gu thưởng thức rất tinh tế, cách bố trí mỗi phòng đều mang đến cho người ta một cảm giác yên bình, cao nhã. Sách trong thư phòng có một phần tương đối lớn là các bản in cổ bằng tiếng Latin. Những bức tranh trong phòng, đa phần đều theo phong cách hiện đại, nhưng lại hoàn toàn không bị xung khắc với những gian phòng nồng đậm bầu không khí cổ điển này. La Tập đặc biệt chú ý thấy ở đây không có bức tranh phong cảnh nào, điều này thể hiện một gu thẩm mỹ rất chín chắn: tòa biệt thự này tọa lạc giữa khu vườn Địa Đàng tuyệt đẹp rồi, treo tranh phong cảnh ở đây cũng thừa thãi hệt như đem một thùng nước đổ xuống đại dương.

Sau khi quay lại phòng khách, La Tập ngồi xuống chiếc ghế bập bênh cực kỳ dễ chịu trước lò sưởi, lúc vươn tay sang chiếc bàn nhỏ bên cạnh, anh chạm phải một thứ, cầm lên xem thì hóa ra là một tẩu thuốc, loại tẩu kiểu Âu nhưng lại có cán tẩu vừa nhỏ vừa dài rất hiếm thấy, đây là loại dùng trong nhà của giới quý tộc. Anh nhìn những ô vuông màu trắng trên tường, cố tưởng tượng những thứ vừa được chuyển đi.

Lúc này, Kent dẫn theo mấy người vào giới thiệu với La Tập, họ là quản gia, đầu bếp, lái xe, người coi ngựa, người lái du thuyền... đều đã từng phục vụ cho chủ nhân trước đây. Sau khi những người này đi khỏi, Kent lại giới thiệu một viên trung tá quân đội mặc thường phục, là người phụ trách an ninh ở đây. Đợi cho người kia đi khuất, La Tập hỏi Kent xem Sử Cường giờ đang ở đâu.

“Anh ta đã bàn giao lại công việc bảo vệ an toàn cho anh, hiện giờ có lẽ đã về nước rồi.”

“Bảo anh ta thay thế tay trung tá lúc nãy đi, tôi cảm thấy anh ta làm tốt hơn.”

“Tôi cũng thấy vậy, nhưng anh ta không biết tiếng Anh, làm việc không được tiện.”

“Vậy thì đổi nhân viên an ninh ở đây thành người Trung Quốc hết đi.”

Kent nhận lời sẽ đi liên hệ, rồi quay người ra ngoài.

La Tập cũng ra khỏi phòng, băng qua thảm cỏ được cắt tỉa hết sức kỹ lưỡng, bước lên cầu tàu vươn ra giữa hồ, ở cuối cầu tàu, anh

vịnh lan can, ngắm nhìn hình bóng núi tuyết phản chiếu trong mặt hồ phẳng lặng như gương, xung quanh là bầu không khí trong lành ngọt mát và ánh mặt trời rực rỡ. La Tập thầm nhủ: so với cuộc sống lúc này, thế giới hơn bốn trăm năm nữa có đáng là gì đâu?

Mặc xác cái kế hoạch Điện Bích.

“Sao lại để tên khốn ấy vào đây thế nhỉ?” Một nhân viên nghiên cứu ngồi trước thiết bị đầu cuối thấp giọng nói.

“Người Điện Bích tất nhiên có thể vào đây rồi.” Một người khác ngồi bên cạnh thấp giọng trả lời.

“Rất bình thường phải không, chắc là khiến ngài thất vọng rồi, đúng không ngài Tổng thống?” Giám đốc phòng thí nghiệm quốc gia Los Alamos, tiến sĩ Allen nói trong lúc đưa Rey Díaz đi qua những hàng máy tính.

“Tôi đã không còn là tổng thống nữa rồi.” Rey Díaz nghiêm sắc mặt nói, đồng thời đảo mắt nhìn xung quanh.

“Đây là một trong các trung tâm mô phỏng vũ khí hạt nhân, Los Alamos có bốn trung tâm thế này, bên Lawrence Livermore có ba.”

Rey Díaz thấy hai thứ trông bề ngoài có vẻ không bình thường lắm, nhìn rất mới, có màn hình hiển thị lớn, trên bàn điều khiển còn có rất nhiều tay nắm thiết kế tinh xảo đẹp mắt, ông ta nhích lại gần xem xét kỹ càng hơn, tiến sĩ Allen liền nhẹ nhàng kéo ông ta lại: “Đó là máy chơi game, các thiết bị đầu cuối và máy tính ở đây đều không

thể chơi game được, vì vậy mới đặt hai chiếc ở đây để mọi người thư giãn lúc nghỉ ngơi.”

Rey Díaz lại nhìn thấy hai thứ không quá bình thường khác, kết cấu trong suốt mà rất phức tạp, bên trong có chất lỏng đang chuyển động, ông ta lại đến gần xem xét, lần này Allen chỉ lắc đầu cười cười, không ngăn lại, “Đấy là máy phun hơi ẩm, khí hậu bang New Mexico rất khô; cái kia, chỉ là máy pha cà phê tự động thôi... Mike, rót cho ngài Rey Díaz một ly cà phê. Không, đừng lấy ở đây, sang phòng làm việc của tôi lấy loại cà phê hảo hạng ấy.”

Rey Díaz đành phải nhìn tấm ảnh đen trắng được phóng rất lớn trên tường, ông ta nhận ra người gầy gò đội mũ ngậm tẩu thuốc là Oppenheimer^[28], nhưng Allen vẫn chỉ cho ông ta xem những thiết bị đầu cuối trông chẳng có gì đặc biệt.

“Những màn hình này cũ quá rồi.” Rey Díaz nói.

“Nhưng đằng sau chúng là máy tính mạnh nhất thế giới đấy, mỗi giây có thể thực hiện được năm trăm nghìn tỷ phép tính.”

Lúc này, một kỹ sư đi tới trước mặt Allen, nói: “Tiến sĩ, mô hình AD4453OG đã hoạt động được rồi.”

“Tốt lắm.”

Giọng tay kỹ sư thấp xuống một chút: “Chúng tôi đã tạm dừng module xuất ra rồi.” Nói đoạn, anh ta liếc nhìn Rey Díaz.

“Vận hành đi.” Allen nói, đoạn quay sang Rey Díaz. “Ngài thấy đấy, chúng tôi không che giấu gì với Người Diện Bích cả.”

Lúc này, Rey Díaz nghe thấy một loạt tiếng rẹt rẹt, ông ta thấy những người ngồi trước các thiết bị đầu cuối đều đang xé giấy, tưởng rằng họ đang tiêu hủy hồ sơ, bèn lẩm bẩm: “Các ông không có máy hủy tài liệu à?” Nhưng ngay sau đó, ông ta lại thấy có người xé toàn là giấy in trắng tinh. Không rõ là ai hét lên một tiếng: “Over!” Tất cả mọi người đều tung toàn bộ đồng giấy vụn vừa xé lên không trong tiếng hoan hô vang dội, khiến cho sàn nhà vốn đã bừa bộn trông lại càng giống bãi rác hơn.

“Đây là một truyền thống của trung tâm mô phỏng. Năm đó, khi quả bom nguyên tử đầu tiên nổ, tiến sĩ Fermi^[29] đã rải một nắm giấy vụn lên không trung, dựa theo khoảng cách bay đi trong sóng xung kích để tính toán chuẩn xác đương lượng của quả bom. Bây giờ, mỗi khi một mô hình được tính toán thành công, chúng tôi cũng làm như vậy.”

Rey Díaz phủi mảnh giấy vụn trên đầu và vai, nói: “Mỗi ngày các ông đều tiến hành thử nghiệm hạt nhân, đối với các ông, chuyện này dễ dàng như chơi trò chơi điện tử vậy, nhưng chúng tôi thì không được, chúng tôi không có siêu máy tính, chỉ có thể thử thật... Cùng làm một chuyện, bao giờ cũng chỉ có người nghèo là bị ghét.”

“Ông Rey Díaz, những người ở đây đều không có hứng thú gì với chính trị.”

Rey Díaz lần lượt lại gần mấy thiết bị đầu cuối xem xét kỹ lưỡng, bên trên chỉ có những số liệu đang nhảy liên tục và những đồ thị biến ảo, khó khăn lắm mới nhìn ra được vài hình ảnh, nhưng cũng như tranh trừu tượng vậy, chẳng biết chúng nghĩa là gì. Khi Rey Díaz lại đến gần một máy tính khác, nhà vật lý ngồi trước màn hình ngẩng

đầu lên nói: “Ngài Tổng thống, ngài muốn trông thấy đám mây hình nấm à, không có đâu.”

“Tôi không phải tổng thống.” Rey Díaz lặp lại một lần nữa khi nhận cốc cà phê mà Mike đưa cho.

Allen nói: “VẬY, hay là bàn xem chúng tôi có thể làm gì cho ông đi.”

“Thiết kế bom hạt nhân.”

“Tất nhiên, tuy phòng thí nghiệm Los Alamos là cơ quan nghiên cứu đa ngành, nhưng tôi đoán ông đến đây chắc cũng không có mục đích gì khác. Có thể nói cụ thể hơn không? Loại hình gì, đương lượng bao nhiêu?”

“PDC sắp tới sẽ gửi yêu cầu kỹ thuật hoàn chỉnh cho các ông. Tôi chỉ nói điểm quan trọng nhất: đương lượng lớn, lớn nhất, làm lớn chừng nào hay chừng đó. Giới hạn thấp nhất cho phép là 200 megaton.”

Allen trợn mắt lên nhìn Rey Díaz một lúc lâu, rồi cúi đầu trầm ngâm giây lát: “Chuyện này cần có thời gian.”

“Không phải các ông đã có mô hình toán học rồi sao?”

“Tất nhiên, ở chỗ chúng tôi, từ đạn pháo hạt nhân 500 ton cho đến bom nguyên tử cỡ lớn sức nổ 20 megaton, từ bom neutron đến bom xung điện từ EMP... đều có mô hình toán học cả. Nhưng đương lượng nổ mà ông yêu cầu thực sự quá lớn, gấp hơn mười lần đương lượng nổ của quả bom nhiệt hạch lớn nhất thế giới hiện nay. Quá

trình tiếp xúc và tiến hành phản ứng nhiệt hạch của thứ này hoàn toàn khác với bom hạt nhân thông thường, có khả năng còn cần đến một kết cấu hoàn toàn mới, chúng tôi không có mô hình tương ứng.”

Bọn họ lại bàn bạc thêm một hồi về kế hoạch tổng thể của công trình nghiên cứu này, trước lúc từ biệt, Allen nói: “Ông Rey Díaz, tôi biết, trong nhóm tham mưu của ông ở PDC có các nhà vật lý xuất sắc nhất, chắc hẳn họ cũng đã nói với ông một số điều về tác dụng của bom hạt nhân trong chiến tranh không gian rồi.”

“Ông có thể nhắc lại.”

“Được rồi, trong chiến tranh không gian, bom hạt nhân có lẽ là loại vũ khí có hiệu suất tương đối thấp, vụ nổ hạt nhân trong môi trường chân không không sinh ra sóng xung kích, áp suất ánh sáng cũng không đáng nhắc tới, bởi vậy sẽ không có sức tấn công cơ học như khi nổ trong bầu khí quyển. Toàn bộ năng lượng của nó sẽ được phóng thích dưới dạng bức xạ và xung điện từ, mà ngay cả loài người chúng ta cũng đã nắm rất vững công nghệ lá chắn điện từ chống bức xạ cho tàu vũ trụ rồi.”

“Nếu trực tiếp bắn trúng mục tiêu thì sao?”

“Đó là chuyện hoàn toàn khác, lúc này, nhiệt lượng sẽ có tác dụng quyết định, rất có thể sẽ nung chảy mục tiêu, thậm chí khiến nó bốc hơi. Nhưng một quả bom có sức nổ vài trăm megaton, có thể sẽ lớn bằng cả tòa nhà, muốn trực tiếp bắn trúng mục tiêu sợ là không dễ... thực ra, xét về mặt tấn công cơ học, vũ khí hạt nhân không bằng vũ khí động năng; về cường độ bức xạ thì không bằng vũ khí

chùm hạt, mà so về sức phá hoại nhiệt năng thì lại càng không bằng tia gamma.”

“Nhưng mấy loại vũ khí mà ông nói đều chưa thể sử dụng trong thực chiến. Bom hạt nhân đầu sao vẫn là vũ khí mạnh nhất mà loài người sử dụng thành thạo nhất trong thời điểm hiện tại, còn vấn đề hiệu quả tấn công trong không gian mà ông nói, có thể nghĩ ra phương pháp cải tiến, ví dụ như cho thêm môi chất gì đó vào để hình thành sóng xung kích, kiểu như nhét thêm bi sắt vào trong lựu đạn vậy.”

“Đây là một ý tưởng rất thú vị, ông quả không hổ là một nhà lãnh đạo xuất thân từ giới khoa học.”

“Vả lại, tôi học ngành năng lượng nguyên tử mà, vì vậy tôi thích bom hạt nhân, cảm giác với nó là tốt nhất.”

“Ha ha, tôi quên mất, thảo luận vấn đề với một Người Diện Bích như thế này thật là một chuyện tức cười.”

Hai người đều cười phá lên, nhưng tiếng cười của Rey Díaz tắt ngay sau đó, ông ta nghiêm túc nói: “Tiến sĩ Allen, ông cũng giống như những người khác, đã thần bí hóa chiến lược của Người Diện Bích lên mất rồi, trong các loại vũ khí có thể đưa vào thực chiến mà loài người hiện đang sở hữu, uy lực mạnh nhất là bom nhiệt hạch và phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử^[30]. Tôi tập trung chú ý vào một trong hai thứ đó, không phải là rất tự nhiên hay sao? Tôi cho rằng phương thức tư duy của mình là chính xác.”

“Vậy tại sao ông không nghĩ đến phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử chứ?”

“Ông còn chưa biết chuyện à? Cựu bộ trưởng quốc phòng của các ông đã đi trước một bước, đang bắt tay vào làm rồi, ông ta đã đi Trung Quốc.”

Lúc này, hai người dừng bước, họ đang đi trên một con đường nhỏ u tĩnh giữa rừng cây, tiến sĩ Allen nói: “Fermi và Oppenheimer đã đi qua con đường này vô số lần. Sau vụ Hiroshima và Nagasaki, hầu hết các nhà nghiên cứu chế tạo vũ khí hạt nhân thế hệ đầu tiên đều sống nửa đời còn lại trong u uất, nếu họ ở trên trời mà biết sứ mệnh của vũ khí hạt nhân lúc này, hẳn là sẽ thấy được an ủi lắm.”

“Vũ khí, dù đáng sợ chừng nào, dẫu sao cũng là thứ tốt... giờ điều tôi muốn nói là, lần sau khi tôi đến, mong rằng sẽ không thấy các ông ném giấy vụn nữa, chúng ta cần phải cho Hạt trí tuệ ấn tượng sạch sẽ.”

Vì lý do thời tiết, tàu con thoi Mayflower buộc phải chuyển sang hạ cánh ở sân bay dự bị, Frederick Tyler cũng vì vậy mà phải vội vã ngồi máy bay trực thăng từ Trung tâm vũ trụ Kennedy tới Căn cứ không quân Edwards. Ông ta đứng ở cuối đường băng, nhìn tàu Mayflower đang cắt dù giảm tốc chậm chậm dừng lại. Tyler cảm thấy một luồng sóng nhiệt từ phía đó ập đến, trong mắt ông ta, thân tàu con thoi phủ lớp gốm chống nhiệt toát lên một thứ cảm giác thô kệch nguyên thủy, trông như di vật từ thời Cách mạng công nghiệp. Nghĩ đến trong cả một khoảng thời gian khá dài từ rày về sau, cái thứ tiêu hao nhiều, hiệu suất thấp này vẫn là công cụ chủ yếu để vận chuyển con người lên không gian, Tyler lại không khỏi thở dài lắc đầu.

Sau khi khoang tàu mở, những người đầu tiên bước ra là năm thành viên tổ bay cùng với hai học giả vừa được đón về từ Trạm vũ trụ quốc tế ISS, kể đó có hai người mang theo cáng vào khoang tàu, khiêng ra một người, có lẽ để tiện xoay trở trên cáng, người này đã cởi bỏ trang phục du hành vũ trụ từ trong khoang tàu.

Sau khi cáng được khiêng xuống theo cầu thang bên sườn tàu, chỉ huy tàu bước tới nói với người nằm trên cáng: “Tiến sĩ Đinh Nghi, đi xuống khỏi tàu con thoi bằng hai chân là tôn nghiêm tối thiểu của một người lữ hành không gian.”

Đinh Nghi nằm trên cáng nói: “Toàn bộ loài người đều chẳng còn tôn nghiêm gì nữa rồi, hể anh cũng đã biết phát hiện lần này của chúng tôi, Thượng tá, cảnh anh làm tình tối nay cũng sẽ bị Hạt trí tuệ quan sát và ghi lại một cách say sưa hứng thú đấy.”

“Tiến sĩ, tôi thật sự không muốn phải đi cùng một chuyến bay với anh nữa.” chỉ huy tàu ném hai vật nhỏ lên cáng, Đinh Nghi cầm lên, phát hiện chính là tẩu thuốc của mình, nhưng đã bị gãy làm đôi.

“Các anh phải bồi thường tôi đấy! Đây là Dunhill phiên bản kỷ niệm, có biết là bao nhiêu tiền không?” Đinh Nghi nằm trên cáng choãi người dậy, tức đến bủn rủn cả người hét toáng lên, nhưng cảm giác chóng mặt và buồn nôn lại khiến anh ta phải nằm xuống.

“NASA không phạt anh là may cho anh rồi đó.” Chỉ huy trưởng chẳng buồn quay đầu lại, rảo nhanh chân đuổi theo các đồng nghiệp đi trước.

Tyler bước nhanh đến bên cáng, chào hỏi Đinh Nghi.

“Ồ, Người Điện Bích, chào ông!” Đinh Nghi vươn cánh tay gầy gò ra bắt tay Tyler, nhưng lại tức khắc rút trở về, cùng tay kia nắm chặt vào khung cáng, “Này, các anh khiêng cho vững vào chứ!” Anh ta hét lên với người khiêng cáng.

“Thưa anh, chúng tôi này giờ vẫn khiêng rất vững.”

“Sao tôi cứ thấy ngửa ra sau là sao?”

Người khiêng cáng giải thích: “Cơ quan cảm nhận thăng bằng của anh đã thích ứng với trạng thái không trọng lực, hiện giờ đang thích ứng lại với trọng lực bình thường.”

Tyler mỉm cười nói: “Có điều trông anh cũng có vẻ ổn lắm.”

“Ông nói dối!” Đinh Nghi nói.

“À, tất nhiên, sắc mặt anh hơi nhợt nhạt một chút, nhưng tôi nghĩ đây cũng là chuyện bình thường. Dù sao chúng ta cũng là động vật sống trên mặt đất... Tôi muốn nói chuyện với anh một lát.”

“Bọn họ bảo còn phải kiểm tra sức khỏe gì đó nữa.”

“Rất xin lỗi, chỉ một phút thôi, chuyện rất gấp.”

“Ô, trời ơi, lại nghiêng về phía sau rồi... tôi nghĩ tự đi còn dễ chịu hơn ấy.” Đinh Nghi nói, vung tay bảo người khiêng cáng dừng lại, anh ta lăn người xuống, vừa chạm đất đã ngã ngời phịch xuống.

Tyler kéo Đinh Nghi dậy, vắt một cánh tay anh ta qua vai mình, giống như đỡ người say đi về phía xe phục vụ sân bay ở cách đó

không xa, vừa đi ông ta vừa nói: “Hy vọng anh có thể tham gia vào kế hoạch của tôi, trên người anh có mùi gì vậy?”

“Không khí trên đó như là địa ngục ấy, trên lưới lắp miệng máy lọc tuần hoàn thậm chí còn có cả thứ ở trong nhà xí... kế hoạch mà ông nói là gì thế?”

“Tôi muốn xây dựng một đội quân không gian độc lập, sử dụng vũ khí nhiệt hạch dùng đại nguyên tử.”

Đình Nghi nhìn Tyler từ trên vai ông ta, khi Rey Díaz nói muốn chế tạo bom hạt nhân có sức công phá trên 200 megaton, giám đốc Phòng thí nghiệm quốc gia Los Alamos cũng đưa qua ánh mắt này. “Tôi bảo này, các ông tốt nhất là đừng lãng phí tiền của người nộp thuế nữa đi.”

“Nói chuyện lãng phí nguồn vốn, cho đến giờ vẫn còn chưa ai giỏi hơn được đám nghiên cứu vật lý các người đâu: các anh cố động chế tạo ra bốn máy gia tốc hạt, xây được nửa chừng đều dừng lại hết, nhưng chúng ta đã bỏ vào đó mấy chục tỷ đô la rồi đấy.” Tyler nói.

“Chế tạo máy gia tốc hạt không phải đề nghị của tôi, tôi vẫn luôn cho rằng xây thêm nhiều máy gia tốc để chạy đua với Hạt trí tuệ là cách làm ngu xuẩn hết sức, vì vậy tôi mới đi lên không gian.”

“Tôi cũng định lên không gian, thu thập hạt nhân đại nguyên tử trên đó dễ dàng hơn.”

Lúc này, họ đã đi tới trước cửa xe, Đình Nghi uể oải dựa vào cửa xe, nói với Tyler: “Trong nhóm tham mưu của ông chắc là có nhà vật

lý nào đấy chứ.”

“Có, ba người được giải Nobel, họ bảo tôi rằng: nếu như ví việc chúng ta thu thập hạt nhân nguyên tử triển khai ở cấu trúc chiều thấp hơn trong trạng thái tự nhiên - tức là hạt nhân đại nguyên tử - giống như người nguyên thủy chế tạo cung tên, thì người Tam Thế triển khai hạt vi mô xuống cấu trúc chiều thấp hơn chính là đã nắm giữ công nghệ tên lửa. Văn minh Tam Thế am hiểu về đại nguyên tử hơn loài người chúng ta không biết bao nhiêu lần, sử dụng loại vũ khí này đối phó với bọn họ... những học giả ấy đã dùng một câu thành ngữ Trung Quốc mà tôi không hiểu lắm... bảo là múa búa trước cửa Lỗ Ban.”

“Ông không tin lời bọn họ sao?”

“Tất nhiên, xét theo lẽ thường thì họ nói đúng, nhưng hiện tại thì phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử là vũ khí có uy lực nhất mà chúng ta nắm trong tay, về mặt chiến lược, tôi nghĩ đến nó không phải là rất bình thường hay sao?”

“Tay tổng thống Venezuela kia cũng nói thế trên ti vi, hình như ông ta muốn làm bom nhiệt hạch nguyên tử thông thường thì phải.”

Lúc này, có người đẩy Đinh Nghi lên xe, Tyler thô bạo ngăn người đó lại, kéo tay Đinh Nghi nói: “Cung tên cũng không đến nỗi tuyệt đối không thể chiến thắng tên lửa... nếu cộng thêm mưu kế thủ đoạn của con người nữa, về phương diện âm mưu, người Tam Thế cũng đi sau nhân loại một quãng xa như chúng ta chạy sau bọn chúng về mặt khoa học kỹ thuật vậy. Loài người dùng mưu kế lừa gạt lính tên

lửa đi ra xa khỏi tên lửa, rồi dùng cung tên tiêu diệt hẳn, vậy chẳng phải là ổn rồi sao.”

“Vậy thì xin chúc ông thành công, tôi không có hứng thú tham gia đâu.”

“Kỹ thuật thu thập hạt nhân đại nguyên tử đã thành thực rồi, không có anh chúng tôi cũng làm được, nhưng trong thời khắc nguy nan của nền văn minh nhân loại này, một nhà khoa học như anh sao lại có thể khoanh tay mà đứng nhìn như thế.”

“Tôi đang làm việc có ý nghĩa hơn nhiều. Dự án mà chúng tôi triển khai trên trạm vũ trụ lần này, chính là tiến hành nghiên cứu hạt cao năng lượng trong các tia vũ trụ, nói cách khác, chính là dùng vũ trụ làm máy gia tốc hạt. Việc này vẫn luôn được tiến hành từ hồi trước, nhưng do hạt cao năng lượng phân bố trong vũ trụ rất bất định, đặc biệt những hạt siêu năng lượng cần trong nghiên cứu vật lý tuyến đầu lại càng khó tìm bắt, nên không thể thay thế nghiên cứu bằng máy gia tốc được. Phương thức dò tìm hạt cao năng lượng trong vũ trụ rất giống với dò tìm hạt ở đầu cuối máy gia tốc, nhưng giá thành tại mỗi điểm dò tìm ấy lại rất thấp, có thể xây dựng với số lượng lớn trên không gian. Lần này đã đầu tư số tiền vốn dự trù đem xây dựng máy gia tốc trên mặt đất, thiết lập hơn trăm điểm dò tìm. Chúng tôi tiến hành thực nghiệm suốt một năm, vốn cũng chẳng hy vọng tìm ra được thứ gì có giá trị, mà chỉ muốn kiểm tra xem có phải đã có thêm nhiều Hạt trí tuệ khác đến Hệ Mặt trời rồi hay không.”

“Kết quả?” Tyler căng thẳng hỏi.

“Tất cả các sự kiện va chạm cao năng lượng dò tìm được, bao gồm cả những hình thức va chạm đã có kết quả xác định từ thế kỷ trước, đều thể hiện ra sự hỗn loạn toàn phần.”

“Cũng có nghĩa là, Hạt trí tuệ hiện nay đã có thể cùng lúc quá nhiều trên một trăm máy gia tốc.”

“Có lẽ chúng ta xây dựng thêm cả mươi nghìn điểm dò tìm, bọn chúng cũng có thể quá nhiều được, vì vậy, số lượng Hạt trí tuệ ở Hệ Mặt trời hiện nay đã không chỉ là hai hạt nữa rồi.

“Ừm...” Tyler ngẩng đầu ngược nhìn bầu trời xa thẳm, nhất thời không nói được gì. Nói gì bây giờ? Nói gì bọn chúng cũng đều đang lắng nghe, bọn chúng đang ùn ùn kéo đến, những con mắt nhỏ li ti có ở khắp mọi nơi, lúc này chắc chắn chúng cũng đang trôi dập dềnh ở xung quanh ông ta, ông ta nói với Đinh Nghi cũng tức là nói với những người Tam Thể ở cách đây bốn năm ánh sáng. Nhất thời, ông ta thực sự có ý nghĩ muốn trực tiếp nói chuyện với đám người Tam Thể kia.

“Có điều, vậy cũng vừa hay chứng minh được tính cần thiết của kế hoạch Điện Bích.” Đinh Nghi nói.

Sau khi xe công vụ rời khỏi đó, Tyler đứng một mình trên đường băng hồi lâu, nhìn tàu con thoi Mayflower được kéo về phía nhà chứa. Thực ra, ông ta chẳng nhìn thấy gì cả, chỉ đang nghĩ đến một mối nguy khác mà trước đây ông ta đã lơ là bỏ sót: Giờ người ông ta cần tìm đến không phải nhà vật lý, mà là bác sĩ hoặc nhà tâm lý học, và cả những chuyên gia nghiên cứu giấc ngủ nữa.

Tóm lại là, tìm những người có thể khiến mình ngủ mà không nói mớ.

Yamasuki Keiko tỉnh giấc giữa đêm khuya, phát hiện bên cạnh mình trống trơn, chẳng những vậy phía giường bên đó đã lạnh ngắt. Bà nhồm dậy khoác áo đi ra cửa phòng, như mọi lần, vừa liếc mắt đã thấy bóng dáng chồng mình ở khóm trúc trong sân vườn. Họ có nhà ở cả Anh và Nhật Bản, nhưng Hines thích ngôi nhà ở Nhật hơn, ông ta nói ánh trăng phương Đông giúp mình tĩnh tâm được. Đêm nay không có trăng, cả khóm trúc và bóng Hines đều không có cảm giác lập thể, mà trông như một hình cắt giấy màu đen treo lơ lửng dưới ánh sao.

Hines nghe thấy tiếng bước chân Yamasuki Keiko, nhưng không quay đầu lại. Thật kỳ lạ, giày Keiko đi ở Anh và Nhật Bản đều giống như nhau, dù ở quê nhà bà cũng không bao giờ đi guốc gỗ, nhưng chỉ ở đây, Hines mới nghe thấy tiếng bước chân bà, ở Anh thì không.

“Anh yêu, anh đã mất ngủ mấy hôm rồi.” Yamasuki Keiko nói, dù giọng bà rất khẽ, lũ côn trùng mùa hạ trong khóm trúc vẫn ngưng bật tiếng kêu, bầu không khí tĩnh lặng như nước bao trùm lên tất cả, bà nghe thấy chồng mình thở dài.

“Keiko, anh không làm được, anh không nghĩ ra, anh thật sự không nghĩ ra cái gì cả.”

“Chẳng ai nghĩ ra được đâu, em cảm thấy kế hoạch có thể giành được thắng lợi cuối cùng ấy hoàn toàn không tồn tại.” Yamasuki Keiko nói, bà lại bước lên trước hai bước, nhưng vẫn đứng cách

Hines mấy cây trúc xanh, khóm trúc này là nơi họ suy nghĩ, hầu hết sáng kiến cho những nghiên cứu lúc trước đều xuất hiện ở đây, thông thường họ sẽ không có những cử chỉ thân mật ở chốn đất thánh này, mà ở nơi dường như tràn ngập bầu không khí triết học phương Đông ấy, hai vợ chồng luôn kính nhau như khách, “Bill, anh cần phải thả lỏng bản thân, dốc hết sức làm tốt nhất là được rồi.”

Hines xoay người lại, nhưng gương mặt vẫn khuất trong bóng tối khóm trúc, “Sao được chứ, mỗi một bước nhỏ của anh, đều tiêu tốn rất nhiều tài nguyên.”

“Vậy tại sao lại không như thế chứ,” Yamasuki Keiko tiếp lời rất nhanh, rõ ràng bà đã nghĩ đến vấn đề này từ trước, “lựa chọn phương hướng ấy, cho dù cuối cùng không thành công, trong quá trình thực hiện chúng ta cũng đã làm được một điều có ích.”

“Keiko, đây chính là điều anh vừa nghĩ lúc nãy, anh quyết định rồi: cho dù mình không nghĩ ra được kế hoạch đó, anh sẽ giúp người khác nghĩ ra nó.”

“Người khác mà anh nói là ai? Những Người Diện Bích khác à?”

“Không, bọn họ đều không hơn anh bao nhiêu, anh muốn nói đến đời sau của chúng ta cơ. Keiko, em đã bao giờ nghĩ đến điều này chưa: tiến hóa tự nhiên của sinh vật muốn thấy hiệu quả rõ rệt thì ít nhất cần khoảng hai mươi nghìn năm, mà văn minh nhân loại mới chỉ có năm nghìn năm lịch sử, văn minh công nghệ hiện đại thì chỉ có hai trăm năm lịch sử, vì vậy, thứ chúng ta đang nghiên cứu trong khoa học hiện đại vẫn chỉ là não bộ của người nguyên thủy mà thôi.”

“Anh muốn lợi dụng công nghệ để đẩy nhanh tốc độ tiến hóa của não người à?”

“Em biết đấy, trước giờ chúng ta vẫn nghiên cứu não bộ, điều cần thiết hiện nay là càng phải đầu tư thêm sức người sức của vào để tiếp tục, mở rộng nghiên cứu này đến quy mô lớn như là xây dựng hệ thống phòng ngự Trái đất vậy, cố gắng từ một đến hai thế kỷ, có lẽ cuối cùng sẽ nâng cao được trí lực loài người, khiến cho trình độ khoa học của con cháu chúng ta có thể đột phá được khỏi ách giam cầm của Hạt trí tuệ.”

“Đối với chuyên ngành của chúng ta, từ trí lực này có hơi sáo rỗng, cụ thể anh muốn chỉ...”

“Trí lực mà anh nói đến mang nghĩa rất rộng, ngoài năng lực suy luận logic như ý nghĩa truyền thống của nó, còn bao gồm cả năng lực học hỏi, năng lực sáng tạo cũng như tưởng tượng, năng lực giữ được sức sống và sự linh hoạt của tư duy trong quá trình tích lũy tri thức và kinh nghiệm suốt đời người, và còn thể lực tư duy, tức là bộ não có thể suy nghĩ liên tục trong một thời gian dài mà không biết mệt mỏi... thậm chí còn có thể nghĩ đến khả năng hủy bỏ luôn nhu cầu ngủ...”

“Làm thế nào, anh đã có ý tưởng đại khái chưa?”

“Vẫn chưa, giờ thì vẫn chưa có. Có lẽ có thể trực tiếp kết nối bộ não với máy tính, khiến cho máy tính với khả năng tính toán khổng lồ trở thành thiết bị khuếch đại trí lực của con người; cũng có thể liên kết trực tiếp não người với nhau, kết hợp tư duy của nhiều người làm một; rồi còn di truyền ký ức nữa... Nhưng dù cuối cùng có những

cách nào để nâng cao trí lực của con người đi nữa, việc đầu tiên cần làm lúc này chính là tìm hiểu bản chất cơ chế tư duy của bộ não người.”

“Đây chính là lĩnh vực của chúng ta.”

“Chúng ta cứ tiếp tục sự nghiệp của mình, giống như trước đây, chỉ khác là giờ chúng ta có thể điều động một nguồn tài nguyên khổng lồ để thực hiện việc này!”

“Anh yêu, em thật sự rất vui, em vui quá! Chỉ là, trong vai trò Người Diện Bích, kế hoạch này của anh, quá...”

“Quá gián tiếp, phải không? Nhưng Keiko ơi, em thử nghĩ xem, mọi thứ trong nền văn minh nhân loại này rất cuộc đều quy về bản thân loài người, chúng ta bắt đầu từ việc nâng cấp bản thân loài người, đây chẳng phải chính là một kế hoạch rất nhìn xa trông rộng hay sao? Vả lại, ngoài chuyện này, anh còn có thể làm được gì nữa?”

“Bill, chuyện này thật sự quá tốt rồi!”

“Hãy thử nghĩ xem, biến khoa học nghiên cứu não bộ và nghiên cứu tư duy thành một công trình cấp độ toàn thế giới, lại có khoản đầu tư khổng lồ mà trước đây chúng ta không thể tưởng tượng ra nổi, liệu mất bao lâu thì có thể thành công?”

“Một thế kỷ chắc là được rồi.”

“Hãy bi quan hơn một chút, tính là hai thế kỷ đi, nếu như vậy, loài người sở hữu trí lực vượt trội vẫn còn thời gian hai thế kỷ, nếu dùng

một thế kỷ để phát triển khoa học cơ bản, rồi dùng một thế kỷ nữa để hoàn thành việc chuyển hóa lý thuyết thành công nghệ...”

“Kể cả là thất bại, chúng ta cũng đã làm việc sớm muộn gì cũng phải làm.”

“Keiko, hãy cùng anh đến với ngày tận thế đi.” Hines lẩm bẩm nói.

“Được, Bill, thứ chúng ta có chính là thời gian mà.”

Lũ côn trùng mùa hạ trong vườn hình như đã quen với sự có mặt của họ, lại cất lên những tiếng kêu du dương. Lúc này, một làn gió nhẹ thổi qua khóm trúc, khiến những vì sao trên bầu trời đêm lấp la lấp lánh giữa tán lá, làm người ta có cảm giác bản hợp xướng của bầy côn trùng kia phát ra từ những vì sao xa xôi ấy.

Hội nghị lắng nghe ý kiến Người Diện Bích lần thứ nhất của Hội đồng phòng ngự toàn cầu PDC đã diễn ra được ba ngày. Ba Người Diện Bích Tyler, Rey Díaz và Hines lần lượt trình bày kế hoạch giai đoạn đầu tiên của mình trước hội nghị, đại biểu các quốc gia ủy viên thường trực PDC đã tiến hành thảo luận sơ bộ những kế hoạch này.

Trong phòng họp của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc khi xưa, đại biểu các quốc gia ủy viên thường trực ngồi quanh bàn tròn lớn, còn ba Người Diện Bích thì ngồi bên bàn hình chữ nhật ở chính giữa, họ là Tyler, Rey Díaz và Hines.

“Hôm nay La Tập vẫn không đến à?” Đại biểu Mỹ lấy làm bất mãn hỏi.

“Anh ta không đến.” Chủ tịch luân phiên của PDC, Garanin nói, “Anh ta tuyên bố, ẩn cư và không tham gia Hội nghị lắng nghe ý kiến của PDC, là một phần trong kế hoạch của mình.”

Nghe những lời này, các đại biểu dự họp liền rầm rì bàn tán, có người lộ vẻ giận dữ, có người lại nở nụ cười không rõ hàm ý gì.

“Người này là một thằng rác rưởi lười nhác!” Rey Díaz nói.

“Vậy thì ông là cái gì?” Tyler ngẩng đầu lên hỏi.

Hines cũng nói: “Tôi ngược lại còn muốn bày tỏ sự kính trọng đối với tiến sĩ La Tập, anh ta là người hiểu rõ bản thân, biết rõ năng lực của mình đến đâu, vì vậy mới không muốn lãng phí nguồn lực một cách vô nghĩa.” Ông ta vừa nói, vừa lễ độ quay sang phía Rey Díaz, “Tôi cho rằng ông Rey Díaz cũng nên học tập điều này từ anh ta.”

Ai cũng nhìn ra được, Tyler và Hines không phải đang biện hộ cho La Tập, mà chẳng qua là họ thù địch với Rey Díaz hơn với La Tập mà thôi.

Garanin cầm búa gõ gõ xuống mặt bàn: “Trước tiên, những lời của Người Diện Bích Rey Díaz là không thích đáng, xin nhắc nhở ông chú ý tôn trọng những Người Diện Bích khác; đồng thời, cũng yêu cầu Người Diện Bích Tyler và Hines chú ý, ngôn từ của hai người trên hội nghị cũng không được ồn thỏa đâu.”

Hines nói: “Ngài chủ tịch, những gì mà Người Diện Bích Rey Díaz thể hiện ra trong kế hoạch của ông ta, chỉ là sự thô bạo của bọn võ biền. Sau Iran và Bắc Triều Tiên, đất nước của ông ta cũng bị Liên Hiệp Quốc trừng phạt vì phát triển vũ khí hạt nhân, khiến ông ta có

một thứ tình cảm méo mó đối với bom hạt nhân; kế hoạch sử dụng vũ khí dùng phản ứng nhiệt hạch của hạt nhân đại nguyên tử của ông Tyler và kế hoạch dùng bom nhiệt hạch cỡ siêu lớn của ông Rey Díaz không có khác gì nhau về bản chất, đều khiến chúng ta phải thất vọng cả. Ngay từ đầu, hai kế hoạch trực tiếp này đã lộ hết hướng đi chiến lược rồi, không hề thể hiện ưu thế về mặt mưu kế chiến lược của Người Diện Bích.”

Tyler phản kích: “Ông Hines, kế hoạch của ông lại càng giống như một ảo tưởng ngây ngô hơn.”

...

Sau khi Hội nghị lắng nghe ý kiến kết thúc, những Người Diện Bích đi tới phòng Trầm tư, đây là nơi họ ưa thích nhất trong trụ sở Liên Hiệp Quốc, giờ nghỉ lại, căn phòng nhỏ được thiết kế nhằm mục đích yên tĩnh suy nghĩ này thật giống như để dành riêng cho Người Diện Bích bọn họ vậy. Tụ tập ở đây, họ đều lặng lẽ chờ đợi, cảm nhận những dòng tư duy vĩnh viễn không thể trao đổi với nhau trước cuộc chiến ngày tận thế. Khối quặng sắt kia lặng lẽ nằm giữa bọn họ, tựa hồ đang hấp thu và hội tụ tư tưởng của họ, cũng tựa hồ đang lặng lẽ làm chứng cho điều gì đó.

Hines thấp giọng hỏi: “Các ông có nghe nói đến chuyện Người Phá Tường không?”

Tyler gật đầu, “Vừa công bố trên trang mạng công khai của bọn chúng, CIA cũng đã chứng thực.”

Những Người Diện Bích lại chìm vào trầm mặc, họ đang tưởng tượng ra hình ảnh Người Phá Tường của mình, sau này, hình ảnh ấy

sẽ xuất hiện vô số lần trong những cơn ác mộng của họ, mà cái ngày Người Phá Tường nào thực sự xuất hiện, rất có khả năng sẽ chính là ngày tàn của Người Diện Bích đó.

Khi Sử Hiểu Minh thấy cha mình bước vào, anh ta sợ hãi nhích về phía góc tường, nhưng Sử Cường chỉ lặng lẽ ngồi xuống bên cạnh anh ta.

“Đừng sợ, lần này bố không đánh mà cũng không mắng mày đâu, bố đã không còn hơi sức đâu mà làm thế nữa rồi.” Vừa nói, gã vừa lấy ra một bao thuốc, rút hai điếu, đưa một điếu cho con trai, Sử Hiểu Minh do dự một lúc rồi mới nhận lấy. Hai bố con châm thuốc, lẳng lẳng hút một hồi, Sử Cường mới nói: “Bố có nhiệm vụ, sắp tới sẽ lại phải ra nước ngoài rồi.”

“Vậy bệnh của bố thì sao?” Sử Hiểu Minh ngẩng đầu lên trong làn khói thuốc, lo lắng nhìn cha mình.

“Nói chuyện của mày trước đã.”

Sử Hiểu Minh lộ ánh mắt van nài: “Bố, vụ này xử nặng lắm...”

“Nếu mày phạm phải chuyện khác, bố còn có thể chạy chọt cho, nhưng chuyện này thì không được. Minh à, cả bố và mày đều đã là người trưởng thành, chúng ta phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.”

Sử Hiểu Minh tuyệt vọng cúi gằm mặt xuống, chỉ biết hút thuốc.

Sử Cường nói: “Tội của mày cũng có một nửa là do bố, từ nhỏ đến lớn, bố chẳng lo gì được cho mày. Ngày ngày đều về nhà rất muộn, mệt rũ chỉ kịp uống chén rượu rồi lăn ra ngủ luôn, chưa bao giờ bố đi họp phụ huynh cho mày một lần, cũng chẳng bao giờ nói chuyện tử tế với mày... Vẫn là cái câu nói đó: chúng ta tự mình làm thì tự mình phải chịu thôi.”

Sử Hiếu Minh rơm rớm nước mắt, dụi đi dụi lại đầu thuốc vào mép giường, tựa hồ đang dập tắt nửa cuộc đời về sau của chính mình.

“Trong đó cũng giống như khóa học bồi dưỡng dành cho tội phạm thôi, vào đây rồi đừng mong cải tạo được cái gì, đừng hứa theo bọn trong đây là được rồi, cũng phải học được cách tự bảo vệ mình.” Sử Cường để một túi nylon lên giường, bên trong có hai tút thuốc lá, “Còn cần thứ gì thì mẹ mày sẽ mang tới.”

Sử Cường ra đến cửa, lại xoay người nói với con trai: “Minh à, bố con mình có lẽ sẽ còn gặp lại nhau, lúc đó có khi mày già hơn bố rồi, đến lúc ấy mày sẽ hiểu được tâm tình của bố lúc này.”

Sử Hiếu Minh nhìn cha mình đi ra khỏi trại tạm giam qua cái ô nhỏ trên cửa. Bóng Sử Cường nhìn từ phía sau trông đã già nua lắm rồi.

Lúc này, giữa cái thời đại mọi thứ đều căng thẳng, La Tập lại trở thành người nhàn tản nhất thế giới. Anh chậm rãi tản bộ ven bờ hồ, bơi thuyền trong hồ, mang nắm hái được và cá câu được cho đầu bếp chế biến thành các món ăn ngon; anh thong dong đọc số sách

phong phú cất giữ trong thư phòng, đọc chán rồi thì ra ngoài đánh golf với đám vệ sĩ; anh còn cưỡi ngựa men theo con đường nhỏ giữa thảo nguyên và rừng rậm, chạy về phía núi tuyết, nhưng chưa bao giờ đến dưới chân núi. Ngày ngày, anh ngồi trên băng ghế dài bên bờ hồ, nhìn bóng núi tuyết phản chiếu xuống mặt hồ, chẳng nghĩ gì hoặc nghĩ đến mọi thứ, thoáng cái là một ngày đã qua đi.

Mấy hôm nay, La Tập luôn ở một mình, hoàn toàn không có bất cứ liên lạc gì với thế giới bên ngoài. Kent cũng có phòng làm việc nhỏ riêng trong trang viên, nhưng rất hiếm khi đến làm phiền anh. La Tập nói chuyện với viên sĩ quan phụ trách an ninh đúng một lần, yêu cầu những binh sĩ bảo vệ ấy đừng có đeo bám đằng xa trong lúc mình tản bộ, nếu nhất thiết phải đi theo thì hãy cố gắng đừng để anh trông thấy.

La Tập có cảm giác mình giống như con thuyền nhỏ đã hạ buồm trên mặt hồ kia, cứ lẳng lặng dập dềnh, không biết đổ vào đâu, cũng chẳng quan tâm rồi sẽ trôi về hướng nào. Có lúc, nghĩ về cuộc sống trước đây, anh ngạc nhiên nhận ra, chỉ qua mấy ngày ngắn ngủi không ngờ nửa cuộc đời trước đây đã thành ra xa cách tựa như từ kiếp nảo kiếp nào, đồng thời, anh cũng rất hài lòng với trạng thái này.

La Tập rất hứng thú với hàm rượu trong trang viên, anh biết trong những cái chai bụi bặm được xếp gọn gàng ngay ngắn trên giá trong hầm đều là các loại rượu thượng hạng. Anh uống trong phòng khách, uống trong phòng đọc sách, có lúc còn uống trên con thuyền nhỏ, nhưng chưa bao giờ uống quá nhiều, chỉ đủ để rơi vào trạng thái nửa say nửa tỉnh, khi ấy, anh sẽ lấy chiếc tàu cán dài người chủ trước để lại ra phun khói nhả mây.

Mặc dù từng có một trận mưa, trong phòng khách hơi ẩm và lạnh, nhưng La Tập vẫn không cho đốt lò sưởi lên, anh bảo, vẫn chưa đến lúc.

Ở đây, anh chưa từng lên mạng, nhưng thỉnh thoảng cũng xem ti vi, hề thấy tin tức thời sự là nhất loạt bỏ qua, chỉ xem những chương trình không liên quan đến thời cuộc, thậm chí là không liên quan gì đến thời đại, tuy rằng những nội dung như vậy trên ti vi càng lúc càng ít, nhưng dư âm của thời đại vàng vẫn còn, nên vẫn có thể tìm được.

Một đêm nọ, một chai rượu nhìn nhãn thì có vẻ là cognac ba mươi lăm năm tuổi khiến anh ngà ngà ngất ngưỡng, anh cầm điều khiển từ xa nhảy qua mấy kênh tin tức trên chiếc ti vi HD, nhưng rồi nhanh chóng bị một chương trình tin tức tiếng Anh thu hút. Ấy là việc trục vớt một con tàu đắm từ giữa thế kỷ 17, con tàu ba cột buồm ấy đi từ Rotterdam đến Faridabad ở Ấn Độ và bị đắm ở Cape Horn. Trong các vật phẩm mà thợ lặn vớt ra được từ con tàu đắm, có một thùng rượu vang vẫn còn nguyên vẹn niêm phong, theo các chuyên gia suy đoán, rượu ở trong đó giờ vẫn uống được, vả lại trải qua hơn ba trăm năm ủ dưới đáy biển, mùi vị thứ rượu ấy có thể sẽ ngon không gì sánh được. La Tập thu lại hầu như toàn bộ đoạn tin này, sau đó gọi Kent tới.

“Tôi muốn thùng rượu này, đi đâu giá nó về đây.” Anh nói với Kent.

Kent lập tức đi liên hệ, hai tiếng sau ông ta quay lại báo với La Tập rằng thùng rượu ấy dự kiến giá sẽ rất cao, giá khởi điểm có lẽ đã khoảng ba trăm nghìn euro rồi.

“Tí tiền lẻ ấy thì có là gì đối với kế hoạch Điện Bích chứ, đi mua đi, đây là một phần trong kế hoạch.”

Như vậy, sau “nụ cười với Người Điện Bích”, kế hoạch Điện Bích lại để ra một thành ngữ mới. Phàm là chuyện gì biết rõ là hoang đường vớ vẩn nhưng lại không thể không đi làm, sẽ được gọi là “một phần trong kế hoạch Điện Bích”, hay gọi tắt là “một phần trong kế hoạch”.

Hai ngày sau, thùng rượu ấy đã được chuyển tới phòng khách của biệt thự, trên vỏ thùng kiểu dáng cổ xưa bám đầy hà. La Tập lấy trong hầm rượu ra một cái vòi kim loại có đầu mũi khoan xoắn ốc chuyên dùng để lấy rượu khỏi thùng gỗ, cẩn thận khoan vào vách thùng, rót ra ly rượu đầu tiên, màu rượu xanh biếc đầy quyến rũ. Anh ngửi một hơi, rồi đưa ly rượu lên sát miệng.

“Tiến sĩ, đây cũng là một phần trong kế hoạch à?” Kent hờ hững hỏi.

“Đúng thế, đây là một phần trong kế hoạch.” La Tập nói xong, đang định uống rượu, nhưng lại đưa mắt nhìn những người đang có mặt tại đó, “Các anh ra ngoài hết đi.”

Mấy người bạn Kent đều đứng bất động.

“Bảo các anh ra ngoài cũng là một phần trong kế hoạch, mời!” La Tập trợn mắt lên nói với bọn họ, Kent khe khẽ lắc đầu, đoạn dẫn những người khác đi ra.

La Tập uống ngụm rượu đầu tiên, cố gắng thuyết phục bản thân rằng mình đang ném thử nước tiên, nhưng rốt cuộc vẫn không có

dùng khí uống thêm ngum thứ hai.

Nhưng ngum rượu nhỏ ấy cũng không buông tha cho anh, đêm đó anh không ngừng miệng nôn trôn tháo, đến khi nôn ra cả dịch mật có màu hệt như màu rượu kia, cuối cùng cả người mềm nhũn ra không bò dậy nổi. Sau đấy, bác sĩ và các chuyên gia mở nắp thùng rượu đó ra mới biết, vách bên trong thùng gỗ có một tấm nhãn bằng đồng rất lớn, thời đó quả thực là có thói quen làm nhãn hiệu bên trong thùng. Trong những tháng năm dài đằng đẵng, đồng và rượu vốn dĩ không có tác động lẫn nhau lại nảy sinh phản ứng, không biết đã thành ra thứ gì hòa tan trong rượu... Lúc thùng rượu ấy được khiêng đi, La Tập nhận thấy Kent lộ ra vẻ khoái trá.

La Tập rũ ra nằm vật trên giường, nhìn dịch truyền trong bình chảy xuống từng giọt từng giọt một, cảm giác cô độc dữ dội chưa từng thấy bao trùm lấy anh, anh biết, sự nhàn tản mấy ngày nay chẳng qua chỉ là giai đoạn không trọng lực trên đường rơi xuống vực thẳm cô độc mà thôi, giờ thì anh đã chạm đáy rồi.

Nhưng La Tập sớm đã liệu trước thời khắc này, anh đã chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ, chỉ đợi một người đến đây, sẽ có thể khởi động bước tiếp theo của kế hoạch. Anh đang đợi Sử Cường.

Tyler cầm ô đứng giữa màn mưa bụi lâm thâm trên đảo Kagoshima, sau lưng ông ta là Inoue Koichi, sĩ quan phụ trách Cục phòng vệ^[31]. Inoue Koichi mang ô nhưng không mở ra, đứng cách Tyler chừng hai mét, hai ngày hôm nay, dù về cơ thể hay tư tưởng, ông ta luôn giữ một khoảng cách nhất định với Người Diện Bích. Nơi này là Nhà kỹ

niệm Đội đặc công Thần Phong, trước mặt họ là bức tượng một đội viên đặc công, bên cạnh có một chiến đấu cơ màu trắng mang số hiệu 502. Nước mưa phủ lên bề mặt bức tượng và chiếc máy bay một quãng ánh sáng, khiến cả hai toát lên một thứ sức sống hư ảo.

“Chẳng lẽ kiến nghị của tôi còn không có cả đất để thảo luận sao?” Tyler hỏi.

“Tôi khuyên ông tốt nhất đừng nói đến chuyện này trước mặt giới truyền thông, sẽ phiền phức lắm đấy.” Giọng Inoue Koichi lạnh băng như nước mưa.

“Đến thời điểm này rồi mà vẫn còn nhạy cảm thế à?”

“Nhạy cảm không phải là lịch sử, mà là kiến nghị của ông, khôi phục lại Đội đặc công Thần Phong, tại sao không làm ở Mỹ hay ở nơi nào khác? Cả thế giới này chẳng lẽ chỉ có người Nhật là có tinh thần cảm tử thôi sao?”

Tyler gập ô lại. Inoue Koichi bước lại gần ông ta thêm một chút. Tuy Tyler không né tránh, nhưng xung quanh ông ta dường như có một thứ trường lực ngăn cản Inoue Koichi tiếp tục áp sát: “Tôi chưa bao giờ nói Đội đặc công Thần Phong trong tương lai sẽ chỉ có người Nhật Bản, đây là một đội quân quốc tế, nhưng nước ông là vùng đất khởi nguyên của nó, bắt tay khôi phục nó từ đây chẳng phải là rất tự nhiên ư?”

“Trong chiến tranh không gian, phương thức tấn công này thực sự có ý nghĩa sao? Phải biết rằng, hiệu quả tác chiến của đội Thần Phong năm đó là rất có hạn, không thể xoay chuyển được cục diện của chiến tranh.”

“Ngài chỉ huy, lực lượng vũ trang không gian mà tôi xây dựng sử dụng sét hòn làm vũ khí, sét hòn sử dụng hạt nhân đại nguyên tử, điều khiển bắn ra bằng điện từ, tốc độ khi vừa bắn rất chậm, muốn đạt đến tốc độ của tên lửa không gian thì đường bắn cần phải có độ dài mấy chục thậm chí hơn trăm cây số, chuyện này không thể thực hiện được; đồng thời, sét hòn khi đã bắn ra lại không có trí thông minh như tên lửa tự hành, không thể cơ động đột phá hiệu quả hệ thống đánh chặn và hệ thống chắn của kẻ địch, vì vậy cần phải đến gần mục tiêu mới tấn công, đây chính là ý nghĩa tác chiến của đội đặc công mới. Không phải yêu cầu người ta lái phi thuyền đâm thẳng vào mục tiêu của kẻ địch, tuy tất nhiên, trong tình huống này, tỷ lệ tử vong cũng không thấp hơn việc ấy là bao nhiêu.”

“Tại sao nhất thiết phải sử dụng con người? Máy tính không thể điều khiển phi thuyền áp sát mục tiêu rồi tấn công sao?”

Câu hỏi này dường như đã mở đường cho Tyler, ông ta trở nên hưng phấn: “Vấn đề chính là ở đây! Trên các chiến đấu cơ hiện nay, máy tính chưa thể thay thế bộ não con người, việc chế tạo ra máy tính thế hệ mới, bao gồm cả máy tính lượng tử, phải dựa vào sự tiến bộ của vật lý cơ bản, mà vật lý thì đã bị Hạt trí tuệ khóa chết rồi. Vì vậy, bốn trăm năm sau, trí thông minh của máy tính cũng vẫn rất có hạn, không thể không có con người điều khiển vũ khí... thực ra, hiện nay khôi phục lại Đội đặc công Thần Phong cũng chỉ có ý nghĩa về mặt tinh thần và niềm tin, trong mười thế hệ tới, sẽ không có ai phải cảm tử cả, nhưng việc xây dựng tinh thần và niềm tin nhất thiết phải bắt đầu ngay từ bây giờ!”

Inoue Koichi quay người lại, lần đầu tiên mặt đối mặt với Tyler, mái tóc ẩm ướt dính bết lên trán, nước mưa chảy trên mặt ông ta tựa

như nước mắt: “Cách làm này hoàn toàn đi ngược lại quy tắc đạo đức cơ bản của xã hội hiện đại: sinh mạng con người đặt cao hơn hết thảy, quốc gia và chính phủ không thể yêu cầu bất cứ cá nhân nào đảm nhiệm sứ mệnh tự sát được. Tôi vẫn còn nhớ láng máng trong truyện *Truyện thuyết anh hùng Ngân Hà*^[32], nhân vật Dương Uy Lợi từng nói một câu thế này: nước nhà hưng thịnh hay suy tàn, tất cả đều quyết định trong trận chiến này, nhưng so với quyền và tự do của cá nhân, thì đó chỉ là một điều thật nhỏ mọn, các vị cứ cố gắng hết sức là được rồi.”

Tyler thở dài: “Ông biết không? Các người đã bỏ đi thứ quý giá nhất của mình rồi.” Nói dứt lời, ông ta mở ô đánh soạt một tiếng, quay người giận dữ bỏ đi. Đi một mạch ra đến chỗ cổng nhà kỷ niệm, ông ta mới ngoảnh đầu lại nhìn, Inoue Koichi vẫn dầm mưa đứng trước bức tượng.

Tyler đi giữa làn gió biển và màn mưa, trong đầu chốc chốc lại vẳng lên một câu nói, đó là câu ông ta vừa đọc được trong bức di thư trưng bày tại phòng triển lãm, của một đội viên Thần Phong viết cho mẹ mình trước khi xuất kích:

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

“Thực tế khó hơn nhiều so với tưởng tượng.” Allen nói với Rey Díaz, họ đang đứng trước một tấm bia hình tháp làm bằng đá núi lửa màu đen, đây là cột mốc đánh dấu điểm nổ quả bom nguyên tử đầu tiên của loài người.

“Kết cấu của nó thực sự khác đến thế sao?” Rey Díaz hỏi.

“Hoàn toàn khác hẳn bom nguyên tử hiện nay, xây dựng mô hình toán học cho nó có thể phức tạp gấp hơn trăm lần hiện tại, đây là một công trình khổng lồ.”

“Cần tôi làm gì?”

“Cosmo ở trong ban tham mưu của ông đúng không? Cho ông ta đến phòng thí nghiệm của tôi.”

“William Cosmo?”

“Đúng là ông ta đấy.”

“Nhưng mà ông ta là một, là một...”

“Nhà vật lý thiên văn, một chuyên gia có uy tín chuyên nghiên cứu hằng tinh.”

“Vậy ông cần ông ta làm gì?”

“Đây chính là điều hôm nay tôi muốn nói với ông. Trong ấn tượng của ông, bom hạt nhân kích hoạt xong là nổ tung, nhưng trên thực tế thì quá trình đó giống như sự cháy vậy, đương lượng càng lớn, quá trình cháy càng dài. Ví dụ như khi một quả bom hạt nhân có sức công phá 20 megaton bùng nổ, quả cầu lửa có thể kéo dài chừng hơn 20 giây; mà quả bom siêu lớn chúng tôi đang thiết kế đây, giả sử như là 200 megaton đi, vậy thì quả cầu lửa nó tạo ra có thể cháy chừng vài phút, ông nghĩ thử xem, nó giống như cái gì?”

“Một Mặt trời nhỏ.”

“Rất chính xác! Kết cấu phản ứng nhiệt hạch của nó rất giống với một ngôi sao, và nó tái hiện quá trình tiến hóa của một ngôi sao trong thời gian cực kỳ ngắn ngủi. Vì vậy, mô hình toán học mà chúng tôi phải xây dựng, về bản chất chính là mô hình của một ngôi sao.”

Trước mặt họ, hoang mạc của bãi thử tên lửa White Sands trải dài mênh mông, lúc này đương là thời điểm ngay trước bình minh, cả hoang mạc tối đen như mực, không nhìn rõ thứ gì. Lúc nhìn thấy khung cảnh này, hai người đều bất giác nhớ đến cảnh tượng nền trong trò chơi Tam Thế.

“Tôi thực sự rất phấn khích, ông Rey Díaz, xin hãy thứ lỗi cho sự thiếu nhiệt tình lúc ban đầu của chúng tôi, giờ nhìn lại, ý nghĩa của công trình nghiên cứu này đã vượt xa bản thân việc chế tạo ra một quả bom hạt nhân siêu lớn rồi, ông có biết chúng ta đang làm gì không? Chúng ta đang sáng tạo ra một ngôi sao mô phỏng đấy!”

Rey Díaz lắc đầu, tựa hồ như không đồng tình: “Chuyện này thì can hệ gì đến việc phòng thủ Trái đất?”

“Đừng có lúc nào cũng giới hạn suy nghĩ ở việc phòng thủ Trái đất, dẫu sao tôi và các đồng nghiệp ở phòng thí nghiệm vẫn là các nhà khoa học. Vả lại, chuyện này cũng không phải là hoàn toàn không có ý nghĩa thực tế, chỉ cần nhập vào các tham số thích hợp, đây sẽ biến thành mô hình của Mặt trời! ông thử nghĩ mà xem, có một Mặt trời trong ổ cứng máy tính, thế nào cũng có tác dụng. Có một thiên thể khổng lồ gần chúng ta đến thế, mà chúng ta lại lợi dụng được quá ít, nhờ mô hình này, có lẽ sẽ còn có nhiều phát hiện mới hơn.”

Rey Díaz nói: “Ứng dụng của Mặt trời lần trước đã dồn loài người vào bước đường cùng, cũng khiến cho ông và tôi có duyên đứng với nhau ở đây đây.”

“Nhưng phát hiện mới lại có khả năng khiến loài người in thoát khỏi cảnh ngộ khốn cùng này, vì vậy hôm nay tôi mới mời ông đến đây ngắm Mặt trời mọc.”

Lúc này, vàng dương buổi sớm nhô phần đỉnh sáng lóa lên khỏi đường chân trời, hoang mạc trở nên rõ nét như hình ảnh dần hiển thị trên màn hình, Rey Díaz nhìn thấy, trên vùng đất năm xưa ngọn lửa địa ngục bùng cháy, nay đã có những bụi cỏ đại thừa thừa.

“Ta đang biến thành cái chết, thành kẻ hủy diệt các thế giới.” Allen buột miệng nói.

“Gì hả?!” Rey Díaz vụt ngoảnh đầu lại nhìn Allen, vẻ mặt tựa như có người vừa nổ súng sau lưng ông ta vậy.

“Đây là câu Oppenheimer nói lúc trông thấy quả bom nguyên tử đầu tiên phát nổ, hình như là trích dẫn từ trong sử thi Bhagavad Gita của Ấn Độ.”

Vàng sáng ở phương Đông nhanh chóng lớn dần lên, đem ánh sáng trùm xuống thế giới, tựa như quăng một tấm lưới màu vàng khổng lồ. Chính vàng Mặt trời này là đích đến mà Diệp Văn Khiết xoay ăng ten Hồng Ngạn nhắm vào buổi sáng năm ấy; và trước nữa, ở nơi đây, cũng chính vàng Mặt trời này đã chiếu sáng đám bụi khói sót lại sau vụ nổ bom nguyên tử đầu tiên; đây cũng chính là vàng Mặt trời mà vượn người cổ đại của triệu năm trước và các loài khủng long của trăm triệu năm trước nhìn thấy bằng đôi mắt đờ đẫn; sớm

hơn thế nữa, thứ ánh sáng lờ mờ mông lung từ mặt biển đi vào mà tế bào có sự sống đầu tiên trong đại dương nguyên thủy cảm nhận được, cũng là do vàng Mặt trời này phát ra.

Allen nói tiếp: “Lúc ấy, một người tên là Bainbridge đã tiếp lời Oppenheimer bằng một câu hoàn toàn không có ý thơ chút nào: ‘Giờ thì chúng ta đều thành lũ chó đẻ cả rồi.’”

“Ông đang nói gì vậy?” Rey Díaz hỏi, ông ta đang nhìn vàng dương dâng lên, hơi thở trở nên gấp gáp.

“Tôi đang cảm ơn ông, ông Rey Díaz, vì từ nay trở đi, chúng tôi không phải là lũ chó đẻ nữa rồi.”

Phương Đông, Mặt trời từ từ dâng lên với vẻ trang nghiêm vượt trên tất cả, tựa hồ đang tuyên bố với thế giới này, ngoài ta ra, tất cả đều chỉ là bóng câu qua cửa mà thôi.

“Ông sao vậy, ông Rey Díaz?” Allen thấy Rey Díaz quỳ gục xuống, chống một tay xuống đất và bắt đầu nôn mửa, nhưng không nôn ra được thứ gì. Gương mặt ông ta bỗng tái nhợt, đấm mồ hôi lạnh, bàn tay ông ta đề lên bụi gai, nhưng Rey Díaz đã không còn đủ sức nhắc tránh đi nữa.

“Đi, vào trong xe.” Rey Díaz yếu ớt nói, đầu ông ta ngoảnh đi khỏi hướng Mặt trời mọc, bàn tay còn lại giơ ra phía trước, muốn che bớt ánh mặt trời. Lúc này, ông ta đã không còn sức lực mà đứng dậy nổi nữa, Allen toan đỡ ông ta dậy, nhưng không sao đỡ nổi tám thân lực lưỡng của Rey Díaz. “Cho xe đến đây...” Rey Díaz thở hổn hển, đồng thời rút bàn tay che ánh mặt trời lại bịt chặt hai mắt. Lúc lái xe đến bên cạnh, Allen phát hiện ra Rey Díaz đã tê liệt ngã lăn ra đất,

Allen phải rất khó nhọc mới đẩy được ông ta lên băng ghế sau. “Kính râm, tôi cần kính râm...” Rey Díaz nửa ngồi nửa nằm trên ghế, hai tay quơ loạn trong không trung, Allen vội vàng tìm cặp kính râm trên táp lô đưa cho ông ta. Sau khi đeo kính lên, Rey Díaz dường như đã thở bình ổn hơn một chút, “Tôi không sao đâu, chúng ta trở về đi, nhanh lên.” Rey Díaz yếu ớt nói.

“Rốt cuộc ông bị sao vậy? Khó chịu ở chỗ nào?”

“Hình như là vì Mặt trời.”

“Chuyện này... ông bắt đầu có triệu chứng này từ bao giờ vậy?”

“Vừa nãy.”

Từ đó trở đi, Rey Díaz mắc phải chứng bệnh sợ Mặt trời kỳ quái ấy, hễ trông thấy Mặt trời, cả tinh thần lẫn thân thể ông ta đều rơi vào trạng thái gần như suy sụp.

“Ngồi máy bay lâu quá hả? Trông anh uể oải lắm.” Trông thấy Sử Cường vừa mới đến, La Tập nói.

“Thì đó, làm gì được thoải mái như cái lần trước chúng ta đi.” Sử Cường nói, đồng thời đảo mắt quan sát khung cảnh xung quanh.

“Chỗ này được đấy nhỉ.”

“Không ổn.” Sử Cường lắc đầu, “Ba mặt có rừng cây, muốn ẩn nấp để tiếp cận biệt thự rất dễ dàng; còn cả cái hồ này nữa, gần khu nhà ở như vậy, khó mà đề phòng người nhái xuống nước từ khu

rừng phía bờ hồ bên kia; có điều, bãi cỏ ở xung quanh này lại rất tốt, dành ra một khoảng không gian thoáng rộng.”

“Anh không thể lãng mạn một chút được à?”

“Chú em, tôi đến đây làm việc đây ạ.”

“Tôi đang định giao cho anh một công việc lãng mạn đây.” La Tập dẫn Sử Cường vào phòng khách, Sử Cường lại quan sát sơ qua một lượt, sự hào hoa và thanh lịch của nơi này dường như không để lại cho gã ấn tượng gì cả. La Tập cầm chiếc ly thủy tinh chân cao rót rượu cho Sử Cường, nhưng gã xua tay từ chối.

“Đây là brandy đã ủ ba mươi năm đấy.”

“Giờ tôi không thể uống rượu được rồi... Nói cái công việc lãng mạn của cậu đi xem nào.”

La Tập nhấp một ngụm rượu, ngồi xuống bên cạnh Sử Cường: “Đại Sử à, tôi muốn nhờ anh một việc này. Trong công việc trước đây của anh, thường phải tìm kiếm một người nào đó trên phạm vi toàn quốc, thậm chí là toàn thế giới đúng không?”

“Ừ.”

“Anh là chuyên gia hả?”

“Tìm người ấy à? Tất nhiên rồi.”

“Vậy thì tốt, giúp tôi tìm một người, một cô gái khoảng hai mươi tuổi, đây là một phần trong kế hoạch.”

“Quốc tịch, họ tên, địa chỉ?”

“Đều không có, thậm chí khả năng cô ấy có mặt trên thế gian này cũng rất nhỏ.”

Sử Cường trở mắt nhìn La Tập, dừng lại mấy giây rồi mới nói: “Mơ thấy hả?”

La Tập gật đầu: “Coi như là một giấc mộng cũng được.”

Sử Cường cũng gật đầu, nói ra hai chữ mà La Tập không ngờ đến: “Còn đỡ.”

“Cái gì?”

“Tôi bảo là còn đỡ, như vậy ít nhất anh cũng biết cô ta trông thế nào.”

“Cô ấy là một, ừm, cô gái phương Đông, chắc, cứ giả định là người Trung Quốc đi.” La Tập nói, lấy giấy bút ra vẽ, “Mặt cô ấy, trông thế này này; mũi thế này, miệng thế này, chắc, tôi không biết vẽ, mắt... khốn thật, sao tôi vẽ được mắt cô ấy chứ, có phải các anh có một thứ, phần mềm thì phải, có thể mở ra một khuôn mặt, rồi dựa theo miêu tả của nhân chứng mà điều chỉnh mắt mũi miệng gì gì đó, cuối cùng sẽ có chính xác chân dung người mà nhân chứng đã trông thấy không?”

“Có, trong máy tính xách tay của tôi cũng có cái.”

“Vậy anh lấy ra đi, chúng ta vẽ luôn!”

Sử Cường đuổi người trên ghế xô pha, lấy tư thế thật thoải mái: “Không cần đâu, cậu cũng không cần vẽ nữa, nói tiếp đi, chuyện tướng mạo tạm gác sang một bên, trước tiên nói xem cô ấy là người thế nào.”

Bên trong La Tập dường như có thứ gì được đốt cháy, anh đứng dậy, bất an đi đi lại lại trước lò sưởi: “Cô ấy... nói thế nào nhỉ? Cô ấy đến với thế giới này, giống như là một đóa bách hợp mọc lên giữa đồng rác rưởi, thật là... thật là thuần khiết mong manh, mọi thứ xung quanh đều không thể khiến cô ấy nhuộm bẩn, nhưng đều làm tổn thương cô ấy, đúng thế, mọi thứ xung quanh đều có thể khiến cô ấy tổn thương! Phản ứng đầu tiên khi anh gặp cô ấy chính là muốn bảo vệ cô ấy... à không, muốn che chở cho cô ấy, để cô ấy không bị cái hiện thực dã man thô bạo này làm tổn thương, vì điều này, anh sẵn lòng trả bất cứ giá nào! Cô ấy... Cô ấy thật là... Chậc, anh xem đây, sao tôi lại nói năng vụng về thế này chứ nhỉ, không nói rõ ràng được gì cả.”

“Đều thế cả thôi,” Sử Cường cười cười gật đầu, nụ cười thoát nhìn có vẻ ngây ngô của gã giờ đây trong mắt La Tập lại tràn đầy trí tuệ, cũng khiến anh cảm thấy rất thoải mái, “có điều, cậu nói vậy cũng rõ ràng lắm rồi.”

“Được, vậy tôi nói tiếp nhé, cô ấy... nhưng, nhưng tôi biết nói thế nào bây giờ nhỉ? Miêu tả thế nào cũng không thể hiện ra được cô gái trong lòng tôi ấy.” La Tập rối rít, tựa hồ như muốn móc tim mình ra cho Sử Cường xem vậy.

Sử Cường xua xua tay, bảo La Tập bình tĩnh lại: “Được rồi, nói về chuyện cậu và cô ấy sống chung đi, càng chi tiết càng tốt.”

La Tập kinh ngạc tròn mắt lên: “Sống chung... Với cô ấy? Sao anh biết?”

Sử Cường bật cười khành khạch, đồng thời đưa mắt ngó quanh quất: “Ở nơi thế này, chắc là phải có xì gà loại ngon ngon chứ?”

“Có, có đây!” La Tập vội vàng lấy trên nóc lò sưởi xuống một cái hộp gỗ tinh xảo, lấy ra một điếu Davidoff to tướng, rồi dùng một dụng cụ cắt xì gà còn tinh xảo hơn, có kiểu dáng như cái máy chém nhỏ, cắt phần đầu đi đưa cho Sử Cường, đoạn dùng que châm xì gà bằng gỗ tùng, châm thuốc cho gã ta.

Sử Cường hút một hơi, hài lòng gật đầu: “Nói đi.”

Trái ngược hẳn với bộ dạng áp a áp úng vừa nãy, La Tập bắt đầu thao thao bất tuyệt. Anh kể lại chuyện lần đầu tiên cô xuất hiện trong thư viện, kể lại chuyện anh và cô gặp lại nhau trước cái lò sưởi tưởng tượng trong phòng ký túc xá, kể chuyện cô xuất hiện trên giảng đường của anh, tả lại vẻ đẹp mà ngọn lửa trong lò sưởi chiếu qua chai rượu vang có màu sắc tựa như đôi mắt của ráng chiều hắt lên gương mặt cô vào cái đêm hôm ấy. Anh vui sướng hồi tưởng lại chuyến đi lần đó của hai người, kể lại tỉ mỉ từng chi tiết nhỏ nhất: cánh đồng sau trận tuyết, thị trấn và ngôi làng nhỏ dưới bầu trời xanh, ngọn núi như những người già sưởi nắng, và cả đồng lửa cùng buổi hoàng hôn trên núi nữa...

Sử Cường nghe xong, dập tắt điếu thuốc đi, nói: “Ừm, về cơ bản là đủ rồi. Tôi có đưa ra một số suy đoán về cô gái đó, cậu xem có đúng không nhé.”

“Được, được!”

“Trình độ văn hóa của cô ấy, có lẽ là trên đại học và dưới tiến sĩ.”

La Tập gật đầu, “Đúng thế, đúng thế, cô ấy có kiến thức, nhưng những kiến thức ấy vẫn chưa đạt đến mức độ học vấn đề khiến cô ấy trở nên cứng nhắc, mà chỉ khiến cô ấy càng thêm nhạy cảm với cuộc sống và thế giới này.”

“Cô ấy chắc là sống trong một gia đình trí thức cao cấp, cuộc sống không giàu có xa xỉ, nhưng so với gia đình bình thường thì sung túc hơn nhiều, từ nhỏ tới lớn cô ấy đều được sống trong tình yêu thương đầy đủ của cha mẹ, nhưng tiếp xúc với xã hội, đặc biệt là những người ở tầng đáy xã hội thì rất ít.”

“Đúng, đúng, cực kỳ chính xác! Cô ấy chưa từng nói với tôi về gia đình mình, sự thực là chưa từng nói bất cứ chuyện gì liên quan đến bản thân mình, nhưng tôi nghĩ chắc hẳn là phải như vậy!”

“Những suy đoán tiếp theo chỉ là suy đoán thôi, nếu sai thì cậu bảo tôi nhé... Cô ấy thích mặc, nói như nào nhỉ, quần áo kiểu thanh lịch mà trang nhã, so với những cô gái cùng tuổi, cô ấy có vẻ đơn điệu hơn một chút.” La Tập ngậy người ra, gật đầu lia lịa, “Nhưng luôn có những phần trắng tinh khiết, ví dụ như áo trong này, hay cổ áo gì gì đó, nhìn tương phản rõ với những phần có màu sắc đậm hơn.”

“Đại Sử à, anh...” La Tập nhìn Sử Cường với ánh mắt gần như sùng bái, nói.

Sử Cường xua tay ngăn không cho anh nói tiếp, “Điểm cuối cùng: cô ấy không cao lắm, khoảng mét sáu gì đấy, vóc người rất... hình dung như thế nào nhỉ, mong manh, kiểu như một trận gió cũng thổi

bay đi được ấy, vì vậy nên trông cũng không phải thấp lắm... tất nhiên còn có thể nghĩ ra nhiều điểm khác nữa, chắc là cũng hòm hòm rồi.”

La Tập như thể muốn quỳ xuống trước mặt Sử Cường: “Đại Sử, tôi phục anh sát đất rồi! Anh, anh là Sherlock Holmes tái thế à!”

Sử Cường đứng lên, “VẬY TÔI RA VẼ TRÊN MÁY TÍNH NHÉ.”

Tối hôm đó, Sử Cường mang máy tính xách tay đến tìm La Tập. Lúc trên màn hình hiện ra bức tranh thiếu nữ ấy, La Tập ngồi đờ ra bất động, nhìn chăm chăm vào màn hình như thể trúng phải bùa. Sử Cường hình như sớm đã đoán trước được điều này, lại đi tới chỗ lò sưởi lấy một miếng xì gà, kê lên cái máy chém nhỏ kia cắt đầu đi, châm lửa, hút mấy hơi xong quay lại vẫn thấy La Tập nhìn chăm chăm vào màn hình.

“Có chỗ nào không giống, cậu bảo để tôi điều chỉnh.”

La Tập khó nhọc thu ánh mắt khỏi màn hình, đứng dậy đi tới trước cửa sổ, nhìn ngọn núi tuyết xa xa dưới ánh trăng, giọng nói như đang nói mê: “Không cần điều chỉnh gì hết.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” Sử Cường nói, đóng máy tính lại.

La Tập vẫn nhìn về phía xa xăm, nói ra một câu mà người khác cũng từng dùng để đánh giá Sử Cường: “Đại Sử, anh đúng là một con quỷ.”

Sử Cường mệt mỏi ngồi xuống ghế xô pha: “Làm gì đến nỗi thế, chúng ta đều là đàn ông cả mà.”

La Tập quay người lại nói: “Nhưng người tình trong mộng của mỗi người đàn ông đều rất khác nhau mà!”

“Nhưng người tình trong mộng của mỗi một loại đàn ông về đại thể đều khá tương đồng.”

“Vậy cũng không thể nào vẽ ra giống như vậy được!”

“Không phải cậu đã nói với tôi rất nhiều thứ à.”

La Tập đi tới bên cạnh máy tính, lại mở ra: “Sao cho tôi một bản.” Vừa làm anh vừa hỏi, “Anh có thể tìm được cô ấy không?”

“Giờ tôi chỉ có thể nói là tỷ lệ rất cao, nhưng cũng không loại trừ khả năng hoàn toàn không tìm được.”

“Gì hả?” La Tập dừng thao tác đang làm dở lại, quay đầu kinh ngạc nhìn Sử Cường.

“Chuyện kiểu này làm sao mà đảm bảo 100% thành công được chứ.”

“Không, ý tôi không phải là vậy, ngược lại cơ, tôi tưởng anh sẽ nói là gần như không có khả năng, nhưng cũng không loại trừ khả năng một phần vạn là ngẫu nhiên tìm được, kỳ thực, nếu anh nói như vậy tôi cũng đã thỏa mãn rồi!” Anh quay đầu lại nhìn bức hình vừa hiển thị lại trên màn hình, lẩm bẫm như người nói mơ: “Trên đời này sao có thể tồn tại người như vậy được chứ.”

Sử Cường bật cười khinh khỉnh: “Thầy giáo La, cậu đã gặp được bao nhiêu người?”

“Tất nhiên không thể so sánh với anh được, nhưng tôi biết trên thế giới này không có người nào hoàn mỹ, lại càng không có người phụ nữ nào hoàn mỹ.”

“Như cậu nói đấy, tôi thường xuyên phải tìm ai đó giữa hàng trăm hàng nghìn người. Tôi lấy kinh nghiệm nửa đời mình ra nói cho cậu biết: người như thế nào cũng có. Nói cho cậu biết nhé, chú em, loại nào cũng có, bao gồm cả người hoàn mỹ và người phụ nữ hoàn mỹ, chỉ là cậu chưa có duyên gặp được đấy thôi.”

“Đây là lần đầu tiên tôi nghe người khác nói vậy đấy.”

“Bởi vì thế này, người hoàn mỹ trong lòng cậu, chưa chắc đã hoàn mỹ trong mắt người khác, ví dụ như cô gái trong mộng kia của cậu nhé, theo tôi thấy, cô ấy có những chỗ rõ ràng là... nói thế nào nhỉ, không hoàn mỹ đi, vì vậy, khả năng tìm được là rất lớn.”

“Thế nhưng có những đạo diễn tìm một diễn viên lý tưởng giữa hàng chục nghìn người mà cuối cùng vẫn chẳng tìm được.”

“Đám đạo diễn kia làm sao so bì được với những kẻ làm nghề như chúng tôi, chúng tôi đâu chỉ tìm một người giữa hàng chục nghìn người, thậm chí đâu chỉ là tìm một người giữa hàng trăm nghìn hay hàng triệu người, các công cụ cũng như phương pháp của chúng tôi đều tiên tiến hơn bất cứ đạo diễn nào. Lấy ví dụ nhé, mấy cái máy tính cỡ lớn ở trung tâm phân tích của Bộ Công an ấy, chỉ cần nửa ngày là tìm ra một gương mặt thích hợp giữa mấy trăm triệu bức ảnh... Chỉ là, chuyện này nằm ngoài phạm vi chức trách của tôi, trước tiên tôi phải báo cáo lại với cấp trên, nếu được phê chuẩn và giao nhiệm vụ, tất nhiên tôi sẽ dốc hết sức hoàn thành.”

“Bảo với họ, đây là phần quan trọng trong kế hoạch Diện Bích, cần phải xử lý một cách nghiêm túc.”

Sử Cường cười hì hì đầy vẻ ám muội, đứng dậy từ biệt La Tập.

“Gì hả? Bảo PDC tìm...” Kent vất vả tìm kiếm cụm từ tiếng Trung Quốc ấy, “người tình trong mộng cho anh ta? Thằng cha này đã được nuông chiều thành ra thế này rồi cơ à! Xin lỗi, tôi không thể chuyển tiếp yêu cầu này của anh lên cấp trên được.”

“Vậy thì ông đã làm trái với nguyên tắc của kế hoạch Diện Bích: cho dù chỉ thị của Người Diện Bích có khó hiểu đến đâu, cũng đều phải xin ý kiến thi hành, chỉ PDC mới có quyền phủ quyết cuối cùng.”

“Dù thế thì cũng không thể dùng tài nguyên của xã hội loài người để phục vụ loại người này sống kiểu đế vương như vậy! Anh Sử, chúng ta làm việc chung với nhau chưa lâu, nhưng tôi rất khâm phục anh, anh là người rất lão luyện, lại có khả năng quan sát thấu suốt, vậy mong anh nói thực lòng cho tôi biết: anh thực sự cho rằng La Tập đang thi hành kế hoạch Diện Bích hay sao?”

Sử Cường lắc đầu, “Tôi không biết.” Gãi gờ tay ngăn Kent tiếp tục tranh luận, “Nhưng, ông Kent này, đây chỉ là cá nhân tôi không biết, chứ không phải cách nhìn của cấp trên. Đây chính là điểm khác nhau lớn nhất giữa ông và tôi: tôi chỉ là một kẻ chấp hành mệnh lệnh trung thành, còn ông thì khác, chuyện gì ông cũng phải hỏi tại sao.”

“Làm vậy không đúng à?”

“Chẳng có gì đúng hay không đúng ở đây cả, nếu mỗi người đều phải làm rõ ra tại vì sao rồi mới chấp hành mệnh lệnh thì cái thế giới này loạn từ lâu rồi. Ông Kent này, cấp bậc của ông cao hơn của tôi một chút, nhưng nói cho cùng, chúng ta đều là người chấp hành mệnh lệnh mà thôi, điều đầu tiên chúng ta cần hiểu là, có một số việc không đến lượt những người như chúng ta suy xét, chỉ cần làm hết trách nhiệm của mình là được rồi. Không làm được điều này, cuộc sống của ông sợ là sẽ khó khăn lắm đấy.”

“Cuộc sống của tôi giờ đã khó khăn lắm rồi! Lần trước bỏ ra cả đồng tiền mua rượu trong tàu đắm, tôi đã nghĩ... anh nói đi, người này có chút gì giống như Người Diện Bích hay không?”

“Người Diện Bích cần phải như thế nào?”

Kent nhất thời tắc tị.

“Mà kể cả Người Diện Bích thực sự phải ra dáng Người Diện Bích đi chẳng nữa, tôi thấy thầy La Tập cũng không phải là hoàn toàn không giống đâu.”

“Gì hả?” Kent hơi ngạc nhiên, “Không phải anh định nói là đã nhìn ra tổ chất gì đó ở anh ta đấy chứ?”

“Đúng là đã nhìn thấy chút chút.”

“Quý quái thật, anh nói thử xem.”

Sử Cường đặt tay lên vai Kent: “Lấy ví dụ là ông nhé, giả sử gán cho ông cái thân phận Người Diện Bích này, ông liệu có lợi dụng cơ hội mà hưởng thụ giống anh ta không?”

“Tôi đã suy sụp từ lâu rồi.”

“VẬY là đúng rồi, nhưng La Tập vẫn thông dong thoải mái, cứ như chẳng có chuyện gì vậy. Ông Kent này, ông tưởng thế là đơn giản chắc? Đây gọi là có khí độ đấy, đây chính là khí độ mà người làm việc lớn nhất thiết phải có! Những kẻ như ông với tôi đây thì không làm được việc lớn đâu.”

“Nhưng anh ta... nói thế nào nhỉ... Cứ thông dong thoải mái mãi à, còn kế hoạch Điện Bích thì sao?”

“Nói từ nãy đến giờ mà sao tôi vẫn không giảng rõ cho ông được nhỉ? Tôi đã bảo là tôi chẳng biết gì cả mà, sao ông biết được những việc người ta đang làm không phải là một phần trong kế hoạch? Nói lại lần nữa, chuyện này không phải do chúng ta phán đoán. Mà kể cả là chúng ta nghĩ đúng đi chẳng nữa,” Sử Cường nhích lại gần Kent, hạ giọng xuống: “Có một số việc, cần phải từ từ mới được.”

Kent nhìn chăm chăm vào Sử Cường một lúc, cuối cùng vẫn lắc lắc đầu, không chắc mình đã hiểu được câu nói cuối cùng của gã ta: “Được rồi, tôi báo lên cấp trên, có điều có thể cho tôi xem thử cái cô người tình trong mộng kia trước được không?”

Nhìn thấy bức ảnh thiếu nữ trên màn hình, gương mặt già nua của Kent lập tức dịu lại, ông ta xoa cằm nói: “Chậc... trời ạ, tuy không tin rằng cô gái này có ở trên đời, nhưng tôi vẫn chúc các anh sớm có ngày tìm được cô ấy.”

[nonindent]“Đại tá, với thân phận của tôi, lại đến khảo sát về công tác

chính trị tư tưởng của quân chủng các anh, có phải anh cảm thấy có chút đường đột hay không?” Tyler hỏi khi gặp Chương Bắc Hải.

“Không, ông Tyler, chuyện này đã có tiền lệ rồi, Rumsfeld^[33] từng đến thăm trường Đảng của Quân ủy trung ương, lúc ấy tôi đang học ở đó.” Chương Bắc Hải nói, ở anh ta không có sự tò mò, cẩn trọng và xa cách mà Tyler thấy ở những sĩ quan Trung Quốc khác, còn tỏ ra rất chân thành, khiến cuộc trò chuyện trở nên thoải mái hơn nhiều.

“Tiếng Anh của anh giỏi thật đấy, anh xuất thân từ hải quân à?”

“Đúng vậy, tỷ lệ đến từ hải quân trong không gian quân của Mỹ còn cao hơn chúng tôi.”

“Quân chủng cổ xưa này hẳn không ngờ được, chiến thuyền của họ rồi sẽ phải xuất quân trong không gian... nói thực lòng, khi tướng Thường Vĩ Tư giới thiệu anh là cán bộ chính trị xuất sắc nhất của quân chủng, tôi đã tưởng anh đến từ lục quân, vì lục quân mới là linh hồn của các anh.”

Chương Bắc Hải rõ ràng không đồng ý với quan điểm của Tyler, nhưng anh ta chỉ nở nụ cười khoan dung rồi bỏ qua: “Các quân chủng khác nhau trong một quân đội hẳn đều có chung một linh hồn, kể cả là không gian quân mới được thành lập ở các nước, về mặt văn hóa quân sự cũng đều đã ghi sâu dấu ấn của quân đội nước mình rồi.”

“Tôi rất hứng thú với công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng các anh, hy vọng có thể tiến hành một số khảo sát chuyên sâu.”

“Không thành vấn đề, cấp trên đã có chỉ thị, trong phạm vi công tác của tôi, sẽ không giấu giếm bất cứ điều gì với ông.”

“Cảm ơn!” Tyler thoáng do dự giây lát rồi nói, “Mục đích chuyến đi lần này của tôi là muốn có được một câu trả lời, tôi muốn được anh chỉ giáo ở đây trước.”

“Đừng khách khí, xin ông cứ nói.”

“Đại tá, anh cho rằng chúng ta có thể khôi phục được một đội quân mang tinh thần của quá khứ hay không?”

“Quá khứ mà ông nói đến ở đây là gì?”

“Về thời gian thì phạm vi rất lớn, có thể từ Hy Lạp cổ đại cho đến Chiến tranh Thế giới thứ II, mấu chốt là điểm chung về mặt tinh thần này: coi bôn phận và danh dự cao hơn hết thảy, khi cần thiết sẵn sàng hy sinh tính mạng mà không hề do dự. Hẳn là anh đã chú ý thấy điểm này, sau Chiến tranh Thế giới thứ II, dù là ở các quốc gia dân chủ hay quốc gia chuyên chế, tinh thần này đều đã biến mất khỏi quân đội rồi.”

“Quân đội đến từ xã hội, muốn thế cần toàn bộ xã hội đều khôi phục lại cái tinh thần quá khứ mà ông nói đến.”

“Về điểm này thì cách nhìn của chúng ta giống nhau.”

“Nhưng, ông Tyler, đây là điều bất khả.”

“Tại sao? Chúng ta có hơn bốn trăm năm, trong quá khứ, xã hội loài người đã mất khoảng thời gian dài tương đương vậy để tiến hóa

từ chủ nghĩa anh hùng tập thể sang chủ nghĩa cá nhân, tại sao chúng ta không thể dùng khoảng thời gian tương tự để biến đổi trở lại?”

Nghe những lời này, Chương Bắc Hải ngẫm nghĩ trong giây lát: “Đây là một vấn đề rất sâu sắc, nhưng tôi cho rằng xã hội nhân loại nay đã thành người trưởng thành không thể nào trở lại thuở ấu thơ được nữa. Giờ nhìn lại, trong bốn trăm năm đã hình thành nên xã hội hiện đại ấy, chúng ta chưa từng có bất cứ sự chuẩn bị nào về mặt tư tưởng và văn hóa để đối mặt với thảm họa và nguy cơ như thế này.”

“Vậy niềm tin chiến thắng của anh từ đâu mà có? Theo tôi được biết, anh là một người kiên định niềm tin chiến thắng, thế nhưng hạm đội không gian đầy rẫy những người theo chủ nghĩa thất bại này làm sao có thể đối mặt với kẻ thù mạnh mẽ đây?”

“Chẳng phải ông đã nói vẫn còn hơn bốn trăm năm nữa sao, nếu chúng ta không thể đi lùi, vậy thì cứ kiên định tiến lên phía trước thôi.”

Câu trả lời của Chương Bắc Hải rất mơ hồ, nhưng bàn bạc sâu hơn nữa, Tyler cũng không tìm hiểu thêm được gì từ anh ta, chỉ có cảm giác suy nghĩ của con người này rất sâu sắc, không thể dễ dàng nhìn thấu.

Lúc ra khỏi bộ chỉ huy quân chủng không gian, Tyler đi ngang qua một người lính gác, lúc ánh mắt ông ta và người lính đó chạm nhau, đối phương hơi bẽn lẽn mỉm cười với ông ta. Điều này không thể thấy ở quân đội của các quốc gia khác, những lính gác kia đều mở mắt trừng trừng, nhìn thẳng về phía trước. Nhìn thấy gương mặt trẻ trung đó, Tyler lại thầm nhắc lại câu nói kia trong đầu:

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

Chập tối ngày hôm ấy trời đổ mưa, đây là lần đầu tiên trời mưa từ khi La Tập tới nơi này, phòng khách rất ẩm ướt và lạnh lẽo. La Tập ngồi trước lò sưởi không đốt lửa, lắng nghe tiếng mưa bên ngoài, cảm giác như thể ngôi nhà này nằm trên một hòn đảo lẻ loi giữa đại dương u ám vậy. Anh để mình chìm vào giữa sự cô độc mênh mông vô tận ấy, sau khi Sử Cường đi, lúc nào anh cũng sống trong cảm giác chờ đợi không yên, cảm tưởng như bản thân sự cô độc và chờ đợi này chính là hạnh phúc. Đúng lúc này, anh nghe thấy tiếng xe ô tô đậu trước hiên nhà, loáng thoáng có tiếng người nói chuyện, trong đó có một giọng nữ non nớt dịu dàng, nói những lời cảm ơn, tạm biệt gì đó. Âm thanh ấy khiến anh run lên, như chạm phải điện.

Hai năm trước, trong những cơn mộng giữa đêm đen và ngày dài, anh đều nghe thấy giọng nói ấy, rất mờ mịt, rất mộng lung, như một dải lụa mỏng trắng tinh khiết lướt qua giữa bầu trời xanh, như giữa buổi hoàng hôn u uất có tia nắng lóe lên rồi vụt tắt.

Kế đó, tiếng gõ cửa khe khẽ vang lên, La Tập ngồi chờ ra tại chỗ, một lúc lâu sau mới cất tiếng mời vào. Cửa mở ra, một bóng hình mảnh mai lướt vào cùng mùi mưa. Trong phòng khách chỉ bật một chiếc đèn đứng, có chụp đèn lớn kiểu cổ khiến ánh đèn chỉ chiếu một vòng quanh chân đặt trước lò sưởi, còn lại cả phòng đều rất tối. La Tập không nhìn rõ gương mặt cô gái, chỉ thấy cô mặc quần trắng và áo khoác sẫm màu, cổ áo trắng muốt tương phản rõ nét với áo khoác, khiến anh lại nghĩ đến một đóa hoa bách hợp.

“Thầy giáo La, chào anh.” Cô nói.

“Chào em.” La Tập vừa nói vừa đứng lên, “Bên ngoài lạnh lắm phải không?”

“Trong xe thì không lạnh.” Tuy không nhìn rõ, nhưng La Tập có thể khẳng định cô đang cười, “Nhưng ở đây,” cô đưa mắt nhìn quanh quất, “thật tình có hơi lạnh... à, thầy giáo La, em tên là Trang Nhan.”

“Trang Nghiêm^[34] à, chào em, chúng ta đốt lò sưởi lên nhé.”

La Tập ngồi xổm xuống, nhặt những thanh củi xếp ngay ngắn cho vào lò sưởi, miệng hỏi: “Trước đây em từng thấy kiểu lò sưởi âm tường này chưa? À, em lại đây ngồi đi.”

Cô bước tới, ngồi xuống ghế xô pha, nhưng vẫn ở trong bóng tối: “Ừm... Chỉ thấy trên phim thôi.”

La Tập quẹt diêm chậm vào bụi nhùi bên dưới đồng củi, khi ngọn lửa bắt đầu vươn lên như đang sống, cô dần dần hiện ra dưới ánh sáng dịu dịu màu vàng kim. Hai ngón tay La Tập cầm chặt que diêm đã cháy đến tận gốc, anh cần cảm giác đau đớn ấy để nhắc nhở mình không phải ở trong mộng. Anh có cảm giác như thể mình vừa đốt lên một vầng Mặt trời, chiếu rọi thế giới trong mơ nay đã biến thành hiện thực. Vàng dương ngoài kia hãy cứ vĩnh viễn ẩn mình trong mưa và đêm đen đi, thế giới này chỉ cần có ánh lửa và cô là đã quá đủ rồi.

Đại Sử, anh đúng là ma quỷ, anh tìm được cô ấy ở đâu vậy? Tiên sư nhà anh, sao anh có thể tìm được cô ấy?

La Tập thu ánh mắt về, nhìn vào ngọn lửa, nước mắt bất giác đã tràn bờ mi, thoát đầu, anh sợ cô trông thấy, nhưng rồi nhanh chóng nghĩ ra mình không cần phải giấu, vì có thể cô sẽ cho rằng khói bụi đã khiến anh chảy nước mắt, anh bèn giơ tay lên quệt đi.

“Ấm thật đấy, thích quá...” Cô nhìn ngọn lửa, mỉm cười.

Câu nói này và nụ cười của cô lại khiến trái tim La Tập rung động.

“Sao lại thế này?” Cô ngẩng đầu lên, đưa mắt quan sát căn phòng khách trong bóng tối.

“Nơi này không giống như trong tưởng tượng của em à?”

“Không giống ạ.”

“Nơi này không...” La Tập nhớ ra tên cô, “không đủ trang nghiêm sao?”

Cô mỉm cười với anh :“Tên em là Trang Nhan, chữ ‘nhan’ trong ‘nhan sắc’ ấy.”

“Ô, anh biết rồi... Có phải em cảm thấy ở đây lẽ ra phải có rất nhiều bản đồ và màn hình lớn, có cả một đám tượng tá nai nịt súng ống, còn anh thì cầm một cây gậy dài chỉ chỉ trỏ trỏ không?”

“Đúng là vậy ạ, thầy giáo La.” Nụ cười mỉm của cô nhoèn rộng thành một nét cười vui vẻ, như thể một đóa hồng nở rộ.

La Tập đứng lên: “Em đi đường mệt lắm rồi phải không, uống chút trà nhé,” Anh hơi do dự, “hay là, uống ly rượu vang nhé? Cho đỡ lạnh.”

“Vâng ạ.” Cô gật đầu. Lúc nhận lấy chiếc ly chân cao, cô khẽ cảm ơn, rồi nhấp một ngụm nhỏ.

Bộ dạng nâng ly rượu đầy vẻ ngây thơ của cô đã chạm đến phần mềm yếu nhất trong tim La Tập. Bảo cô uống, cô bèn uống luôn, cô tin vào thế giới này, hoàn toàn không cảnh giác gì với nó. Đúng thế, cả thế giới này, đâu đâu cũng ẩn giấu những thứ có thể gây tổn thương cho cô, chỉ có ở đây là không, cô cần sự che chở của nơi này, đây chính là thành trì của cô.

La Tập ngồi xuống, ngắm nhìn Trang Nhan, cố hết sức làm ra vẻ thong dong: “Trước khi tới đây, họ đã nói gì với em?”

“Tất nhiên là bảo em đến đây làm việc rồi.” Cô lại lần nữa bộc lộ sự ngây thơ khiến trái tim anh tan nát, “Thầy giáo La, công việc của em là gì ạ?”

“Em học ngành gì?”

“Ngành quốc họa^[35], ở Học viện mỹ thuật trung ương ạ.”

“Ồ, tốt nghiệp rồi hả?”

“Vâng, mới tốt nghiệp, vừa thi nghiên cứu sinh vừa tìm việc ạ.”

La Tập ngẫm nghĩ một lúc lâu, thực sự không nghĩ ra cô có thể làm gì ở đây. “Ừm... Chuyện công việc, ngày mai chúng ta bàn đi, chắc chắn em mệt rồi, hãy cứ nghỉ ngơi cho thoải mái đã... Có thích nơi này không?”

“Em không biết, lúc từ sân bay đến thì sương mù rất lớn, sau đấy thì trời lại tối rồi. Chẳng thấy gì cả... Thầy giáo La, đây là đâu vậy?”

“Anh cũng không biết.”

Cô gạt đầu, cười thăm một mình, rõ ràng là không tin lời La Tập.

“Anh thật sự không biết đây là nơi nào, địa mạo có vẻ giống Bắc Âu, anh có thể gọi điện hỏi ngay bây giờ.” La Tập vừa nói vừa vươn tay ra điện thoại đặt cạnh ghế xô pha.

“Không, không, thầy giáo La, không biết cũng tốt mà.” Tại sao?

“Một khi biết mình ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ bé hẳn mất rồi.”

Trời ơi, La Tập thăm thốt lên trong tâm trí.

Cô đột nhiên có một phát hiện bất ngờ, nói như một đứa trẻ: “Thầy giáo La, ở trong ánh lửa, rượu này trông đẹp thật.”

Rượu vang nhìn qua ánh lửa, hiện lên một thứ sắc đỏ sậm long lanh chỉ có ở trong cảnh mộng.

“Em cảm thấy nó giống thứ gì?” La Tập căng thẳng hỏi.

“Ừm... em nghĩ là giống đôi mắt.”

“Đôi mắt của ráng chiều?”

“Đôi mắt của ráng chiều, thầy giáo La, anh nói hay quá!”

“Giữa ban mai và ráng chiều, em thích ráng chiều hơn phải không?”

“Vâng ạ, sao anh biết? Em thích nhất là vẽ cảnh ráng chiều đấy.” Trang Nhan nói, trong ánh lửa, đôi mắt cô trong veo, tựa hồ như

đang nói: thế thì có gì sai chứ?

Sáng sớm hôm sau, nắng sớm sau mưa, trong cảm giác của La Tập, tựa hồ như Thượng Đế đã tẩy rửa khắp khu vườn Địa Đàng này một lượt để đón Trang Nhan đến đây. Khi lần đầu tiên Trang Nhan thấy cảnh sắc thực sự của nơi đây, La Tập không nghe cô trầm trồ kinh ngạc và ngợi ca như những cô gái thông thường. Đứng trước cảnh sắc tráng lệ này, cô rơi vào một trạng thái kính sợ và nín thở, từ đầu chí cuối đều không thể nói ra câu khen ngợi nào. La Tập nhận ra, đối với vẻ đẹp của thiên nhiên, rõ ràng là cô nhạy cảm hơn những cô gái khác rất nhiều.

“Từ đầu em đã thích vẽ tranh rồi à?” La Tập hỏi.

Trang Nhan ngậy người nhìn chăm chăm vào rặng núi tuyết phía xa, hồi lâu sau mới định thần lại: “À, vâng ạ, có điều, nếu em lớn lên ở nơi này, có lẽ em sẽ không thích vẽ nữa.”

“Tại sao?”

“Em từng tưởng tượng ra rất nhiều nơi đẹp đẽ, vẽ ra xong thì có cảm giác như đã từng đến đó vậy, nhưng ở đây, những gì em tưởng tượng, em mơ mộng, đều đã có cả rồi, còn vẽ gì nữa chứ?”

“Đúng thế, một khi tìm được giữa hiện thực những thứ đẹp đẽ trong tưởng tượng của mình, cảm giác đó thật là...” La Tập nói, anh liếc mắt nhìn Trang Nhan giữa ánh nắng ban mai, cô tựa như một thiên sứ bước ra từ giấc mộng của anh, cảm giác hạnh phúc cuộn dâng lên trong lòng giống những gợn sóng lăn tăn trải rộng trên mặt hồ kia. Liên Hiệp Quốc, PDC, các người không thể ngờ được kể

hoạch Diện Bích lại có kết quả này đâu, giờ tôi có chết ngay cũng chẳng vấn đề gì nữa rồi.

“Thầy giáo La, tối qua trời mưa nhiều thế, sao tuyết trên núi tuyết không bị xối đi nhỉ?” Trang Nhan hỏi.

“Mưa chỉ ở dưới đường ranh tuyết thôi, trên núi đó tuyết đọng quanh năm. Khí hậu ở đây khác chỗ chúng ta ở rất nhiều.

“Anh đã lên núi tuyết đó bao giờ chưa?”

“Chưa, anh đến đây cũng chưa lâu lắm.” La Tập để ý thấy, đôi mắt cô gái này giờ vẫn không rời khỏi rặng núi, “Em thích núi tuyết hả?”

“Vâng.” Cô gật mạnh đầu.

“Vậy chúng ta đi.”

“Thật sao ạ? Bao giờ?” Cô kinh ngạc reo vui.

“Ngay bây giờ có thể đi luôn, có một con đường nhỏ chạy tới chân núi, bây giờ đi thì đến tối là về nhà được rồi.”

“Nhưng còn công việc ?” Ánh mắt Trang Nhan rời khỏi rặng núi tuyết, nhìn sang phía La Tập.

“Công việc để sau đi, em vừa mới đến.” La Tập lấp liếm.

“Vậy...” Trang Nhan hơi nghiêng đầu, khiến trái tim La Tập rung lên một chập. Trước đây, anh đã thấy cái điệu bộ ngây thơ và ánh

mắt ấy ở “cô” không biết bao nhiêu lần rồi. “Thầy giáo La, em dẫu sao cũng cần biết công việc của mình là gì chứ ạ?”

La Tập nhìn về phía xa xăm, ngẫm nghĩ vài giây, rồi nói bằng giọng kiên quyết: “Đến chỗ núi tuyết rồi anh sẽ nói với em!”

“Được ạ! Vậy chúng ta đi nhanh lên, được không ạ?”

“Ừ, từ đây ngồi thuyền sang bờ hồ bên kia, rồi lái xe đi thì tiện hơn.”

Họ đi bộ tới cuối cầu tàu, La Tập nói gió đang thuận, có thể đi thuyền buồm, đến tối gió đổi hướng, vừa hay có thể trở về. Anh kéo tay Trang Nhan, đỡ cô lên một chiếc thuyền buồm nhỏ. Đây là lần đầu tiên anh tiếp xúc với cô, bàn tay cô giống hệt như đôi bàn tay mà anh nắm lấy lần đầu tiên vào cái đêm đông trong tưởng tượng ấy, cảm giác mềm mại, mát lạnh. Trang Nhan kinh ngạc quan sát La Tập kéo cánh buồm thể thao hình cong trắng muốt ấy lên, khi con thuyền rời khỏi cầu tàu, cô thò tay xuống nước.

“Nước hồ này lạnh lắm.” La Tập nói.

“Nhưng nước này trong quá là trong ấy!”

Giống đôi mắt em, La Tập thăm thẳm, “Tại sao em thích núi tuyết thế?”

“Em thích tranh thủy mặc mà.”

“Tranh thủy mặc và núi tuyết thì liên quan gì đến nhau?”

“Thầy giáo La, anh có biết tranh thủy mặc và tranh sơn dầu khác nhau thế nào không? Tranh sơn dầu dùng các màu sắc nồng đậm dày đặc, có một họa sĩ lớn từng nói, trong tranh sơn dầu, màu trắng quý như vàng vậy; nhưng tranh thủy mặc thì khác, trong tranh có rất nhiều rất nhiều khoảng trắng, những khoảng trắng ấy mới là linh hồn của bức tranh, còn phong cảnh trong tranh chẳng qua chỉ là cái khung cho những khoảng trắng ấy thôi. Anh nhìn ngọn núi tuyết kia mà xem, có giống như những khoảng trắng trong tranh thủy mặc không...”

Đây là đoạn thoại dài nhất cô nói kể từ lúc gặp La Tập, cô cứ thao thao bất tuyệt giảng bài cho Người Điện Bích, coi anh như một đứa học sinh ngốc nghếch, hoàn toàn không hề có cảm giác mình đang thất lễ.

Em cũng giống như khoảng trắng trong tranh thủy mặc, đối với một người thưởng tranh lão luyện, đó là phần tinh khiết nhưng lại đẹp vô cùng. La Tập nhìn Trang Nhan, trầm nghĩ.

Con thuyền đậu vào cầu tàu bên bờ hồ đối diện, một chiếc xe Jeep không mui đậu ở bìa rừng ven hồ, người lái xe đến đó đã rời đi.

“Đây là xe quân dụng phải không ạ? Lúc đến đây em thấy xung quanh có quân lính, phải đi qua ba trạm gác đấy.” Trang Nhan nói lúc ngồi lên xe.

“Không sao, họ sẽ không làm phiền chúng ta đâu.” La Tập vừa nói vừa khởi động xe.

Đó là một con đường nhỏ thô sơ chạy xuyên rừng, nhưng xe chạy rất êm, sương mù buổi sớm chưa tan hết làm những tia nắng

chiếu qua rừng thông cao lớn thêm lấp lánh, giữa tiếng động cơ xe cũng vẫn nghe thấy lũ chim hót riu rạn. Cơn gió mát lành thổi bay mái tóc dài của Trang Nhan, từng sợi từng sợi lướt qua trên mặt anh, trong cảm giác ngứa ngứa, anh lại nhớ đến chuyến du lịch ngày đông từ hai năm về trước.

Mọi thứ xung quanh lúc này và cảnh tượng vùng đồng bằng Hoa Bắc cùng dãy núi Thái Hàng sau trận tuyết mùa đông lúc đó đã tựa như hai kiếp người, song mộng tưởng thuở ấy và hiện thực lúc này nối tiếp liền mạch không kẽ hở, La Tập đến giờ vẫn không tin nỗi sự việc này lại xảy ra với mình.

La Tập ngoảnh đầu lại nhìn Trang Nhan, nhận ra cô cũng đang nhìn mình, chẳng những vậy, còn có vẻ như cô đã nhìn anh rất lâu rồi, ánh mắt ấy thoảng có vẻ tò mò, nhưng nhiều hơn cả là sự thiện lương thuần khiết. Những tia sáng trong rừng loang loáng lướt qua mặt và bên cạnh cô, thấy La Tập đang nhìn mình, ánh mắt cô cũng không hề né tránh.

“Thầy giáo La, anh thật sự có khả năng chiến thắng người ngoài hành tinh hả?” Trang Nhan hỏi.

La Tập đã bị bộ dạng ngây thơ ấy của cô hoàn toàn chinh phục, đây là câu hỏi mà ngoài cô ra, không một người nào khác có thể đặt ra với một Người Diện Bích, chưa kể họ mới quen nhau trong khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi.

“Trang Nhan, ý nghĩa cốt lõi của kế hoạch Diện Bích nằm ở chỗ đem ý đồ chiến lược thực sự của loài người niêm phong trọn vẹn trong tư duy của một cá nhân, đây là nơi duy nhất trong thế giới của

loài người mà Hạt trí tuệ không thể nhìn vào. Vì vậy, dù thế nào cũng phải chọn ra mấy người làm việc đó, nhưng điều này không có nghĩa bọn họ là siêu nhân, trên thế gian này không có siêu nhân.”

“Thế tại sao lại chọn anh?”

Câu hỏi này lại càng đường đột, càng quá đáng hơn câu trước, nhưng từ miệng Trang Nhan nói ra lại hết sức tự nhiên, trong trái tim thuần khiết của cô, mỗi tia nắng mặt trời đều óng ánh xuyên qua và khúc xạ theo một góc khác.

La Tập chậm chậm dừng xe lại, Trang Nhan tò mò nhìn anh, còn anh lại nhìn con đường lấp lóa ánh nắng phía trước.

“Người Diện Bích là những kẻ không đáng tin nhất từ thuở hồng hoang đến hiện tại, là những kẻ lừa đảo đầu sỏ.”

“Đây là trách nhiệm của Người Diện Bích mà.”

La Tập gật đầu, “Nhưng, Trang Nhan à, những lời sau đây anh nói với em là sự thật, mong em hãy tin anh.”

Trang Nhan gật đầu, “Thầy giáo La, anh nói đi ạ, em tin anh.”

La Tập trầm mặc một lúc lâu, như để gia tăng sức nặng cho những lời mình sắp nói ra: “Anh không biết tại sao họ lại chọn anh,” anh quay sang nhìn Trang Nhan, “anh là một người bình thường.”

Trang Nhan lại gật đầu, “Vậy nhất định là khó khăn lắm phải không?”

Câu nói này và nét mặt ngây thơ thánh thiện của Trang Nhan khiến khóe mắt La Tập lại ươn ướt. Từ khi trở thành Người Diện Bích, đây là lần đầu tiên anh được người khác hỏi han như vậy, đôi mắt của cô gái này chính là thiên đường của anh, trong đôi mắt trong veo ấy, hoàn toàn không có ánh mắt giống như những người khác khi nhìn Người Diện Bích; nụ cười của cô cũng là thiên đường của anh, đó không phải là nụ cười với Người Diện Bích, nụ cười thuần khiết, chân thành ấy giống như giọt sương sớm được ánh ban mai chiếu vào, nhẹ nhẹ rơi xuống nơi khô cạn nhất trong tâm hồn anh.

“Có lẽ là rất khó, nhưng anh muốn làm cho dễ dàng một chút... Vậy thôi, lời thật lòng đến đây kết thúc, trở lại trạng thái Người Diện Bích.” La Tập nói xong, lại khởi động xe.

Sau đó, họ im lặng suốt cả quãng đường, cho tới khi rừng cây dần trở nên thưa thớt, bầu trời xanh thăm thẳm lộ ra.

“Thầy giáo La, nhìn con chim ưng trên trời kia!” Trang Nhan reo lên.

“Bên kia hình như còn có cả một con hươu nữa!” La Tập chỉ về một mé khác phía trước, sờ dĩ anh nhanh chóng đánh lạc hướng Trang Nhan đi như vậy, là bởi anh biết thứ xuất hiện trên bầu trời kia không phải chim ưng, mà là máy bay bảo vệ không người lái. Điều này đồng thời cũng khiến La Tập nhớ đến Sử Cường, anh lấy điện thoại di động ra, bấm số gã.

Trong điện thoại vang lên giọng Sử Cường: “Ồ, chú em, giờ mới nhớ đến tôi hả? Thế nào, Nhan Nhan vẫn ổn chứ?”

“Ổn, rất ổn, quá ổn ấy chứ, cảm ơn anh!”

“Vậy thì tốt, coi như tôi đã hoàn thành nhiệm vụ cuối cùng rồi.”

“Cuối cùng? Anh đang ở đâu?”

“Ở Trung Quốc, chuẩn bị ngủ một giấc dài rồi.”

“Gì hả?”

“Tôi bị ung thư máu, giờ đến tương lai chữa trị.”

La Tập phanh xe đánh két, lần này anh dừng xe rất đột ngột, khiến Trang Nhan kinh hãi kêu lên một tiếng khe khẽ, La Tập lo lắng đưa mắt nhìn cô, thấy không có vấn đề gì mới tiếp tục nói chuyện với Sử Cường.

“Chuyện này... từ lúc nào vậy?”

“Lâu rồi, lúc thi hành nhiệm vụ bị nhiễm phóng xạ, năm ngoái mới phát bệnh.”

“Trời đất! Tôi có làm chậm trễ việc của anh không?”

“Chuyện này thì có gì mà chậm trễ với chẳng không, ai biết được y học trong tương lai sẽ như thế nào chứ?”

“Thật sự xin lỗi anh, Đại Sử.”

“Có gì đâu, công việc mà. Tôi không tới làm phiền cậu nữa, là vì nghĩ sau này chúng ta vẫn còn cơ hội gặp lại nhau, có điều nếu chẳng may không gặp được nữa, tôi có câu này muốn nói với cậu.”

“Anh nói đi.”

Sử Cường im lặng một hồi lâu, mới nói: “Trong ba điều bất hiếu, không có con cái là lớn nhất, người anh em, sự kế tục của nhà họ Sử chúng tôi hơn bốn trăm năm sau, đều nhờ cậu cả đấy.”

Bên kia đã gác máy, La Tập ngược nhìn bầu trời, chiếc máy bay không người lái kia đã biến mất, bầu trời xanh như vừa được rửa sạch hoàn toàn trống trải, hết như tâm trí anh lúc này.

“Thầy giáo La, anh gọi điện cho chú Sử Cường ạ?” Trang Nhan hỏi.

“Ừ, em gặp anh ta rồi à?”

“Gặp rồi ạ, chú ấy là người tốt, hôm em đi, chú ấy bắt cần làm đứt tay, máu cứ chảy không ngừng, sợ chết khiếp đi được.”

“Ồ... anh ta có nói gì với em không?”

“Chú ấy bảo thầy giáo La đang làm công việc quan trọng nhất thế giới, bảo em phải giúp anh.”

Lúc này, rừng cây đã hoàn toàn biến mất, phía trước núi tuyết chỉ còn lại thảo nguyên, chỉ có hai sắc màu trắng bạc và xanh mướt, kết cấu thế giới trở nên giản đơn và thuần khiết hơn bội phần. Trong cảm giác của La Tập, cảnh sắc thiên nhiên trước mặt anh đang trở nên càng lúc càng giống thiếu nữ bên cạnh. Anh để ý thấy, lúc này trong đôi mắt Trang Nhan thấp thoáng một tia u uất, thậm chí còn phát hiện cô buông tiếng thở dài khe khẽ.

“Nhan Nhan, sao vậy?” La Tập hỏi, đây là lần đầu tiên anh gọi cô như vậy, lòng thầm nhủ Đại Sử có thể gọi cô như vậy thì mình cũng

gọi được.

“Nghĩ thử mà xem, thế giới đẹp đẽ nhường này. Nhiều năm sau nữa, có thể sẽ chẳng ai ngắm nhìn nó nữa, thật đáng buồn biết mấy.”

“Người ngoài hành tinh không phải là người sao?”

“Em cảm thấy, họ không cảm nhận được cái đẹp.”

“Tại sao?”

“Bố em từng nói, những người nhạy cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên, về bản chất đều là người lương thiện, bọn họ không lương thiện, vì vậy họ không thể cảm nhận được vẻ đẹp.”

“Nhan Nhan, chính sách của họ đối với loài người là một lựa chọn lý trí, là một cách làm có trách nhiệm đối với sự sinh tồn của giống loài mình, không liên quan gì đến lương thiện hay tà ác cả.”

“Lần đầu tiên em nghe thấy có người nói như vậy đấy... thầy giáo La, sau này anh sẽ gặp họ, đúng không?”

“Có lẽ.”

“Nếu họ thực sự giống như anh nói, mà trong cuộc chiến tận thế ấy, mọi người lại đánh bại được họ, ưm, vậy mọi người có thể...” Trang Nhan nghiêng đầu nhìn La Tập, do dự.

La Tập muốn nói, khả năng để chuyện thứ hai ấy xảy ra gần như là bằng không, nhưng lại không nỡ nói ra: “Có thể làm sao?”

“Liệu có thể không đuổi bọn họ ra ngoài vũ trụ hay không, như thế họ sẽ chết hết mất, hãy cho họ một vùng đất, để họ và chúng ta sống chung với nhau, như vậy thì tốt biết bao nhiêu.”

La Tập cảm khái im lặng một lúc lâu, rồi mới chỉ tay lên bầu trời nói: “Nhan Nhan, những lời em vừa nói không chỉ có mình anh nghe thôi đâu.”

Trang Nhan cũng căng thẳng ngược lên nhìn bầu không: “À... đúng rồi, xung quanh chúng ta nhất định là có rất nhiều Hạt trí tuệ đang bay lượn!”

“Cũng có khả năng, kể lúc này đang nghe em nói chuyện chính là vị nắm quyền tối cao của nền văn minh Tam Thể.”

“Bọn họ sẽ cười nhạo em phải không?”

“Không, Nhan Nhan, em có biết giờ anh đang nghĩ gì không?” Lúc này, trong lòng La Tập chợt dâng lên một ham muốn mãnh liệt muốn nắm lấy tay cô, bàn tay trái thon thả của cô ở ngay bên cạnh vô lăng, nhưng anh vẫn gắng kiềm chế bản thân, “Anh đang nghĩ, thực ra, người thực sự có thể cứu thế giới này, chính là em.”

“Em hả?” Trang Nhan bật cười.

“Là em, chỉ tiếc là em quá ít, à, anh muốn nói là người như em quá ít, nếu một phần ba loài người đều giống như em, văn minh Tam Thể thực sự có thể đàm phán với chúng ta về khả năng cùng sống chung trong một thế giới, nhưng hiện tại...” Anh cũng thở dài một tiếng.

Trang Nhan nở nụ cười gượng gạo: “Thầy giáo La, em cũng khó khăn lắm, mọi người đều nói tốt nghiệp xong là bước ra ngoài xã hội, giống như cá bơi ra biển lớn, nhưng biển lớn nước đục ngầu, em không nhìn thấy gì cả, chỉ muốn bơi đến một vùng biển nước trong, bơi đến một nhòai...”

Mong rằng anh có thể giúp em bơi đến vùng biển đó... La Tập thảm nhủ trong lòng.

Con đường bắt đầu chạy lên núi, theo độ cao tăng dần, thảm thực vật dần trở nên thưa thớt, xuất hiện những khối nham thạch đen trần trụi, có một đoạn đường, thậm chí họ còn có cảm giác như thể đang chạy xe trên bề mặt Mặt trăng. Nhưng chỉ thoáng sau, chiếc xe đã chạy qua đường ranh tuyết, xung quanh liền chuyển sang màu trắng tinh khiết, không khí cũng ngập tràn hơi lạnh. La Tập lấy áo lông vũ trong túi du lịch để ở ghế sau ra, hai người mặc vào rồi tiếp tục tiến về phía trước. Đi không được bao xa thì gặp phải barie chắn ngang, chính giữa con đường có một tấm biển báo nổi bật với hàng chữ cảnh cáo: Mùa này có tuyết lở rất nguy hiểm, đường phía trước bị chặn. Họ bèn xuống xe, lội ra giữa bãi tuyết trắng ở ven đường.

Lúc này, vầng dương đã ngã về Tây, con dốc phủ tuyết quanh họ nằm trong chỗ bóng râm, những đụn tuyết sạch bong ánh lên một thứ sắc lam nhàn nhạt, tựa hồ như đang phát ra ánh sáng huỳnh quang yếu ớt, còn đỉnh núi tuyết dựng đứng trông nhọn hoắt như mũi dao phía xa xa kia thì vẫn tắm ánh mặt trời, đang tỏa ánh sáng bàng bạc đi khắp bốn phương tám hướng, những tia sáng như chỉ thuần do bản thân tuyết trắng tỏa ra, cứ như thể chiếu sáng thế giới này chưa bao giờ là Mặt trời, mà chỉ có ngọn núi tuyết đó thôi.

“Được rồi, giờ bức tranh toàn là khoảng trắng rồi nhé.” La Tập dang rộng hai cánh tay, xoay một vòng rồi nói.

Trang Nhan hân hoan ngắm nhìn thế giới trắng tinh khiết xung quanh: “Thầy giáo La, đúng là em đã từng vẽ một bức tranh như vậy! Nhìn xa thì chỉ như một tờ giấy trắng, cả bức tranh gần như toàn là khoảng trắng, nhìn gần mới phát hiện ở góc dưới bên trái có mấy khóm lau sậy nhỏ xíu, góc trên bên phải có một cánh chim cơ hồ sắp biến mất, chính giữa khoảng trắng, có hai người nhỏ đến mức không thể nào nhỏ hơn nữa... đó là tác phẩm mà em đặc ý nhất.”

“Có thể tưởng tượng được, bức tranh đó nhất định là rất đẹp... thế... Trang Nhan này, ở giữa thế giới trống trải này, em có hứng thú muốn biết công việc của mình là gì không?”

Trang Nhan gật đầu, bộ dạng rất căng thẳng.

“Em đã biết kế hoạch Diện Bích là gì rồi đấy, kế hoạch muốn thành công phải nhờ vào tính chất không thể lý giải nổi, mà cảnh giới cao nhất của kế hoạch Diện Bích chính là ngoài bản thân Người Diện Bích ra, cả Trái đất và thế giới Tam Thể không ai có thể hiểu nổi nó. Vì vậy, Trang Nhan này, dù công việc của em có khó tin thế nào, chắc chắn nó cũng có ý nghĩa nào đấy, đừng cố tìm cách hiểu làm gì, cứ cố gắng mà làm là được rồi.”

Trang Nhan căng thẳng gật đầu: “Vâng, em hiểu rồi ạ,” cô lại mỉm cười lắc đầu, “à không, không, ý em là em biết rồi ạ.”

La Tập nhìn Trang Nhan giữa cảnh tuyết trắng mênh mang, giữa không gian tuyết trắng thuần khiết cơ hồ như mất đi cảm giác ba chiều này, thế giới dường như đã vì cô mà ẩn mặt, cô là tồn tại duy

nhất. Hai năm trước, khi hình tượng văn học mà anh tạo ra trong tưởng tượng vừa sống dậy, La Tập đã được ném trái tình yêu; còn giờ đây, ở giữa khoảng trắng của bức tranh vẽ nên bởi thiên nhiên vĩ đại, anh đã hiểu được điều huyền bí tối thượng của tình yêu.

“Trang Nhan, công việc của em chính là: khiến cho bản thân mình được vui vẻ hạnh phúc.”

Trang Nhan mở tròn đôi mắt.

“Em trở thành người con gái hạnh phúc nhất, vui vẻ nhất thế giới này, đó chính là một phần trong kế hoạch Diện Bích.”

Đôi mắt Trang Nhan ánh lên những tia sáng chiếu rọi thế giới giống như tỏa ra từ đỉnh núi tuyết kia, trong ánh mắt thuần khiết của cô, vô số xúc cảm phức tạp lướt qua như áng mây trôi trên bầu trời. Núi tuyết đã hấp thu hết mọi âm thanh đến từ thế giới bên ngoài, La Tập kiên nhẫn chờ đợi trong tĩnh lặng, rớt cuộc, Trang Nhan cất tiếng hỏi, giọng nói như thể vẳng đến từ nơi nào xa xôi lắm:

“Thế... em cần phải làm gì ạ?”

La Tập tỏ ra rất hưng phấn: “Em muốn làm gì cũng được! Ngày mai, hoặc là tối nay sau khi chúng ta trở về, em có thể đi nơi nào mà em muốn đi, làm điều mà em muốn làm, sống như ý nguyện của mình, là một Người Diện Bích, anh sẽ dốc hết khả năng của mình để giúp em thực hiện mọi điều ấy.”

“Nhưng em...” Cô gái nhìn La Tập, có vẻ rất bất lực, “Thầy giáo La, em... em không cần gì cả ạ.”

“Sao lại thế? Ai mà chẳng cần điều gì đó! chẳng phải các chàng trai các cô gái đều dốc sức theo đuổi điều gì đó hay sao?”

“Em... em đã từng theo đuổi thứ gì chưa?” Trang Nhan chậm chậm lắc đầu, “Hình như là chưa.”

“Phải rồi, em là một cô gái coi mọi thứ chỉ như gió thoảng mây trôi, nhưng dẫu sao cũng phải ôm mộng gì đó chứ, ví dụ, em thích vẽ tranh, chẳng lẽ không muốn tổ chức triển lãm cá nhân ở gallery hay bảo tàng mỹ thuật lớn nhất thế giới sao?”

Trang Nhan bật cười, dường như La Tập đã biến thành một chú nhóc ngốc nghếch rồi vậy, “Thầy giáo La, em vẽ tranh là để cho bản thân xem, chưa từng nghĩ đến những điều anh vừa nói.”

“Được rồi, vậy ít nhất em cũng mơ tưởng về tình yêu rồi chứ?” La Tập không chút do dự nói ra những lời này, “Giờ em đã có điều kiện, có thể đi tìm kiếm nó.”

Vàng tịch dương thu lại ánh sáng trên đỉnh núi tuyết, đôi mắt Trang Nhan hơi tối đi một chút, ánh mắt cũng trở nên dịu dàng, cô khẽ nói: “Thầy giáo La, thứ đó có thể tìm được ư?”

“Vậy cũng phải.” La Tập bình tĩnh trở lại, khẽ gật đầu, “Thế thì, chúng ta làm thế này nhé: không tính toán xa xôi, chỉ nghĩ đến ngày mai thôi, ngày mai ấy, em hiểu không? Ngày mai em muốn đi đâu, làm gì? Ngày mai cần phải như thế nào em mới thấy vui vẻ? Điều này thì thế nào cũng nghĩ ra được chứ.”

Trang Nhan nghiêm túc ngẫm nghĩ một lúc rất lâu, rốt cuộc cũng dè dặt hỏi: “Em mà nói ra, thực sự có thể thực hiện hay sao?”

“Chắc chắn là được, em nói đi.”

“Thế thì, thầy giáo La, anh có thể dẫn em đến bảo tàng Louvre được không?”

Lúc tấm khăn vải che trên mắt Tyler được gỡ xuống, không hề thấy ánh sáng đột ngột nào khiến ông ta phải nheo mắt, chỗ này vốn dĩ rất tối tăm, kỳ thực cho dù có đèn sáng mấy chạng vữa, ở đây vẫn cứ tối, vì ánh sáng sẽ bị vách đá hấp thu hết. Nơi này là một hang núi. Tyler ngửi thấy mùi thuốc, đồng thời quan sát thấy hang núi này được sắp xếp giống như một bệnh viện đá chiến, có rất nhiều hộp bằng hợp kim nhôm đã mở sẵn, bên trong đầy các loại thuốc men được sắp xếp gọn gàng; còn có cả bình dưỡng khí, tủ tiệt trùng bằng tia tử ngoại cỡ nhỏ và một đèn phẫu thuật xách tay, cùng với vài thiết bị y tế trông như máy chụp X quang, và máy tạo nhịp tim loại tiện di chuyển. Tất cả mọi thứ đều giống như vừa mới dỡ ra khỏi thùng, mà cũng đồng thời sẵn sàng đóng thùng mang đi bất cứ lúc nào. Tyler còn trông thấy trên vách đá có treo hai khẩu súng trường tự động, nhưng màu sắc lẫn vào vách đá phía sau, không dễ gì mà nhận ra được. Có một người đàn ông và một phụ nữ mặt mũi hờ hững không chút cảm xúc nào đi lướt qua bên cạnh ông ta, bọn họ không mặc áo blu, nhưng dám chắc chính là bác sĩ và y tá.

Giường bệnh ở sâu bên trong hang núi, toàn bộ đều trắng toát: tấm màn phía sau, tấm chăn phủ lên người lão già nằm trên giường, bộ râu dài của lão già, khăn quấn đầu ông ta, thậm chí là cả gương mặt ông ta, tất cả đều màu trắng, ánh đèn phía trong đó trông như ánh nến, làm ẩn bớt đi một phần sắc trắng ấy, phần còn lại thì bị tô

lên quầng sáng vàng yếu ớt, khiến cho cảnh tượng này thoát trông như một bức tranh sơn dầu cổ điển vẽ chân dung các thánh vậy.

Tyler thảm rủa chính mình, chết tiệt thật, sao mà có thể nghĩ kiểu ấy chứ!

Ông ta đi về phía giường bệnh, gắng sức kìm nén cảm giác đau đớn ở xương hông và mé trong đùi, bắt nhịp bước phải ổn định, mạnh mẽ một cách tôn nghiêm. Ông ta dừng lại trước giường, đứng trước mặt con người mà bao năm nay ông ta và chính phủ của mình ngày đêm mơ tưởng tìm thấy, trong lòng không khỏi dâng lên cảm giác không dám tin đây là sự thực. Ông ta nhìn gương mặt nhợt nhạt của lão già, quả nhiên giống như truyền thông vẫn nói, đây là gương mặt thân thiện nhất thế giới.

Con người thực sự là một thứ kỳ quặc.

“Rất hân hạnh được gặp ông.” Tyler khẽ khom người nói.

“Tôi cũng rất hân hạnh.” Lão già lịch thiệp đáp, không nhúc nhích, giọng ông ta mảnh như sợi tơ, nhưng cũng bền chắc chẳng kém gì tơ nhện, khó lòng bị cắt đứt. Lão già chỉ vào mép giường dưới chân mình, Tyler cẩn thận ngồi xuống đó, ông ta không biết đây có phải là một hành động biểu thị sự thân tình hay không, vì cạnh giường quá thực cũng không có cái ghế nào. Lão già nói: “Đi đường mệt nhọc rồi, lần đầu tiên ông cưới là hả?”

“Ồ, không, hồi trước đi du lịch ở đại vực Grand Canyon tôi đã cưới là một lần rồi.” Tyler nói, nhưng lần đó chân ông ta không bị cọ xát đau như lần này, “Ông vẫn khỏe đấy chứ?”

Lão già chậm chậm lắc đầu, “Hắn ông cũng nhìn ra rồi, tôi không sống được bao lâu nữa.” Đôi mắt thâm trầm của ông ta đột nhiên ánh lên vẻ ranh mãnh, “Tôi biết ông là một trong những người không mong tôi chết vì bệnh tật nhất trên thế giới này, thật sự rất lấy làm xin lỗi.”

Ý châm biếm trong câu nói sau cùng làm Tyler nhói đau, nhưng điều đó đúng là sự thực. Trước đây, điều mà Tyler sợ nhất chính là người này chết bệnh hoặc chết già. Ngài Bộ trưởng quốc phòng từng cầu nguyện không chỉ một lần rằng, hãy cho tên lửa hành trình hoặc đạn của lực lượng đặc biệt Mỹ bắn trúng người này trước khi ông ta chết một cách tự nhiên, cho dù chỉ trước một phút thôi cũng được! Chết một cách tự nhiên là thắng lợi cuối cùng của lão già này, cũng là thất bại nặng nề của cuộc chiến chống khủng bố, giờ phút này đây, lão già đang đến gần khoảnh khắc huy hoàng đó. Kỳ thực, trước đây cũng không phải là không có cơ hội, một lần, một chiếc máy bay không người lái Predator đã chụp được ảnh lách trong sân một nhà thờ Hồi giáo khuất nẻo giữa vùng núi phía Bắc Afghanistan, chỉ cần điều khiển máy bay đâm thẳng vào là có thể làm nên lịch sử, hướng hồ trên máy bay không người lái lúc đó còn mang theo một quả tên lửa Hellfire, nhưng sau khi xác nhận được thân phận của mục tiêu, viên sĩ quan trực ban trẻ tuổi lại không dám tự tiện quyết định, đành phải xin chỉ thị cấp trên, lúc quay lại thì mục tiêu đã biến mất từ đời nào rồi. Lúc bấy giờ, Tyler đang ngủ trên giường bị gọi dậy đã đùng đùng nổi giận, gào thét đập vỡ nát hết cả đồng hồ sứ Trung Hoa quý giá bày trong nhà...

Tyler muốn chuyển khỏi chủ đề gượng gạo này, bèn đặt chiếc va li mang theo bên người lên mép giường, “Tôi mang cho ông một món

quà nhỏ,” ông ta mở va li, lấy ra một bộ sách bìa cứng, “đây là bản tiếng Ả Rập mới nhất.”

Lão già vươn cánh tay gầy guộc như cành củi khô, gắng sức rút ra tập sách ở dưới cùng: “Ồ, tôi mới chỉ xem ba tập đầu, hồi đó đã nhờ người mua những tập sau rồi, nhưng chẳng lấy đâu ra thời gian đọc, về sau thì đánh mất... đẹp thật đấy, ừm, cảm ơn ông, tôi thích lắm.”

“Có truyền thuyết nói rằng ông đặt tên cho tổ chức của mình theo bộ tiểu thuyết này?”

Lão già nhẹ nhàng đặt cuốn sách xuống, khẽ mỉm cười: “Truyền thuyết thì hãy để nó mãi mãi là truyền thuyết đi, các ông có tiền của và khoa học kỹ thuật, chúng tôi thì chỉ có truyền thuyết thôi.”

Tyler cầm cuốn sách lão già vừa đặt xuống kia lên, tựa như một vị mục sư đang cầm *Kinh Thánh*, nói với lão ta: “Lần này tôi đến đây, là muốn ông trở thành Seldon^[36].”

Vẻ hài hước tinh quái ấy lại xuất hiện trong đôi mắt lão già: “Hả? Tôi nên làm gì?”

“Cho tổ chức của ông tiếp tục tồn tại.”

“Đến khi nào?”

“Bốn thế kỷ sau, cho đến trận chiến ngày tận thế.”

“Ông cho rằng điều này có thể sao?”

“Nếu nó không ngừng phát triển thì có thể, hãy cho tinh thần và linh hồn nó thấm thấu vào quân chủng không gian, đến cuối cùng, tổ chức của ông cũng sẽ trở thành một phần trong không gian quân.”

“Điều gì khiến ông coi trọng nó như thế?” sắc thái chằm biếm trong giọng nói của lão già càng lúc càng thêm rõ rệt.

“Vì nó là lực lượng vũ trang hiếm hoi của nhân loại có thể dùng sinh mạng làm vũ khí tấn công kẻ thù. Ông biết đấy, khoa học cơ bản của loài người đã bị Hạt trí tuệ khóa cứng rồi, do đó, sự tiến bộ của máy tính và trí tuệ nhân tạo cũng chỉ có hạn, trong cuộc chiến tận thế, phi thuyền chiến đấu vẫn phải do con người điều khiển, vũ khí sử dụng sét hòn của Trái đất cần áp sát kẻ địch mới tấn công được, chỉ có đội quân sở hữu tinh thần cảm tử mới làm được điều này!”

“Vậy, trong chuyến đi lần này, ngoài mấy cuốn sách ra, ông còn mang đến cho chúng tôi thứ gì nữa?”

Tyler hưng phấn đứng lên khỏi mép giường: “Vậy phải xem các ông cần thứ gì, chỉ cần giúp tổ chức của ông tiếp tục tồn tại được, tôi có thể cung cấp cho các ông tất cả những gì cần thiết.”

Lão già vẫy tay ra hiệu cho Tyler ngồi xuống: “Tôi thật sự thương hại thay cho ông đấy, bao nhiêu năm rồi, không ngờ ông vẫn không biết chúng tôi thực sự cần gì.”

“Ông có thể nói được không?”

“Vũ khí? Tiền bạc? Không không, thứ đó còn quý báu hơn những cái ấy nhiều, tổ chức có thể tồn tại hoàn toàn không phải vì nó có mục tiêu vĩ đại như Seldon, ông chẳng thể nào khiến một người bình

thường có lý trí tin vào và hiến thân cho mục tiêu nào đó được đâu, tổ chức tồn tại được chính là vì nó có thứ đó, nó là không khí, là máu của tổ chức, không có nó, tổ chức sẽ lập tức tiêu vong.”

“Thứ đó là gì vậy?”

“Thù hận.”

Tyler nín lặng.

“Một mặt, vì có kẻ thù chung, thù hận của chúng tôi với phương Tây đã giảm bớt phần nào; mặt khác, người Tam Thể muốn tiêu diệt toàn bộ loài người, cũng bao gồm cả phương Tây mà chúng tôi từng căm hận, đối với chúng tôi, cùng chết một mẻ cũng là một niềm vui, vì vậy chúng tôi cũng chẳng thù hận người Tam Thể.” Lão già xòe hai bàn tay ra, “Ông thấy đấy, lòng căm thù, thứ này là tài sản còn quý giá hơn cả vàng và kim cương, là vũ khí sắc bén nhất trên thế gian này, giờ nó không còn nữa, mà ông cũng không thể cho chúng tôi được, vì vậy, tổ chức này cũng giống như tôi vậy, nó chẳng sống được bao lâu nữa đâu.”

Tyler vẫn không nói được lời nào.

“Còn về Seldon, kế hoạch của ông ta hẳn là cũng không thể nào thành công được.”

Tyler thở dài, ngồi xuống mép giường: “Nói vậy, ông đã đọc phần sau rồi à?”

Lão già ngạc nhiên nhướn mày: “Chưa, tôi thật sự chưa đọc, chỉ nghĩ như vậy thôi. Sao hả, trong sách, kế hoạch Seldon cũng thất bại

ư? Nếu đúng vậy thì tác giả quả là một người xuất sắc, tôi còn tưởng ông ấy sẽ viết ra một kết cục hoàn mỹ nữa cơ, xin Allah hãy phù hộ cho ông ấy.”

“Asimov đã chết nhiều năm trước rồi.”

“Mong ông ấy được lên thiên đường, thiên đường nào cũng được... ừm, người cơ trí đều chết thật sớm.”

...

Trên đường về, hầu hết thời gian Tyler đều không bị bịt mắt, khiến ông ta có cơ hội thường thức cảnh sắc núi non cần cỗi nhưng hiểm trở của Afghanistan, chàng trai trẻ dốt la thậm chí còn tin tưởng đến nỗi treo khẩu súng trường tự động của anh ta trên yên cương, ngay bên cạnh tay Tyler.

“Anh đã giết người bằng khẩu súng này bao giờ chưa?” Tyler hỏi.

Chàng trai trẻ không hiểu, một người lớn tuổi cười la nhưng không mang vũ khí đi bên cạnh trả lời thay anh ta: “Chưa, lâu lắm không đánh trận rồi.”

Chàng trai trẻ vẫn ngẩng đầu lên nhìn Tyler với ánh mắt thắc mắc, anh ta không có râu, vẻ mặt vẫn còn nét trẻ con, ánh mắt trong veo như bầu trời xanh vùng Tây Á.

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

La Tập và Trang Nhan bước qua cổng bảo tàng Louvre lúc mười giờ tối, Kent đề nghị họ tham quan vào ban đêm, như vậy việc bố trí bảo vệ an toàn sẽ tiện hơn.

Thứ đầu tiên đập vào mắt họ là kim tự tháp bằng kính, tòa cung điện hình chữ U đã ngăn lại sự ồn ã của Paris về đêm, kim tự tháp lộng lẫy đứng dưới ánh trăng vàng vạc như nước, trông như thể được đúc bằng bạc trắng.

“Thầy giáo La, anh có cảm giác nó từ ngoài không gian bay đến thế giới này không?” Trang Nhan chỉ vào tòa kim tự tháp, hỏi.

“Ai cũng có cảm giác như thế cả, vả lại em nhìn mà xem, nó chỉ có ba mặt.” La Tập nói xong câu cuối cùng liền hối hận ngay, anh không muốn nói đến chủ đề ấy vào thời điểm này.

“Lúc đầu khi đặt ở đây, nhìn thế nào cũng thấy chướng mắt, nhưng lâu rồi, nó lại trở thành một phần không thể thiếu của nơi này.”

Đây chính là sự dung hợp của hai thế giới vô cùng khác biệt, La Tập nghĩ, nhưng anh không nói ra.

Lúc này, đèn trong kim tự tháp đã được thắp sáng toàn bộ, nó chuyển từ màu bạc dưới ánh trăng thành một sắc màu rực rỡ huy hoàng, đồng thời, vòi phun ở các hồ nước xung quanh cũng khởi động, những cột nước cao vút bắn lên trong ánh đèn và ánh trăng, Trang Nhan kinh hãi đưa mắt nhìn La Tập, hết sức bất an khi cả bảo tàng Louvre thức giấc vì họ ghé thăm. Giữa tiếng nước chảy, họ bước vào đại sảnh bên dưới kim tự tháp, sau đó đi vào cung điện.

Đầu tiên, họ đi vào gian triển lãm lớn nhất của bảo tàng Louvre, dài hai trăm mét, ánh sáng ở đây rất dịu, tiếng bước chân vang vọng trong không gian trống trải. La Tập nhanh chóng nhận ra chỉ có tiếng bước chân của chính anh, Trang Nhan bước đi rất nhẹ, như một chú mèo, không phát ra tiếng động nào. Cô giống như đứa trẻ lần đầu đi vào tòa cung điện thần kỳ trong cổ tích, chỉ sợ đánh thức thứ gì đó đang say ngủ. La Tập thả bước chậm lại, kéo giãn khoảng cách với Trang Nhan, anh không hứng thú gì với các tác phẩm nghệ thuật trưng bày ở đây, mà chỉ muốn thưởng thức cô giữa thế giới nghệ thuật. Các vị thần Hy Lạp, thiên sứ và Đức Mẹ thân hình đầy đặn trong những bức tranh sơn dầu cổ điển cũng cùng anh ngắm nhìn người con gái phương Đông xinh đẹp này từ bốn phương tám hướng. Cô cũng giống như tòa kim tự tháp sáng lóng lánh ngoài kia, chỉ sau một thoáng đã hòa nhập thành một phần của chốn thánh địa nghệ thuật này, không có cô, nơi này chắc chắn sẽ thiếu đi thứ gì đó. La Tập say mê đắm chìm trong ý cảnh như cõi mộng ấy, để mặc thời gian lặng lẽ trôi đi.

Không biết bao lâu sau, Trang Nhan mới nhớ ra sự tồn tại của La Tập, ngoảnh đầu lại nhìn anh mỉm cười, trái tim La Tập rung lên, anh có cảm giác nụ cười ấy tựa như một tia sáng trên đỉnh Olympus trong tranh chiếu xuống cõi trần thế vậy.

“Nghe nói, nếu thưởng thức một cách chuyên nghiệp, phải mất một năm mới xem hết được tất cả mọi thứ ở đây.” La Tập nói.

“Em biết.” Trang Nhan trả lời ngắn gọn, ánh mắt như đang nói: vậy em phải làm sao? Sau đó, cô lại quay người đi tập trung ngắm tranh, lâu như vậy, cô mới chỉ xem đến bức thứ năm.

“Không sao đâu, Nhan Nhan à, anh có thể xem với em cả năm, tối nào cũng đi xem.” La Tập không kìm được cảm xúc, buột miệng nói.

Nghe vậy, Trang Nhan lại xoay người nhìn La Tập, có vẻ rất kích động: “Thật không ạ?”

“Thật chứ.”

“Thế.... thầy giáo La, hồi trước anh từng đến đây chưa ạ?”

“Chưa, có điều ba năm trước khi đến Paris, tôi đã đến Trung tâm nghệ thuật Pompidou, tôi còn tưởng em sẽ hứng thú với nơi đó hơn cơ.”

Trang Nhan lắc đầu: “Em không thích nghệ thuật hiện đại.”

“Những thứ này,” La Tập nhìn các vị thần, thiên sứ và Đức Mẹ ở xung quanh, “em không thấy chúng quá cũ kỹ hay sao?”

“Cũ quá em cũng không thích, em chỉ thích tranh thời kỳ Phục hưng thôi.”

“Vậy cũng là cũ lắm rồi.”

“Nhưng em thấy không cũ, các họa sĩ khi ấy lần đầu tiên phát hiện ra vẻ đẹp của con người, họ vẽ các vị thần thành những con người rất đẹp, anh nhìn các bức tranh này là cảm nhận được niềm hạnh phúc của họ lúc đang vẽ tranh, cảm giác ấy giống như em lần đầu tiên nhìn thấy hồ và núi tuyết buổi sớm hôm nọ vậy.”

“Hay lắm, có điều, tinh thần nhân văn mà các bậc thầy thời Phục hưng mở lối ấy, giờ lại thành một thứ trở ngại rồi.”

“Ý anh nói là trong nguy cơ Tam Thế này ư?”

“Đúng vậy, chắc chắn em đã nhìn thấy những chuyện mới xảy ra gần đây. Bốn trăm năm sau, thế giới loài người sau thảm họa có thể sẽ thụt lùi về trạng thái thời Trung cổ, nhân tính sẽ một lần nữa bị đè nén cực độ.”

“Vậy nghệ thuật cũng sẽ rơi vào mùa đông và đêm đen, phải không ạ?”

Nhìn ánh mắt ngây thơ của Trang Nhan, La Tập thầm cười khổ... Cô bé ngốc, còn nói chuyện nghệ thuật gì nữa, nếu thực sự có thể sinh tồn, cho dù loài người thụt lùi về đến xã hội nguyên thủy cũng chỉ là một cái giá rất nhỏ. Nhưng anh vẫn cứ nói: “Đến khi ấy, có lẽ sẽ có cuộc phục hưng văn nghệ thứ hai, em có thể phát hiện lại cái đẹp từng bị lãng quên, vẽ lại nó.”

Trang Nhan cười cười, nụ cười pha chút thâm lương, hiển nhiên cô đã hiểu được lời an ủi thiện ý của La Tập: “Em chỉ đang nghĩ, sau ngày tận thế, những bức tranh này, những tác phẩm nghệ thuật này sẽ ra sao?”

“Em lo lắng chuyện này sao?” La Tập hỏi, cô gái nhẹ nhàng nói ra hai chữ “tận thế” khiến tim anh đau nhói, nhưng nếu những lời an ủi vừa nói ra khi này đã thất bại, vậy lần này anh tin rằng mình có thể thành công, anh cầm tay Trang Nhan nói: “Đi, chúng ta đến khu trưng bày nghệ thuật phương Đông nhé.”

Trước khi làm lối vào ở chỗ tòa kim tự tháp, bảo tàng Louvre là một mê cung lớn, ở bên trong muốn đến một gian sảnh nào có thể sẽ phải đi vòng rất xa, nhưng giờ thì có thể đi thẳng tới các vị trí khác nhau từ đại sảnh kim tự tháp. La Tập và Trang Nhan trở lại đại sảnh ở lối vào, theo biển chỉ dẫn đi vào khu trưng bày nghệ thuật phương Đông, so với khu triển lãm hội họa cổ điển châu Âu, nơi này là một thế giới hoàn toàn khác.

La Tập chỉ vào những tác phẩm điêu khắc, hội họa và các quyển sách cổ từ châu Á và châu Phi, nói: “Đây là những thứ một nền văn minh tiên tiến mang về từ các nền văn minh lạc hậu hơn, có thứ họ cướp về, có thứ họ trộm về hoặc lừa gạt về, nhưng em nhìn thử xem, giờ chúng đều được bảo quản rất tốt. Kể cả trong thời Chiến tranh Thế giới thứ II, những thứ này cũng đều được chuyển đến nơi an toàn.” Họ dừng chân trước một bức bích họa Đôn Hoàng được đặt trong tủ kính bịt kín, “Nhớ lại năm xưa, sau khi Vương Đạo Sĩ tặng những thứ này cho người Pháp, trên mảnh đất ấy của chúng ta đã xảy ra bao nhiêu biến loạn và chiến tranh, nếu những bích họa này vẫn còn ở vị trí ban đầu, em có dám chắc chúng được bảo tồn tốt như vậy không?”

“Nhưng người Tam Thế sẽ bảo tồn di sản văn hóa của nhân loại sao, bọn họ hoàn toàn không coi trọng nền văn minh của chúng ta,” Trang Nhan nói.

“Chỉ vì họ nói chúng ta là sâu bọ? Không phải vậy đâu, Nhan Nhan, em có biết biểu hiện cao nhất của lòng kính trọng đối với một chủng tộc hoặc một nền văn minh là gì không?”

“Là gì ạ?”

“Tận diệt, đây chính là sự trọng thị tối cao đối với một nền văn minh.”

Tiếp sau đó, hai người lặng lẽ đi xuyên qua hai mươi tư gian sảnh của khu vực trưng bày nghệ thuật phương Đông, đi giữa quá khứ xa xăm, tưởng tượng về tương lai tăm tối. Lúc nhận ra mình đang ở đâu thì họ đã đến khu trưng bày nghệ thuật Ai Cập.

“Đứng ở đây, em biết anh nghĩ đến ai không?” La Tập đứng bên cạnh chiếc mặt nạ vàng của pharaoh đặt bên trong tủ kính, muốn tìm một chủ đề thoải mái hơn, “Sophie Marceau.”

“Anh muốn nói đến bộ phim *Bóng ma d bảo tàng Louvre* ấy ạ? Sophie Marceau thực sự rất xinh đẹp, mà còn rất có nét của phụ nữ phương Đông nữa.”

Không hiểu có phải là ảo giác hay không, La Tập cảm nhận được trong giọng cô thoáng một tia ghen tị và ám ức.

“Nhan Nhan, cô ấy không đẹp bằng em đâu, thật đấy.” La Tập còn muốn nói, vẻ đẹp của Sophie Marceau có lẽ có thể tìm được trong những tác phẩm nghệ thuật này, nhưng vẻ đẹp của em lại khiến mọi thứ ở đây đều trở nên nhạt nhòa, nhưng anh không muốn tỏ ra quá vồ vập. Anh thấy một nụ cười mỉm ngượng nghịu lướt qua trên gương mặt cô gái tựa áng mây, đây có lẽ là lần đầu tiên anh nhìn thấy cô ngượng.

“Chúng ta quay về xem tranh sơn dầu tiếp đi ạ.” Trang Nhan lí nhí nói.

Họ lại quay trở về đại sảnh kim tự tháp, nhưng quên mất lối vào đầu tiên. La Tập thấy, biển báo nổi bật nhất ở đây là ba món trưng bày quý giá nhất ở Louvre: bức tranh nàng Mona Lisa, tượng Thần Vệ nữ và tượng Thần Chiến thắng.

“Minh đi xem bức *Mona Lisa* đi.” La Tập đề nghị.

Trong lúc họ đi về hướng ấy, Trang Nhan nói: “Thầy giáo của bọn em bảo, sau khi thầy ấy tham quan bảo tàng Louvre, lại thấy hơi phản cảm với Mona Lisa và Thần Vệ nữ.”

“Tại sao?”

“Du khách toàn chăm chăm xem hai thứ đó, mà không hề thấy hứng thú trước những tác phẩm nghệ thuật vĩ đại chẳng kém, chỉ là danh tiếng không lớn bằng mà thôi.”

“Anh chính là một thành viên của nhóm người phạm tục ấy đấy.”

Lúc đến trước nụ cười mỉm thần bí đó, La Tập cảm thấy bức tranh này nhỏ hơn nhiều so với tưởng tượng của mình, chẳng những vậy lại còn nằm phía sau lớp kính chống đạn dày khụ. Trang Nhan cũng không tỏ ra hào hứng lắm.

“Nhìn cô ấy, em lại nghĩ đến các anh.” Trang Nhan chỉ vào người phụ nữ trong tranh.

“Bọn anh?”

“Người Diện Bích đó ạ.”

“Cô ấy và Người Diện Bích thì có liên quan gì?”

“Ừm, em nghĩ thế này ạ... Chỉ nghĩ thôi, anh đừng cười em nhé... Có thể nào tìm được một cách thức trao đổi thông tin mà chỉ con người với nhau mới hiểu, Hạt trí tuệ vĩnh viễn không thể nào lý giải được, như vậy thì con người có thể thoát khỏi sự giám sát của Hạt trí tuệ rồi.”

La Tập nhìn Trang Nhan ngẫm nghĩ khoảng vài giây, sau đó nhìn chăm chăm vào bức tranh *Mona Lisa*, nói: “Anh hiểu ý em rồi, Hạt trí tuệ và người Tam Thể mãi mãi sẽ không thể hiểu được nụ cười mỉm của cô ấy.”

“Đúng ạ, nét mặt của con người, đặc biệt là ánh mắt, là thứ phức tạp nhất, vi diệu nhất, một cái nhìn chăm chú, một nụ cười, có thể truyền đạt được bao nhiêu thông tin ấy chứ! Thông tin này chỉ có con người mới hiểu được, chỉ con người mới có sự nhạy cảm đó mà thôi.”

“Phải, một trong các nan đề lớn nhất của trí tuệ nhân tạo chính là nhận biết được nét mặt và ánh mắt của con người, thậm chí có vị chuyên gia còn nói rằng, có thể máy tính sẽ không bao giờ nhận biết và phân biệt nổi ánh mắt của con người.”

“Thế liệu có thể tạo ra một loại ngôn ngữ biểu cảm, dùng nét mặt và ánh mắt để nói chuyện với nhau không ạ?”

La Tập ngẫm nghĩ một cách nghiêm túc, rồi cười cười lắc đầu, chỉ vào bức tranh *Mona Lisa* nói: “Về mặt của cô ấy, chính bản thân chúng ta cũng không lý giải nổi... lúc anh chăm chú nhìn cô ấy, ẩn ý của nụ cười đó cứ biến đổi mỗi giây một lần, vả lại còn không bao giờ trùng lặp nữa.”

Trang Nhan vui vẻ nhảy cẫng lên như đứa bé: “Thế chẳng phải đã chứng tỏ rằng nét mặt có thể truyền đạt rất nhiều thông tin phức tạp ư?”

“Vậy thì, một thông tin thế này: tàu vũ trụ xuất phát từ Trái đất, đích đến là Sao Mộc. Em định diễn đạt bằng nét mặt như thế nào?”

“Lúc mới bắt đầu nói chuyện, người nguyên thủy chắc chắn cũng chỉ có thể biểu đạt những ý rất đơn giản, có khi còn chẳng phức tạp bằng tiếng chim hót ấy chứ, ngôn ngữ về sau này mới dần trở nên phức tạp!”

“Vậy... Chúng ta thử dùng nét mặt để diễn đạt một ý đơn giản nhé?”

“Vâng!” Trang Nhan hưng phấn gật đầu, “Vậy thế này nhé, mỗi người chúng ta hãy nghĩ ra một thông tin, sau đó truyền đạt cho nhau?”

La Tập ngập ngừng giây lát: “Anh nghĩ xong rồi.”

Trang Nhan lại nghĩ ngợi rất lâu, sau đó mới gật đầu, “Vậy chúng ta bắt đầu nhé.”

Hai người họ chăm chú nhìn nhau, chỉ giữ được chưa đến nửa phút là gần như cùng lúc cười phá lên.

“Thông tin của anh là: đêm nay anh muốn mời em ra đại lộ Champs-Élysées ăn khuya.” La Tập nói.

Trang Nhan cũng cười đến gập cả người lại: “Thông tin của em là: anh... anh nên cạo râu đi!”

“Đây là chuyện đại sự can hệ đến vận mệnh của cả nhân loại, chúng ta cần phải nghiêm túc mới được.” La Tập cố nhin cười nói.

“Lần này không ai được cười trước đâu đấy!” Trang Nhan nói, trịnh trọng như thể một đứa trẻ con đang xác định lại quy tắc của trò chơi.

Họ đứng xoay lưng vào nhau, mỗi người lại nghĩ ra một mẩu thông tin khác, sau đó quay lại nhìn chăm chăm vào nhau lần nữa. Thoạt đầu, La Tập lại có cảm giác run rẩy muốn bật cười, anh cố gắng kiềm chế, nhưng chỉ thoáng sau, cảm giác đè nén ấy trở nên thoải mái dễ chịu, bởi ánh mắt trong veo của Trang Nhan một lần nữa khiến trái tim anh rung lên.

Người Diện Bích và cô thiếu nữ cứ vậy nhìn nhau đăm đăm, trong bảo tàng Louvre giữa đêm thâu, trước nụ cười của nàng Mona Lisa.

Con đê chắn ngang tâm hồn La Tập rỉ ra một dòng nước nhỏ róc rách, dòng nước này xối qua bờ đê, vết nứt nhỏ xíu dần dần mở rộng, dòng nước cũng trở nên càng lúc càng xối xiết, La Tập cảm thấy sợ hãi, anh ra sức bịt vết nứt trên con đê lại, nhưng không sao làm được, đê vỡ là điều không thể tránh khỏi.

Lúc này, La Tập có cảm giác mình đang đứng trên vách đá dựng đứng cao hàng nghìn mét, đôi mắt của cô gái trẻ chính là vực sâu mênh mang bên dưới, phía trên là một biển mây trắng tinh khiết, ánh mặt trời rải xuống từ khắp bốn phương tám hướng, biển mây trở nên rực rỡ muôn màu, cuộn cuộn vô cùng vô tận. La Tập cảm thấy mình đang trượt xuống, rất chậm, rất chậm, nhưng sức anh lại không đủ

ngăn trở. Anh hoảng loạn khua khoảng tay chân, muốn tìm một chỗ bám, song bên dưới lại trơn nhẵn như mặt băng. Anh trượt xuống càng lúc càng nhanh, cuối cùng bắt đầu rơi xuống vực sâu trong một cơn choáng váng cuồng loạn, trong nháy mắt, niềm hạnh phúc được rơi xuống đã biến thành nỗi đau đớn tột cùng.

Mona Lisa đang biến hình, vách tường cũng đang biến dạng, tựa như băng đang tan chảy. Bảo tàng Louvre đã sụp đổ, những khối đá, khối gạch đang rơi xuống giữa chừng biến thành dung nham đỏ lòà, dòng dung nham chảy xuyên qua thân thể bọn họ, không ngờ lại mát lạnh như nước suối. Hai người họ cũng rơi xuống cùng với bảo tàng Louvre, xuyên qua đại lục châu Âu đang tan chảy, rơi xuống tâm Trái đất. Lúc đi xuyên qua tâm Trái đất, hành tinh liền nổ tung ra tứ phía, biến thành một ngọn lửa rực rỡ trong vũ trụ; ngọn lửa tắt rụi, không gian trong nháy mắt trở nên trong vắt như pha lê, tinh tú dùng những tia sáng óng ánh dệt thành một tấm thảm khổng lồ màu bạc, vô vàn các vì sao rung lên, tấu nên khúc nhạc tuyệt trần; biển sao trở nên dày đặc, như thể thủy triều dâng, vũ trụ đang teo nhỏ, co rút về phía họ... Cuối cùng, tất cả đều bị nhấn chìm trong ánh sáng sáng thế của tình yêu.

“Cần phải quan sát thế giới Tam Thể ngay lập tức!” Tướng Fitzroy nói với tiến sĩ Ringier, họ đang ở trong phòng điều khiển của kính viễn vọng không gian Hubble 2, một tuần trước, kính thiên văn này rất cuộc cũng đã hoàn thành lắp ráp.

“Tướng quân, có lẽ không được.”

“Tôi nghi ngờ các quan trắc hiện nay là đám thiên văn các ông đang lợi dụng việc công để làm chuyện riêng.”

“Nếu làm được chuyện riêng thì tôi đã làm từ lâu rồi, Hubble 2 hiện vẫn đang trong giai đoạn thử nghiệm.”

“Các ông đang làm việc cho quân đội, chỉ cần chấp hành mệnh lệnh.”

“Ở đây ngoài ông ra chẳng có ai là quân nhân cả, chúng tôi chỉ thực hiện kế hoạch thử nghiệm của NASA thôi.”

“Tiến sĩ, các ông không thể lấy đó làm mục tiêu thử nghiệm luôn được sao?” Giọng điệu của Fitzroy đã mềm mỏng đi đôi phần.

“Mục tiêu thử nghiệm đã được lựa chọn nghiêm ngặt, bảo đảm đủ các khoảng cách và độ sáng khác nhau, kế hoạch thử nghiệm được xác định sao cho tiết kiệm nhất, để cho kính viễn vọng chỉ cần xoay một vòng là có thể hoàn thành toàn bộ các thử nghiệm, mà bây giờ muốn quan sát thế giới Tam Thể, thì phải chỉnh hướng ngắm đã xoay gần 30 độ trở lại chỗ cũ. Tướng Fitzroy, muốn xoay cái của nợ này phải hao phí thuốc phóng, chúng tôi đang tiết kiệm tiền cho quân đội đấy.”

“Vậy thì phải xem các ông tiết kiệm kiểu gì, tôi vừa mới phát hiện ra thứ này trong máy tính của các ông đây.” Fitzroy nói, đưa bàn tay vẫn chấp sau lưng ra phía trước, trong tay ông ta cầm một tờ giấy, đó là một bức ảnh được in ra từ máy tính, từ trên cao chụp xuống, có một đám người đang hưng phấn ngược nhìn lên, có thể dễ dàng nhận ra họ chính là đám người đang ở trong phòng điều khiển lúc này, Ringier đứng chính giữa, còn có ba người phụ nữ đang ưỡn ẹo

tạo dáng, có thể là bạn gái của ba người trong số bọn họ. Đám người trong ảnh hiển nhiên là đang đứng trên nóc phòng điều khiển, ảnh chụp rất rõ nét, trông như thể từ độ cao mười mấy mét chụp xuống vậy, khác với các tấm ảnh thông thường, trên tấm ảnh này còn in chồng lên một đồng các tham số phức tạp. “Tiến sĩ, chỗ các người đứng đã là điểm cao nhất trên nóc tòa nhà rồi, chỗ đó không phải có gắn cầu quay phim đấy chứ? Nếu nói cho Hubble 2 xoay 30 độ tốn tiền, vậy thì các ông cho nó xoay 360 độ phải tốn bao nhiêu? Huống hồ, khoản đầu tư hơn chục tỷ đô này hình như không phải dùng để các ông chụp hình với bạn gái từ trên vũ trụ đâu, có muốn tôi tính khoản tiền này vào hóa đơn của các ông hay không hả?”

“Tướng quân, mệnh lệnh của ông đương nhiên là cần phải chấp hành.” Ringier vội vàng nói, các kỹ sư cũng lập tức cuống cuống thực hiện.

Các thông số tọa độ trong cơ sở dữ liệu nhanh chóng được tra ra, trong không gian, khối hình trụ đường kính hơn hai chục mét dài hơn trăm mét bắt đầu chậm chậm chuyển động, trên màn hình lớn trong phòng điều khiển, hình ảnh bầu trời sao bắt đầu dịch chuyển theo phương ngang.

“Đây chính là thứ kính viễn vọng quan sát được hả?” Fitzroy hỏi.

“Không, đây chỉ là hình ảnh mà hệ thống định vị truyền về thôi, kính viễn vọng truyền về ảnh tĩnh, phải xử lý rồi mới xem được.”

Năm phút sau, bầu trời trên màn hình ngừng dịch chuyển, hệ thống điều khiển báo cáo đã hoàn thành định vị. Năm phút nữa trôi qua, Ringier nói: “Được rồi, cho trở lại vị trí thử nghiệm ban đầu đi.”

Fitzroy kinh ngạc hỏi: “Sao hả, đã xong rồi à?”

“Đúng vậy, bây giờ hình ảnh quan trắc đang được chuyển qua xử lý.”

“Không chụp thêm vài tấm được à?”

“Tướng quân, đã chụp 210 tấm ảnh ở các tiêu cự khác nhau rồi.” Lúc này, tấm ảnh quan trắc đầu tiên đã được xử lý xong, Ringier chỉ vào màn hình nói, “Tướng quân, nhìn đi, đây chính là thế giới của kẻ thù mà ngài khát khao được nhìn thấy đó.”

Fitzroy chỉ thấy trên nền đen kịt có ba quầng sáng rất mờ nhạt, trông như ánh đèn đường trong đêm sương mù, đây chính là ba ngôi sao quyết định vận mệnh của cả hai nền văn minh.

“Xem ra đúng là không thể trông thấy hành tinh được rồi.” Fitzroy không giấu nổi thất vọng.

“Tất nhiên là không thể, kể cả sau này lắp đặt xong Hubble 3 có đường kính cả trăm mét, cũng chỉ có thể quan trắc được khi hành tinh Tam Thế chuyển động đến một số ít vị trí nhất định mà thôi, vả lại cũng chỉ thấy có một điểm, không thấy chi tiết gì cả đâu.”

“Nhưng đúng là vẫn còn thứ gì đó khác mà, tiến sĩ, ông xem đây là cái gì vậy?” Một kỹ sư chỉ lên khu vực gần ba quầng sáng trên tấm ảnh, nói.

Fitzroy nhích lại gần xem xét, nhưng không thấy gì cả, thứ đó quá tối, chỉ có những người chuyên nghiệp mới phát giác ra được.

“Đường kính của nó còn lớn hơn cả ngôi sao nữa.” Tay kỹ sư nói.

“Bảo là đường kính cũng không chuẩn xác, nó có hình dạng bất quy tắc thì phải.” Ringier nói.

Khu vực đó được phóng to liên tục, cho đến khi vật ấy chiếm trọn cả màn hình.

“Cái bàn chải!” Fitzroy kinh ngạc thốt lên.

Người tay mơ bao giờ cũng giỏi đặt tên cho các đối tượng chuyên môn, mà kỳ thực, các chuyên gia khi đặt tên cũng đứng từ góc độ của người ngoài nghề, cái danh xưng “bàn chải” này đã ấn định bằng cách ấy. Fitzroy miêu tả rất chuẩn xác, đó chính là một cái bàn chải trong vũ trụ, nói chính xác hơn thì chỉ có lông bàn chải chứ không thấy cán. Tất nhiên, cũng có thể coi nó như một bộ tóc bù xù dựng ngược lên.

“Đó là vết rạn trên mặt ghép! Ngay từ giai đoạn nghiên cứu tính khả thi tôi đã nói rồi, cách thức ghép nối các tấm kính với nhau tất nhiên sẽ xảy ra vấn đề.” Ringier lắc đầu nói.

“Tất cả các mặt ghép đều đã được kiểm nghiệm khát khe, không thể nào có vết rạn như thế này được, cũng không thể nào là những tí vết khác trên mặt kính, trong mấy chục nghìn bức ảnh quan trắc đã truyền về trước đó, chưa từng xuất hiện thứ này bao giờ.” Chuyên gia của công ty chế tạo mặt kính Carl Zeiss lên tiếng.

Phòng điều khiển chìm vào yên lặng, tất cả đều tập trung lại nhìn chằm chằm vào bức ảnh đó, vì có quá nhiều người chen chúc, một số người đã ra máy tính khác mở tấm ảnh ra xem xét kỹ hơn. Fitzroy cảm nhận được bầu không khí thay đổi rõ rệt, đám người đang uể oải vì mệt mỏi sau quá trình thử nghiệm kéo dài cùng lúc trở nên

căng thẳng, chờ người ra như thể bị trúng phải lời nguyền nào đó, chỉ có đôi mắt là càng lúc càng sáng lên.

“Trời đất ơi...” Gần như cùng lúc có mấy người thốt lên kinh ngạc.

Một đám người như bị đóng đinh ở đó đột nhiên trở nên hưng phấn, nhón nháo, đối với Fitzroy, những đoạn đối thoại về sau của họ đã có phần hơi quá chuyên nghiệp.

“Là vị trí của đám mây bụi xung quanh mục tiêu nhỉ, kiểm tra xem sao...”

“Không cần, tôi đã từng thực hiện mục ấy rồi, quan trắc sự hấp thụ chuyển động nền của nhánh xoắn ốc, phát hiện đỉnh hấp thụ là hai trăm mi li mét, có thể là vi hạt carbon, mật độ F.”

“Các vị thấy sao về tác động của xung kích ở tốc độ cao trong trường hợp này?”

“Vệt đuôi khuếch tán ra theo trục xung kích là điều có thể khẳng định, nhưng phạm vi khuếch tán... Có mô hình toán học không?”

“Có, đợi chút... đây rồi, tốc độ xung kích?”

“Một trăm lần vận tốc vũ trụ cấp 3.”

“Đã cao thế rồi cơ à?”

“Thế là đã hơi giảm đi rồi đấy... tiết diện xung kích thì theo... đúng rồi, đúng rồi, thế là gần được rồi đấy, chỉ tính toán đại khái một chút thôi.”

...

Trong lúc các nhà khoa học đang bận rộn, Ringier nói với Fitzroy đang đứng bên cạnh, “Tướng quân, ngài có thể làm một số việc trong khả năng của mình, ví dụ như đếm xem trên bàn chải ấy có bao nhiêu sợi lông?”

Fitzroy gật đầu, cúi gập người xuống trước một màn hình máy tính bắt đầu đếm.

Mỗi lần tính toán đều mất bốn năm phút, trong đó lại còn có mấy lần sai sót, nửa tiếng sau mới có kết quả.

“Đường kính khuếch tán lớn nhất của vệt đuôi khoảng 240.000 km, bằng hai lần đường kính Sao Mộc rồi.” Nhà thiên văn học đang tính toán mô hình toán học nói.

“Thế là đúng rồi.” Ringier khoanh hai cánh tay lại ngược nhìn lên trần nhà, tựa hồ đang nhìn xuyên qua đó lên bầu trời sao xa thẳm, “Tất cả đều đã được chứng thực!” Lúc nói câu này, giọng ông ta hơi run lên, sau đó, lại lẩm bẩm như thể tự nói với chính mình: “Chứng thực cũng tốt, có gì không ổn đâu chứ?”

Phòng điều khiển lại rơi vào im lặng, lần này bầu không khí còn có vẻ ngọt ngào nặng nề. Fitzroy muốn hỏi, nhưng thấy bộ dạng cúi đầu nghiêm túc của bọn họ, lại không tiện mở miệng. Một lúc lâu sau, ông ta mới nghe thấy tiếng nấc nghẹn khe khẽ, trông thấy một người trẻ tuổi đang ôm mặt khóc nức nở.

“Được rồi, Harris, ở đây không chỉ có mỗi cậu là người theo chủ nghĩa hoài nghi đâu, trong lòng tất cả mọi người đều chẳng dễ chịu

gì.” Có người lên tiếng.

Người trẻ tuổi tên Harris ngược đôi mắt đăm đăm lệ: “Tôi biết hoài nghi chỉ là một dạng an ủi mà thôi, nhưng tôi muốn sống nốt cuộc đời này trong niềm an ủi ấy... Chúa ơi, cả một chút may mắn này chúng ta cũng không có nữa rồi.”

Sau đó, lại là im lặng bao trùm.

Ringier rút cuộc cũng chú ý đến Fitzroy: “Tướng quân, tôi giải thích qua một chút nhé: xung quanh ba ngôi sao kia có một mảng bụi, trước đó đã có một nhóm vật thể chuyển động với vận tốc cao xuyên qua đám bụi này, lực xung kích của chúng đã để lại trong đám bụi một vết đuôi, vết đuôi này không ngừng mở rộng, hiện giờ đường kính mặt cắt của nó đã mở rộng đến bằng gấp đôi Sao Mộc rồi, vết đuôi và đám bụi xung quanh chỉ có khác biệt rất nhỏ, vì vậy ở gần không thể nhìn thấy được, chỉ ở vị trí cách bốn năm ánh sáng như chúng ta đây, mới có thể quan sát thấy nó.”

“Tôi đếm rồi, có khoảng một nghìn sợi.” Fitzroy trả lời.

“Tất nhiên, chắc chắn là con số này, tướng quân, chúng ta đã nhìn thấy hạm đội Tam Thể rồi.”

Phát hiện của kính thiên văn vũ trụ Hubble 2 rút cuộc đã xác nhận cuộc xâm lăng của người Tam Thể, cũng dập tắt luôn ảo tưởng cuối cùng của loài người.

Sau một phen tuyệt vọng, hoảng sợ và hoang mang, loài người thực sự bước vào cuộc sống đối diện với mối nguy Tam Thể. Thời

đại khó khăn đã bắt đầu, bánh xe lịch sử sau khi tròn thành vì phải chuyển hướng, bắt đầu tiến lên theo quỹ đạo mới.

Trong thế giới đang xảy ra những biến đổi to lớn này, duy chỉ có tốc độ dòng chảy thời gian là không thay đổi, thắm thoát, năm năm đã trôi qua.



TBOOKS PRO 2022

- HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ
- Kho data ebook lớn nhất Việt Nam
- Hơn 30.000 ebook nhiều thể loại
- Giao diện đơn giản - Không quảng cáo
- Nhiều định dạng file AZW3/EPUB/PDF/MOBI
- Đa dạng thiết bị hỗ trợ:

DOWNLOAD:
[HTTPS://WWW.NHUTTRUONG.COM/TBOOKS](https://www.nhuttruong.com/tbooks)

Windows, App Store, Android, Kindle, Kobo

QR code

Download: [link](#)

PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỄN

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám,
hạm đội Tam Thể cách Hệ Mặt trời 4,2
năm ánh sáng

Gần đây Tyler luôn ở trong trạng thái nôn nao sốt ruột, ông ta thường xuống kho chứa ngầm sâu hai trăm mét dưới lòng đất, ngắm nhìn những hạt nhân đại nguyên tử đã thu thập được đang nhảy múa điệu múa vĩnh hằng của chúng bên trong từ trường giam hãm. Điệu múa của những thứ có hình dạng dài và nhỏ như sợi dây ấy có tác dụng thôi miên rất mạnh, ông ta thường nhìn chằm chằm vào chúng suốt mấy tiếng đồng hồ, chỉ những lúc như thế, ông ta mới cảm thấy linh hồn mình được thanh tĩnh.

Đường ống phát xạ điện từ trong không gian cũng đang được xây dựng, và lại tiến độ rất nhanh, nhưng Tyler không để tâm lắm, vì thí nghiệm quy mô lớn với sét hòn và phản ứng hạt nhân đại nguyên tử chỉ có thể tiến hành trong không gian, mà hiện tại con đường để đi vào không gian vũ trụ vẫn chỉ là cây cầu độc mộc: phóng tàu vũ trụ theo cách thức truyền thống. Thang máy vũ trụ vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu công nghệ, hợp tác quốc tế để có được khoản đầu tư to lớn này cũng tiến triển rất khó khăn, và lại, hiện nay khả năng

phóng tàu vũ trụ theo cách thức truyền thống vẫn chưa đủ để xây dựng thang máy vũ trụ. Vì vậy, đồng thời với kế hoạch này, loài người vẫn phải tiếp tục cải tiến rìu đá và gậy gộc thời kỳ Đồ Đá của ngành hàng không vũ trụ: tên lửa đẩy hóa học.

Tyler chỉ còn cách chờ đợi, vì vậy ông ta trở về nhà, suốt năm năm từ khi trở thành Người Điện Bích, đây là lần đầu tiên ông ta sống như một người bình thường.

Cùng lúc đó, các Người Điện Bích càng lúc càng thu hút sự quan tâm chú ý của xã hội, dù bản thân có muốn hay không, trong mắt công chúng, họ đã trở thành đáng cứu thế, rồi theo đó xuất hiện phong trào sùng bái Người Điện Bích. Mặc dù Liên Hiệp Quốc và PDC đã liên tục giải thích, song những lời đồn bọ họ sở hữu siêu năng lực vẫn lan tỏa khắp nơi, chẳng những vậy, càng lúc lại càng thêm dột nên thần kỳ hơn. Trong các bộ phim khoa học viễn tưởng, họ được tô vẽ thành các nhân vật siêu anh hùng, trong mắt rất nhiều người, họ là niềm hy vọng duy nhất của nhân loại. Vì thế, những Người Điện Bích cũng sở hữu khả năng hiệu triệu và sức mạnh chính trị vô cùng to lớn, đảm bảo cho họ có thể huy động và sử dụng lượng tài nguyên khổng lồ.

La Tập là ngoại lệ, bấy lâu nay anh vẫn luôn sống ẩn dật, chưa từng lộ mặt, không ai biết anh đang ở đâu, đang làm gì.

Ngày hôm nay, Tyler có một vị khách đến thăm. Giống như những Người Điện Bích khác, nhà ông ta được canh gác rất nghiêm ngặt, khách khứa buộc phải qua kiểm tra an ninh rất khắt khe. Nhưng khi thấy người này trong phòng khách của mình, Tyler hiểu rằng chắc chắn đối phương đi vào rất thuận lợi, vì vừa nhìn đã có thể thấy đây

là người không có khả năng uy hiếp đến bất kỳ ai. Giữa thời tiết nóng như đổ lửa mà y mặc một bộ vest nhăn nhúm, đeo cà vạt cũng nhăn nhúm không kém, quá đáng hơn là y còn đội thứ mũ phớt hiện giờ đã rất hiếm gặp, hiển nhiên là muốn cuộc viếng thăm của mình có vẻ trang trọng, mà trước đây, chắc hẳn y chưa từng đến một cuộc hội họp trang trọng nào bao giờ. Người này mặt mũi vàng vọt, thân hình gầy gò trông như suy dinh dưỡng, cặp kính trên gương mặt nhọn nhọt gầy trơ xương vừa to vừa nặng nề, cần cổ khẳng khiu của y thoát nhìn có vẻ rất khó nhọc mới đỡ được trọng lượng cái đầu đội mũ phớt bên trên, bộ vest nhăn nhúm kia lại càng giống như đang treo vào một cái mắc trống không vậy. Tyler là một nhà chính trị, thoát nhìn đã nhận ra kẻ này thuộc vào loại người đáng tội nghiệp nhất trong xã hội, không chỉ về mặt vật chất, mà hơn hết là do sự hèn mọn về tinh thần, giống như những viên chức cấp thấp trong tác phẩm của Nikolai Gogol vậy. Tuy rằng địa vị xã hội của họ đã thấp lắm rồi, song những người này vẫn cứ ngày đêm rầu rĩ lo lắng để giữ được cái địa vị ấy, cả một đời lao碌 lao tâm trong những việc vặt vãnh hoàn toàn không có chút tinh thần sáng tạo, lúc nào cũng hết sức cẩn trọng, làm việc gì cũng sợ xảy ra sai sót, gặp người nào cũng chỉ sợ khiến họ không vui, lại càng không dám ngước nhìn lên những giai cấp cao hơn trong xã hội lấy một lần.

Đây là loại người cùng đinh mà Tyler coi thường nhất, bọn họ thực sự có cũng được mà không cũng xong, cứ nghĩ đến chuyện hầu hết người trong cái thế giới mà ông ta phải cứu vớt đều thuộc loại này, ông ta lại cảm thấy chẳng còn hứng thú gì nữa.

Người đó dè dặt bước qua cửa phòng khách, không dám tiến bước thêm nữa, hiển nhiên là sợ để giày mình làm bẩn thảm trải sàn.

Y bỏ mũ phớt, nhìn vị chủ nhân căn nhà qua lớp mắt kính dày cộp, ánh mắt khiêm nhường, liên tục khom người. Tyler đã quyết định, sau khi người này nói ra câu đầu tiên sẽ đuổi y đi luôn, có lẽ điều y muốn nói rất quan trọng đối với bản thân y, nhưng đối với Tyler thì chẳng có ý nghĩa quái gì cả.

Con người ti tiện đáng tội nghiệp ấy nói ra câu đầu tiên, giọng nói yếu ớt phều phào, nhưng Tyler như bị sét đánh, gằn như ngòi thục xuống đất vì choáng váng. Đối với ông ta, mỗi chữ mà đối phương vừa thốt ra đều nặng tựa ngàn cân.

“Người Diện Bích Frederick Tyler, tôi là Người Phá Tường của ông.”

“Ai có thể ngờ được, lại có ngày chúng ta phải đứng trước một tấm bản đồ tác chiến thế này kia chứ.” Thường Vĩ Tư nhìn bản đồ vũ trụ Hệ Mặt trời tỷ lệ 1:100.000.000, thờ dài cảm khái. Trên màn hình siêu lớn không kém gì rạp chiếu phim, bản đồ vũ trụ gằn như chỉ thấy một màu đen kịt, chỉ có một đốm vàng nho nhỏ ở chính giữa, đó là Mặt trời. Ranh giới ngoài cùng của bản đồ không gian là đường chạy giữa vành đai Kuiper, khi bản đồ hiển thị toàn bộ thì cũng như đứng ở cách mặt phẳng hoàng đạo^[37] năm mươi đơn vị thiên văn tính theo đường vuông góc nhìn xuống Hệ Mặt trời. Trên bản đồ vũ trụ, quỹ đạo của mỗi hành tinh, các mặt trăng của chúng, cùng với tình trạng vành đai tiểu hành tinh^[38] phần đã thăm dò được đến nay đều được đánh dấu chuẩn xác. Bản đồ này còn có thể hiển thị chính xác vị trí vận hành các thiên thể trong Hệ Mặt trời tại bất cứ mốc thời gian nào trong khoảng trước sau một nghìn năm. Lúc này, bản đồ vũ trụ đã tắt

chức năng đánh dấu vị trí các thiên thể, mà chỉ hiển thị độ sáng thật, nếu quan sát kỹ có lẽ có thể tìm được Sao Mộc, nhưng chỉ là một chấm sáng rất nhỏ như có như không. Ở khoảng cách này, bảy hành tinh còn lại đều không thể nhìn thấy được.

“Vâng, chúng ta phải đối mặt với thay đổi quá lớn.” Chương Bắc Hải nói, cuộc họp của quân đội nhằm giám định tám bản đồ vũ trụ phiên bản đầu tiên này vừa mới kết thúc, lúc này đây, trong phòng điều khiển tác chiến rộng mênh mông chỉ còn lại hai người là anh ta và Thường Vĩ Tư.

“Thủ trưởng, không biết anh có chú ý đến ánh mắt các đồng chí khi đối diện với tám bản đồ này hay không?” Chương Bắc Hải hỏi.

“Tất nhiên tôi có chú ý, đây là chuyện có thể hiểu được, trước cuộc họp này, họ chắc chắn vẫn hình dung bản đồ vũ trụ giống như là bản đồ phổ biến kiến thức khoa học vậy thôi, mấy hành tinh nhiều màu như quả bi a quay xung quanh quả cầu lửa là Mặt trời... khi xem bản đồ vũ trụ với tỷ lệ thực, họ mới cảm nhận được sự mênh mông của Hệ Mặt trời. Dù là không quân hay hải quân, khoảng cách xa nhất mà họ có thể di chuyển thậm chí còn chẳng bằng một pixel trên màn hình này nữa cơ mà.”

“Tôi có cảm giác, đối mặt với cuộc chiến tương lai này, họ không thể hiện ra một chút lòng tin và nhiệt tình chiến đấu nào cả.”

“Chúng ta lại nói đến chủ nghĩa thất bại rồi.”

“Thủ trưởng, tôi không muốn nói đến chủ nghĩa thất bại trong hiện thực, đây hẳn là vấn đề dành cho thảo luận trong buổi họp công tác chính thức, điều tôi muốn nói là... nói thế nào nhỉ?” Chương Bắc Hải

do dự gượng cười, điều này rất hiếm gặp ở một người xưa nay vẫn luôn nói năng thẳng thắn quả quyết như anh ta.

Thường Vĩ Tư dời ánh mắt khỏi tấm bản đồ vũ trụ, cười cười với Chương Bắc Hải: “Có vẻ như điều cậu muốn nói không bình thường chút nào.”

“Vâng, ít nhất là chưa có tiền lệ. Đây là một kiến nghị của tôi.”

“Nói đi, tốt nhất là nói thẳng vào vấn đề luôn, đối với cậu, chắc không cần phải cố vũ kiêu như vậy nữa chứ.”

“Vâng, thủ trưởng. Trong năm năm nay, các nghiên cứu cơ sở để phòng ngự Trái đất và phi hành trong vũ trụ đều gần như không có tiến triển, hai dự án công nghệ bước đầu là phản ứng nhiệt hạch có điều khiển và thang máy vũ trụ vẫn đang giậm chân tại chỗ, không cho thấy tia hy vọng nào, thậm chí ngay cả nghiên cứu nhằm cải tiến tên lửa đẩy hóa học truyền thống cũng gặp khó khăn chồng chất, cứ tiếp tục thế này, sợ rằng ngay cả hạm đội không gian ở trình độ công nghệ thấp cũng có thể mãi mãi chỉ tồn tại trong truyện khoa học viễn tưởng.”

“Đồng chí Bắc Hải, lúc lựa chọn vào phòng nghiên cứu chiến lược trình độ công nghệ cao, hẳn cậu đã nhận định tinh táo về quy luật của nghiên cứu khoa học rồi chứ.”

“Tất nhiên là tôi hiểu, nghiên cứu khoa học là một quá trình tiến lên qua từng bước nhảy, biến đổi về lượng tích lũy trong thời gian dài mới có thể sinh ra biến đổi về chất, những đột phá về lý thuyết và công nghệ đều có tính bột phát tập trung... nhưng, thưa thủ trưởng, có bao nhiêu người nhận thức vấn đề giống như chúng ta chứ? Rất

có khả năng, mười năm, hai mươi năm hoặc năm mươi năm sau, thậm chí là cả một thế kỷ sau, các lĩnh vực khoa học và công nghệ vẫn không có đột phá quan trọng, khi ấy thì chủ nghĩa thất bại sẽ phát triển đến mức độ nào? Quân chủng không gian sẽ rơi vào trạng thái tư tưởng và tinh thần như thế nào, thủ trưởng, có phải anh cảm thấy tôi lo xa quá không?”

“Bác Hải, điều mà tôi coi trọng nhất ở cậu chính là tầm nhìn xa trong công việc, đây là điều quý báu nhất đối với cán bộ làm công tác chính trị trong quân đội, nói tiếp đi xem nào.”

“Thực ra, tôi cũng chỉ suy nghĩ từ phạm vi công việc của mình mà thôi: với giả thiết trên, các đồng chí làm công tác chính trị tư tưởng quân chủng không gian trong tương lai sẽ phải đối mặt với khó khăn và áp lực như thế nào?”

“Càng gay go hơn là, khi đó, trong quân đội liệu còn có bao nhiêu cán bộ làm công tác chính trị có đủ điều kiện về mặt tư tưởng?” Thường Vĩ Tư tiếp lời, “Muốn khắc phục chủ nghĩa thất bại, trước tiên bản thân mình phải có niềm tin kiên định vào thắng lợi, điều này chắc chắn sẽ còn khó khăn hơn gấp bội trong cái tương lai mà cậu giả định.”

“Đây chính là điều tôi lo lắng, thủ trưởng, khi đó, lực lượng cán bộ công tác chính trị của quân chủng không gian có khả năng sẽ thiếu hụt trầm trọng.”

“Kiến nghị của cậu là?”

“Tăng viện cho tương lai!”

Thường Vĩ Tư im lặng nhìn Chương Bắc Hải trong vài giây, sau đó hướng ánh mắt lên màn hình lớn, đồng thời dịch chuyển con trỏ, kéo Mặt trời lại gần, cho đến khi ánh sáng lóe lên trên cầu vai của họ mới dừng lại.

“Thủ trưởng, ý tôi là...”

“Tôi hiểu ý cậu rồi.” Thường Vĩ Tư giơ một bàn tay lên nói, đồng thời lại đẩy Mặt trời ra xa, cho đến khi tấm bản đồ hiển thị toàn bộ, khiến cho phòng họp tác chiến lại chìm vào bóng tối, sau đó lại kéo Mặt trời lại gần... Ông ta không ngừng lặp đi lặp lại động tác ấy trong lúc suy nghĩ, cuối cùng mới nói: “Cậu đã nghĩ kỹ chưa, hiện giờ công tác chính trị tư tưởng trong không gian quân đã phải gánh nhiệm vụ hết sức nặng nề, khó khăn tầng tầng lớp lớp, nếu dùng công nghệ ngủ đông đưa những sĩ quan ưu tú đang tại ngũ đến tương lai, sẽ gây suy yếu nặng nề cho đội ngũ của hiện tại...”

“Tôi biết, thưa thủ trưởng, tôi chỉ đưa ra kiến nghị của mình, việc suy xét tổng thể và toàn diện đương nhiên phải do cấp trên thực hiện.”

Thường Vĩ Tư đứng lên, bật đèn, khiến phòng họp tác chiến trong chớp mắt sáng bừng lên. “Không, đồng chí Bắc Hải, việc này cậu phải làm ngay, từ ngày mai, cậu hãy tạm gác công việc đang làm lại, tập trung vào Phòng chính trị của không gian quân, cũng có thể đến các quân chủng khác điều tra, nhanh chóng thảo một bản kế hoạch sơ bộ trình lên quân ủy.

Lúc Tyler đến, Mặt trời đã sắp xuống núi, vừa ra khỏi cửa xe, đập vào mắt ông ta là một cảnh tượng như thể ở chốn thiên đường: những tia nắng dịu dàng đẹp đẽ nhất trong ngày đang rải trên núi tuyết, hồ nước và rừng rậm, trên thảm cỏ ven bờ hồ, cả nhà La Tập đang tận hưởng cảnh hoàng hôn ở chốn bồng lai tiên cảnh này. Tyler chú ý đầu tiên đến người mẹ xinh đẹp kia, cô vẫn như một thiếu nữ, trông giống chị gái của đứa nhỏ một tuổi hơn. Lúc ở xa nhìn không rõ, lại gần, sự chú ý của ông ta liền chuyển sang đứa trẻ. Nếu không tận mắt trông thấy, Tyler thực sự không tin trên thế giới này lại có một sinh mệnh nhỏ đáng yêu đến nhường ấy. Đứa bé này giống như một tể bào gốc đẹp đẽ, như là mọi vẻ đẹp trên cõi đời này ở trạng thái mạnh nha. Người mẹ và đứa bé đang vẽ trên một tờ giấy trắng lớn, La Tập thì đứng ở xa xa chăm chú ngắm nhìn, giống như lúc ở trong bảo tàng Louvre, anh đứng ngắm người con gái mình yêu mà giờ đây đã trở thành mẹ của con mình vậy. Lại gần thêm chút nữa, Tyler thấy được niềm hạnh phúc vô bờ bến trong ánh mắt anh, niềm hạnh phúc ấy giống như những tia sáng của vàng tịch dương đang tràn ngập khắp núi tuyết và hồ nước cõi Địa Đàng này...

Vừa từ thế giới khắc nghiệt bên ngoài tới đây, mọi thứ trước mắt khiến Tyler có một cảm giác không thực. Người từng kết hôn hai lần rồi sống độc thân từ đó đến giờ như ông ta không lưu tâm lắm đến cảnh tượng gia đình hạnh phúc đoàn tụ bên nhau, ông ta chỉ theo đuổi vinh quang của một người đàn ông, nhưng lúc này, lần đầu tiên Tyler có cảm giác mình đã sống uống cả một đời.

Đến khi Tyler đến rất gần, La Tập đang say sưa ngắm vợ con mới chú ý đến ông ta. Do có cùng thân phận Người Diện Bích gây ra chướng ngại tâm lý, cho đến hiện tại, bốn Người Diện Bích chưa

từng có liên hệ cá nhân nào. Nhưng vì trước đó đã có điện thoại báo trước, nên La Tập cũng không kinh ngạc trước cuộc viếng thăm của Tyler, đồng thời còn chào đón nhiệt tình, lịch sự.

“Mong chị thứ lỗi cho tôi đã làm phiền.” Tyler khẽ cúi người nói với Trang Nhan đang dẫn đưa bé đi tới.

“Chào ông Tyler, ở đây hiếm khi nào có khách, nên ông đến được đây chúng tôi đã vui lắm rồi.” Trang Nhan nói, cô nói tiếng Anh hơi khó khăn, nhưng giọng nói dịu dàng vẫn còn vẻ ngây thơ, và nụ cười mát lạnh như nước suối trong của cô tựa như đôi tay thiên sứ đang vuốt ve trái tim mệt mỏi của Tyler. Ông ta muốn bế đưa bé, nhưng lại sợ mình không kiềm chế được tình cảm, nên chỉ nói: “Có thể gặp được hai thiên sứ này, chuyến đi của tôi đã không uổng phí rồi.”

“Hai người nói chuyện nhé, tôi đi chuẩn bị bữa tối.” Trang Nhan mỉm cười nhìn hai người đàn ông, nói.

“Không, không, không cần đâu, tôi chỉ muốn nói chuyện với tiến sĩ La một lát thôi, sẽ không quá lâu đâu.”

Trang Nhan nhiệt tình một mực mời Tyler ở lại ăn tối, sau đó dẫn đưa nhỏ đi.

La Tập ra hiệu mời Tyler ngồi xuống một chiếc ghế màu trắng trên bãi cỏ, Tyler vừa ngồi xuống, cả người liền mềm nhũn ra như thể bị rút hết gân cốt, trông ông ta lúc này không khác gì một lữ khách đi cả chặng đường xa, rốt cuộc đã đến đích.

“Tiến sĩ, mấy năm nay hình như anh không biết gì về thế giới bên ngoài thì phải.” Tyler nói.

“Đúng vậy.” La Tập vẫn đứng, khua tay chỉ một vòng xung quanh, “Đây chính là toàn bộ thế giới của tôi.”

“Anh đúng là người thông minh. Thậm chí nhìn từ góc độ nào đó, anh còn cư xử có trách nhiệm hơn chúng tôi nhiều.”

“Câu sau của ông có ý gì vậy?” La Tập cười cười thắc mắc.

“Ít nhất anh cũng không lãng phí tài nguyên... Vậy cô ấy cũng không xem ti vi phải không? Nàng thiên sứ của anh ấy.”

“Cô ấy à, tôi không biết, dạo gần đây lúc nào cũng ở bên đũa nhỏ, hình như cũng không xem mấy.”

“Vậy thì đúng là anh không biết chuyện xảy ra mấy hôm nay ở ngoài kia rồi.”

“Chuyện gì? Sắc mặt ông không được tốt lắm, mệt mỏi hả? Ừm, uống gì không?”

“Tùy anh...” Tyler mở màng nhìn vàng tịch dương chiếu lên mặt hồ vạt nắng cuối cùng, “Bốn ngày trước, Người Phá Tường của tôi đã xuất hiện.”

La Tập đang rót rượu vang vào ly, nghe thấy những lời này liền lập tức dừng tay lại, lặng đi giây lát, đoạn nói: “Nhanh vậy à?”

Tyler nặng nề gật đầu, “Đây cũng chính là câu đầu tiên mà tôi thốt lên khi gặp y.”

“Nhanh vậy à?” Tyler nói với Người Phá Tường, ông ta gắng sức nói sao cho có vẻ trấn tĩnh, ung dung, song kết quả lại khiến giọng nói trở nên rất yếu ớt.

“Vốn dĩ còn có thể nhanh hơn, nhưng tôi muốn thu thập đầy đủ chứng cứ, nên mới chậm vậy, thật xin lỗi.” Người Phá Tường nói, y đứng sau lưng Tyler như một gã nô bộc, nói rất chậm rãi, toát lên vẻ hèn mọn của những kẻ nô bộc, ba chữ cuối cùng thậm chí lại còn mang theo cả sự quan tâm cực kỳ chu đáo, không để sót điều gì... sự quan tâm của một đao phủ lành nghề dành cho đối tượng sắp bị hành hình.

Sau đó, là sự im lặng khiến người ta ngạt thở, cho đến khi Tyler lấy được dũng khí ngẩng đầu lên nhìn Người Phá Tường, đối phương mới cung kính hỏi: “Thưa ngài, tôi có thể tiếp tục được không?”

Tyler gật đầu, thu ánh mắt lại, ngồi xuống ghế xô pha, gắng hết sức trấn tĩnh.

“Vâng, thưa ngài.” Người Phá Tường lại cúi khom người xuống, chiếc mũ phớt vẫn cầm ở tay, “Trước tiên tôi sẽ nói vấn đề về chiến lược mà ngài thể hiện ra với thế giới bên ngoài: xây dựng một lực lượng vũ trang không gian độc lập với hạm đội chủ lực của Trái đất. Lực lượng này chủ yếu sử dụng vũ khí sét hòn và vũ khí hạt nhân đại nguyên tử.”

“Nói những chuyện này với người chẳng có ý nghĩa gì cả.” Tyler nói. Từ này ông ta vẫn luôn do dự không biết có nên chấm dứt luôn cuộc nói chuyện này hay không, ngay từ khi Người Phá Tường tiết lộ

thân phận, trực giác của một nhà chính trị và một bậc thầy chiến lược đã cho ông ta biết, đối phương là kẻ chiến thắng, nhưng cho đến lúc đó, trong lòng ông ta vẫn trông chờ vào vận may, hy vọng cuối cùng có thể chứng minh suy nghĩ của mình còn chưa bị đối phương nhìn thấu.

“Nếu như vậy, thưa ngài, tôi có thể không nói tiếp nữa, tiếp sau, ngài có thể bắt giữ tôi, nhưng điều này thì chắc chắn ngài đã nghĩ đến rồi: dù thế nào chăng nữa, chiến lược thực sự của ngài, cùng với mọi chứng cứ để suy đoán ra chiến lược ấy, sẽ xuất hiện trong các bản tin toàn thế giới vào sáng ngày mai, hoặc thậm chí là ngay tối nay. Tôi đã trả giá bằng nửa cuộc đời còn lại của mình để đến đây gặp mặt ngài, hy vọng ngài trân trọng sự hy sinh này của tôi.”

“Người nói tiếp đi.” Tyler xua tay nói với Người Phá Tường của mình.

“Cám ơn ngài, tôi thực sự lấy làm vinh hạnh, sẽ không mất quá nhiều thời gian đâu.” Người Phá Tường lại cúi gập người, thái độ kính cẩn khiêm nhường rất hiếm thấy ở người thời nay ấy dường như đã ăn sâu vào máu y, lúc nào cũng lồ lộ ra ngoài, nó giống như một sợi thừng mềm như nước đang chầm chậm siết chặt lấy cổ Tyler, “Vậy, thưa ngài, những gì tôi nói về chiến lược của ngài mới rồi có chính xác không ạ?”

“Chính xác.” Tyler nói.

“Không chính xác.” Người Phá Tường đáp, “Thưa ngài, xin cho phép tôi được nói, không chính xác.”

“Tại sao?”

“Điều đầu tiên mà tôi chú ý đến, là ngài dành rất nhiều tinh lực và thời gian đi khắp thế giới, khảo sát quân đội các nước cũng như các lực lượng vũ trang khác, mong muốn tìm được tinh thần xả thân thí mạng vẫn còn sót lại trong xã hội loài người, đồng thời xây dựng một đội quân không gian mang trong mình thứ tinh thần ấy. Sự quan tâm chú ý dành cho tinh thần hy sinh này dường như hơi quá nhiều, rất không bình thường. Đương nhiên, ngài có lời giải thích cho sự quan tâm đó: vũ khí sét hòn và hạt nhân đại nguyên tử cần phải tấn công mục tiêu ở cự ly gần, so với các loại vũ khí không gian khác thì tỷ lệ tử vong cao hơn rất nhiều, vì vậy người tham chiến cần phải có tinh thần hy sinh xả thân.”

“Vậy thì có gì không đúng ?” Tyler ngồi trên xô pha ngẩng đầu lên hỏi.

“Chẳng có gì không đúng cả, hợp tình hợp lý, nhưng sự hợp lý này chỉ là trong chiến lược mà ngài thể hiện ra cho thế giới bên ngoài mà thôi.” Người Phá Tường khom lưng, ghé miệng lại gần bên tai Tyler, hạ giọng thấp hơn nữa, “Nhưng trong chiến lược thực sự của ngài, tình huống có chút thay đổi: giả sử đội đặc công Thần Phong hay al-Qaeda trong không gian kia được thành lập, bọn họ sẽ không được bố trí vào hạm đội sét hòn của ngài, mà sẽ trở thành một phần hạm đội chủ lực của Trái đất, đương nhiên, ngài còn hy vọng toàn bộ chủ lực đều là quân cảm tử của mình hết.”

Hy vọng cuối cùng của Tyler đã bị dập tắt, ông ta đã đoán biết mọi điều sắp xảy ra tới đây, đồng thời lựa chọn im lặng. Từ giờ trở đi, ông ta thực sự không cần thiết phải nói bất cứ điều gì nữa.

Nhưng Người Phá Tường lại vẫn tiếp tục nói, gió từ miệng y phả vào vành tai Tyler không hề có chút hơi ấm, như thể thổi đến từ cõi u linh nào đó, mang theo mùi của mộ địa: “Hạm đội sét hòn của ngài không cần những chiến sĩ như thế, vì mục tiêu tấn công cuối cùng của cánh quân này vốn không phải là hạm đội Tam Thế. Mục tiêu của nó là hạm đội chủ lực của Trái đất.”

Tyler tiếp tục im lặng, gương mặt cứng đờ ra như tượng đá, ông ta đang chờ đợi lưỡi máy chém của tên đao phủ.

“Vào một thời khắc nào đó trước cuộc chiến tận thế, khi hạm đội Trái đất đã bày trận sẵn sàng chiến đấu, chuẩn bị xuất kích, sẽ xảy ra một sự kiện Trân Châu cảng siêu lớn trong không gian, đòn tấn công hủy diệt này sẽ đến từ một hướng mà họ nằm mơ cũng không thể nào ngờ đến, bởi tay người mà họ nằm mơ cũng không thể nào ngờ đến. Ánh sáng từ vụ nổ hạt nhân đại nguyên tử sẽ sáng bừng lên trong quân cảng không gian, năng lượng những vụ nổ ấy phát ra lớn khủng khiếp, nhìn như thể có vô số Mặt trời đang tỏa sáng. Trong những vầng Mặt trời màu xanh lam ấy, hạm đội chủ lực của Trái đất sẽ tan thành cát bụi, hóa thành vô số ảo ảnh lượng tử tiêu biến trong không gian. Lúc này, ngài sẽ có được thứ mà mình muốn: một hạm đội ở trạng thái lượng tử trên cấp độ vĩ mô. Nói theo ngôn ngữ mà đại chúng có thể dễ dàng hiểu được là: ngài sẽ tiêu diệt đạo quân không gian của Trái đất, để cho bóng ma lượng tử của họ đi đối đầu với hạm đội Tam Thế. Ngài cho rằng bọn họ là bất khả chiến bại, vì một hạm đội đã bị tiêu hủy thì không thể nào bị hủy diệt thêm lần nữa, những người đã chết không thể nào chết thêm lần nữa.”^[39]

Lưỡi đao máy chém đã hạ xuống, Tyler vẫn im lặng, nhưng tinh thần ông ta thì đã đầu một nơi thân một nẻo.

“Vì vậy, tinh thần hy sinh xả thân mà ngài tìm kiếm, không phải là để phát huy trong cuộc chiến với Chúa, mà là để đảm bảo rằng sau khi bị chính đồng bào nhân loại của mình giết hại, linh hồn lượng tử của những quân nhân kia vẫn nhẫn nhục chịu đựng, vẫn giữ trách nhiệm cứu vớt nền văn minh Trái đất, tiếp tục hoàn thành sứ mệnh mà lẽ ra họ sống để hoàn thành ấy. Ban đầu, ngài không có kế hoạch tiến hành cú đột kích cuối cùng xuống hạm đội chủ lực, ngài muốn các chiến sĩ không gian tự nguyện sử dụng bom hạt nhân đại nguyên tử, mang theo chiến hạm cùng hóa thành trạng thái lượng tử vĩ mô. Nhưng sau khi đi vòng quanh thế giới, ngài đã hoàn toàn thất vọng với tinh thần hiến thân của loài người thời nay, vậy nên mới sinh ra cái chiến lược hết sức cực đoan này. Thiết tưởng, sau khi bị tấn công, chỉ cần một phần hạm đội lượng tử có khả năng chiến đấu, và phần còn lại không trở nên thù hận loài người, thắng lợi cũng là điều khả dĩ. Có điều, tôi cho rằng, hy vọng này không lớn, ngài đang rất mạo hiểm. Thế nhưng, theo nguyên tắc của kế hoạch Diện Bích, trong trận chiến này, mạo hiểm mới là an toàn nhất.”

Người Phá Tường đứng thẳng người, rời xa khỏi Tyler, bước đến trước cửa sổ kiểu Pháp, nhìn ra vườn hoa bên ngoài, ngọn gió địa ngục mà y phả vào vành tai Tyler đã ngưng thổi, nhưng luồng hơi lạnh đã thấm vào toàn thân ông ta mất rồi.

Xem full tại TBooks 2022 ứng dụng download ebook tốt nhất

TBOOKS PRO 2022

- HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ
- Kho data ebook lớn nhất Việt Nam
- Hơn 30.000 ebook nhiều thể loại
- Giao diện đơn giản - Không quảng cáo
- Nhiều định dạng file AZW3/EPUB/PDF/MOBI
- Đa dạng thiết bị hỗ trợ:



DOWNLOAD:
[HTTPS://WWW.NHUTTRUONG.COM/TBOOKS](https://www.nhuttruong.com/tbooks)



Download: [link](#)

CHÚ THÍCH

[1] “Dương Đông chi mộ” nghĩa là “mộ của Dương Đông”. (Tất cả chú thích trong sách hầu như không có ghi chú gì đặc biệt đều là của người dịch và ban biên tập tiếng Việt.)

[2] Dương lượng nổ là phương pháp đo năng lượng giải phóng từ vụ nổ. Dương lượng nổ 1,5 megaton, có nghĩa quả bom có sức công phá tương đương 1,5 triệu tấn thuốc nổ TNT.

[3] Tên gọi tắt của Tổ chức Tam Thể Địa cầu (Earth-Trisolaris Organization).

[4] Tên gọi tắt của Hội đồng phòng ngự toàn cầu (Planetary Defense Council).

[5] Đây là chức danh cao nhất trong hệ thống bác sĩ của Trung Quốc, tương đương với hàm giáo sư trong trường đại học, đảm nhiệm vai trò nghiên cứu và giảng dạy.

[6] Tập 1 đề là Đình Nghị, nay xin đọc lại là Đình Nghi. (BT)

[7] Diện Bích: từ dùng trong Phật giáo, chỉ ngòai xoay mặt vào tường tĩnh tu (tọa thiền).

[8] Ngày 1 tháng 8 là ngày thành lập Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc.

[9] “Sao” hiểu theo nghĩa thiên văn học, tức một khối vật chất plasma có các phản ứng nhiệt hạch và do đó tự phát sáng chứ không thu nhận ánh sáng từ các thiên thể khác. Còn gọi là định tinh hay hằng tinh. Trong Hệ Mặt trời, Mặt trời là ngôi sao duy nhất, với tám hành tinh quay quanh nó; ngôi sao gần nhất Hệ Mặt trời là hệ ba sao Alpha Centauri cách xấp xỉ 4,4 năm ánh sáng, nơi có thể giới Tam Thể trong bối cảnh tiểu thuyết này. Tàu vũ trụ liên sao là tàu vũ trụ có khả năng du hành qua khoảng cách liên sao, tới những ngôi sao nằm xa hơn nữa.

[10] Là vành đai thiên thể nằm ngoài quỹ đạo Sao Hải Vương, cách Mặt trời từ 30 đến khoảng 50 đơn vị thiên văn (1 đơn vị thiên văn xấp xỉ khoảng cách từ Trái đất đến Mặt trời), giống như một bãi đá bao lấy tám hành tinh trong Hệ Mặt trời.

[11] Một chương trình truyền hình rất nổi tiếng của đài CCTV.

[12] Tiểu thuyết của nhà văn Trung Quốc Lương Hiểu Thanh.

[13] Hệ thống phòng ngự được thành lập khẩn cấp, kết hợp hệ thống tên lửa đạn đạo liên châu lục và hệ thống NMD, chủ yếu dùng để đề phòng Hạt trí tuệ triển khai xuống chiều thấp hơn ở khu vực không gian gần Trái đất. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[14] Một phương án xây dựng hạm đội không gian của Trái đất, các nước xây dựng không gian quân của riêng mình, sau đó tập hợp thành hạm đội Trái đất. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[15] Một chương trình kiến thức tổng hợp trên đài CCTV, phát sóng từ năm 2000 đến 2013.

[16] Alfred Thayer Mahan (1840-1914) là một sĩ quan hải quân, nhà địa chiến lược và nhà sử học người Mỹ, ông được coi là “một trong những nhà chiến lược quan trọng nhất của Mỹ trong thế kỷ 19”. Quan điểm của ông về “quyền lực biển” có ảnh hưởng rất lớn đối với quá trình hình thành tư tưởng chiến lược của lực lượng hải quân trên khắp thế giới, đặc biệt là ở Mỹ, Đức, Nhật, Anh. Cuốn *Ảnh hưởng của sức mạnh trên biển đối với lịch sử, 1660-1783* được coi là đúc kết tư tưởng của ông, đã được ấn hành ở Việt Nam qua bản dịch của Phạm Nguyên Trường năm 2012.

[17] Chỉ thị của Mao Trạch Đông năm 1972. Bắt đầu từ giữa những năm 60 thế kỷ 20, do các dự đoán nghiêm trọng về tình hình quốc tế, Mao Trạch Đông đã nhấn mạnh phải làm nổi bật vấn đề chuẩn bị cho chiến tranh, chuẩn bị lương thực vãi vóc, đào hầm trú ẩn, xây công sự.

[18] Núi thuộc dãy Thái Hàng, nằm phía Tây thành phố Bắc Kinh, là nơi đặt bộ chỉ huy tác chiến của lực lượng vũ trang Trung Quốc nằm sâu dưới mặt đất 100 m, đủ sức ngăn chặn sự tấn công bằng bom hạt nhân, có thể đóng vai trung tâm chỉ huy chiến tranh quốc gia vào thời chiến.

[19] Vương Tiểu Ba (1952-1997) là nhà văn của dòng văn học ngoại biên Trung Quốc đương đại. Sáng tác của ông giàu sức tưởng tượng, đôi phần hoang đường. Với giọng văn giễu cợt, ông hài hước tái hiện hiện thực đời sống xã hội, thông qua đó thể hiện tham vọng quyền lực và khát khao dục vọng.

[20] Máy bay tiêm kích khi vào trạng thái chiến đấu trên không, phải cất bỏ thùng xăng phụ để giảm bớt trọng lượng. (Chú thích của

bản tiếng Trung.)

[21] Maria Corazon “Cory” Cojuangco Aquino (1933-2009) là tổng thống thứ 11 của Philippines và là một nhà hoạt động dân chủ, hòa bình, nữ quyền, và mộ đạo nổi tiếng thế giới. Bà giữ chức vụ tổng thống từ năm 1986 đến 1992. Bà là nữ tổng thống đầu tiên của Philippines nói riêng và của cả châu Á nói chung.

[22] Gloria Macaraeg Macapagal-Arroyo là tổng thống thứ 14 của Philippines. Bà là nữ chính khách thứ hai trở thành nguyên thủ quốc gia sau Tổng thống Corazon Aquino.

[23] Phương thức lưu trữ thông tin của não bộ, hiện nay vẫn đang ở giai đoạn giả thuyết. Có thể dựa vào bất cứ bộ phận nào của bộ não để khôi phục lại toàn bộ thông tin lưu trữ trong nó. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[24] Vận tốc vũ trụ cấp 3 là giá trị tối thiểu để vật phóng từ Trái đất thoát ra khỏi trường hấp dẫn của Mặt trời.

[25] Đám mây Oort là một vật thể giả định, một đám mây bụi khí, sao chổi và thạch khổng lồ bao quanh Hệ Mặt trời ở khoảng cách từ 2000 đến 20000 đơn vị thiên văn. Theo giả thuyết, đám mây Oort nằm ngoài nhật quyển (phạm vi ảnh hưởng của Mặt trời) và nằm trong không gian liên sao, có thể coi là rào chắn cuối cùng để bước vào Hệ Mặt trời.

[26] Môi chất công tác là chất trung gian để thực hiện quá trình chuyển hóa từ nhiệt năng sang cơ năng ở động cơ đốt trong, bao

gồm chất oxy hóa như không khí hoặc oxy (trong những trường hợp đặc biệt), nhiên liệu sản xuất và sản vật cháy.

[27] Động cơ nhiệt hạch có môi chất công tác tương tự như tên lửa hóa học, dùng năng lượng từ phản ứng nhiệt hạch để thúc đẩy môi chất công tác có khối lượng, sinh ra lực đẩy để đưa tàu vũ trụ tiến lên; động cơ nhiệt hạch không môi chất công tác thì trực tiếp dùng năng lượng bức xạ của phản ứng nhiệt hạch để đẩy tàu vũ trụ. Loại đầu tiên, tàu vũ trụ cần phải mang theo môi chất đẩy, lúc tăng tốc hoặc giảm tốc khi di chuyển khoảng cách xa trong thời gian dài, lượng môi chất cần thiết là vô cùng lớn, vì vậy động cơ dạng có môi chất công tác không thể dùng trong viễn trình liên sao. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[28] Julius Robert Oppenheimer (1904-1967): Nhà vật lý lý thuyết người Mỹ, giáo sư Đại học California tại Berkeley. Là lãnh đạo thời chiến của Phòng thí nghiệm Los Alamos, ông là một trong số những “cha đẻ của bom nguyên tử” với vai trò trong Dự án Manhattan, dự án thời Chiến tranh Thế giới thứ II phát triển các vũ khí hạt nhân đầu tiên.

[29] Enrico Fermi (1901-1954): Nhà vật lý lý thuyết và thực nghiệm người Ý, với nghiên cứu về lò Chicago Pile-1, lò phản ứng hạt nhân do con người xây dựng đầu tiên trên thế giới, và nổi tiếng với những công trình đóng góp cho cơ học lượng tử, vật lý hạt nhân, vật lý hạt, cơ học thống kê. Cùng với Robert Oppenheimer, ông được coi là một trong những “cha đẻ của bom nguyên tử”, ông có một số bằng sáng chế liên quan đến năng lượng hạt nhân, và nhận

giải Nobel Vật lý năm 1938 cho lý thuyết phóng xạ cảm ứng và phát hiện ra các nguyên tố siêu urani.

[30] Đây là một khái niệm hư cấu tác giả nghĩ ra để giải thích về hiện tượng sét hòn trong tiểu thuyết *Sét hòn* xuất bản năm 2005.

[31] Là tổ chức vũ trang phòng thủ Nhật Bản, đến năm 2007 mới nâng cấp thành Bộ quốc phòng Nhật Bản.

[32] *Ginga Eiyū Densetsu*, là bộ tiểu thuyết khoa học viễn tưởng nổi tiếng của tác giả Yoshiki Tanaka, Yang Wen-li (Dương Uy Lợi) là một nhân vật chính trong tiểu thuyết này.

[33] Donald Rumsfeld, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ thời Tổng thống Gerald Ford từ năm 1975 đến 1977 và lần nữa giữ chức này thời George W. Bush từ năm 2001 đến 2006.

[34] Trang Nghiêm và Trang Nhan trong tiếng Trung đồng âm, La Tập nghe nhầm.

[35] Tức tranh thủy mặc.

[36] Nhân vật chính trong series tiểu thuyết khoa học viễn tưởng kinh điển *Foundation* (tạm dịch: Cơ sở) của nhà văn Mỹ Isaac Asimov. Al-Qaeda trong tiếng Ả Rập cũng có nghĩa là “cơ sở”.

[37] Mặt phẳng hoàng đạo là mặt phẳng quỹ đạo của Trái đất quay quanh Mặt trời. Đa số các hành tinh trong Hệ Mặt trời đều có quỹ đạo nằm gần mặt phẳng này.

[38] Vành đai tiểu hành tinh gồm các thiên thể nhỏ hơn hành tinh, thường không đủ khối lượng để giữ hình dạng hình cầu, có quỹ đạo nằm chủ yếu giữa quỹ đạo Sao Hỏa và quỹ đạo Sao Mộc.

[39] Đây cũng dựa trên giả thuyết về sét hòn và đại nguyên tử mà tác giả xây dựng trong tác phẩm *Sét hòn*.

[40] Theo thuyết lượng tử, khi sự vật ở trạng thái lượng tử sẽ tồn tại cùng một lúc ở nhiều trạng thái khác nhau nếu không có ai quan sát từ bên ngoài; khi có người quan sát, sự vật ấy sẽ bị “sụp đổ” về một trong các trạng thái đó.

[41] Định luật do Gordon Moore, một trong những sáng lập viên của Intel, phát biểu với nội dung: “Số lượng transistor trên mỗi đơn vị inch vuông sẽ tăng lên gấp đôi sau mỗi năm.” (1 inch vuông xấp xỉ 6,45 cm²). Năm 2000 định luật được sửa đổi và công nhận là sau mỗi chu kỳ 18 tháng.

[42] Phần này muốn nói đến Nghịch lý Fermi: khả năng tồn tại của các nền văn minh ngoài Trái đất được ước tính là rất cao, nhưng bằng chứng khẳng định sự tồn tại đó hay việc giao lưu với những nền văn minh đó lại hoàn toàn không có; về mặt lý thuyết, con người có thể bay đến mọi ngôi sao trong hệ Ngân Hà sau một triệu năm nữa, vậy chỉ cần người ngoài hành tinh tiến hóa trước loài người một triệu năm thì hiện nay họ đã phải tới Trái đất rồi. Sở dĩ nghịch lý này có sức thuyết phục là vì nó dựa trên hai dữ kiện về hệ Ngân Hà: thứ nhất, hệ Ngân Hà có tuổi đời rất lớn, khoảng mười tỷ năm; thứ hai, đường kính của hệ Ngân Hà chỉ khoảng một trăm nghìn năm ánh sáng. Vì vậy, kể cả người ngoài hành tinh chỉ du hành trong vũ trụ với vận tốc bằng một phần nghìn vận tốc ánh

sáng, họ cũng chỉ cần một trăm triệu năm là có thể đi trọn bề ngang dải Ngân Hà. Khoảng thời gian này ngắn hơn rất nhiều so với tuổi của hệ Ngân Hà. Vì vậy, theo logic, nếu người ngoài hành tinh thật sự tồn tại, họ đã phải đến Hệ Mặt trời từ rất lâu rồi. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[43] Hành tinh khí khổng lồ, hay hành tinh kiểu Sao Mộc, là một hành tinh khổng lồ có thành phần chính là hydro và heli. Hiện có hai hành tinh khí khổng lồ trong Hệ Mặt trời là Sao Mộc và Sao Thổ. Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương trước kia cũng được xếp loại là hành tinh khí khổng lồ, nhưng những phân tích mới đã xếp lại hai hành tinh này là hành tinh băng khổng lồ.

[44] Hành tinh đất đá, hay hành tinh kiểu Trái đất, là các hành tinh có bề mặt chắc cứng, khối lượng khá thấp, trọng lượng riêng cao, chứa nhiều sắt và các kim loại nặng. Các hành tinh vòng trong của Hệ Mặt trời (Sao Kim, Trái đất, Sao Hỏa, Sao Thủy) đều là hành tinh đất đá.

[45] Giấy tờ dùng để mua các loại mặt hàng như đồ điện gia dụng cỡ lớn lưu hành vào những năm 60, 70 thế kỷ 20 ở Trung Quốc.

[46] Tokamak là thiết bị tạo ra một từ trường hình xuyên để giữ plasma bên trong. Có nhiều loại thiết bị giữ plasma bằng từ trường, tuy nhiên trong nghiên cứu tổng hợp hạt nhân, tokamak là thiết kế có triển vọng nhất. Tokamak là từ gốc tiếng Nga, dạng viết tắt của thuật ngữ buồng hình xuyên bên trong cuộn dây từ trường.

[47] Chiến tranh Giáp Ngọ là cuộc chiến tranh giữa Đại Thanh và Đế quốc Nhật Bản diễn ra từ tháng 8 năm 1894 đến tháng 4 năm

1895. Trận Uy Hải Vệ là trận đánh lớn cuối cùng trong Chiến tranh Giáp Ngọ. Tháng 2 năm 1895, các chiến thuyền thuộc Hạm đội Bắc Dương thả neo cố thủ ở cảng Uy Hải Vệ, tỉnh Sơn Đông là căn cứ chính của họ để phòng thủ trước Hạm đội Hoàng gia Nhật Bản đang tiến công, nhưng khi lục quân Nhật Bản đánh hạ các pháo đài trên bờ, Hạm đội Bắc Dương buộc phải đầu hàng.

[48] Một nhà sưu tầm thiên thạch nổi tiếng thế giới người Mỹ.

[49] Thang máy vũ trụ thực tế là một vệ tinh nhân tạo vận hành trên quỹ đạo đồng bộ với Trái đất, để giữ được cân bằng trong lúc vận hành, cần phải có thêm vật đối trọng với trọng lực tương đương thang máy ở bên ngoài quỹ đạo. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[50] Đoạn trên được trích và cải biên từ bài thơ khắc trên bệ tượng Nữ thần Tự do của nhà thơ Mỹ Emma Lazarus. Nguyên văn đoạn trích đó như sau:

*Give me your tired, your poor,
Your huddled masses yearning to breathe free,
The wretched refuse of your teeming shore. Send these, the homeless,
tempest-tost to me,
I lift my lamp beside the golden door!*

[51] Bắt nguồn từ bài thơ *When Consider How My Light Is Spent* của John Milton:

“Doth God exact day-labour, light denied?”
I fondly ask. But Patience, to prevent
That murmur, soon replies, “God doth not need
Either man’s work or His own gifts; who best
Bear His mild yoke, they serve Him best.”
(Thượng Đế bắt người làm việc, lẽ nào không ban cho ánh sáng?)

Tôi ngỡ ngác hỏi, nhưng Nhấn Nại muốn ngăn lại lời than van
Liên lập tức trả lời: Thượng Đế không cần lao động hay tiền tài của con
người
Ai chịu được cái ách dùi dằng ấy giỏi nhất, sẽ thờ phụng Người tốt nhất.)

[52] Về giả thuyết này, xin xem chương 20 tập 1, *Tam Thế*.

[53] Với các ngôi sao có hành tinh quay quanh, lực hấp dẫn từ các hành tinh ấy sẽ khiến chuyển động của bản thân ngôi sao có thêm dao động rất nhỏ. Trong điều kiện khả năng quan trắc của kính viễn vọng chưa thể trực tiếp quan sát được các hành tinh bên ngoài Hệ Mặt trời, thông thường, các nhà thiên văn học sẽ quan trắc dao động này của các ngôi sao để gián tiếp suy đoán sự tồn tại của hành tinh. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[54] Khi hành tinh quay quanh ngôi sao, mỗi lúc đi qua giữa ngôi sao và người quan sát, sẽ gây ra những biến đổi nhỏ mang tính chu kỳ với độ sáng của ngôi sao. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[55] Cho dù đương lượng nổ của bom nhiệt hạch lớn thế nào, ảnh hưởng từ bức xạ của nó đối với sự giảm tốc của Sao Thủy vẫn rất nhỏ, gây ra hiệu quả giảm tốc thực sự là phản lực sinh ra khi một lượng lớn vật chất ở bề mặt bị nổ bắn lên không trung và đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 2 so với Sao Thủy. Theo định luật bảo toàn năng lượng, cho dù vật chất bề mặt Sao Thủy đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 1 và trở thành vệ tinh của nó, cũng không khiến tốc độ quay xung quanh Mặt trời của Sao Thủy giảm xuống. Vì vậy, đối với kế hoạch của Rey Díaz, có ý nghĩa nhất là những tảng nham thạch thoát ra khỏi Sao Thủy và trở thành tiểu hành tinh quay quanh Mặt trời. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[56] Do truyền dẫn tín hiệu bị hạn chế bởi vận tốc ánh sáng, khoảng cách xa hơn nữa thì sẽ không thể đạt đến độ chính xác cấp mi li giây nữa. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[57] Nhà tâm lý học người Mỹ, chủ trương dùng thuốc gây ảo giác LSD để kiểm soát tư tưởng con người, từ đó đạt được sự cứu rỗi linh hồn, ông có một nhóm lớn những người theo đuổi trong giới tâm lý học và giới văn hóa vào giữa thế kỷ trước. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[58] Hai thuyền trưởng của Hạm đội Bắc Dương.

[59] Những chữ đầu của mỗi từ ghép lại thành Marlboro.

[60] Bắt nguồn từ câu chuyện về Đông Quách tiên sinh, là một thư sinh cổ hủ đã cứu con sói khỏi thợ săn, sau suýt nữa bị con sói ăn thịt. Sau này, Đông Quách thành một danh từ phiếm chỉ những người không biết phân biệt tốt xấu, lạm dụng lòng thương.

[61] Sao neutron là một dạng thiên thể có mật độ rất cao, tương đương với mật độ hạt nhân nguyên tử, do lượng vật chất 1,35-2,1 lần khối lượng Mặt trời được nén vào một khối cầu có bán kính chỉ 10-20 km. Có thể hình dung, một thìa vật chất sao neutron có khối lượng tương đương một ngọn núi lớn trên Trái đất. Cũng vì vậy mà sức hút bề mặt sao neutron rất lớn, gấp sức hút bề mặt ở Trái đất từ 200 tỷ đến 3000 tỷ lần.

[62] Hàng Châu, nơi có Tây Hồ, là quê hương của Tây Thi (Tây Tử).

[63] Đại phân tử là loại phân tử rất lớn thường chứa hàng nghìn đến hàng chục nghìn nguyên tử. Protein, carbohydrate, mỡ, axit nucleic trong tự nhiên hay nhựa, sợi tổng hợp do con người tạo ra là các ví dụ về đại phân tử. Lưu ý, đại phân tử không liên quan tới khái niệm giả tưởng “đại nguyên tử” (nguyên tử có kích thước vĩ mô, cũng là thành phần của các phân tử có kích thước vĩ mô) do tác giả đặt ra.

[64] Các nguyên tử của sao neutron bị dồn ép lại với nhau, sắp xếp thành hàng lối rất ngay ngắn. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[65] Tỷ trọng của vật chất sao neutron so với nước tinh khiết là 1014 lần. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[66] Nhiệt độ của vật thể là do các phân tử của nó dao động tạo nên. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[67] Lực tương tác mạnh hay lực mạnh là một trong bốn tương tác cơ bản của tự nhiên (lực mạnh, lực yếu, lực hấp dẫn, lực điện từ). Lực mạnh đóng vai trò giữ proton và neutron tạo thành hạt nhân nguyên tử, và giữ các hạt quark tạo thành proton, neutron hay meson, chống lại lực đẩy rất lớn giữa các hạt này với nhau, bảo đảm sự ổn định bền vững của vật chất.

[68] Lực tương tác mạnh là loại lực mạnh nhất trong tự nhiên, cường độ lớn gấp một trăm lần lực điện từ, nhưng chỉ có tác dụng ở khoảng cách cực ngắn bên trong hạt nhân nguyên tử. Kích cỡ của hạt nhân nguyên tử và nguyên tử chênh lệch rất lớn, nếu nguyên tử lớn bằng một nhà hát, thì hạt nhân nguyên tử chỉ là một hạt đào trong đó mà thôi, vì vậy, kích cỡ của nguyên tử lớn hơn phạm vi tác

dụng của lực tương tác mạnh nhiều. Lực tác động giữa các nguyên tử và phân tử chủ yếu là lực điện từ. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[69] Cơ sở tri thức là một công nghệ được sử dụng để lưu trữ các thông tin có cấu trúc và phi cấu trúc phức tạp được sử dụng bởi một hệ thống máy tính.

[70] Lần cuối cùng chiến thuật sử dụng chiến thuyền tông thẳng vào quân địch được áp dụng thành công trong hải chiến là ở trận Lissa năm 1811. Sau kết cục bi thảm của tàu Chí Viễn trong trận hải chiến Giáp Ngọ, chiến thuật này đã hoàn toàn bị đào thải. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[71] Bài toán liên kết nhiều điểm mà không lặp lại tuyến đường. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[72] Theo nguyên lý vị nhân (anthropic principle), có một sự điều chỉnh cực kỳ chính xác các hằng số vật lý và các điều kiện ban đầu của vũ trụ để cho nó có thể cư mang được sự sống và ý thức.

[73] Một loại vũ khí hạt nhân vũ trụ, dùng để tấn công các phi thuyền có khả năng chặn các loại bức xạ thông thường. Vũ khí này có thể liên tiếp gây ra nhiều vụ nổ hạt nhân với tần số hạ âm trong không khí, tạo ra bức xạ điện từ mạnh mẽ tác động vào vỏ ngoài kim loại của phi thuyền bị bắn trúng, chuyển hóa năng lượng điện từ thành năng lượng âm thanh trong không khí bên trong phi thuyền, tạo ra sóng hạ âm siêu cường, giết chết tất cả sự sống bên trong phi thuyền, nhưng về cơ bản không gây ra tổn hại gì đến các thiết bị bay. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[74] Do bom H sóng hạ âm sát thương nhờ xung điện từ, nên không cần bắn trúng mục tiêu mà chỉ cần phát nổ ở khoảng cách tương đối xa cũng đủ sát thương người bên trong phi thuyền. Đồng thời, tên lửa tàng hình chỉ bị phát hiện khi đến gần mục tiêu bằng các phương pháp quan trắc ngoài radar, bao gồm cả quan sát bằng mắt thường. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[75] Điểm cân bằng lực hấp dẫn giữa Trái đất và Mặt trăng. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[76] Trong sinh vật học, sinh vật được phân loại thành các cấp độ giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi, loài, cấp độ càng thấp thì càng gần gũi. Các chủng tộc người trên Trái đất chỉ khác nhau ở cấp độ loài, nếu xét đến sự tồn tại của sự sống phi hữu cơ, sự khác biệt giữa những chủng tộc khác hành tinh có khả năng còn vượt ra ngoài cấp độ giới. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

[77] Tây Bách Pha là một làng nhỏ bình thường tại tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc, trong thời gian từ tháng Năm năm 1948 đến tháng Ba năm 1949, nơi này đã trở thành trung tâm lãnh đạo, bộ chỉ huy cao nhất của quân đội Trung Quốc.

[78] La Tập từng nghi ngờ sau khi đám mây bụi hình thành, Hạt trí tuệ có thể triển khai trong không gian hai chiều ở giữa các đám mây, đồng thời cũng che chắn Mặt trời, làm nhiễu loạn tín hiệu phát ra, nhưng sau đó anh biết được, sau khi triển khai ở không gian hai chiều, Hạt trí tuệ không có khả năng di chuyển và cố định vị trí, chỉ có thể duy trì vị trí nhờ cái khung là lực hấp dẫn của hành tinh. Nếu triển khai trong không gian, nó sẽ nhanh chóng bị gió mặt trời hoặc các yếu tố khác ảnh hưởng, không còn là mặt phẳng, bị gấp lại và

nhấn nheo. Đây chính là nguyên nhân mà Hạt trí tuệ sau khi triển khai ở không gian hai chiều chỉ có thể giữ nguyên hình dạng để khắc mạch điện trong khi bao trùm lên cả hành tinh Tam Thể trong tập 1. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

Mục lục

LƯU TỪ HÂN

MỞ ĐẦU

PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI DIỆN BÍCH

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng

PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỀN

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 4,2 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 12, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 4,18 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 20, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 4,15 năm ánh sáng

PHẦN THỨ BA: KHU RỪNG ĐEN TỐI

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 205, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 2,10 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 208, hạm đội Tam Thể
cách Hệ Mặt trời 2,07 năm ánh sáng

CHÚ THÍCH